Sách ebook này dùng để phục vụ đối tượng sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh... và những độc giả chưa có điều kiện mua sách.

Vui lòng không sử dụng file vào mục đích thương mại.

Nếu có khả năng, mời quý độc giả đặt sách giấy để ủng hộ công tác của thư viện.

Chân thành cảm ơn!

THƯ VIỆN HUỆ QUANG
116 Hòa Bình, Hòa Thạnh, Tân Phú, TP. HCM
Website: thuvienhuequang.vn

NHỮNG CHUYỆN TÍCH HAY TRONG KINH HIỀN NGU

Dịch từ Phạn qua Hán : Tuệ giác

Dịch từ Hán qua Việt : Thích Trung Quân

(Sách Này Được Biếu Không)

thuvienhuequang.vn

Sách này là những chuyện tích phật giáo hay. Lại chứa đựng những kiểu giải đời thường và triết lý phật giáo sâu sắc nên bổ ích cho mọi đối tượng đọc, từ người bình dân đến người có học thức, thích suy tư.

Những chuyện tích này nếu được rút tỉa theo các chủ đề, lại được minh giải sẽ trở thành những bài giảng sinh động hấp dẫn.

Tránh được lời giảng chung chung dài dòng.

Nhụy Long

thuvienhuequang.vn

HIỀN-NGU NHÂN-DUYÊN KINH

QUYỂN THỨ NHẤT

Nhà NGUYỄN-NGUỴ, SA-MÔN TUỆ-GIÁC ở Quận CAO-XƯƠNG
dịch chữ Phạm ra chữ Hán

KINH TẠP — THÍ-DỤ THỨ NHẤT

Phạm-Thiên thỉnh pháp sáu việc

PHẨM THỨ NHẤT

1.— Chính tôi được nghe, một thời Phật ở nước Ma-kiệt-La, tại đạo tràng THIỀN-THANG. Lúc mới thành Phật ngài tự nghĩ rằng : « Tất cả chúng sinh mê mờ tà đạo, thực khó giáo hóa, nếu ta ở đời mãi, cũng là vô-ích, chẳng bằng ta vào cõi " VÔ DƯ NIẾT-BÀN ".

Khi đó, ông PHẠM-THIÊN biết Phật nghĩ thế, . n từ trên trời bay xuống, trước Phật, lễ dưới chân Pl. , rồi quỳ thẳng chắp tay khuyến thỉnh Phật, nên ở lại để truyền pháp cho đời (chuyển pháp luân).

— Phật đáp : « các loài chúng sinh, bị trần cấu che tối, say đắm cõi đời, không có chút tuệ tâm nếu ta ở đời, cũng chỉ luống công thôi. Như ý ta, thì chỉ diệt là diệt an lạc ».

— Lúc ấy, ông PHẠM-THIÊN lại lần nỉ Phật rằng : « Lậy đức THẾ TÔN ! ngày nay bể pháp đã đầy, phương pháp đã dựng, việc cứu tế khai đạo nay chính phải thời. Tất cả chúng sinh, những người có thể độ được, số đó

thuvienhuequang.vn

cũng rất đông. Làm sao đức Thế-Tôn, lại muốn vào Niết Bàn để mọi người mất chỗ trông cậy. Trước đây vô số kiếp, đức Thế-Tôn cũng vì chúng sinh, đã từng thái tập những pháp dược, cho đến cóp nhặt mội bài kệ, xả thân mạnh bỏ vợ con, để cầu pháp, như thế? sao đức Thế-Tôn không nghỉ tới mà lại muốn bỏ rơi để vào Niết-Bàn?

— Và một đời quá khứ cách đây đã lâu, châu Diên-phù Đề này có một ông vua tên là Tu-Lâu Bà, thống lĩnh cõi thế giới, tám vạn bốn ngàn (84.000) quốc ấp nhỏ, sáu vạn núi sông (60.000), tám mươi ức Tu-Lạc. Vua có hai vạn bà phu-nhân, một vạn quan đại thần. Đối với thời ấy vua Tu-Lâu-Bà phúc đức và thế lực không ai sánh kịp, nuôi dân giúp vật, sung sướng vô cùng. Vua tự nghĩ rằng: « ta ngày nay, chỉ có của cải để giúp cho dân, chứ không có đạo để dạy dân, đó là lỗi tại ta, thực khổ quá! ta nay phải tìm pháp bảo chân thực, để cho chúng được giải thoát ». Vua liền truyền lệnh, sắc cho châu Diêm-Phù-Đề rằng: « nếu ai có pháp nói cho ta nghe, sau muốn dùng gì ta cũng không trái ý ». Tuyên lệnh đã lâu, mà khắp cả không có ai nói vua nghe, vua rất buồn rầu.

Mãi sau có ông TỲ-SA-MÔN-DƯƠNG, thấy việc như thế, muốn tới thử Vua xem: ông liền biến hình, hóa làm quỷ DẠ-SOA, mặt xanh lè, mắt đỏ như huyết, răng mọc chìa ra ngoài tóc trên đầu đứng dựng, mồm phun lửa rồi đi tới chốn cung môn, nói rằng: « ai muốn nghe pháp, ta sẽ nói cho nghe ».

Nhà vua nghe nói vui mừng khôn xiết, thân ra đón tiếp tới trước làm lễ, rước về cung, sai người bầy tòa

thuvienhuequang.vn

cao đẹp rồi thỉnh pháp sư lên ngồi. Đoạn họp quần thần vây quanh pháp sư để nghe pháp.

Quỷ Dạ-Soa bảo vua rằng : « học pháp rất khó, ông muốn được nghe không phải dễ ».

Vua liền chắp tay thưa rằng : « tất cả những vật dụng đại sư muốn dùng gì, chúng tôi xin dâng không dám trái ý».

Dạ-Soa nói : « Nếu Đại-Vương đem vợ con yêu quý của Đại-Vương cho ta ăn, thì ta sẽ thuyết pháp cho nghe».

Nhà vua liền đem vợ, con ra dâng quỷ DẠ SOA, DẠ-SOA nhận rồi, ngồi trên tòa cao, ngay trong đám hội đông người nghiễm nhiên ngồi ăn. Khi đó các vua, và trăm quan quần thần, thấy nhà vua hành động như thế, thì ai nấy đều than khóc giẫy dọn trên mặt đất, khuyên nhà vua không nên làm như vậy. Nhưng nhà vua vì pháp không chút thoái tâm. DẠ-SOA khi ăn xong, rồi đọc bài kệ rằng :

Nhất thiết hành vô thường,
Sinh giả giai thị khổ !
Ngũ ấm không vô tướng.
Vô hữu ngã, ngã sở.

Tạm dịch : *Hết thảy hành vô thường,*
Sinh ấy đều là khổ.
Năm ấm không có tướng, (1)
Ta và của đều không. (2)

Dạ-Soa đọc bài kệ xong, vua rất vui vẻ, không hề hối hận, sai người chép lấy bài kệ, để ban phát cho dân chúng trong châu Diêm-Phù-Đề, bắt ai cũng phải tụng đọc.

Cước chú : (1) Năm ấm (sắc, thụ, tưởng, hành, thức.)
(2) Thân ta và của cải vật dụng của ta.

thuvienhuequang.vn

Thì Quỷ Dạ-Soa hiện lại nguyên hình, và khen rằng: hay lắm thay ! hay lắm thay ! lạ lắm thay ! lạ lắm thay ! Khen dứt lời thì bỗng nhiên thấy Phu-nhân và Thái-tử, hãy còn toàn vẹn, nhà vua lúc ấy là phật ngày nay.

— Lậy THẾ-TÔN ! ngày xưa Thế-Tôn còn hy-sinh vì pháp như vậy, làm sao ngày nay, lại bỏ chúng sinh, vào niết bàn, như vậy.

2.— Lậy đức Thế-Tôn ! lại một thời quá khứ kiếp, a-tăng-kỳ đã quá lâu xa, ở châu Diêm-Phù-Đề này có một ông vua tên là KIÊN-SÁ-NI YẾT-LÊ, thống lĩnh các nước tám vạn bốn ngàn Tục-Lạc, hai muôn phu-nhân và thể nữ, một vạn quan đại thần. Vua rất có tâm từ-bi, yêu thương tất cả mọi loài, nhân-dân sung-sướng, được mùa lúa tốt, cũng là hàm ân của nhà vua, dân coi vua như một người cha lành. Khi đó vua tự nghĩ rằng : « Ta nay được địa-vị tối tôn tối thượng nhân-dân đều được an-lạc. Tuy vậy nhưng ta cũng chưa được vừa ý. Ta phải tìm pháp báu dậy cho chúng được lợi ích hơn, thì ta mới yên-lòng ». Nghĩ thế rồi vua sai các quan cáo thị cho thiên-hạ rằng : « Nếu ai có diệu pháp nói cho ta hay, thì ta sẽ cung cấp cho suốt đời, muốn dùng gì cũng được tùy ý».

Sau có người Bà-La-Môn, tên là Lao-Độ-Sai, đi tới cung vua nói rằng : « ta có diệu pháp ».

Được tin vua rất vui mừng, thân ra đón rước, tới trước lễ bái, rồi thỉnh về cung, bày tòa, giải gối đệm cao đẹp, đoạn thỉnh pháp sư ngồi, pháp sư lên ngồi yên tĩnh, vua và hai bên tả hữu chắp tay thưa rằng : « Kính xin đại-sư dủ lòng thương đến chúng tôi là kẻ ngu dại, diễn thuyết diệu pháp cho chúng tôi được nghe biết ».

— LAO-ĐỘ-SAI nói : « ta có trí tuệ dậy, cũng phải

thuvienhuequang.vn

mất bao công khó nhọc, tìm mãi ở phương xa, dầy công học tập không phải là một việc dễ, nay nhà vua muốn được nghe ngay, đâu lại quá dễ dàng như vậy ».

— Vua thưa rằng : « Ý Đại-sư thế nào, xin cho chúng tôi biết, để chúng tôi xin dâng ».

Lao-Độ-Sai nói : « Nhà vua muốn nghe pháp thì phải tự khoét mình ra ngàn lỗ, đổ dầu cho bấc, đốt đèn cúng dàng ta, thì ta sẽ thuyết pháp cho nghe ».

Nhà vua nghe nói thế, trong tâm hoan-hỷ bội phần, liền sai người cỡi voi đi tâm ngàn dặm, tuyên cáo cho tất cả nhân dân trong châu Diệm-Phù-Đề biết rằng : « Vua Kiêm-Sa-Ba-Lê, sau bảy ngày nữa, vì sự nghe pháp, sẽ khoét mình ra ngàn lỗ, để đốt đèn cúng dàng pháp sư».

Vua các nước nhỏ, và tất cả nhân dân, được tin ai cũng buồn rầu, cùng nhau đi tới yết kiến vua và tâu rằng: « tất cả muôn loài ở thế giới này trông cậy Đại-Vương, cũng như kẻ mù nhờ cây gậy, con nít ngóng mẹ hiền. Nếu bệ hạ chết đi thì biết trông nhờ vào ai, trên mình bệ hạ khoét ngàn lỗ để đốt đèn, tất nhiên không toàn được tánh mạng xin bệ hạ không nên vì một người Bà-La-Môn mà nỡ bỏ tất cả chúng sinh trong thiên hạ ».

Hai vạn bà phu nhân, năm trăm thái tử, một vạn quan đại thần, hết thảy đều chắp tay khuyên can vua đổi ý định.

Vua nói : « Lũ người chớ nên làm trở ngại đạo tâm vô thượng của ta, ta làm việc này, để cầu thành Phật, sau khi ta thành Phật, ta sẽ độ cho lũ người trước ».

Mọi người thấy vua khẳng khái như vậy, thì ai nấy cũng đều tha thiết kêu van, nhưng vua cũng quyết không thay đổi ý kiến.

thuvienhuequang.vn

Hết hạn bảy ngày vua liền tới, trước pháp sư, chấp tay nói : « xin theo lời chỉ giáo của pháp sư chúng tôi bắt đầu khoét mình ».

Nói xong vua sai người lấy dao khoét trên mình ra một ngàn lỗ đổ dầu bỏ bấc xong, mọi người trông thấy ai cũng rung sợ hãi hùng.

Vua lại thưa với đại-sư rằng : « kính xin đại sư, nhủ lòng thương xót, thuyết pháp trước rồi sau sẽ đốt lửa, sợ khi mạnh tôi đã đoạn tuyệt thì không kịp nghe pháp ».

— Lao Độ-Sai liền đọc bài kệ :

Thường giả giai tận.
Cao giả lất đoạ.
Hợp hội hữu ly.
Sinh giả hữu tử.

Tạm dịch :

Thường rồi có hết.
Cao thì phải rơi,
Hợp thì có tan.
Sinh thì có tử.

Pháp sư đọc bài kệ xong, thì vua sai đốt lửa, trong khi lửa cháy dữ-dội, nhưng vua vẫn nghiễm nhiên vui vẻ, không hề hối hận, và thệ nguyện rằng : « ta cầu pháp để thành phật sau khi ta được thành phật, ta sẽ lấy trí tuệ quang minh phá hắc ám cho chúng sinh » : Thệ nguyện xong, thì giới đất tự nhiên chuyển động tới cõi trời Tịnh Cư Lúc ấy các người cõi trời, ngó xuống xem thì thấy bồ tát. vì pháp sư cúng dàng hủy hoại thân thể không thiết đến, tánh mạng. Thấy sự lạ lùng các ông liền bay xuống đứng chật cả hư không ai nấy nước mắt đều chảy xuống, như

thuvienhuequang.vn

cơn mưa lớn, và tung các thứ thiên hoa để cúng dàng. Vua Đế Thích bay xuống tận đất rồi đi tới trước vua khen ngợi và hỏi rằng : « Nhà vua đau khổ như thế, thì tâm có chút hối hận gì không » ?

— Vua đáp : không !

— « Tôi thấy thân nhà vua run rẩy không yên, mà sao vua lại bảo không hối thì sao tôi biết rõ được ».

Trước mặt Đế-Thích vua phát thệ rằng : « Nếu tâm tôi trước sau không hối hận thì những lỗ khoét trên mình tôi tự nhiên được bình phục ». Nói xong thì bình phục ngay, Vua lúc đó là Phật ngày nay.

Lạy đức Thế-Tôn ! xưa kia Thế-Tôn, cầu pháp khổ cực như vậy, cũng là vì chúng sinh, tới nay đã đầy đủ, làm sao lại bỏ chúng sinh để về Niết-Bàn, khiến cho tất cả muôn loài, mất pháp quang minh cao sáng.

x

x x

3) Lạy đức Thế-Tôn ! lại một đời quá khứ nữa, cũng câu Diêm-Phù-Đề, có một ông vua, tên là Tỳ-Lăng-Yết-Lê, thống lĩnh các nước, những tám vạn bốn ngàn Tụ-Lạc, hai muôn phu-nhân thế-nữ, năm trăm thái-tử, một vạn quan đại thần. Vua rất từ bi, coi dân như con đẻ. Nhà vua lòng ham chính pháp, liền sai quan đại thần, truyền lệnh cho trong nước biết : « ai có kinh pháp, nói cho ta nghe, nếu muốn dùng gì, ta sẽ cấp giúp cho đầy đủ ».

Sau có một người Bà-La-Môn tên là Lao-Độ-sai, tới nói rằng : « ta có đại pháp, nếu ai muốn nghe ta sẽ nói cho nghe ».

thuvienhuequang.vn

Được tin vua rất vui mừng, thân ra đón rước, lễ dưới chân, chào mừng hỏi hạn, rồi mời vào nơi đại điện, bày tòa cao đẹp thỉnh pháp sư ngồi. Đoạn chắp tay thưa rằng : « cúi xin đại sư, phát tâm từ bi, thuyết pháp cho lũ chúng tôi nghe ».

— Lao-Độ-Sai đáp : « Sự hiểu biết của ta đây, là do ta chịu sự cực khổ đã lâu năm, đi tìm học ở bốn phương mới được ! nhà vua lại muốn được nghe ngay, thực là sự học hỏi dễ dàng quá ».

— Nhà vua lại chắp tay thưa rằng : « xin đại sư chỉ giáo để chúng tôi được biết, tất cả dân nước, nếu đại-sư muốn dùng gì xin đâng cúng không giám trái ý ».

— Đại-Sư đáp : « nếu nhà vua đem một ngàn cái đinh sắt đóng trên mình, thì ta sẽ thuyết cho nghe chứ ta không dùng chi hết »

— Nghe xong, nhà vua xin khất lại bảy ngày, rồi sai người cỡi voi đi làm ngàn dặm, bố cáo cho nhân dân trong châu Diêm-Phù-Đề biết : « vua Tỳ-năng-Yết-Lê, sau bảy ngày nữa, thì đóng một ngàn cái đinh sắt lên trên mình ». Nhân dân thấy thế, rủ nhau đi tới chốn thành đó vào yết kiến vua, và tâu rằng : « Lũ chúng tôi ở bốn phương xa tới đây, kính mừng thánh thượng, chúng tôi tự biết, nhờ ân đức của Thánh thượng nên được thái bình an lạc, cúi xin thương đến chúng tôi bỏ sự đóng đinh trên mình ». Tiếp đến phu nhân thế nữ thái tử quan đại thần và tất cả cũng đồng thanh tâu rằng : cúi xin Đại vương không nên vì một người, mà bỏ tất cả thiên hạ».

thuvienhuequang.vn

— Vua đáp : ta đã bao nhiêu kiếp tới nay, bị sống thác trong biển sinh tử luân hồi, sát thân vô số, cũng vì lòng tham dục, giận dữ, ngu si. Tính lại số xương của ta trong kiếp sinh tử đó có thể chất cao hơn núi Tu Di, chặt đầu máu chảy ra, nhiều hơn năm nước sông lớn, nước mắt khóc người thân nhiều hơn bốn bể !, thực là những thân mạnh sống chết đó, chẳng qua cũng chỉ uổng mà thôi, chứ chưa từng vì pháp mà hiến thân bao giờ. Ta đóng đinh cầu thành Phật; sau khi ta thành Phật ; ta sẽ lấy trí sáng trừ diệt bệnh kết sử của lũ các ngươi và đưa lũ các ngươi đến cõa dường giác ngộ. Sao lũ ngươi lại làm cãn trở đạo tâm của ta ?

Mọi người đều nín thinh không giám nói chi hết.

Vua liền đến trước mặt Đại sư tâu rằng : Cúi xin Đại-Sư ra ân, thuyết pháp trước, sau sẽ đóng đinh, nếu đóng trước thi sợ rằng tôi sẽ chết không được nghe pháp.

Đại-Sư liền đọc bài kệ rằng :

Nhất thiết giai vô thường.
Sinh gia giai hữu khổ !
Chư pháp không vô chủ,
Thực phi ngã sở hữu,

Tạm dịch :

Tất cả đều vô thường.
Sinh ấy đều có khổ !
Các pháp không có chủ.
Thực chẳng phải ta có.

Pháp sư đọc bài kệ xong, thì vua sai người lấy đinh đóng trên mình, bấy giờ tất cả các vua nước nhỏ, và quần thần dân chúng trong đại hội, đều gieo mình xuống đất

thuvienhuequang.vn

kêu khóc vật lộn. Khi đó trời đất sáu phương chấn động, các người cõi trời dục giới và sắc giới, thấy sự lạ lùng, đều ngó xuống xem, thì thấy bồ tát cầu đạo pháp chịu cực khổ hủy hoại thân hình như vậy, ai nấy đều khóc than, nước mắt như mưa rào, và tung hoa xuống để cúng dàng, Vua Đế-Thích xuống tận nơi hỏi rằng: « Nhà vua cương quyết dũng mãnh cầu đạo pháp, không đoái đến đau khổ, để nguyện làm gì ? làm ĐẾ-THÍCH ; CHUYỂN-LUÂN ; MA-VƯƠNG ; PHẠM-VƯƠNG hay sao ? ».

Tôi không hưởng phúc báo dục lạc trong ba cõi, làm những việc công đức nầy, để cầu thành phật, ngoài ra không cầu chi hết.

— Tôi coi nhà vua đau đớn như thế, thì tâm có hối gì không ?

— Không !

— Lấy gì làm bằng chứng ?

— Nhà vua liền lập thệ rằng: « Nếu tôi chí thành, tâm không hối hận, thì thân thể tôi, lại được bình phục như cũ ». Nói dứt lời tự nhiên những chiếc đinh bắn hết ra ngoài, thân thể lại được bình phục ngay. Lúc đó tất cả mọi người cõi trời, và nhân dân, ai nấy cũng đều vui vẻ vô cùng !

Lạy đức Thế-Tôn, ngày nay bể pháp đã đầy, công đức đã đủ, sao ngài lại bỏ chúng sinh, vội vào Niết-Bàn mà không thuyết pháp ?

4) Lậy đức Thế-Tôn, lại một đời quá khứ nữa, chừng vô lượng kiếp a-tăng-kỳ, có ông Phạm-Thiên làm vua ở châu Diêm-Phù-Đề, sinh được một thái tử tên là ĐÀM

thuvienhuequang.vn

Ma-La-Kiềm, tính ham ưa chính pháp, thường sai người đi khắp mọi nơi tìm thày học đạo đã nhiều lần nhưng không gặp được một ai, Thái-tử tìm thầy cầu pháp không được, trong lòng rất khổ não buồn rầu.

Khi ấy, ông Thiên-Đế-Thích, biết thái tử lòng thành như vậy, liền hóa làm người Bà-La-Môn, đi tới thành đó, nơi cung môn nhà vua nói rằng: «Ta biết chính pháp, nếu ai muốn nghe ta sẽ nói cho nghe»! Thái-tử nghe biết vui mừng hớn hở, thân ra đón rước, tiếp lễ dưới chân rồi mời vào nơi đại điện. Đoạn sai người bày tòa cao đẹp, để thỉnh pháp sư ngồi, pháp sư thăng tòa yên tĩnh. Thái tử mũ áo chỉnh tề, chấp tay làm lễ, và thưa rằng :

Kính xin đại sư, đoái lòng thương xót thuyết pháp cho nghe, để phá những bức thành mờ tối vô minh của chúng tôi đã bao kiếp.

Đại sư nghiêm nét mặt đáp :

Học đạo không phải một việc dễ! Ta sẽ biết bao công trình tìm thầy tu học, nay mới được hiểu biết. Ngươi chưa chút khó nhọc, lại muốn nghe ngay, thực là coi dễ dàng quá.

«Tất cả tài sản cho đến thân mạnh tôi, vợ con tôi, đại sư muốn dùng gì, chúng tôi xin cúng dàng không dám trái mệnh»!

— Đại sư nói: «Nếu Thái tử đào một hố lớn, sâu chừng mười trượng, bỏ than củi đốt lửa, rồi nhảy người vào trong hố lửa đó, để cúng dàng ta, ta sẽ thuyết pháp cho nghe». Thái tử vâng lời liền sai người đào hố đốt lửa. Sau vua và phu nhân, quần thần thế nữ, nghe biết ai nấy cũng không được yên lòng, rồi tập họp tất cả ở cung Thái-Tử, và khuyên can không nên làm việc đó. Sau khi vua

thuvienhuequang.vn

và quần thần thưa với Đại-sư rằng : « cúi xin Đại-Sư thương xót tới lũ chúng tôi, miễn bỏ việc Thái-Tử nhảy vào hố lửa, nếu Đại-sư muốn lấy quốc thành thế tử, cho đến thân tôi, thì tôi cũng xin dâng ».

— Đại-sư đáp : « Việc đó tùy ý Thái-Tử, ta không bó buộc : đúng thế thì ta thuyết pháp, không thì thôi ».

Thấy Đại-sư khăng khăng không chịu nhà vua không dám nói gì nữa.

Bây giờ, nhà vua liền sai sứ giả, cởi voi đi tám ngàn dặm tuyên cáo cho tất cả châu Diêm-Phù-Đề biết : « sau bảy ngày nữa, thì Thái-Tử gieo mình xuống hố lửa, để cầu pháp ai muốn thấy việc đó, thì lại sớm nơi đây ». Được tin các vua nước nhỏ, kẻ dân người sĩ bốn phương xa, kẻ mạnh cõng người yếu, đều lại tập họp đông đủ, nơi Thái-Tử ở, rồi quỳ thẳng chắp tay, đồng thanh thưa rằng : « Lũ chúng tôi, trông cậy Thái-Tử, cũng như con trông cha mẹ ; nếu Thái-Tử gieo mình xuống hố lửa, cũng như thiên hạ mất một người cha, thì biết nương cậy vào đâu ? xin đoái thương lại lũ chúng tôi, chớ vì một người mà bỏ lũ con bồ côi » !

— Thái-Tử đáp : « Ta bị sinh tử đã bao kiếp, có vô số những thân đã chết : Trong loài người vì lòng tham, nên giết hại lẫn nhau, người côi trời hết số thọ, thì lo khổ về mất sự dục lạc ; trong địa ngục lửa đốt, nước sôi, búa bổ dao đâm sông giao rừng kiếm, đau khổ đến tâm tủy, trong một ngày tặng mất thân, mạnh không thể giải bày cho xiết. Cái khổ trăm thứ độc xiên dìu vào mình trong loài ngã quỷ : Cái khổ ăn cỏ kéo cày chở nặng loài súc sinh, sau lại dâng thân cho người ăn thịt, những nỗi thống khổ như thế khó nói hết trong những ngày đã chịu đọa đày, đó cũng chỉ uổng mất thân mạnh.

thuvienhuequang.vn

mà thôi, chứ chưa từng phát thiện tâm chết vì pháp bao giờ. Ta đem cái thân nhơ bẩn, để cúng dàng pháp, có sao các ngươi lại cản cái đạo tâm vô thượng cũa ta ? Ta bỏ thân này để cầu đạo phật, nếu sau khi ta được thành, ta sẽ cho lũ người được nắm phận pháp thân ».

— Mọi người nghe nói đều im lặng.

— Thái-Tử đứng trên miệng hố lửa nói : « Cúi xin Đại-Sư thuyết pháp trước khi tôi nhảy xuống hố » !

— Đại-Sư liền thuyết bài kệ rằng :

Thường hành từ tâm
Trừ khứ khuể, hoi tưởng.
Đại bi mẫn chúng sinh !
Căng thương vị vũ lệ :
Tu hành đại hỷ tâm !
Đồng kỳ sở đắc pháp,
Cứu hộ rĩ đạo ý,
Nãi ưng bồ-tát hạnh.

Tạm dịch :

Thường làm theo tâm từ,
Trừ bỏ tưởng giận, hại.
Đại bi thương chúng sinh !
Đau thương ! mưa nước mắt :
Tu hành tâm Đại hỷ
Với mình cùng đắc pháp.
Cứu giúp lấy ý đạo,
Ấy là hạnh bồ-tát.

Thuyết bài kệ xong, Thái-Tử sắp gieo đầu xuống hố lửa, thì vua Đế-Thích và vua Phạm-Thiên chạy lại cầm

thuvienhuequang.vn

tay mà hỏi gạn rằng: «tất cả các loài sinh trong châu Diêm-Phù-Đề trong nhờ Thái-Tử nay Thái-Tử nhảy vào hố lửa thì thiên hạ biết trông cậy vào ai, can chi Thái-Tử phải làm những việc như vậy» ?

— Thái-Tử liền trả lời Thiên-Vương rằng : « Các ông không nên làm trở ngại đạo tâm vô-thượng của ta ».

— Nói xong, Thái-Tử nhảy xuống hố lửa, trời đất thì chuyển động các người cõi thiên ở trên hư không, gào khóc, thảm thiết nước mắt như mưa, đột nhiên hố lửa biến thành hồ hoa nhìn vào trong hồ thấy Thái-Tử ngồi trên đài sen·

Giữa lúc ấy các người cõi trời tung hoa xuống cúng dàng đầy tận gối. Đế-Thích và Phạm-Thiên khen rằng : « Cầu khổ như thế sau này tất nhiên được thành phật».

Lậy Đức Thế-Tôn !

Đại-Vương khi bấy giờ là vua Tịnh-Phan ngày nay mẹ ngài là Ma-Gia Phan-Nhân; Thái-tử Đàm-Ma-La Kiềm nay chính đức Thế-Tôn. Cũng vì lòng thương cứu chúng sinh, cầu pháp như ngày đó, nay ngày đã thành đầy đủ.

Vậy xin tưới tắm cho những loài đương bị khô héo kia! tại sao ngài lại bỏ để vào Niết-Bàn mà không thuyết pháp.

x

x x

5.— Lậy đức Thế-Tôn ! lại một đời quá khứ nữa có tới vô lượng kiếp a-tăng-kỳ. Lúc ấy nước Ba-La-Mai có năm trăm vị Tiên-sĩ. Ông Uất Đà-La là thầy của các vị đó, ông thường suy-nghĩ chánh pháp và muốn được tu học, nên ông đã đi tìm khắp bốn phương trời, và tuyên cáo cho tất cả biết rằng: « nếu ai có chánh pháp, nói cho ta nghe, muốn dùng gì ta sẽ cung cấp cho đầy đủ ».

thuvienhuequang.vn

Một hôm người Bà-La-Môn lại nói rằng : « ta có chánh pháp, ai muốn nghe ta sẽ nói cho nghe ».

Được tin ông Uất-Đa-La vội ra chắp tay thưa rằng « Cúi xin ngài thuyết cho chúng tôi nghe ».

« Học pháp, việc đó ta phải chịu cực khổ lâu mới được người muốn nghe ngay, thực coi sự học hỏi dễ dàng quá, nếu người có chí thành muốn được nghe thuyết pháp, thì phải tuân theo lời giáo hóa của ta ».

— Xin đại-sư chỉ giáo, chúng tôi không dám cưỡng mệnh.

— Người phải lột da của người để làm giấy, chẻ xương làm bút, lấy huyết làm mực, để viết pháp của ta thì ta nói cho nghe.

— Nghe nói xong Uất-Đa-La vui mừng hớn hở, tôn kính giáo pháp của đức Như-Lai, ông liền lột da trên mình và chẻ xương, lấy huyết, đoạn ông ngữa lên thưa rằng : « Kính xin Đại-sư nói, để tiện thời viết » !

Đại-sư liền đọc bài kệ rằng :

« Thường đương nhiếp thân hành.
Nhi bất sát, đạo dâm :
Bất lưỡng thiệt ác khẩu :
Vọng ngôn, cập ỷ ngữ :
Tâm bất tham chư dục
Vô sân, khuể, độc tưởng :
Sả ly chư tà kiến
Thị vị bồ-tát hạnh,

Tạm dịch :

Thường phải nhiếp thân hành :
Mà không sát, đạo, dâm :

thuvienhuequang.vn

Không hai lưỡi, ác khẩu ;
Nói dối, nói thêu dệt ;
Tâm không tham mọi dục ;
Không sân dận, tưởng độc.
Sa lìa mọi tà kiến,
Ấy là hạnh bồ-tát.

Thuyết bài kệ xong, thì bắt đầu viết, viết rồi sai người mang đi thông cáo cho châu Diêm-Phù-Đề, bắt ai ai cũng phải viết lấy bài kệ ấy, để tụng đọc và khuyên nên tu hành theo đúng như lời nói trên. Lậy đức Thế-Tôn khi đó Thế-Tôn cầu pháp một cách như vậy, mà tâm không có hối hận, là cũng vì chúng sinh. Sao ngày nay lại bỏ tất cả để vào Niết-Bàn mà không thuyết pháp.

x

x

6.— Lậy đức Thế-Tôn. Lại một thời quá khứ kiếp a-tăng-kỳ cũng châu Diêm-Phù-Đề này, có ông vua tên là Thi-Tỳ, ở thành Đề-Bà-Lạt-Đề, giàu thịnh vô cùng. Nhà vua cai trị tám vạn bốn ngàn nước nhỏ, sáu muôn núi sông tám ngàn ức tu lạc ; vua có hai muôn phu nhân thế nữ, năm trăm thái tử, một vạn quan Đại-thần, vua có hạnh từ bi và thương yêu dân như con đẻ.

— Lúc bấy giờ vua Đế-Thích trên trời, gặp lúc năm đức ly thân sắp tới ngày tận số, khí sắc âu sầu, không lúc nào được vui vẻ. Ông Tỳ-Thu-Vết-Ma thấy thế liền tới trước hỏi rằng : « Nhà vua lo việc chi, mà khí sắc có vẻ không được vui » ?

— Đế-Thích đáp : « ta sắp mạnh chung, tử chứng đã

thuvienhuequang.vn

xuất hiện, ở thế gian thi phật pháp đã diệt, và lại không có vị đại bồ tát, ta không biết quy hướng về đâu vì thế mà ta buồn ».

— Tỳ-Thư-Yết-La thưa rằng : « Hiện nay châu Diêm-Phù-Đề có một ông vua, tự theo đạo bồ-tát, tên là Thi-Tỳ, tâm ý bền vững và tinh tiến, sau này tất được thành Phật. Ngài nên tới đó mà quy-y, thì sẽ được sự ủng hộ, và những ách nạn cũng được giải cứu » !

— Đế-Thích nói : « Nếu là bồ-tát thì trước hết ta phải thử xem thực như thế nào ; vậy ngươi hóa làm chim bồ câu, ta hóa làm chim cắt, ngươi bay trước ta bay đuổi sau tới chốn nhà vua thì ngươi yêu cầu vua ủng hộ, để thử, xem chân ».

— « Bồ-tát là một người đại nhân, chính ta nên cúng dàng là phải, chứ không nên làm những sự đau khổ đến bồ-tát » !

Đế Thích liền đọc bài kệ rằng :

Ngã diệc phi ác tâm
Như trân kim ưng thí.
Dĩ thử thí Bồ-tát :
Tri vi chí thành phủ ?

Tạm dịch :

Ta cũng chẳng ác tâm
Nếu thực vàng nên thử.
Để thử Bồ tát xem :
Có thực chí thành không ?

Thuyết bài kệ xong : Tỳ-Thủ-Yết-Ma tự hóa làm chim bồ câu, Đế-Thích hóa làm chim cắt, bay đuổi bắt chim bồ câu để ăn thịt ; chim bồ câu ra cách sợ hải, bay vào lòng nhà vua, và cầu vua cứu ! Chim cắt bay tới sau, đâu ở

thuvienhuequang.vn

trên điện, thưa với vua rằng : « Con chim bồ câu đó là thức ăn của tôi, tôi đương đói xin vua trả lại cho tôi ăn» !

Vua nói : « Ta vốn thề nguyện cứu tế cho khắp muôn loài, nó đã lại đây với ta, thì ta không trả ngươi » !

Cắt nói : « Nhà vua tự nói cứu tế cho khắp muôn loài mà lại cướp thức ăn của tôi, thì tôi phải chết, vậy đối với tôi không phải một trong muôn loài hay sao ? »

— Ngươi thích dùng thứ thịt khác được không ?

— Tôi chỉ thích ăn những thứ thịt hãy còn tươi, huyết hãy còn nóng.

— Nhà vua tự nhủ : « Nếu thế thì phải giết một con vật khác, nhưng giết một con, thì cũng vô ích ! Với lòng từ bi dĩ nhiên những loài đã có tính mạnh, ta đều phải có trách nhiệm cứu giúp ». Nghĩ thế liền lấy giao cắt thịt ở đùi ra, trao cho chim cắt để đổi mạng cho chim bồ câu.

Cắt nói : « Nhà vua là vị Thí chủ, đã dùng con mắt bình đẳng đối với tất cả, thì tôi đây tuy là chim nhỏ, nhưng nếu theo sự công bình, thì vua phải bắc cân để chim bồ câu một bên thịt nhà vua một bên, thịt và chim bằng nhau thì tôi sẽ nhận ».

Vua liền sai người bắc cân để chim bồ-câu một bên, để thịt nhà vua một bên, bắt đầu để một miếng nhưng hãy còn nhẹ, lại cắt thêm miếng nữa, nhưng chim vẫn nặng mà thịt vẫn còn nhẹ, dĩ chí cắt hết một bên về đùi nhưng vẫn nhẹ như thường, dần dần cắt hết hai đùi, cho đến hai tánh tay, hai bạng mỡ nhưng vẫn còn nhẹ, sau róc hết các chỗ thịt người ra để lên cũng vẫn còn nhẹ, chim vẫn nặng

thuvienhuequang.vn

hơn ; thấy thế vua liền đứng dậy bước lên thì khí lực đã kiệt hết, ngã lăn xuống đất, mê mệt không biết gì ! Giờ lâu mới tỉnh ; lại tự trách mình, ta từ bao kiếp tới nay, cũng chỉ vì có thân nầy mà làm ta khốn khổ luân hồi trong ba cõi ! Chua xót đau thương đã nếm đủ, mà vẫn chưa bao giờ làm được một việc phúc vậy ta phải tinh tiến, đạp trên những bức thành biếng nhác, quyết liệt tu hành lập chí » ! Tự trách thế rồi cố gắng đứng dậy bước lên trên bàn cản, trong tâm vẫn vui vẻ như thường, và tự lấy làm vui sướng. Bấy giờ trời đất sáu lần chấn động, các cung điện trên cõi trời, đều nghiêng ngả, các người cõi trời Sắc giới, đồng thời bay xuống đứng ở hư không, thấy bồ tát hủy hoại thân thể, không đoái đến mạng sống, để cầu đại pháp, làm những việc khó làm như vậy. Ai nấy đều cảm động nước mắt rơi xuống như mưa, đồng thời lại tung các thứ hoa để cúng dàng.

Khi đó Đế-Thích liền hiện lại nguyên hình đứng trước nhà vua nói rằng : « Nhà vua làm những việc mà người đời không làm nổi như vậy, thì muốn cầu những việc gì ? Muốn làm Đế-Thích ; Chuyển Luân, Thánh-Vương ở ba cõi hay sao ?

Tôi không mong cầu sự tôn vinh trong ba cõi, tôi làm những phúc nghiệp này, để cầu thành phật.

— Đế-Thích nói : Nhà vua hủy hoại thân thể như vậy, thì có ý hối hận gì không ?

— Không !

— Nhà vua nói không, việc đó thì ai biết ? Tôi coi thân thể nhà vua, run rẩy không yên, khí sắc đã gần tuyệt, mà không hối thì lấy gì làm bằng chứng ?

thuvienhuequang.vn

— Nhà vua liền phát thệ rằng: « Nếu tâm tôi trước sau không chút hối hận, một lòng chí thành không gian trá thì nguyện thân tôi lại được bình phục như cũ. Lập thệ xong, thân thể tự nhiên bình phục. Bấy giờ, người cõi nhân thiên, ai nấy đều khen ngợi, và coi như một việc chưa từng có thấy đều vui mừng không xiết !

Lậy đức Thế-Tôn : Vua Thi-Tỳ ngày đó, nay chính là Thế-Tôn : Người đã vì chúng sinh chịu cực khổ như vậy, nay bể pháp đã đầy, phướn pháp đã dựng; trống pháp đã đặt đuốc pháp đã soi, nay chính phải thời khiến cho mọi người tỉnh ngộ sao ngài lại bỏ chúng sinh để vào niết bàn mà không thuyết pháp ?

Phạm-Vương đứng ở trước Phật chắp tay tán thán đức Thế Tôn và nói những thân đời trước cầu tháp của ngài cũng vì chúng sinh nhưng dầu đã mất vì pháp tính lại gồm có đến ngàn cái thực là sự rất hiếm có. Bấy giờ đức phật mới hứa lời ông thỉnh, rồi đi tới nước Ba La Nại lập đàn thuyết pháp nơi vườn Lộc-Dã, ngôi Tam Bảo từ đây mới xuất hiện ở thế gian.

Khi đó tất cả mọi người trên cõi nhân cõi thiên, bộ long quỷ thần tám bộ chúng, nghe nói xong thì ai cũng vui mừng, và tinh theo phụng hành.

thuvienhuequang.vn

MA-HA-TAT-ĐAO

ĐEM THÂN CHO HỔ ĂN

PHẦN THỨ HAI

Chính tôi được nghe, một thời đức phật ở nước Sa Vệ vườn ông Cấp Cô Độc cây của Kỳ Đà. Lúc bấy giờ khất thực tới đức Thế Tôn mặc áo mang bát, và đem theo một ông A Nan đi mà thôi. Khi vào tới thành gặp một bà lão và hai cậu con trai hai người nầy trộm cướp ngang tầng; một hôm, bị người ta bắt được đem tâu vua để trị tội, theo luật thi tội ấy phải chết chém; vua liền giao cho Chiên-Đà-La đưa ra pháp tràng sử tử. Ba mẹ con, đương lúc lo sợ hãi hùng! Xa xa trông thấy đức Thế Tôn mẹ con đều cúi đầu hướng lễ phật, và kêu xin phật cứu. Lòng thành kinh thiết tha cảm tới tâm từ bi của đức Phật, Phật bèn sai ông A-Nan đến xin vua tha cho. Nhà vua nghe lời phật dạy, liền tha cho ngay. Mông ân của đức Phật được thoát nạn, mẹ con vui mừng rồi cùng nhau đi lễ tạ phật, tới nơi đầu mặt lễ sát đất chấp tay kính cẩn bạch phật rằng: « Lạy đức Thế Tôn, mông ân cao cả; mẹ con chúng con được thoát nạn, cúi xin đức Thế Tôn từ bi thương tới, cho mẹ con chúng con được học đạo tu hành ».

thuvienhuequang.vn

— Đức phật liền ưng thuận, và gọi: « Thiên Lai Tỷ Khiêu » thì cả ba mẹ con tóc trên đầu đều rụng, áo mặc tại mình biến thành áo cà sa, kính tâm tự phát ra, lòng tin vững chắc, nghe phật thuyết pháp, thì những trần cầu đều tiêu diệt, và chứng được đạo quả A La Hán, người mẹ chứng quả A Na Hàm.

Ngài A Nan thấy vậy, khen rằng: « Một việc thực chưa từng thấy! Và khen đức Như Lai có những đức hạnh lạ thường lại khen ba mẹ con người này chẳng hay đời trước có phước gì, nay gặp Thế Tôn cứu thoát nạn, và chứng được đạo Niết Bàn, nhất thân được đặc mông lợi ích, thực là sung sướng quá!

Đức phật thấy ông khen ngợi như vậy thì kêu ông mà bảo rằng: « A Nan! Ba mẹ con người này, chẳng những ngày nay được nhờ ơn ta cứu sống cho đâu? Đời quá khứ đã một lần ta cứu cho được thoát chết.

— Ông A Nan lại bạch: « Lậy đức Thế Tôn! Chẳng hay đời quá khứ Thế Tôn cứu sống cho ba mẹ con người đó thế nào, xin nói cho chúng con được biết ».

— Phật đáp: « A Nan! cách đây đời quá khứ kiếp A tăng kỳ đã lâu xa, châu Diêm Phù Đề có ông vua tên là Ma Ha La Đàn Na, thống trị năm ngàn nước nhỏ, vua có ba người con người thứ nhứt tên là Ma Ha Phú Na Ninh, người thứ hai tên là Ma Ha Tát Đỏa, người thứ ba này, cũng có chút hạnh từ bi đối với tất cả muôn loài đều coi như con đó. Một hôm nhà vua và quần thần cùng với phu nhân thái tử, ra ngoài thành để du ngoạn, đi

thuvienhuequang.vn

được ít lâu vua hơi mệt mỏi, tạm nghỉ dưới gốc cây. Giữa lúc vua nghỉ thì ba người con đưa nhau vào rừng chơi, đi tới khoảng rừng kia, chợt gặp một con hổ mẹ, và hai con hổ con, thấy hổ mẹ đói khát gầy còm hầu sắp chết, chừng muốn ăn thịt con. Thái Tử Ma-Ha-Tát-Đỏa nói với hai anh rằng : « Con hổ mẹ này đói khát gầy còm như thế lại thêm nuôi hai con nhỏ, tôi xem ý nó muốn ăn thịt hai con nhỏ, ấy có phải chăng ? »

— « Phải ! Anh cũng nghĩ thế ».

— « Vậy con hổ này nó ăn những thứ gì ? »

— « Nó hay ăn những thứ thịt tươi máu nóng ! »

— Bây giờ phỏng có ai, cứu được không ?

— « Việc ấy rất khó ! »

Người em tự nghĩ rằng : « Ta bị sống thác trong bao kiếp tới nay, bỏ thân vô số ; cũng gì tham sân si chứ chưa từng chết vì pháp bao giờ ! nay gặp một việc phước thì thân này ta để làm chi ? » Nghĩ thế rồi liền rảo đi trước, đi chưa được bao xa, quay lại nói với hai anh rằng : « Hai anh hãy đi em có chút việc riêng, rồi em sẽ đi sau ». Nói xong, cứ nhắm mắt theo con đường cũ, đến chỗ con hổ nằm tới trước gieo mình vào chỗ hổ ăn thịt, nhưng vì hổ đã nhịn đói lâu ngày run rẩy không há mồm ăn nổi ! Thái tử dùng cây nhọn đâm vào cổ họng cho vọt máu ra, để hổ thè lưỡi liếm, dần dần hổ tỉnh táo, mới mở miệng để ăn thịt. Hai anh ngồi đợi lâu không thấy em về, liền đứng dậy đi tìm, và nhớ rằng: « Ý định của em mình muốn cứu hổ ». Rồi đi thẳng đến,

thuvienhuequang.vn

thì thấy em đã chết nằm trước mặt hổ, hổ đã ăn thịt, máu me chảy ra chan hòa, thấy thế ! hai người anh ngã lăn ra đất tâm hồn tán loạn hồi lâu mới hoàn phục.

Giữa đêm hôm ấy Hoàng hậu mộng thấy ba con chim Cáp, bay trong rừng xanh thì chim Cáp nhỏ bị chim ưng bắt ăn thịt, sực tỉnh dậy bà kinh hải quá ! bà liền đem truyện ấy nói với vua : « Tôi nghe lời ngạn ngôn : chim Cáp thuộc con cháu, Cáp nhỏ bị chết tất là con yêu dấu của tôi gặp sự bất thường » !

Nhà vua sai người bổ đi bốn phương tìm. Một lát thấy hai người con lớn trở về, trình bày việc em mình cho cha mẹ nghe, được tin như sét đánh bên tai vua và phu nhân đều ngất đi giờ lâu mới tỉnh lại đồng thời mọi người đi tới chỗ Thái tử, thì thấy hổ đã ăn hết thịt, duy còn có đống xương, phơi giải trên mặt đất, ai nấy đều khóc lóc than thở bà phu nhân tự mang lấy cái đầu lâu nhẹ, còn vua mang hai ống xương tay, trong lòng rầu rĩ ! ngơ ngẫn hồi lâu, cũng chưa chịu ra về.

— Thái tử mạnh chung được sinh lên cõi trời tự nghĩ rằng : « Ta được phép thiên nhãn, coi thấy năm cõi ! vậy nhân trước đây ta làm hạnh gì, hay được phúc báo như thế ? » Nghĩ xong, dùng con mắt trông xuống nhân gian, thấy tử thi của mình nằm nơi rừng xanh, phụ mẫu đương than khóc. Thái tử động lòng thương cha mẹ ngu si mê hoặc khóc lóc quá chừng như vậy, hoặc nhân thế mà bị táng mất thân mạng, từ trên trời bay xuống đứng

thuvienhuequang.vn

ở hư không, dùng những lời êm dịu can gián phụ mẫu ! Bấy giờ nhà vua và phu nhân mới ngửa mặt lên trời hỏi: « Ông là vị thần nào » xin chỉ bảo chúng tôi được rõ ?»

— Đáp ! « Con là Thái-Tử Ma-Ha-Tát-Bỏa, bởi con xã thân cứu hổ, nên được sinh lên cõi trời Đâu xuất. Xin Phụ-vương nên hiểu rằng : « Có hình tất có hoại ; có rồi phải không ; sinh thì có tử, tạo ác thì sa địa ngục, làm lành thì được sinh lên trời, sống chết là một luật nhất định, cho tất cả chúng sinh, Phụ vương không nên lo phiền sầu não làm chi, phải nên tỉnh ngộ, để tu các thiện nghiệp ».

Nhà vua nói : « Ngươi làm hạnh đại từ, tế độ cho khắp muôn loài, bỏ ta mà chết ; lòng ta nhớ ngươi, đến nỗi tắc cổ đứt ruột, sự đau đớn đây không thể tả hết : Vậy ngươi tu hạnh đại từ, có xứng hay không ? Khi đó, Thái-Tử dùng những bài kệ nhiệm mầu thiện đức, để báo tạ nhà vua và phu nhân.

— Nhà vua lúc ấy mới nguôi nguôi tấm lòng tỉnh ngộ. Rồi sai làm hòm thất bảo, thu bỏ hài cốt, làm lễ an táng và xây tháp để cúng dàng.

— Thái tử hóa thần về thiên cung. Nhà vua và quần thần phu nhân thứ nữ cũng trở về chốn thành đô nơi đại điện.

Phật nói : « A Nan ! Vua Ma-Ha-La-Đàn-Na khi đó, há là ai đâu ! Cha của ta ngày nay ; Phu nhân khi đó là thân mẫu ta ngày nay ; Ông Ma-Ha-Phú-Na-Ninh, nay là ông Di-Lặc ; Thái tử thứ hai Ma-Ha-Đề-Bà, nay là ông

thuvienhuequang.vn

Ba-Tu Mật Đa La; Thái tử Ma-Ha Tát Đỏa chính ta đây Hồ mẹ bấy giờ nay là bà lão này; hai hổ con, tức là hai người này. Sự thể như vậy, thời trước đây ta đã cứu cho 3 mẹ con được an toàn, tới nay thành phật ta lại cứu cho khỏi tội chết, và được thoát luân hồi sinh tử đại khổ. Bấy giờ ngày A Nan và tất cả mọi người trong hội, nghe phật thuyết xong, ai nấy đều vui mừng và tin theo phụng hành.

thuvienhuequang.vn

HAI NGƯỜI

PHẠM-CHÍ-PHỤ-TRAI

PHẨM THỨ BA

Chính tôi được nghe: một thời đức phật ở nước Sá Vệ nơi vườn của ông Cấp Cô Độc và cây của ông Kỳ Đà. Lúc ấy trời vừa sẩm tối, có hai người cõi trời vào yết kiến phật, thân thể to lớn minh có hào quang ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ Hoàn, trở thành vàng ửng. Đức phật tùy theo căn khí mà thuyết pháp cho họ nghe, nên tâm ý họ được khai ngộ và ngay lúc ấy hai người đều chứng được đạo quả: Cúi đầu lễ tạ phật rồi trở về cõi trời.

— Sáng hôm sau, giữa lúc bầu trời yên lặng, thanh khí ôn hòa, ngài A Nan tới trước bạch phật rằng: «Lậy đức Thế-Tôn! tối hôm qua hai người cõi trời, lại yết kiến phật tướng mạo oai nghi, ánh sáng chói lòa, vậy đời trước họ tu những đức hạnh gì, nay được kết quả tốt lành như vậy?»

Phật nói: «A Nan! xưa đức Ca Diếp Như Lai ứng thế độ sinh, sau khi ngài diệt độ, thì bấy giờ pháp đã tới thời mạt, thời ấy có hai người Ba La Môn, thụ trì phép Bát Quan Trai, người thứ nhất nguyện sinh lên trời, người thứ hai nguyện làm quốc vương.

Người thứ nhất khi trở về nhà, vợ gọi anh ăn cơm, Anh nói: «Tôi vừa thụ pháp Bát Quan Trai của phật, cữ quá nữa ngày không ăn»!

thuvienhuequang.vn

— Vợ nói : « Anh xưa nay thuộc dòng Phạm Chí, đã có đủ giới pháp, cớ sau thụ trai pháp của đạo khác ? nếu anh không chịu ăn cơm với tôi thì tôi sẽ đem việc này nói cho tất cả mọi người họ Phạm Chí biết, và họ sẽ đuổi anh ra khỏi, không cho chung sống với bọn họ nữa »!

— Anh ta nghe xong, đem lòng sợ vợ, liền bỏ trai pháp ngồi ăn phi thời với vợ.

Hai người nguyện tu trai pháp ấy tùy theo tuổi thọ dài vắn rồi chết cả ; người nguyện sinh làm vua thì được sinh vào nhà vua, vì giữ trai được hoàn toàn. Người nguyện sinh lên trời, vì phá trai giới, phải đọa sinh trong loài Rồng.

Nhà vua nước ấy có thuê một người coi vườn gọi là Viên-Giám, hằng ngày Viên Giám phải đem quả dâng vua. Một hôm, Viên Giám ra vườn chơi, bắt được một quả Nại nổi ở mặt nước, sắc đẹp mùi thơm dị thường. Mỗi khi, Viên Giám ra vào trong thành thì Môn giám có tình thân mật, nên đem quả ấy biếu Môn Giám ; Môn Giám lại đem biếu cho quan Hoàng Môn (quan thị), Hoàng Môn lại dâng lên hoàng hậu ; Hoàng hậu lại tiến lên vua, vua thấy quả lạ, liền ăn, thấy mùi thơm ngon lạ lùng.

Vua bèn gọi bà phu nhân lên hỏi : « quả nầy ở đâu »?

— Phu nhân đáp : « quả nầy do Hoàng Môn dâng !!

« Lại gọi Hoàng Môn hỏi ? nói quả nầy do Viên Giám cho».

Vua lại sai người gọi Viên Giám hỏi : Viên Giám ! trong vườn của ta có những quả ngon lành như thế, sao không đem dâng ta, lại đem cho kẻ nào » ?

— Viên Giám cứ thực trình bày, để vua biết rõ.

— Nhưng vua hình như không cần biết tới, mà chỉ nói rằng : « từ nay trở đi phải đem dâng quả này cho ta »

thuvienhuequang.vn

Viên Giám lại tâu : « Quả này không có giống trồng hạ thần bắt được nổi trên mặt giếng, nếu nhà vua, bắt hạ thần ngày nào cũng phải dâng thì không tìm đâu ra được » ¡

— Nhà vua nói : Nếu không có, thì chém cổ ngươi » !

— Viên-Giám bái tạ rồi bước ra trở về vườn, tiu nghỉu một mình lo sầu khổ não rồi cất tiếng kêu khóc. Bỗng có một con Rồng, nghe tiếng khóc, tự biến thành thân người tới hỏi : « Người có việc chi mà khóc như vậy » ?

— Viên-Giám thuật lại sự ức hiếp của nhà vua cho Rồng nghe, Rồng nghe song, lại biến thân trở về bể, rồi đem rất nhiều quả ngon lạ, để trên mâm vàng, đưa lên cho Viên-Giám và dặn rằng : « đem mâm quả nầy dâng vua và nói : ta với nhà vua, vốn là bạn thân, đời trước ở dòng Phạm-Chí : cùng nhau thụ pháp Bát Quan Trai mỗi người đều có một bản nguyện : nhà vua giới đức hoàn toàn, được làm Nhân-vương, ta không giữ được toàn, nên phải sinh vào loài Rồng, nay ta muốn tu theo trai pháp, để cầu bỏ thân này. Vậy nhà vua tìm hộ cho ta bài văn Bát-quan-Trai ấy, để ta tu, nếu trái lời ta, thì ta lật đổ nước của nhà vua biến thành bể cả !

— Viên-giám mừng rỡ ! hai tay cất lấy mâm quả trịnh trọng cảm ơn ! rồi dâng mâm quả lên vua, và trình bày những lời của rồng dặn cho vua hay.

— Vua nghe xong, trong lòng thổn thức không yên mất sự vui vẻ ! tại sao ? vì thời ấy không có phật, và chính pháp nên nhà vua sợ nguy hại đến tính mạng cả một nước Suy nghĩ mãi nhưng chưa tìm được một phương pháp gì, cho nên vẻ mặt vẫn âu sầu. Thời ấy nhà vua có một ông quan đại thần là một người có thể tin trọng nhất trong triều. một hôm ông vào chầu vua nghe và nhờ ông sẽ tìm giúp một bộ.

thuvienhuequang.vn

— Đại thần nói : « Tâu bệ-hạ, đời nay không có phật pháp, thì không thể tìm được ! »

— Vua nói : « Nếu khanh không tìm được cho ta, thì khanh sẽ bị tử hình ! »

— Vị đại-thần nghe nói, trong tâm lo sợ quá, rồi trở ra về.

— Vị đại thần này có cha già, cứ mỗi khi ông đi đâu về thì ông làm ra vẻ mặt vui tươi, để cha coi thấy được vui vẻ. Nhưng hôm đó ông trở về ông thấy con mình sắc mặt biến cải liền hỏi : « Hôm nay con lo buồn gì, hãy nói cho cha hay » ?

— Đại thần liền đem việc của nhà vua nói trên thuật lại cho cha nghe.

— Người cha nói : « Cái cột nhà ta thường thường thấy ánh hào quang hiện, thử phá ra xem, trong đó có vật gì ? «

Nghe lời cha, ông sai người lấy cây cột khác thay vào, rồi bổ ra, thì được hai quyển kinh : một quyển nhan đề là : Thập-Nhị-Nhân-Duyên, một quyển là Văn-Bát-Quan-Trai.

Thấy thế đại thần mừng rỡ, vội đem dâng vua, vua cũng hoan hỷ bội phần, rồi vua đem kinh ấy để trên mâm vàng sai Viên-Giám dâng cho Rồng, Rồng được kinh cũng rất hài lòng và đem tặng cho vua rất nhiều bảo vật quý dưới long cung.

Từ đấy, Rồng chuyên tu Trai pháp, lúc chết được sinh thiên ; nhà vua cũng chăm tu trai pháp, mạnh chung cũng được sinh thiên, hai người cùng ở với nhau một nơi. Hôm qua tới đây nghe ta thuyết pháp hai người đều chứng được quả tu Đà Hoàn, cắt đứt ba đường ác, thường sinh trong cõi người, cõi trời. Từ đây trở đi khi người đó, sẽ được đạo Niết-Bàn Phật nói thế rồi, tất cả hai mọi người trong hội, đều hoan hỷ phụng hành.

thuvienhuequang.vn

NGƯỜI NƯỚC BA-LA-NẠI

ĐỔI THÂN CÚNG DÀNG

PHẨM THỨ TƯ

Chính tôi được nghe một thời đức phật ở Sá Vệ nơi vườn của ông Cấp Cô Độc và cây của ông Kỳ Đà. Lúc ấy trong nước ông Trưởng giả, sinh được một đứa con trai, diện mạo đoan chính, mới sinh được vài ngày đã biết nói, có hỏi cha mẹ rằng « Đức Thế Tôn còn tại thế không ?

— Đáp : « hãy còn ! »

— Lại hỏi : Tôn Giả Sá Lợi phật và Tôn Giả A Nan còn không ?

Đáp : « Hãy còn ! »

Thấy thế ai cũng sinh lòng ngờ, cho là quái gở ! ông bèn đi hỏi phật ?

— Phật nói : « Đứa trẻ con ấy tướng tốt, ngươi không nên ngờ ! » nghe lời phật dạy, ông rất vui mừng rồi trở ra về.

— Đứa trẻ ấy lại nói « kính xin hai thân, vì con để thỉnh phật và chúng tăng ! »

Ông nói : « Thỉnh phật và chư tăng thì trong nhà phải sắm đầy đủ để cúng dàng, việc ấy không thể làm ngay được»

— Đứa trẻ nói : « Xin cha hãy quét dọn và bao sái nhà cửa cho sạch sẽ, giường chiếu cho trang nghiêm, rồi bày ba tòa cao thì trăm vị mùi ngon thức ăn uống tự nhiên sẽ có, và hiện nay phụ mẫu sinh thân trước của con hãy còn ở nước Ba-La-Nại, xin mời lại đây cho con ! »

— Theo lời, ông sai người cỡi voi đi đón bà mẹ ấy về, và bày ba tòa cao đẹp ; tòa thứ nhất để cúng dàng đức Như-Lai ; tòa thứ hai để bà mẹ sinh thân đời trước của đứa trẻ

thuvienhuequang.vn

ngồi ; tòa thứ ba để bà mẹ sinh thân đời hiện tại ngồi. Bấy giờ. phật và chư tăng đã tới nhà, thứ tự ngồi thiền-đinh xong, thì cỗ bàn những thứ ngon quý tự nhiên có đầy đủ. Phật dùng xong thăng tòa thuyết pháp, thì người cha hai người mẹ cùng tất cả nhà lớn nhỏ đều vui mừng, và chứng được sơ-quả. Sau khi người con ấy lớn, cũng xin đi xuất gia cần mẫn tinh siêng tu chính nghiệp, sau được chứng quả A-La-Hán.

— Ngài A-Nan bạch phật rằng : « Lậy đức Thế-Tôn ! vị sa-môn ấy, chẳng hay đời trước trồng những công đức gì, nay được sinh vào nhà hào qui và biết nói ngay : lại được học đạo, và được thần thông » !

— Phật nói : « A-Nan ! tiền thân người ấy sinh ở nước Ba-La-Nại, là con ông Trưởng-giả, sau khi cha chết, thi gia nghiệp bị suy tàn, rồi ngày một nghèo thiếu ! tuy được gặp phật tại thế ! nhưng không có gì cúng dàng nên mang lòng ân hận băn khoăn, không lúc nào được vui vẻ. Anh tự đi làm mướn, vừa được một năm, anh xin chủ ngàn lạng vàng. Thì chủ nhà hỏi : « Anh lấy vàng để cưới vợ hay sao ? »

Anh đáp : « Không » !

— « Anh lấy vàng để làm gì » ?

— « Để cúng cơm phật và các thánh tăng » !

— « Nếu muốn thỉnh phật thì ta rất ưng ; ta sẽ làm những cỗ bàn và ta thỉnh phật tới nhà ta cho anh cúng » !

— « Dạ ! quý hóa lắm » xin đa tạ gia chủ.

— Nhà chủ liền sai người sửa soạn trai nghi rất thịnh trọng, xong sai người đi thỉnh phật và chư tăng, để cúng dàng Bởi nhân duyên ấy, sau khi mạnh chung được sinh vào nhà Trưởng-giả, mới có bữa thỉnh ngày hôm nay, lại được nghe pháp và đắc đạo quả A-Nan ! người nghèo đời trước ấy, nay tức là vị sa-môn con ông Trưởng-giả đây !

Phật thuyết xong, thì tất cả mọi người trong hội, ai cũng vui vẻ tuân theo phụng hành.

thuvienhuequang.vn

HẢI THẦN

HỎI NGƯỜI ĐI THUYỀN

PHẨM THỨ NĂM

Chính tôi được nghe : một thời đức phật ở nước SÁ-VỆ, tại vườn Cấp-Cô-Độc cây của Kỳ-Đà. Lúc ấy trong nước có năm trăm người khách buôn, cùng nhau ra bể tìm « Châu báu ». Họ bàn nhau tìm một người có trí óc sáng suốt, để làm thầy dẫn đường cho họ. Sau họ tìm được một người Ưu-Bà-Tắc giữ ngũ giới. Khi ra đến bể, Hải-Thần biến thân thành quỷ Dạ-Xoa hình thể xấu xí xanh lè, răng chia ra ngoài trên đầu lửa cháy bừng bừng, giang tay kéo thuyền lại hỏi : « Trên thế gian có kẻ nào đáng sợ hơn ta hay không ? »

— Hiền giả đáp : « có rất nhiều kẻ đáng sợ gấp trăm ngàn ngươi ».

— Dạ Xoa hỏi : « kẻ đó thế nào ? »

— Đáp : « là những kẻ ngu si, làm những việc bất thiện, nào sát hại sanh mạnh, trộm cắp, dâm dật vô độ, nói dối, nói hai lưỡi, nói ác nói đơm đặt, tham dục, giận dữ, đắm chim nơi tà kiến. Chết sa địa ngục, chịu khổ muôn phần, quân ngục tốt bắt kẻ tội ấy, đem ra nhiều thứ để trị tội : hoặc lấy giao chém ; hoặc lấy xe nghiền, cho tan thân nát thể ra, hàng ngàn đoạn ; hoặc bỏ vào cối giã ; hoặc bỏ vào cối xay ; nào những túi dao ; rừng kiếm ; xe lửa ; vạc nước sôi ; nước giá lạnh. Những hình phạt nói trên, kẻ đó phải chịu trải quá vài ngàn muôn năm : Đấy mới đáng sợ hơn ngươi rất nhiều ».

thuvienhuequang.vn

Nghe xong Dạ-Xoa, liền buông thuyền ra, rồi ẩn hình biến mất. Thuyền lại tiếp tục đi được vài dặm thì Hải-Thần lại hóa ra một người hình thể gầy gò đen xấu, gân xương sát nhau, tới nắm thuyền kéo lại, hỏi mọi người trong thuyền rằng : « trên thế gian có kẻ nào xấu xa hơn ta chăng? »

— Hiền-giả đáp : « có rất nhiều kẻ xấu hơn ngươi ».

— Hải-Thần lại hỏi : « kẻ đó như thế nào ? »

— Đáp « là kẻ ngu si ; tâm tính ác độc, tham lam ; ghen ghét ; không biết bố thí. Khi chết phải đọa vào loài quỷ đói, thân lớn như núi, họng nhỏ như kim ; trên đầu tóc dài rối soạng, hình thể đen xấu ; mấy ngàn muôn năm, không biết hột cơm ngụm nước ra sao. Thực xấu hơn ngươi nhiều lắm ! »

Hiền giả nói xong Hải-Thần lại buông thuyền ra, rồi ẩn hình đi. Thuyền đi được vài dặm, Hải-Thần lại hóa ra một người cực kỳ xinh đẹp, nắm thuyền kéo lại, hỏi mọi người trong thuyền rằng : « trên thế gian có kẻ nào đẹp bằng ta không ? »

— Hiền-giả đáp : « còn có rất nhiều người đẹp, gấp hơn ngàn muôn người » !

— Như thế nào mà đẹp hơn ta được.

— Trên thế gian có những người thông minh trí tuệ, chăm làm các đều thiện : Nghiệp thân, khẩu, và ý hường thường trong sạch, biết tín kính ngôi Tam bảo, tùy thời cúng dàng. Người ấy lúc mạnh chung được sinh lên cỏi thiên, tướng mạo trong sáng, thật là

thuvienhuequang.vn

đoan chính vô song, còn đẹp hơn ngươi ngàn muôn ; đem ví với ngươi cũng chẳng khác nào, đem con khỉ mà ví với người con gái đẹp »!

Hải Thần liền bốc một vốc nước bể hỏi : « vốc nước trong tay nhiều hay nước bể nhiều hơn »?

— Hiền-giả đáp : vốc nước ấy nhiều hơn nước bể » ?

— Ngươi nói có trúng thực không ?

— Trúng !

— Lấy gì làm chứng tỏ !

— Nước bể tuy nhiều, nhưng rồi đây cũng có ngày cạn khô : Thời tai kiếp khi sắp hết, bắt đầu hai mặt trời ra, thì nguồn, lạch, suối, ao khô cạn ; ba mặt trời ra thì nước bể lớn đã giảm bớt ; sáu mặt trời ra thì ba phần giảm hai ; bãy mặt trời ra thì nước bể cạn hết : núi tu di tan đổ, tới đáy kim cương dưới quả địa cầu, cũng đều cháy hết ; nếu kẻ nào tín tâm, lấy một vốc nước cúng dàng Phật, hoặc sư tăng phụ mẫu hoặc cho kẻ ăn xin, hoặc cho loài cầm thú, thì công đức ấy trải bao kiếp cũng không hết. Nghe đây cũng đủ hiểu nước bể ít, nước vốc tay nhiều.

Hải Thần nghe xong vui mừng khôn xiết, rồi tặng Hiền giả những châu báo nơi long cung. Lại gửi thêm một số bảo vật về cúng Phật và chư tăng. Bấy giờ mọi người khách buôn và Hiền-giả lượm lặt những trân bảo, trở về nước nhà, cùng nhau đi tới chốn phật, cúi đầu làm lễ, lễ xong, đem bảo vật của Hải-Thần gửi dâng lên Phật và sư tăng, rồi quỳ thẳng chắp tay bạch Phật rằng : « Vậy đức Thế-Tôn xin

thuvienhuequang.vn

cho lũ chúng con được làm đệ tử, và được thụ giáo hóa của Thế-Tôn; xin cho lũ chúng con được làm đệ tử, và được thụ giáo hóa của Thế-Tôn» : Đức Phật liền hứa cho ; và gọi rằng « Thiện-Lại Tỷ-Khiêu ». Thì tóc trên đầu những người ấy tự nhiên rụng hết, áo mặc trên mình biến thành áo cà-sa ; Đức Phật lại thuyết pháp tâm tính họ được khai ngộ ngay, dục nhiễm đều sạch không, chứng quả A-La-Hán. Bấy giờ tất cả mọi người trong hội, nghe phật nói thế, ai cũng vui mừng theo tu hành.

thuvienhuequang.vn

HẰNG-GIA ĐẠT

PHẨM THỨ SÁU

Chính tôi được nghe : một thời đức Phật ở nước La-Duyệt-Kỳ, tại tịnh-xá vườn trúc. Bấy giờ có Quan Phụ-Tướng nhà rất sang, nhưng ông chưa có con trai. Tại vùng ấy có đền thờ thiên thần ở bên sông gọi là Ma-Ni-Bạt-Na nhân dân quanh miền đều phải phụng thờ. Một hôm quan Phụ-Tướng tới đền làm lễ và cầu nguyện rằng : « Tôi chưa có con trai, nghe biết thiên thần công đức vô lượng, cứu hộ quần sinh, nếu ai muốn cầu gì cũng được toại ý. Vậy tôi cầu xinh thiên thần cho tôi sinh đặng qui tử, nếu được như lời tôi sẽ lấy vàng bạc để điểm tố thần ngại, và lấy những hương tốt để hồi nơi miếu ngài. Bằng vô hiệu quả, tôi sẽ phá miếu, lấy phân trát vào mình ngài ».

Thiên thần nghe xong tự nghĩ : người này bảo phũ, thế lực hùng cường, chẳng phải một kẻ tầm thường. Đến đây cầu sinh qui tử, ta thiếu đức làm sao cho đặng, nếu không giúp hắn thì hắn sẽ làm ô nhục ». Nghĩ rồi, Miếu thần liền đi nói với thần Ma-Ni-Bạt-La. Thần Ma-Ni-Bạt-La cũng không kham nổi, lại lên thưa với Tỳ-Sa-Môn-Vương nói : « ta không có lực, việc này phải lên Thiên-Đế thì mới xong ». Tỳ-Sa-Môn-Vương liền bay lên trời vào tâu với Đế-Thích rằng : « Thưa Ngài, tôi có một hạ thần tên là Ma-Ni-Bạt-La lên nói rằng : « Quan Phụ-Tướng tại thành Vương-Sá, cầu sinh qui tử và hẹn. Nếu được như nguyện,

thuvienhuequang.vn

thì xin cứng dàng thịnh hậu nếu không, sẽ phá miếu thần và hủy nhục cho thậm tệ, kính mong thiên vương cứu giúp » !

— Đế-Thích đáp : « việc ấy cũng khó ; để ta xem có duyên gì thì mới giải quyết được ».

Lúc ấy trên cõi trời, có một người ngày tận số sắp tới, Đế-Thích gọi đến bảo rằng: « Khanh sắp mạnh chung, vậy Khanh hãy sinh vào nhà Quan Phụ-Tướng tại thành Vương Xá ».

Tôi muốn xuất gia, để tu theo chính đạo ; nếu sinh vào nhà giàu sang quá, thì khó đi xuất gia, ý tôi chỉ muốn sinh vào nhà thường dân, để cho được toại nguyện vọng của tôi.

— Đế Thích nói : Khanh sinh vào đó, rồi ta sẽ giúp không ngại.

Nghe lời Đế Thích, khi chết người sinh vào nhà quan Phụ-Tướng từ đó Phụ Tướng Phu Nhân thụ thai sinh được một qui tử hình dáng tốt tươi. Phụ Tướng sai người mời tướng sư đến để đặt tên cho qui tử. Tướng sư tới hỏi rõ nguyên do, liền đặt cho là Hằng Gia Đạt. Cậu bé ấy khi tuổi đã khôn lớn, nhưng chỉ chí ham thích học đạo. Một hôm Hằng Gia Đạt ngỏ lời xin phụ mẫu xuất gia tu theo phật pháp.

Phụ mẫu nói : « con ơi ! Nhà ta giàu sang, sẳng nghiệp rất nhiều, nay chỉ được có một mình con, để nối dõi nghiệp nhà, nay con đi xuất gia, thì lấy ai trông cậy lúc cha mẹ hãy còn sống, sao con nỡ rời xa như thế.

thuvienhuequang.vn

Hằng-Gia-Đạt không được toại nguyện của mình. thì trong lòng rất buồn bực anh tự nghĩ rằng : « ta hãy bỏ thân mạng này để sinh vào một nhà thường dân, thì mới đạt được nguyện vọng ấy ». Nghĩ xong, một mình lên đi lên trên đỉnh núi cao, rồi tự gieo mình xuống đất, nhưng thân thể vẫn không thương tổn gì ; Sau lại ra bờ sông nhảy xuống nước, nhưng cũng không chìm ; anh lấy thuốc độc uống để quên sinh nhưng nống cũng vô hiệu quả ; anh đã dùng đủ cách để chết nhưng không được, nên anh liền bày kế phạm vào quốc pháp để cho nhà vua giết. Một hôm Hằng Gia-Đạt thấy Vương phụ Nhân và Thế nữ ra hồ nước giữa vườn cây râm mát, cởi quần áo vắt trên cành cây rồi xuống tắm, anh ta lẻn vào trộm quần áo và những trang sức đem ra, người Môn-Giám bắt được đem tâu vua A-Xà-Thế.

Nhà vua thấy vậy tức giận vô cùng, truyền lệnh đem ra pháp tràng, tự cầm cung bắn, mỗi khi bắn thì cái tên lại quay đầu bắn nhà lại nhà vua, bắn luôn ba phát nhưng vẫn không trúng. Nhà vua chột dạ hỏi anh rằng : anh là người bộ thiên, bộ long, hay quỷ mà có phép lạ như vậy ».

— « Nhà vua hứa cho tôi một nguyện-vọng thì tôi sẽ nói » !

Anh Bình thản đáp ;

Vua gật đầu chịu hứa.

Hằng Gia-Đạt nói : tôi chẳng phải là thiên, long, quỷ thần nào hết. Chính tôi là con quan Phụ-Tướng tại thành Vương-Sa, vì tôi muốn xuất gia, nhưng phụ mẫu tôi không

thuvienhuequang.vn

ung, nên tôi muốn chết để sinh nơi khác, cho toại nguyện vọng của tôi, vừa rồi tôi lên núi gieo mình xuống vực sâu, và uống thuốc độc cũng không chết ; còn một kế là tôi phạm pháp, để mong nhà vua xử tử thì thỏa được lòng mong ước ấy. Sự thể như vậy xin nhà vua đoái thương truyền lệnh để cha mẹ tôi phải cho tôi được đi xuất gia tu đạo » :

— Nhà vua đáp : « được ta sẽ bảo Phụ tướng cho » ; Vua liền dẫn anh đến chốn phật ở, và bạch đức Thế-Tôn nguyên do của anh ».

Đức Như Lai liền hứa cho làm sa môn, áo trên mình anh tự nhiên biến thành áo cà sa, hiện tướng tỷ khiêu, phật bèn thuyết pháp cho nghe tâm ý được khai ngộ, và thành đạo A-La-Hán, được ba phép minh, sáu phép thần thông đủ tám phép giải thoát.

Thấy vậy, A-Sà-Thế bạch phật rằng : « Lậy đức Thế-Tôn : Hằng Gia-Đạt đời trước, trồng căn lành gì, mà gieo đầu từ trên núi xuống mà không chết ; nhảy xuống nước không chìm ; ăn thuốc độc không chết ; tên bắn không trúng. Hơn nữa lại gặp Thế-Tôn, được thoát khỏi sinh tử khổ hải » ?

— Phật nói : « cách đây đời quá khứ đã vô số kiếp, có một nước lớn tên là Ba-La-Nại, vua nước ấy tên là Phạm Ma Ma Đạt, một hôm đem các người trong cung vào rừng để du hý : bấy giờ các thể nữ lên giọng ca hát, thì ở bên ngoài cũng có một người cất cao tiếng để họa lại. Nhà vua nghe thấy, nổi giận sai người bắt, rồi giao cho quân lính đem

thuvienhuequang.vn

ra xử tử. Lúc ấy có một quan Đại-Thần mới đi chơi về, thấy thế, ngoảnh hỏi tả hữu rằng : « người này duyên cớ thế nào » ? Mà bị chém Tả hữu đều nói rõ câu chuyện như trên để ông nghe, nghe xong ông nói hãy khoan chém để ta tâu vua đã. Đại thần bước vào quỳ xuống tâu rằng : « tâu bệ hạ, kẻ kia, chưa đến tội chết, vì tội chưa lấy gì làm nặng ; tuy có họa tiếng, nhưng không thấy binh và cũng không có sự giao thông gian dâm, cúi xin bệ hạ tha cho hắn tội chết » !

— Nhà vua cũng không giám trái ý quan đại thần, và sắc tha ngay cho người đó. Người đó được thoát nạn nghĩ cách đền ơn quan Đại-thần anh hầu hạ phụng sự chu đáo trải qua nhiều năm, nhưng vẫn thủy chung như nhất. Một hôm anh tự nghĩ rằng : « Sự dâm dục giết người ta, hơn giao kiếm sắc, ta khi trước bị ách nạn ấy, cũng do lòng dục vọng phát động ». Nghĩ xong, anh lên thưa với Đại-thần cho đi xuất gia để tu theo đạo nghiệp.

— Đại thần đáp : « Việc ấy tôi không giám cản, nếu học đạo được thành, thì đến đây cho tôi thấy một lần nữa » ! Được sự đồng ý của Đại-thần, anh đi lên núi chuyên tâm suy nghĩ đạo lý, tinh thần tự nhiên được khai ngộ thành ngôi Tích-Chi-Phật, giữ lời hứa khi đắc đạo lại trở về nhà Đại-thần. Đại thần rất vui mừng và đem các thứ ra cúng dàng thịnh trọng. Ngay lúc ấy vị Tích Chi Phật hiện thần biến hóa ở trên hư không : trong mình phun ra những nước lửa ; hoặc phóng đại quang minh, chói lóa

thuvienhuequang.vn

trên hư không. Đại thần coi thấy hoan hỷ lắm, rồi thề nguyện rằng: « mạnh sống của ngài được toàn, là do ân của tôi; vậy xin cho tôi đời đời phú quý tràng thọ, thù thắng lạ thường số gấp ngàn muôn, và cho trí tuệ đức tướng tôi cũng được như ngài » !

Nhà vua nên biết: « Quan Đại thần cứu sống một người thuở đó, nay là Hằng Già Đạt, bởi nhân duyên ấy cho nên sinh ở chốn nào cũng không bị chết yểu, nay lại được gặp ta và được đạo quả, Phật thuyết xong, thì tất cả mọi người trong hội, ai nấy đều tin kinh vui mừng, tuân theo tu hành.

thuvienhuequang.vn

TU XÀ ĐỀ

PHẨM THỨ BẢY

Chính tôi được nghe một thuở đức phật ở nước La Duyệt kỳ, tại tinh xá Vườn trúc. Bấy giờ, đức Thế-Tôn và ngài A Nan mặc áo chỉnh tề mang bát vào thành khất thực, gặp hai ông bà già đã lòa đôi mắt, rất nghèo khổ nhà cửa chẳng có phải ở dưới cổng thành. Ông bà sinh được một cậu con trai, năm ấy mới lên mười tuổi ; ngay ngày cậu thường đi xin để nuôi cha mẹ. Được quả gì tươi tốt hoặc thức ăn ngon lành, thì dâng cha mẹ, còn thứ gì không lành thì mình ăn. Ngài A Nan thấy một đứa trẻ còn ít tuổi, mà biết hiếu kính với cha mẹ như vậy thì động lòng thương và yêu mến lắm, Khi Đức phật trở về tinh xá, thì lên tòa để thuyết pháp cho đại chúng nghe. Giờ phút ấy ngài A Nan tới trước chỗ phật ngồi, quỳ thẳng chắp tay mà bạch rằng : « Lạy đức Thế-Tôn ! vừa dây con cùng đi với Thế Tôn vào thành Sa Vệ, thấy một đứa tiểu nhi. có từ tâm hiếu thuận với cha mẹ ; được thức gì ngon lành thì dâng cha mẹ, thức gì không ngon để mình ăn. Thực đáng kính trọng và yêu mến lắm !

thuvienhuequang.vn

Phật nói : « A Nan ; người xuất gia hoặc tại gia cũng nên từ tâm hiếu dưỡng cha mẹ, thì công đức ấy vô lượng vô biên thù thắng không thể tính kể được. Ta tự nhớ rằng: « đời quá khứ ta cũng đã có từ tâm hiếu thuận với cha mẹ. Có khi đã cắt thịt ta, để nuôi cha mẹ trong lúc nguy nan. Bởi công đức ấy, ta sinh lên trời thi được làm Thiên Đế, sinh xuống nhân gian thi làm Thánh Chúa, cho đến nay ta được thành Phật, đặc tôn trong ba cõi cũng do phúc ấy ».

— Ngài A Nan lại bạch : « Lậy Đức Thế Tôn ; chẳng hay đời quá khứ, ngài cắt thịt nuôi cha mẹ trong lúc nguy nan việc ấy thế nào ? »

— « A Nan ! nghe cho kỹ nhớ cho kỹ : ta sẽ nói cho hay » !

— « Dạ ! con xin chú ý nghe ».

— « A Nan : cách đây có vô lượng vô số a tăng kỳ kiếp, cũng châu Diêm Phù này có một nước lớn tên là Đặc Xoa Thi Lợi. Nhà vua ấy tên là Đề Bà, ông có mười người con trai, mỗi người cai trị một nước, người con út, tên là Tu Đề La Chi (tàu dịch : Thiệu Trụ) cai trị nước ấy được giầu thịnh an lạc mưa thuận gió hòa, nhân dân mến chuộng, và vua như người cha hiền. Thời ấy ở bên nước Phụ Vương có quan đại thần tên là La Hầu, tính hung ác tàn bạo, giết vua để chiếm ngôi rồi đem quân đi thâu giết thái tử ở các nước nhỏ. Duy có thái tử út, quỷ thần kính trọng. Hôm ấy nhà vua ra vườn chơi, chợt có một con quỷ Dạ Soa rẽ đất chui lên, quỳ trước mặt tàu rằng : « La Hầu đại thần làm phản giết Phụ vương, rồi chiếm ngôi vua. Lại đem quân đi giết hết các anh của nhà vua, nay may sắp tới đây để giết nhà vua. Vậy vua mau mau sữa soạn mà lánh đi nơi khác »!

thuvienhuequang.vn

— Vua nghe nói, sợ hãi bàng hoàng nửa đêm hôm ấy lén ra đi, đi chưa được bao lâu thì sực nhớ đến con yêu của mình là Tu Xà Đề năm nay bảy tuổi tính chất thông minh khôn sáng, lại trở về ẵm đi vừa sùi sụt khóc lệ thảm chứa chan bà phu nhân thấy nhà vua vẻ lật đật lo sợ ngạc nhiên hỏi rằng : « Nhà vua có việc chi xin nói để tôi hay » ?

— Vua đáp : « việc chi bà không cần phải biết ».

— Bà liền nắm áo kéo lại mà nói rằng : « Tôi với nhà vua hai thân như một, cam khổ dữ dồng sống thác có nhau xin chớ bỏ tôi, nay có đều gi, thì cho tôi rõ » ?

— Nhà vua liền đem truyện gặp quỷ Dạ Soa ở vườn nói cho bà nghe và nhắc lại rằng : vì sợ quân hung tàn kéo lại nên đi ngay không kịp nói cho ai biết. Bà nghe xong, cũng xin đi theo. Bắt đầu vua cùng với phu nhân thái tử đi sang nước láng giềng. Nước ấy có hai lối đi, một lối đi bảy ngày, một lối đi mười bốn ngày, đương lúc lo sợ, nhà vua ra đi chỉ đem lương thực một người ăn trong 7 ngày mà thôi, khi ra đi khỏi thành, không may đi lầm phải con đường mười bốn ngày, mới được vài hôm thì lương đã hết cả đói khát mê man giữa rừng thực vô phương kế ! nhà vua sợ thái tử chết, định giết vợ để cứu con, nghĩ xong, giục vợ ẵm con đi trước, rồi rút dao để chém ; thái tử quay lại trông thấy, liền chắp tay thưa rằng : « Lậy cha ! Cha cầm dao để làm gì thế ? »

Vua nói : « ta giết mẹ con để cứu con đấy » !

thuvienhuequang.vn

Thái tử đáp : « xin cha hãy giết con để cha mẹ ăn dùng đi đường, chớ giết mẹ con. Không bao giờ con lại ăn thịt mẹ; thân con dầu chết, nhưng cha mẹ lại sinh được người con khác, nếu mẹ con chết đi thì không bao giờ có mẹ con lần thứ hai nữa. Và cha chớ giết con ngay, cứ mỗi ngày cha cắt một ít cho vừa ăn, thì còn được mấy ngày, nếu giết con ngay, e thịt hôi thối, không để được lâu. Bất đắc dĩ nhà vua phải nghe lời thái tử, cứ mỗi ngày cắt thịt để ăn, mỗi khi cắt, thì trong lòng khổ não, nước mắt chan hòa, âu đành phải chịu, biết tính làm sao !

Ngày ngày cắt thịt đã gần hết mà chưa tới nước kia, sự đói ngặt nghèo quá, nhà vua lại cầm giao lần lượt róc những đốt xương bóc ra còn được một chút. Tới lúc cha con sắp chia tay, thì thái tử thưa với cha rằng : mạng con sắp hết, vừa rồi cha lọc được chút ít thịt cho con một phần để bố thí ! Nhà vua không dám trái lời liền đem số thịt đó phân làm ba, hai phần để ăn, còn một phần trao cho thái tử. Bắt đầu cha con từ giả nhau, rồi hai người thẳng đường đi sang nước kia.

Thái tử liền nguyện rằng : « thân thịt tôi dâng cúng cha mẹ, xin đem công đức ấy, để cầu thành phật, tế độ cho mười phương chúng sinh, hết mọi sự đau khổ, đưa chúng tới cõi Niết-Bàn an-lạc ». Phát nguyện xong, thì ba ngàn thế giới sáu lần chấn động, những cõi trời dục và sắc, đều ngạc nhiên, không biết chuyện chi, tự nhiên chuyển động cả cung điện các ông ngó xuống nhân gian coi, thì thấy bồ tát lấy thân cúng dàng cha mẹ, để nguyện thành phật, độ sinh, vì thế mà chuyển động cả trời đất. Các ông

thuvienhuequang.vn

bay xuống đứng chật cả hư không, cảm động nước mắt sa xuống như mưa. Lúc ấy Đế-Thích,, hóa làm đứa trẻ lại xin, thì thái tử trao cho miếng thịt đương cầm ở tay ; Đế-Thích lại hóa ra sư-tử hổ lang, chồn nhảy gào thét muốn ăn thịt, Thái tử tự nghĩ rằng : « Những loài muông thú kia muốn ăn thịt ta, thì cứ ăn, ta rất vui mừng không hối hận ».

— Đế-Thích thấy tâm Thái-tử vẫn bền bỉ vững chắc, liền hiện lại nguyên hình, đứng trước nói rằng : « người hiếu thảo, lấy thân nuôi cha mẹ, vậy công đức ấy để cầu làm gì ? Để cầu làm Thiên-Đế ? Ma-Vương ! Phạm-Vương hay sao ? »

— « Tôi không cầu sự khoái lạc ở ba cõi, tôi đem công đức này để cầu thành phật độ sinh cho cùng đời vị-lai ».

— Đế-Thích nói ; « người cúng dàng phụ mẫu như vậy, thì tâm có hối hận gì không ? »

— « Tôi chí thành cúng dàng cha mẹ, không hề có hối hận bằng một mảy may » !

— Đế-Thích nói : « ta coi người thịt mình đã hết, tự nói không hối việc ấy khó tin ».

« Nếu tâm tôi không hối, tôi chỉ nguyện được thành Phật thì cho thân tôi lại được bình phục như cũ ». Tuyên thệ xong, thì thân thể tự nhiên bình phục.

— Lúc ấy vua Đế-Thích và tất cả mọi người cõi trời, ai ai cũng vỗ tay vui mừng và khen thái tử chí thành chí hiếu. Rồi trở về cõi trời. Đoạn này nói đến nhà vua khi tới nước kia, vào yết kiến vua nước ấy, hai người nói chuyện hồi lâu, rồi nói tới chuyện thái tử cho vua kia nghe, nghe xong nhà vua lấy làm cảm động, đồng

thuvienhuequang.vn

thời tất cả mọi người đều đi thăm thái tử, đến nơi thấy thái tử lành mạnh, tới trước chào mừng và thuật rõ câu chnyện để vua nghe, nghe rồi ai nấy cũng vui vẻ vô cùng. Nhà Vua nước láng diềng, thấy thái tử có sự ly kỳ như vậy, lại càng thêm phần kinh trọng, rồi đưa thái tử và nhà vua về cung thết đãi tôn trọng, và thương yêu thái tử lắm. Ngay lúc ấy vua nước láng diềng, sửa soạn binh nhung. xa quân, mã quân, bộ quân, cùng với Thiên-Trụ-Vương và Tu-Xà-Đề về nước nhà tiêu diệt bọn La-Hầu, và lập làm Đại-Vương cha truyền con nối, dân nước từ đó được thái bình thịnh trị.

— Phật nói ; « A Nan ! vua Thiên Trụ lúc ấy, chính là Phụ vương ta ngày nay (Tịnh Phạn Vương) bà mẫu khi ấy, là mẹ ta ngày nay (Ma Ha Ma Gia) Tu Xà Đề Thái tử, chính là ta. Cũng do đời quá khứ ta có từ tâm hiếu thuận cắt thịt nuôi cha mẹ trong lúc nguy nan, bởi thế, trong cõi nhân cõi thiên ta thường được sinh vào nhà Tôn quý, hưởng vô lượng phước, và nhân thế cho đến nay ta được thành phật.

— Bấy giờ trong hội, mọi người được nghe phật nói nhân duyên đời trước, ai cũng cảm lòng hiếu hạnh của đức phật, thực là hy hữu. Và cũng có người chứng được quả Tu Đà Hoàn ; Tu Đà Hàm ; A Na Hàm ; A La Hán : có người phát vô thượng chính nhân đạo ; có người trụ ngôi Bất Thoái, nghe xong ai cũng vui mừng và tuân theo tu hành.

thuvienhuequang.vn

HIỀN-NGU NHÂN-DUYÊN KINH

QUYỂN THỨ HAI

Hán dịch : SA-MÔN TUỆ-GIÁC
Việt dịch : THÍCH-TRUNG-QUÁN

CỔ KIM CƯƠNG

PHẨM THỨ TÁM

Chính tôi được nghe: một thời đức Phật ở nước Xá Vệ tại vườn Cấp-Cô-Độc cây của Kỳ Đà. Bà Đại Phu Nhân của vua Ba-Tư-Nặc tên là Mạc-Lợi, sinh được người con gái tên là Bà Sà La (Tàu dịch : Kim-Cương). Người rất xấu xí, da xần xù, dầy như da ngựa, tóc như lông đuôi ngựa. Nhà vua thấy công chúa như vậy lòng rất buồn phiền bèn giao cho người trong cung phải gìn giữ cẩn thận ngoài ra không được cho ai biết. Người con gái nầy do bà Mạt-Lợi phu nhân sinh ra, đã xấu, nhưng hình lại không giống người, nên nhà vua cho nuôi một nơi rất kín đáo.

Khi công chúa đã lớn, nhà vua muốn lập gia-đình cho nàng nhưng không biết định phương kế gì nên gọi quan

thuvienhuequang.vn

Lại-Thần vào bảo: « Khanh hãy đi tìm cho ta một người học trò nghèo thuộc giòng quý phái tới đây cho ta ».

Lại Thần đi tìm được một người đúng hệt như lời vua đã dặn đưa về tâu vua. Vua gọi người ấy ra chỗ vắng vẻ, và đem hết tình trạng nói: « Ta có một người con gái mặt mũi xấu xa, muốn tìm người sánh đôi với con ta, nghe biết ngươi là con nhà nghèo, nhưng dòng hào tộc, vậy ta gả con ta cho ngươi, thì ngươi có hoan hỷ nhận lời ta hay không ? ».

Người học trò ấy, quỳ xuống thưa rằng: « Dạ ! Xin tuân lời chỉ giáo của Đại-Vương; không những thế, nếu Đại-Vương gả con chó cho, thì tôi cũng không dám từ chối, nữa là người con gái này cũng là di thể của Đại-Vương, nếu được hân hạnh như thế thì thực là phước đức cho chúng tôi, vô cùng vô tận ».

Nhà vua đã lập hôn thú cho con xong, sau lại cho một cung điện, có bảy lần cửa và bảy lầu lầu gác, giao cho chàng để giữ chìa khóa và dặn rằng: « Con ta xấu lắm, đời này chưa từng có ai như vậy luôn luôn phải đóng cửa, chớ cho ai ngó thấy ».

Nhà vua cho con gái và con rể tiền của rất nhiều, và phong cho một chức quan Đại-thần.

Từ đó anh học trò được giàu sang sung sướng, rồi cùng các nhà hầu tước kết hội, cứ mỗi một tháng lại hội đồng

thuvienhuequang.vn

với nhau một lần, nào vợ nào chồng con trai, con gái để thưởng thức những thú vui.

Người nào tới hội cũng đưa vợ đi theo, duy ông Đại-Thần này chỉ đi có một mình. Mọi người đều ngờ vực, không rõ vợ anh đẹp hay xấu mà anh không muốn cho ai biết nên anh không bao giờ đem đi cả ? Chúng ta hãy tìm kế hoạch để xem vợ hắn ra sao. Mọi người đồng tâm, nói với nhau sẽ lấy rượu mời anh uống cho say túy lúy cởi trộm chìa khóa của anh, sai năm người đến nhà để xem.

Giữa lúc đó cô ta đang buồn phiền khổ não ! tự trách mình, lẩm bẩm nói rằng :

« Không biết đời trước ta làm tội gì, nay bị chồng ghét, giam giữ nơi nhà tối, suốt năm nay không ngó thấy bóng mặt trời, cho đến một ai. Lại tự nghĩ rằng : nay đức Phật xuất hiện ra đời, giúp ích cho quần sinh, rất nhiều người gặp nỗi đau khổ, cũng được nhờ giải cứu ». Nói xong, cô chí tâm hướng lễ đức Thế-Tôn, và nguyện rằng : « Kính lậy Phật mở lượng từ bi thương đến con, hiện lên trước chỗ con ở đây, để con được trông thấy dung nhan, và xin giáo hóa cho con ».

Với lòng tha thiết thành kính của cô, Đức Phật liền biến tới nhà, rẽ đất nhô lên trước mặt cô, và hiện ra tướng tóc xanh. Cô thấy tóc Phật xanh, tâm rất vui mừng ; vì tâm vui mừng nên lòng thành kính lại càng tha thiết, cho nên tóc trên đầu cô tự nhiên nhổ mướt xanh rì ; Phật lại hiện

thuvienhuequang.vn

cho cô trông thấy mặt, cô bội phần hoan hỷ, cô lại được đẹp đẽ đoan chính, tướng xấu, da thô tự nhiên tiêu mất ; Phật lại hiện thân cho thấy từ ngay lưng trở lên sắc vàng sáng rực. Cô thấy thân Phật lại càng sung sướng, vì sự sung sướng nên tướng xấu của cô được tiêu diệt, thân cô được đoan chính trang nghiêm không khác gì thiên nữ, dong tư rọp trời không ai sánh kịp. Vì lòng từ bi nên đức Phật lại hiện cả toàn thân, để cô chiêm ngưỡng. Cô chiêm-ngưỡng Phật mắt không hề chớp ; tất cả thân cô đều được đoan trang tươi đẹp. Từ đó bao nhiêu những tướng xấu đều hết. Phật lại thuyết pháp cho nghe, thì mỗi điều ác tiêu hết và ngay lúc ấy cô chứng được quả tu-đà hoàn. Cô đắc đạo rồi đức Phật liền ẩn mình biến đi.

Năm người mở cửa bước vào, thấy vợ Đại Thần xinh đẹp tốt tươi ; trên đời hiếm có. Tự bảo nhau : « quả nhiên vợ anh đẹp nên anh không đem đi đó thôi ». Xem xong, lại đóng cửa trở về, buộc chìa khóa vào đây lưng trả lại cho anh.

Sau Đại thần tỉnh rượu, trở về nhà thấy vợ đẹp hơn xưa ! anh vui mừng quá hỏi : Cô là người nào ?

Công chúa đáp : « Tôi là vợ anh đây ! »

— Trước đây em xấu, tại sao hôm nay lại đẹp như vậy?

Lúc ấy người vợ mới trình bày rõ câu truyện nói trên để cho chồng hay :

— Đây là do em được thấy Phật, cho nên thân em tốt

thuvienhuequang.vn

đẹp như vậy, giờ em muốn đến để yết kiến vua, anh hãy đi tâu vua trước hộ em. Nghe lời người chồng đi ngay.

Tâu phụ-vương : « Vợ con hôm nay muốn tới để yết kiến phụ-vương »— Vua nói :

« Chớ nói việc đó, Khanh hãy cẩn thận, đóng cửa đừng cho nó đi đâu »

Đại-thần lại tâu : « Tâu Phụ-vương ! Vợ con hôm nay, nhờ ơn đức Phật, thân thể được tốt lành hơn xưa, không khác gì thiên nữ ». Nhà vua nghe xong vui vẻ nói :

« Nếu quả như vậy, ngươi về mau dẫn nó lại đây cho ta » Chàng tất tưởi chạy về đưa vợ vào cung.

Nhà vua thấy con mình hình dáng tốt tươi khác xưa, trong lòng hoan hỷ lắm. Rồi tất cả gia quyến cùng đi đến chỗ Phật ở, tới nơi lễ Phật xong, lui đứng một bên. Vua Ba-Tư-Nặc quỳ xuống bạch Phật rằng :

« Lạy đức Thế-Tôn ! chẳng hay đứa con gái của con đời trước làm phước gì, nay được sinh vào nhà tôn quý, và không rõ tạo tội gì, phải thụ thân xấu, da tóc thô kịch, hình như súc sinh, kính xin đức Thế-Tôn chỉ bảo ? »

Phật nói : Người ta ở trên đời, đẹp tốt hay xấu xa cũng do nghiệp hành đời trước hoặc tội hay phúc. cũng là báo ứng của tiền thế.

Người con gái này, ở thời quá khứ đã lâu lắm, bấy giờ, có một nước lớn gọi là Ba-La-Nại, nước ấy có ông Đại-Trưởng-Giả, giàu có vô chừng, cả nhà hàng ngày cúng một

thuvienhuequang.vn

vị Tích-Chi-Phật; Vị ấy thân thể thô kịch hình dáng nhem nhuốc xấu xa. Trưởng-Giả có một cô gái nhỏ tuổi, ngày ngày thấy vị Tích-Chi-Phật đến, thì sinh lòng khinh mạn mắng nhiếc, chê bai mặt mũi xấu thân thể thô kịch da dẻ sù sì, sao mà ghê tởm như vậy. Nhưng vị Tích-Chi-Phật ấy cứ thường thường đến nhà và nhận những thứ cúng dàng.

Khi ngài sắp vào Niết-bàn, cũng vì những người có ơn biểu hiện ra các thần biến, phi đằng ẩn hiện trên hư không; trong mình phun ra nước, lửa, nhô bên đông, lặn bên tây, nhô bên tây, lặn bên đông, nhô bên nam, lặn bên bắc, nhô bên bắc, lặn bên nam; hoặc nằm hoặc ngồi trên hư không, khiến cho cả nhà ông Trưởng-Giả coi thấy phép thần túc biến hiện như vậy. Rồi từ trên không bước xuống. Ông Trưởng-Giả rất vui mừng. Người con gái ông lúc đó tự trách mình và hối lỗi, tới trước quỳ nói: « muốn xin Tôn Giả tha thứ: trước đây chúng con có ác tâm, tội chất quá nặng, kính mong sá tội và chớ để tâm »!

Vị Tích Chi Phật để lòng từ bi, cũng ưng cho có được sám hối!

Đại-vương nên biết, người con gái ấy nay là người con gái của ông. Bởi lúc đó có tâm niệm ác, chê giễm vị Tích Chi-Phật, cho nên từ đấy đến nay phải thân hình cực xấu. Sau khi được thấy sự thần biến, biết ăn năn hối cải, cho nên lại được đoan chính tốt tươi, anh tài vượt chúng, và cũng do sự cúng đàng vị Tích-Chi-Phật nên đời đời được giàu sang sung sướng, và cũng do nhân duyên đó mà nay

thuvienhuequang.vn

được giải thoát. Như thế đó ! Đại-vương tất cả chúng sinh những loài có hình chất cũng phải nên gìn giữ thân, và miệng, không nên càn dỡ chê bai, mắng nhiếc khinh người».

Bấy giờ vua Ba-Tư-Nặc, và quần thần, cùng tất cả đại chúng, nghe Phật nói nhân duyên quả báo như vậy, thì ai cũng sinh lòng tin kính, tự cảm thấy trước Phật ; nhân sự tín tâm, nên có người chứng được sơ quả cho đến tứ quả, cũng có người phát ý Bình đẳng vô thượng, và cũng có người được trụ ngôi Bất-thoái chuyển. Đều dễ tâm khát ngóng, tuân theo lời Phật dạy, vui vẻ vâng giữ, kính tin phụng hành.

thuvienhuequang.vn

KIM-TÀI

PHẨM THỨ CHÍN

Chính tôi được nghe : một thời đức Phật ở nước Xá-Vệ vườn Cấp-Cô Độc cây của Kỳ-Đà. Cùng với các vị Tôn-Đệ-Tử một ngàn hai trăm năm mươi người ở đó. Trong thành khi ấy có ông Đại-Trưởng-Giả bà phu nhân của ông sinh được một người con trai, đặt tên là Kim-Tài, dáng người nghiêm trang tốt đẹp, trên đời ít có. Lúc mới sinh ra hai bàn tay đều nắm tròn như quả thủ. Cha mẹ lo sợ cho là quái gở ! Bèn mở tay ra xem, thì thấy mỗi tay nắm một đồng tiền vàng. Thấy vậy vui vẻ và thu lấy hai đồng tiền đó, lấy rồi trong tay người con ấy lại sinh ra hai đồng khác, bà mẹ lại thu lượm luôn : cứ như thế, lấy xong lại sinh ra hai đồng khác, người mẹ cứ lấy mãi, số tiền vàng đã chất đầy kho, nhưng vẫn không hết hai đồng tiền trong tay người con. Sau khi người con ấy lớn, xin phụ mẫu đi xuất gia, thì ông bà cũng tùy ý muốn, cho đi.

Kim-Tài đi đến chốn Phật, đầu mặt làm lễ và bạch rằng:

« Kính lậy đức Thế-Tôn ! xin cho con được xuất gia tu hành ».

Phật đáp : «Kim-Tài ! Ta ưng cho ngươi được xuất gia»

thuvienhuequang.vn

Kim-Tài mong ơn đức Phật được xuất gia, liền cạo râu tóc, thân mặc áo cà sa, thành một vị Sa-Di. Sau khi đủ tuổi thụ đại-giới. Giữa lúc tăng chúng truyền giới Cụ-Túc, Kim-Tài lần lượt đi đảnh lễ từng vị tăng một; mỗi khi lễ xuống hai bàn tay úp xuống đất ấy, nẩy ra đồng tiền vàng, cứ như thế, lễ vị tăng nào cũng nẩy ra hai đồng Thụ giới xong chăm chỉ tu hành, được chứng đạo A-La-Hán.

Ngài A-Nan bạch Phật rằng: « Lậy đức Thế-Tôn! Chẳng hay Kim-Tài Tỷ-Khiêu tạo phúc gì, mới sinh ra tay đã nắm hai đồng tiền vàng », kính xin Thế-Tôn chỉ bảo?

Phật nói: « A-Nan! ông hãy nhớ nghĩ cho kỹ, ta nói cho hay »!

A-Nan thưa: « Dạ! Con xin chú ý nghe ».

Phật nói: « đời quá khứ cách đây chín mươi mốt kiếp. Đời ấy có đức Phật hiệu là Tỳ-Bà-Thi, xuất hiện ra thế gian. Lấy chính pháp giáo hóa, độ thoát cho chúng sinh không thể tính kể. Lúc ấy Phật và chúng tăng đi du hành trong nước, các nhà hào phú, Trưởng giả và con các ông trưởng giả, sửa soạn cỗ bàn thức ăn uống, để cúng dàng Phật và các đệ tử.

Bấy giờ có một người nhà nghèo, tiền của chả có, phải đi kiếm củi nơi cánh đồng để độ nhật. Gặp lúc bán củi được hai đồng tiền, thấy nhà vua thỉnh Phật và chúng tăng, anh phát tâm cung kính vui mừng, đưa hai đồng tiền để cúng Phật và chư tăng. Đức Phật thương anh; và nhận hai đồng tiền ấy.

thuvienhuequang.vn

A-Nan ! Người nghèo thuở đó lấy hai đồng tiền cúng Phật và chúng tăng, cho nên trong chín mươi mốt kiếp, tay thường được cầm tiền vàng, của cải tiêu xài tha hồ, nhiều vô cùng vô tận. Người nghèo ấy nay là Kim-Tài Tỷ-khiêu. Chính người này nếu chưa được đạo quả, thì đời vị lai, cũng còn rất nhiều phước báo.

A-Nan ! Vậy tất cả chúng sinh, cũng nên chăm chỉ bố thi làm sự nghiệp ! »

Khi đó ông A Nam và tất cả mọi người trong hội, nghe Phật nói xong, ai cũng tin hiểu ; có người được quả Tu-Đà-Hoàn, Tư-Đà-Hàm, A-Na-Hàm, cho đến quả A-La-Hán ; cũng có người phát ý Vô-thường Chính chân-đạo, lại cũng có người được trụ ngôi Bất-thoái, ai cũng hoan hỷ tin theo phụng thành.

thuvienhuequang.vn

HOA-THIÊN

PHẨM THỨ MƯỜI

Chính tôi được nghe : một thời đức Phật ở nước Xá Vệ nơi vườn của ông Cấp-Cô Độc, cây của Kỳ Đà, cùng với chúng Đại Tỳ-Khiêu một ngàn hai trăm năm mươi người ở đó. Bấy giờ trong nước có một người Hào Trưởng, sinh được người con trai, đầu tròn mặt vuông, dáng người tươi đẹp. Người trai ấy khi mới sinh ra, tự nhiên các thứ hoa trên trời rơi xuống đầy nhà. Thấy thế ! đặt tên cho người con ấy là Phất Bạo Đề Bà (tàu dịch : Hoa Thiên).

Người ấy, sau khi khôn lớn, một hôm đi đến chốn Phật, thấy dung nhan Phật, vô cùng tốt đẹp, trong lòng vui vẻ lắm, tâm tự nghĩ rằng : « Ta sinh đời nay được gặp Phật, là một việc khó, vậy ta hãy thỉnh Phật và chúng tăng, tới nhà để cúng dàng. Rồi bạch Phật rằng : « Kính lạy đức Thế Tôn ! và các hàng tăng chúng, sáng ngày mai rời gót ngọc đến nhà con, để chúng con được mông ơn phước lành ».

Phật biết thế và nhận lời thỉnh.

Hoa Thiên trở về, sớm ngày mai vừa tới bửa ăn, thì phật và tăng chứng đã tới nhà. Hoa Thiên tự hóa ra những

thuvienhuequang.vn

tòa ngồi và giường nằm bằng thất bảo, bầy đặt khắp trong nhà, và trang hoàng nghiêm chỉnh. Phật và tăng chúng thăng tòa ngồi yên tĩnh. Hoà-Thiên định sửa các thứ để cúng dàng, do phước đức của Hoa-Thiên biến ra được đầy đủ. Phật và tăng chúng dùng cơm xong, thu bát gọn gàng đoạn đức Phật thuyết pháp cho Hoa-Thiên nghe, thì Hoa-Thiên và cả nhà, được chứng quả Tu-Đà-Hoàn. Giữa lúc ấy Hoa-Thiên cũng xin phụ mẫu đi xuất gia, để làm đệ tử Phật, thì ông bà cũng ưng thuận cho đi. Được sự đồng ý của phụ mẫu, Hoa-Thiên đi đến chốn Phật, cúi đầu lễ sát đất, xin Phật cho làm Tỷ-khiêu, và thụ giáo của Phật,

Đức Phật cũng ưng cho nhập đạo và gọi một tiếng : «Thiện lai tỷ khiêu», Hoa-thiên tóc trên đầu tự nhiên rụng hết, áo mặt trên mình biến ra áo cà sa, thành một vị sa môn, theo lời Phật dạy tu hành, sau được chứng quả A-La-Hán.

Ông A-Nan liền tới trước Phật quỳ thẳng bạch rằng: Lậy Đức Thế Tôn ! Thiên hoa tỷ khiêu, trước làm phúc gì tự nhiên Thiên-hoa rơi xuống, lại hóa được những giường tòa, và thức ăn uống như thế, kính xin đức Thế-Tôn giải quyết lòng ngờ cho ?

Phật nói : « A-Nan ! muốn biết hãy nghe cho kỹ ! Đời quá khứ có đức Phật hiệu là Tỳ Bà Thi ứng thế độ sinh. Một hôm chư tăng đi du hành những làng ấp, các nhà hào tộc cúng dàng. Lúc ấy có một người nghèo, gặp thấy chư tăng trong lòng hoan hỷ, hận vì nghèo không có gì để cúng dàng. Anh liền hái hoa cỏ giốc lòng kính lễ, tung lên trên chư-tăng rồi đi.

thuvienhuequang.vn

A-Nan! chính người nghèo tung hoa cúng đàng khi đó, lá Thiên hoa Tỷ khiêu đấy. Cũng do đời quá khứ, có lòng tin kính, hái hoa cúng tăng, chí tâm cầu nguyện ; nên được phước báo chín mươi mốt kiếp, hễ sinh nơi nào, thân thể cũng tốt đẹp, ý muốn dùng gì, cũng được đầy đủ thức ăn uống giường tòa các dụng cụ, nghĩ đến thì tự nhiên có. Cũng phước duyên ấy, mà nay được đắc đạo. A Nan! Tất cả chúng sinh chớ nên khinh sự cúng dàng nhỏ mọn, mà khinh thường! Xem Thiên hoa thì tự biết.

Bấy giờ, ông A-Nan và tất cả mọi người trong hội nghe Phật nói xong, đều hoan hỷ phụng hành.

thuvienhuequang.vn

BẢO-THIÊN TỶ-KHIÊU

PHẨM THỨ MƯỜI MỘT

Chính tôi được nghe : Một thời đức Phật ở nước Xá-Vệ vườn Cấp Cô Độc, cây của Kỳ-Đà. Lúc ấy có ông Trưởng giả sinh được người con trai ; giữa lúc sinh trên trời mưa xuống bảy thứ bảo, khắp cả trong nhà. Thấy thế, cho mời thầy về xem tướng, thầy tướng xem xong nói :

« Người con trai này có tướng tốt đẹp phi thường ».

Trưởng giả nghe nói vui mừng, và bảo thầy tướng đặt tên cho con mình.

Thầy tướng hỏi : « đứa con này lúc mới sinh ra, có điềm tướng gì lạ không » ?

Đáp : « Đứa con này lúc mới sinh, trên trời mưa xuống bảy thứ báu, đầy cả nhà tôi ».

Thầy tướng nói : « theo phúc đức của đứa trẻ này, thì đặt là : Lặc Na Đề Bà tàu dịch (Bảo thiên). Sau khi người con ấy lớn tuổi, tài nghệ thông minh, nghe biết phật có thần thông oai đức lạ thường, khắp trời đất không ai sánh nổi. để lòng kính mộ, ý muốn xuất gia, bèn xin cha mẹ, đi đến chốn phật, đến nơi, cúi đầu làm lễ, và bạch phật rằng : kính lạy đức Thế Tôn : con xin đi xuất gia ».

thuvienhuequang.vn

Đức phật nhận lời, và gọi : « Thiên-lai tỷ-khiêu » phật gọi dứt lời, tóc trên đầu người ấy rụng hết, áo pháp mặc tại mình. Phật lại thuyết pháp cho nghe, ngay lúc ấy liền chứng được quả A La Hán.

Ông A Nan bạch : « Lậy đức Thế Tôn ; chẳng hay Bảo Thiên Tỷ Khiêu đời trước làm phước gì, lúc sanh thời lại có thất bảo ở trên trời mưa xuống, không thiếu gì những thức ăn, áo mặc, tự nhiên hiện có ? »

Phật nói : « A Nan ! thời quá khứ. có đức phật Tỳ Bà Thi xuất hiện ra đời, độ thoát chúng sanh, không kể số lượng. Một hôm các vị sư tăng, đi vào những thôn xóm, thì mọi người cư sĩ trong các thôn kia, cùng nhau thỉnh các sư để cúng dàng. Lúc ấy có một người nghèo, tuy có tâm vui vẻ, vì nhà nghèo không có gì cúng, nên anh lấy một nắm đá trắng tròn như hạt châu, tung lên trên các sư tăng và phát nguyện lớn.

A Nan ! người nghèo lúc ấy, nay là Bảo Thiên Tỷ Khiêu. Cũng do đời quá khứ, có lòng tin kính ngôi Tam bảo đem đá cúng sư tăng, cho nên trong chín mươi mốt kiếp, được hưởng vô lượng phúc, của cải rất nhiều, ăn mặc dư thừa ; cũng bởi duyên ấy, nay được gặp ta, và được đạo quả ».

Bấy giờ, tất cả mọi người, nghe phật nói vậy, tự sinh lòng tin, có người được sở quả, cho đến tứ quả ; lại cũng có người phát tâm, trụ ngôi Bất Thoái. Trong hội mọi nghe phật thuyết xong, ai cũng vui mừng hớn hở tuân hành.

thuvienhuequang.vn

SÀN-ĐỀ-BÀ-LA

PHẨM THỨ MƯỜI HAI

Chính tôi được nghe: Một thời đức Phật ở nước La Duyệt Kỳ tại trong khu rừng trúc. Lúc ấy, đức Thế Tôn khi mới đắc đạo, độ bọn ông A Nhã Kiều Trần Như hết thảy năm người, sau độ cho anh em ông Uất Tỳ La Ca Diếp ngàn người. Độ người đã nhiều, được thoát khổ cũng lắm.

Bấy giờ, nước Da Duyệt Kỳ, vui vẻ kính trọng, ai cũng khen đức Thế Tôn : một đấng xuất thế ! bao nhiêu chúng sinh được hàm ân thoát khổ, thực là một việc hiếm có. Lại khen ông Kiều Trần Như và ông Uất Tỳ La mọi người, cùng những vị đại đức Tỷ Khiêu. Đối với đức Như Lai, chẳng hay đời trước có duyên gì, trống pháp mới đánh đã được nghe trước, pháp vị cam lồ đã được nếm trước ?

Các vị Tỷ Khiêu thấy mọi người dân ca tụng như vậy, liền đem việc ấy bạch phật.

Phật nói : « Ta với những người đó đời quá khứ có thề nguyện rằng : nếu ta thành phật ta sẽ độ cho những người ấy trước ». Các Tỷ Khiêu lại bạch phật rằng :

« Xưa kia Thế Tôn thệ nguyện thế nào, cúi xin nói cho chúng con hay » :

thuvienhuequang.vn

Phật nói : « Các ông hãy để ý nghe cho kỹ và suy nghĩ cho khéo : đời quá khứ đã lâu lắm, tới đây vô lượng vô biên kiếp a tăng kỳ, không thể dùng tâm suy nghĩ và lời nói để diễn tả ra được. Cũng chau Diêm Phù này có một nước lớn, gọi là Ba La Nại, nhà vua nước ấy, tên là Ca Lợi. Giữa lúc đó trong nước có một vị Đại Tiên Sĩ tên là Sàn Đề Bà La và năm trăm đệ tử ở trong núi tu theo phép nhẫn nhục. Một hôm nhà vua và quần thần, phu nhân thể nữ vào núi để du ngoạn. Nhân lúc nhà vua nằm nghĩ nhọc, các thể nữ đi xem hoa trong rừng : thấy Sàn Đề Bà La đương ngồi yên lặng suy nghĩ, các cô rất kính trọng ! lấy các thứ hoa tung lên để cúng dàng và ngồi ở trước để nghe thuyết pháp.

Nhà vua khi tỉnh dậy không thấy một người con gái nào nổi giận đứng phắt dậy cùng với bốn ông quan đại thần, tìm thì thấy bọn con gái ấy đương ngồi ở trước mặt ông tiên. Nhà vua hỏi ông tiên rằng : « Nhà ngươi đã được định tử không chưa ? » Ông tiên đáp :

— Chưa được.

— Ngươi đã được tứ vô lượng tâm chưa ?

— Chưa được.

— Nhà vua lại nạt rằng :

— Từng ấy công đức đều nói chưa được ; như vậy, ngươi là kẻ phàm phu, chung ngồi với những đứa con gái này nơi vắng vẻ, thì tin sao được ?

— Ở đây ngươi là người thế nào ?

thuvienhuequang.vn

Tu thế nào ?

— Tôi tu hạnh nhận nhục.

Nhà vua liền rút kiếm nói :

— Nếu nhẫn nhục thi ta thử xem ngươi có nhẫn được chăng ? Nói xong chặt hai cánh tay ông tiên, và hỏi « đã nhẫn nhục chưa » ?

Đáp : « nhẫn nhục » !

Lại chặt hai chân, và nói :

« Đã nhẫn nhục được chưa » ?

Đáp : « nhẫn nhục » !

Nhà vua lại cắt luôn hai tai và mũi. Nhưng sắc mặt của ông Tiên vẫn không biến, và nói :

— « Nhẫn nhục ».

Bấy giờ trời đất sáu lần chấn động. Năm trăm vị Tiên đệ tử, bay lên hư không, ngó hỏi thấy rằng :

« Thầy bị đau khổ như vậy, tâm nhẫn nhục có mất không ? »

Đáp : « Tâm ta không hề cải biến ».

Nhà vua lấy làm kinh ngạc và hỏi :

« Nhà ngươi tự nói nhẫn nhục, thi lấy gì làm bằng cớ ? »

Đáp : « nếu ta nhẫn nhục đối với sự thực tâm không gian trá, huyết ta sẽ biến thành sữa, thân lại

thuvienhuequang.vn

binh phục »— Nói xong huyết tự biến ra sữa, thân thể lại được hoàn toàn. Thấy sự nhẫn nhục có bằng chứng cụ thể, rùng minh sởn gáy kinh sợ !

— Than rằng ; « chao ôi ! ta thật vô tình làm hủy nhục bậc Đại Tiên ! Cúi xin ngài tha thứ và nhận lòng thành kính xám hối của tôi ».

Đáp : « Nhà vua cũng vì nữ sắc, quá giận dùng kiếm chém ta, tâm nhẫn nhục của ta như đại địa, ta thề rằng :

«Sau khi ta thành Phật, ta sẽ dùng tuệ đao chém cái tam độc cho nhà vua trước ».

Lúc ấy trong núi các bộ long và quỷ thần, thấy vua Ca Lợi vô cớ, làm hại vị Đại Tiên, đều buồn bực áo não, cơn lôi đình nổi giận làm cho mây khói u ám rợp trời, sấm sét vang dội, ý muốn hại nhà vua, và tất cả họ hàng nhà vua cho bằng hết ! Đại Tiên ngửa mặt lên nói rằng :

« Nếu các ông có lòng vì tôi, thi xin đừng làm hại nhà vua ! »

Từ đấy, vua Ca Lợi thường thường đến mời đại tiên vào cung để cúng dàng.

Thời ấy có bọn Phạm Chi độ chừng ngàn người, thấy vua kinh trọng và biệt đãi vị đại tiên, sinh lòng ghen ghét ; lấy phân bôi lên trên tòa ngồi của Đại Tiên lúc

thuvienhuequang.vn

vắng mặt. Đại Tiên thấy thế, liền thề rằng. « Ta vì chúng sinh tu hạnh nhẫn nhục chưa góp công phu không hề ngơi nghỉ , để cầu thành Phật: nếu sau thành Phật, ta sẽ lấy nước pháp rửa sạch trần cầu uế dục cho lũ người được thanh tịnh ».

Phật nói :« Ông Sàn-Đề-Bà-La thủa đó, chính là ta đây, vua Ca-Lợi và bốn vị đại thần, chính là ông Kiều Trần-Như và bốn người nầy, Phạm Chi lúc ấy, chính là ông Uất-Tỳ-La và ngàn vị Tỳ-khiêu đó. Thời bấy giờ ta tu hành nhẫn nhục, và thề độ cho trước. Tới nay ta thành Phật, cũng không sai lời nguyện trước mà độ cho các ông ấy đó thôi ».

Các vị Tỳ-khiêu nghe nói xong. ai nấy cũng khen một việc hy hữu và hoan hỷ phụng hành,

thuvienhuequang.vn

TỪ-LỰC-VƯƠNG HUYẾT THÍ

PHẨM THỨ MƯỜI BA

Chính tôi được nghe ; một thời Phật ở nước Xá Vệ, tại vườn Kỳ-Hoàn. Lúc ấy ngày Tôn-Giả-A-Nan, sau khi bữa ăn cơm xong, ra một khoảng rừng vắng ngồi tọa thiền, tự nghỉ rằng :

« Đức Như-Lai ra đời cứu muôn loài được an lạc thực và khác hẳn » Lại nghỉ rằng : Bọn ông Kiều Trần Như ; chẳng hay trồng căn lành gì ? nương thân duyên gì ? cửa pháp mới mở đả được vào trước ? nước cam lồ pháp mới mưa, đả được tắm gội trước ? nghỉ thế liền đi đến chốn Phật, đem ý nghỉ vừa xong lên bạch Phật.

Phật nói : « Bọn ông Kiều-Trần-Như, với ta có một nhân duyên, là ta đã lấy huyết của ta, giúp cho bọn ông qua lúc đói khát được an ổn, vì thế được nghe pháp của ta trước và được giải thoát trước ».

Ngài A-Nan bạch : « Lạy đức Thế-Tôn, đời trước Thế-Tôn lấy huyết bố thi cho bọn ông ấy thế nào, xin chỉ giáo cho tất cả mọi người trong đại hội này hiểu rõ»?

thuvienhuequang.vn

Phật nói ; « Đời quá khứ, kiếp A tăng kỳ cách đã lâu xa. Cũng châu Diêm-Phù-Đề này có một- ông vua nước lớn này là Di-Già-La-Bát-La Tàu dịch : « Từ Lực » Thống trị châu Diêm-Phù Đề ấy tám vạn bốn ngàn nước nhỏ. Vua có hai vạn bà phu nhân, một vạn quan đại thần. Nhà vua rất từ bi, và có đủ bốn đẳng tâm, thương yêu mọi loài chưa từng chán nản, và thường đem mười điều lành để dạy dân. Bốn phương kính mộ, và cai trị quốc dân được an lạc. Thời ấy các loài dịch. quỷ cứ đi bắt người để lấy khí huyết ăn, để nuôi sống mình. Nhân dân lúc đó, thuần những người tu theo mười điều lành, gin giữ thân miệng, ý, bọn ác quỷ không dám tới gần, nên chúng thường bị đói, đến nỗi gầy còm tê tái, không còn khi lực. Bây giờ có năm con quỷ Dạ-Xoa đến tâu vua rằng :

« Chúng tôi nhờ ăn uống khi huyết của loài người để sống, bởi nhà vua dạy dân tu theo mười điều lành nên lũ chúng tôi không có gì để ăn uống, đói khát quá chừng, hết đường sinh hoạt. Vậy nhà vua làm hạnh từ bi, hả ngài không thương lũ chúng tôi hay sao ? »

Nhà vua nghe xong trong lòng rất cãm động, tự chích mình ra năm chỗ và bảo năm quỷ Dạ Xoa mang bát lại hứng lấy huyết mà uống ; năm quỷ uống huyết được no nê, ơn vua thân thể được khỏe mạnh, chúng đều vui mừng vô lượng. Nhà vua bảo rằng :

« Các ngươi đã được no nê, nên gắng tu mười điều lành, ta sẽ lấy huyết ta cho bọn ngươi ăn dùng

thuvienhuequang.vn

lúc đói khát ; sau khi ta thành Phật, ta sẽ lấy pháp thân và huyết giới, định, tuệ để trừ ba độc và những tâm đói khát tham dục cho lũ ngươi, ta sẽ đưa lũ ngươi đến chỗ Niết-Bàn an lạc ».

A-Nan vua Tỉ-Lưc khi đó chính là ta đây, năm quỷ Dạ-Xọa, chính là bọn ông Kiều-Trần-Như năm vị Tỷ-khiêu này. Đời đời ta thề nguyện và hứa sẽ độ trước. Nên khi ta mới thuyết pháp, bọn ông ấy được nghe trước và được giải thoát liền »

Ngày A-Nan và những người trong hội, nghe Phật nói xong lại tăng thêm lòng kính mộ và hoan hỷ phụng hành.

thuvienhuequang.vn

HÀNH PHỤC LỤC SƯ

PHẨM THỨ MƯỜI BỐN

Chính tôi được nghe : một thời đức Phật ở thành Vương-xá, tại vương trúc, cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỷ-khiêu ở đó. Bấy giờ vua Bình-Sa đã chứng sơ quả, tâm tín kính lại càng nồng nhiệt. Thường dâng bốn món cực tốt, cúng dàng Phật va Tỷ-khiêu tăng. Ông ưa thích những người hay làm việc thiện và ông chăm chỉ khuyên người tu đạo.

Nước ấy có bọn Phú-La-Na Lục sư, cũng thời ấy nhưng ra đời trước Phật ít năm, họ đem những tà thuyết điên đảo để làm mê-hoặc dân chúng. Những kẻ ú mê tin theo tà giáo ấy cũng rất đông. Nhà vua có một người em, cũng tin theo tôn chỉ bọn lục sư, và đem hết gia nghiệp tài sản, cung đốn bọn chúng không thiếu một thứ gì.

Đức Phật ra đời cũng như mặt trời mới mọc, ánh sáng Tuệ đã che phủ cho muôn loài, nhưng đối với người em vua không biết nhận xét đạo chính, cứ khư khư chịu ngụp trong lưới tà.

thuvienhuequang.vn

Vua Bình-Sa rất thương em, cố hết sức để khuyên em tôn kính đức Phật, nhưng người em mê chấp tà giáo không chịu tuân lời. Nhà vua luôn luôn giục em phải thỉnh Phật để cúng dàng.

Người em nói : « Ý tôi không muốn vì tôi đã có Thầy, tôi không thich theo ông Cồ-Đàm ». Tuy nói thế nhưng cũng không dám trái ý vua, trở về mở một đại hội, và không có hạn định những số người đến, ai đến cũng được sự ăn uống đầy đủ ông còn cho sửa soạn các vật dụng như : giường, chiếu, tòa ngồi v. v. bài biện trang nghiêm rồi sai người đi mời Lục-Sư và những đồ đệ của bọn chúng. Khi bọn Lục-Sư tới đều lên ngồi tòa cao, nhưng lúc ấy đức phật và chư tăng chưa đến người em tâu vua rằng : — « Nhà vua thường giục tôi thỉnh ông Cồ-Đàm, tôi theo lời mở hội, sao không thấy ông đến ? »

Vua đáp : « Tại em không đi thỉnh, nếu em không đi thì em phải sai người đi thỉnh và sẽ hẹn đúng thì giờ ».

Người em nghe lời, liền sai người đi thỉnh và hẹn đúng thì giờ, Phật và chúng tăng nhận lời tới hội thấy bọn Lục-Sư đến trước đã ngồi trên tòa cao Đức Phật và chúng tăng cư theo thứ tự ngồi yên tỉnh, đoạn dùng phép thần túc khiến cho bọn Lục-Sư bỗng nhiên thấy ngồi ở hàng dưới. Lục-Sư tủi thẹn, đều đứng dậy và rời tòa đưa lên chỗ cũ, ngồi xong lại thấy mình ở tòa dưới, cứ như thế ba lần, rời tòa lên trên cao,

thuvienhuequang.vn

nhưng vẫn thấy mình ngồi ở dưới hàng dưới cùng họ tự biết không có năng lực, phải chịu ngồi gượng ở đó. Sau khi những người tín đồ dâng nước, cứ đem dâng tòa trên trước phật nói « các ngươi hãy dâng cho thầy các ngươi trước ».

Người ấy mang bình nước đến chỗ thầy mình, gio bình lên rót thi tấc vòi không chảy. Sau đưa đến chỗ Phật rót thi thấy nước chảy ! Phật rửa tay xong. lam phép chú nguyện. Những người ấy lại đem cơm lên dâng Phật, đức Phật nói :

— « Ngày hôm nay các ngươi cũng không phải vi ta các ngươi hãy đưa lại cho thầy các ngươi chú nguyện trước ».

Mọi người mang lại chỗ Lục-Sư, nhưng bọn Lục-sư, tự nhiên thấy câm mồm không nói ra tiếng, chỉ biết gio tay ra làm hiệu, xua những người ấy lại đến chỗ Phật. Phật bèn chú nguyện, chú nguyện xong những người ấy dâng các món ăn và cũng theo thứ tự, tòa trên trước, tòa dưới sau, Đức Phật lại nói :

« Hãy đem dâng cho các người trước » Họ đem dâng Lục-Sự, tự nhiên các món ăn bay lên hư không, lơ lững đứng trên đó ; mọi người tìm cách để lấy nhưng cũng không được. Sau dâng cơm Phật và chúng tăng xong, thì các món ăn ở trên hư không rơi xuống trước mặt Lục-Sư. Phật và tăng chúng, tất cả đã dùng cơm xong, rửa tay súc miệng để kịp thời thuyết Pháp. Đức Phật lại gọi các người tín đồ bảo rằng :

« Các ngươi đến thỉnh thày các ngươi thuyết pháp đi»

thuvienhuequang.vn

Những người ấy đến thỉnh thầy mình thuyết, thì bọn Lục-Sư đều im thíp, và không mở miệng nói được câu gì đồng thời giơ tay chỉ đến đức Phật.

Lúc ấy đức Phật, đối với tất cả những người trong hội nói ra những tiếng ôn tồn dịu dàng, diễn thuyết các pháp tinh và phân biệt nghĩa lý. Mọi người nghe thích hợp với tâm mình, ai cũng đều giác ngộ. Em vua Bình-Sa được pháp nhãn tịnh ; ngoài ra còn có người chứng sơ-quả, cho đến tam quả, những vị xuất gia được tận lậu, phát tâm vô thượng, trụ ngôi bất-thoái, tùy theo tâm ước muốn gì cũng được toại nguyện. Tất cả mọi người đều được hiểu biết đạo chân chính, một lòng tin kin kính ngôi tam bảo ; từ đó họ bỏ rơi bọn Lục-Sư và không cúng dàng thừa sự chúng nữa.

Bọn Lục-Sư để lòng thù oán, tự đưa nhau đến một nơi vắng vẻ để tìm học những kỳ thuật. Lúc ấy Thiên-Ma-Ba Tuần sợ dân chúng chán ghét thi đạo của chúng không tuyên truyền được rộng ; bọn tà ác ấy liền bay xuống hóa làm hình Lục Sư, đến trước dân chúng hóa hiện những pháp thuật : khi bay khi đi ở trên hư không, hoặc ở trong mình phun ra nước lửa ; hoặc phân thân tán thể trăm thứ biến hiện.

Bọn này ấy cậy mình đã nhờ được pháp thuật cao cường. Căm thù bị Phật làm nhục hôm trước và mất sự cúng dàng của dân chúng. Chúng tập hợp bàn nhau rằng : Chúng ta gặp được pháp thuật này, cũng chẳng

thuvienhuequang.vn

kém chi Sa-Môn Cồ Đàm ; hôm trước bọn ta bị nhục nên mọi người phải ly tán. Xem sự thần biến của thày chúng ta có dư để hàng phục họ, vậy chúng ta hãy đến yêu cầu nhà vua, lập một cuộc thi để xem hơn thua thế nào bàn tính xong, cùng nhau đến tâu vua rằng :

« Chúng tôi có đủ trí lực tài năng và phép thuật thần hóa linh diệu xin nhà vua cho đối thi với Sa-Môn Cồ-Đàm, hơn thua sẽ bầy tỏ ».

Nhà vua cười nói : « Lũ bay thật là ngu si quá ! Phật có đức rộng lớn, phép thần túc vô ngại ; các ngươi muốn thi với Phật chẳng khác lửa đom đóm đem tranh với ánh sáng mặt trời ; nước vết chân trâu đem ví với biển cả ; loài dã can lại thi hùng với muông Sư Tử ; đống đất tổ kiến đem ví với lực cao núi Tu Di ; những hình lớn nhỏ, coi thấy rõ ràng thấp kém lại muốn nghền cao, các người sao lại ngu lỗ quá như vậy ».

Lục Sư nói : « Nhà vua chưa được thấp pháp lực của bọn chúng tôi, đó là nhà vua đã thiên lệch cho ông Cồ Đàm là người tuyệt đối, không còn ai hơn, chúng tôi quyết thử tài một phen hay giở thi sau sẽ biết ».

Vua nói : « Muốn thử thi thử, nhưng chỉ sợ các ngươi tự để nhục cho sau này ! Thi thần túc tất có ta, để ta xem xét nhận định pháp thuật của lũ ngươi thế nào ? »

Lục sư nói : « Xin hẹn bảy ngày nữa, và nha vuá hãy sắc cho dân chúng sữa bằng phẳng nơi tràng giảng

thuvienhuequang.vn

thi ». Sau khi Lục Sứ lui về, vua lên xe đi đến chốn Phật đem việc đó bạch Phật : « Lậy đức Thế Tôn, bọn Lục Sư còn rắc rối quá, muốn để giảng thuật với Thế Tôn. Song con đã lấy lý luận phân trần và la mắng ; nhưng bọn chúng còn ra vẻ không chịu. Vậy kính xin đức Thế Tôn ra thần lực để hóa phục bọn tà ác ấy trở về con đường chánh, và nhân đấy chúng con cũng được coi thần biến. Phật nói : « Hãy biết thế » Binh Sa Vương liền sắc lệnh cho quân dân sửa chỗ thi tràng, và đặt bàn ghế, tòa ngồi dựng cây để treo phan phướn, trang nghiêm chỉnh đốn, cho mọi người đến xem.

Khi đó Phật và tăng chúng từ thành Vương Xá đi đến nước Tỳ Xá Ly, nước ấy có bọn ông Luật Xương vài nhân dân ra đón rước.

Ngày hôm sau, dân chúng thành Vương Xá xôn xao tìm Phật không hiểu đức Phật đi đâu, hỏi ra mới biết thực đức phật đã sang nước Tỳ Xá Ly.

Lục Sư nghe biết lại càng đắc chí, nói với mọi người, rằng : « Ông Cồ Đàm trí tuệ và thần biến rất kém cỏi hèn hạ thế mà mọi người còn do dự không tinh, ta mới hẹn kỳ để thử tài, tự biết không địch nổi, quả nhiên đã tìm nơi tẩu thoát ».

Bọn Lục Sư tâm ngã mạn lại càng lên cao, chúng tuyên bố rằng : « chúng tôi phải đuổi cho tới cùng ».

Bình Sa Vương lập tức sai người sửa soạn lương thực, các thứ cúng dàng và ngựa xe năm trăm cỗ, tổng số quan

thuvienhuequang.vn

quân mười bốn ức người kéo sang nước Tỳ-Sá-Ly, nơi phật nghỉ. Bọn Lục-Sư cũng đi sang, tới nơi chúng nói với Luật-Xương rằng :

« Chúng tôi tới đây để thi thần lực va tranh luận về thực tính với ông Cồ-Đam Dân chúng ai muốn đến dự thính, thi ông cho ho biết trước kỳ hạn. Trong bảy ngày nữa sẽ bắt đầu ».

Luật-Xương nghe xong đến bạch Phật : « Lạy đức Thế Tôn ; bọn Lục-Sư ngu mê quá, tự nói đạo lực để thi thần biến với Thế Tôn. Vậy kinh xin Thế Tôn ra thần lực hành phục bọn tà gian ấy ; »

Phật nói ; Hãy biết vậy »,

Ông Luật Xương và tất cả quần thần dân chúng rất kính trọng phật va sửa soạn các đồ cúng dàng, cũng như vua Binh-Sa.

Đến sáng ngày hôm sau. Phật và tăng chúng lại đi sang Câu-Diệm-Di ; vua nước ấy tên là Ưu-Điền đem các quần thần thân ra đón tiếp.

Cũng buổi sáng ấy nhân dân nước Tỳ-Sá-Ly xôn xao hỏi nhau « Hôm nay đức Phật đi đâu ? » Có người nói : « Đức Phật và tăng chúng sang nước Câu-Diệm-Di buổi sớm mai ». Bọn Lục-Sư thấy thế tâm ngã mạn lại càng cao, tụ hợp đồ chúng bàn nhau phải theo pôi cho bằng được.

thuvienhuequang.vn

Luật-Xương đưa năm trăm cỗ xe chở những đồ cúng dâng và đem theo bầy ức người, cùng với Bình-Sa-Vương, đến nước Câu-Diêm-Di để xem Phật với Lục Sư thi thần lực, Thật là người đông như kiến cỏ ngựa xe chật đường.

Lục-Sư vào yết kiến Ưu Điền-Vương và cũng nói những lời như trên cho Ưu-Điền nghe.

Ý nói : « Sa môn Cồ-Đàm tự biết lực không địch nổi, nên thầy trò phải trốn sang đây, chúng tôi mong nhà vua định liệu để thi thận lực với vị Sa-môn ấy »,

Ưu-Điền-Vương vào bạch Phật : « Lạy đức Thế Tôn Lục-Sư yêu cầu để thi thần lực. Kính lạy đức Thế-Tôn có nhận lời hứa đó không? »

Phật nói « Hãy biết vậy ».

Ưu-Điền sửa soạn tràng thi trang nghiêm, chờ Phật đến ngay đối thi, cũng như vua Bình-Sa. Thì lúc ấy đức Phật và tăng chúng lại sang nước Việt-Kỳ ».

Bọn Lục-Sư cũng đi theo sau Ưu-Điền-Vương với tám ức người ; Bình-Sa-Vương với nhân dân cũng theo Phật sang nước Việt-Kỳ. Lục-Sư vào yết kiến Chuân Chân Đà-La giải bầy những ý của mình đã định như

thuvienhuequang.vn

trên nói cho vua hay và yêu cầu vua làm thế nào cho vua hay và yêu cần vua làm thế nào cho bọn tôi với ông Cồ-Đàm được thi thần lực ».

Chuân-Chân-Đà-La bạch Phật :

Phật nói . « Hãy biết thế »

Nhà vua cũng sai người sửa soạn và trưng bày nơi thi tràng. Ngày hội sắp tới. Phật và tăng chúng lại sang nước Đặc Xoa-Thi-Lợi, ông vua nước ấy tên là Nhân-Đà-Bà-Di cùng với quân dân ra đón rước.

Chuân-Chân-Đà La với năm ức người ; Bình Sa-Vương với các vua quan dân chúng cũng theo Phật sang nước Đặc-Xoa-Thi-Lợi.

Lục-Sư lại tới, tâu với Nhân-Đà-Bà Di những lời khoe khoang cao đại và đòi thi thần lực với Phật.

Nhân-Đà-Bà-Di đến bạch Phật...

Phật nói : « Hãy biết thế ».

Ngày thi gần tới, đức Phật và tăng chúng lại bỏ đi sang nước Ba- La Nại. vua nước ấy tên là Phạm ma Đạt cùng với dân chúng thân ra đón Phật.

Sớm ngày hôm sau dân chúng nước Đặc Xoa Thi Lợi mới biết tin đức Phật đã đi sang nước khác. Bọn Lục Sư cố tình theo mãi. Vua Nhân Đà Bà Di với sáu ức dân chúng, cùng Bình Sa Vương và tất cả đều đi theo Phật.

thuvienhuequang.vn

Lục Sư lại đến tâu vua Phạm Ma Đạt những lời như trên, nhà vua lên bạch Phật.

Phật nói : « Hãy biết thế »

Ngày thi gần tới, Phật và tăng chúng lại đi sang nước Ca Tỳ La Vệ, ông Thích Chủng Bối và đại chúng đều ra đón Phật.

Sớm ngày mai dân chúng nước Ba La Nại mới biết đức Phật đã đi khỏi. Bọn Lục Sư cố theo dõi Phật. Phạm Ma Đạt Vương với tám ức người ; Bình Sa-Vương và các ông vua khác với nhân dân sáu nước cũng đều đi theo Phật. Đồng Thời Bọn Lục Sư tới theo yết kiến ông Thích Chủng Bối, và khoe khoang cho mình có tri thuật tài năng, quyết đem những thần lực ấy để đấu với ông Cồ Đàm.

Thích Chủng Bối lên bạch Phật những lời Lục Sư vừa nói trên...

Phật đáp : « Hãy biết thế »

Nước ấy cũng sửa soạn và định ngày để thi, nhưng sắp tới kỳ thi, thì đức Phật và tăng chúng lại sang nước Sá Vệ, ông vua nước ấy tên là Ba Tư Nặc cùng với quân dân thân ra đón Phật.

Đến sớm ngày mai, Bọn ông Thích Chủng Bối mới biết Phật đã đi khỏi Lục Sư và đồ đảng của chúng cũng theo sau Phật. Ông Thích Chủng bối đem chín ức người cùng vua Bình Sa, các vua và nhân dân các nước

thuvienhuequang.vn

cũng theo Phật sang nước Xá Vệ. Lục Sư vào yết kiến Ba Tư-Nặc nói muốn để thi thần lực với Phật, nhưng tới kỳ thi Phật tự biết không có lực nên cùng với đại chúng lẫn trốn sang đây, mong nhà vua để chúng tôi thử thần lực với ông ấy ».

Ba Tư Nặc mỉm cười nói : « Đức Phật có thần biến khác thường, khó người bì kịp, ngươi là một kẻ hèn mạt thấp kém làm sao có thể đối với ngôi Đại Pháp Vương được.

Lục Sư nghe nói, nổi giận, khí sắc biến cải, tỏ vẻ bực tức vô cùng.

Ba Tư Nặc đến trước Phật quỳ xuống bạch rằng : « Lậy Đức Thế Tôn ! bọn Lục Sư ân cần để thi thần lực, vậy cúi xin Thế Tôn ra sức thần thông hành phục, để cho tất cả mọi người nhận xét chính ta ».

Phật đáp : « Hãy biết thế »

Ba Tư Nặc liền sắc lệnh quan quân, sửa sang nơi thi trường cho bằng phẳng, bày biện tòa ngồi treo các phan phướn cờ nêu biểu ngữ và mua rất nhiều hương hoa. Giữa ngày mồng một tháng 12, Phật đến thi tràng. Ngày ấy vua Ba Tư Nặc sửa soạn các món ăn, vừa lúc tinh sương ông lấy cành dương dâng Phật. Phật dùng để nạo răng, khi nạo xong, Phật gẩy những bựa răng bắn xuống đất, những bựa răng ấy tự sinh ra những cây cối xanh om um tùm rậm rạp, cao đến năm trăm

thuvienhuequang.vn

đo tuần, cành lá rườm rà và sinh ra các thứ hoa to như bánh xe lớn, kết thành những trái to như cái bình bằng năm đấu lớn, những cành cây gốc rễ hoa trái ấy thuần bằng thất bảo, những màu sắc tươi đẹp tùy theo các sắc phát sinh những ánh sáng lẫn cả sắc mặt trời mặt trăng ; ăn thứ quả ấy ngon hơn vị cam lộ, mùi thơm sực nức, bao trùm bốn mặt, ai ngửi thấy tâm tinh đều vui vẻ, gió hương ấy thổi tới đâu, làm cho muôn vật xinh tươi, các cành lá đều phát ra những tiếng thuyết pháp, nghe rất dịu dàng và không chán. Tất cả nhân dân thấy sự biến hóa của cây này tâm kính tín lại càng lên mạnh. Phật lại thuyết pháp cho thích hợp với tâm ý họ nên mọi người đều được khai ngộ. Những người có tâm cầu phật kết quả được sinh lên trời, số đó cũng rất nhiều.

Ngày thứ hai, vua Ưu Điền thỉnh phật. Lúc ấy Đức phật hóa ra hai trái núi báu đứng hai bên, coi rất đẹp mắt, vì núi ấy những trân bảo lẫn hợp lại hai năm sắc huy hoàng, trên núi có những cây mọc thành từng hàng, hoa quả tốt tươi ; trong núi phát ra những mùi thơm ngào ngạt, một trái núi ở trên đỉnh sinh ra thứ lúa tám cánh, mềm rẻo đủ trăm mùi những vị hương ngon ngọt ấy đáp vào miệng nhân dân mọi người tha hồ ăn uống. Một trái núi ở trên ngọn có thứ cỏ mềm rẻo, thơm ngon và có chất béo bổ; những loài súc sinh tới ăn; ăn vào tâm tình được hoan hỷ.

Tất cả mọi người thấy trái núi phát hiện lạ thường, và ăn quả ở trái núi ấy thấy vui vẻ, yên ổn, họ lại tăng phần

thuvienhuequang.vn

tôn trọng. Đức Phật thuyết pháp cho thích hợp với tâm họ, các người ấy tự khai sáng trí óc hiểu tỏ rỏ giáo lý và tự phát tâm bồ đề đắc quả sinh thiên một số rất đông.

Đến ngày thứ ba Chuân Chân Đà-La thỉnh Phật cúng dàng ông dâng Phật chén tịnh-thủy Phật súc miệng xong trổ xuống đất, tự nhiên thành một cái ao, mỗi bề dài hai mươi dặm, quanh bờ ao thuyền bằng thất bảo trộn lẫn nhau, các sắc chiếu ra sáng tưng bừng, nước ao đủ tám công đức, dưới lòng ao thuần các bảo. ao ấy có tám thứ hoa sen lớn như vành bánh xe, xanh, đỏ trắng, hồng, tía, biếc các sắc hướng khi thơm tho, lan tràn bốn mặt, ánh sáng tùy theo các thứ hoa mà phát sinh, sáng rực cả trời đất, Các người trong đại hội thấy thế vui mừng không tả xiết, và ca ngợi Phật có đức vô lượng vô biên.

Phật quan sát rồi tùy theo ý niệm của chúng nhân để phương tiện thuyết pháp. cho họ được khai tỏ tâm trí, nghe xong họ Phát tâm cao thượng đắc quả sinh thiên được thêm phần phúc nghiệp nhiều không tả xiết.

Đến ngày thứ tư vua Nhân-Da-Bà-Di thỉnh Phật. Ngày hôm ấy đức Phật làm cho nơi bảo địa đó bốn mặt tự nhiên có tám dòng nước. nước chảy nhu rót và thành tiếng rồi chảy xoay lại, tiếng ấy phát ra những âm thanh mầu nhiệm, thuần nói các pháp :« ngủ căn », « ngủ lực », « thất giác ». « bát đạo », « tam minh » « lục thông », « lục độ », « tứ đẳng», « đại từ đại bi » để cho các người, quán triệt đạo lý. Những người được nghe, người nào cũng giác ngộ. Ngươi phát tâm cầu Phật kết sinh thiên tăng phần phúc tuệ một số khá nhiều.

thuvienhuequang.vn

Đến ngày thứ năm vua Phạm-Ma-Đạt thỉnh Phật cúng dàng Hôm ấy miệng Phật phóng hào quang sắc vàng chói lọi, bao trùm cỏi đại thiên hào quang ấy soi phải chúng sinh nào thi « ba độc », « năm ấm » của chúng sinh ấy tiêu tan, thâm tâm được an lạc, cũng như các vị tỷ-khiêu được đệ-tam thiền. Bây giờ mọi người đều vui vẻ tán thân mến kinh Phật rất tha thiết. Phật lại thuyết pháp cho nghe, nghe xong ai cũng được khai ngộ, phát đại-đạo tam tiền phúc tu tuệ, số ấy khá nhiều.

Đến ngày thứ sáu bọn ông Luật-Xương đến thỉnh Phật hôm ấy đức Phật khiến cho mọi người trong đại hội tâm hiểu biết lẫn nhau, mỗi người đều có thể hiểu ý nghĩ của từng các nhân, người đang nghĩ thiện hay nghĩ ác, chi su hướng nghiệp thế nào ? Như vậy ai cũng kính sợ phật và vui mừng, thi tâm mến mộ của họ lại càng nồng hậu. Sau đó, phật thuyết pháp cho họ nghe, người nào cũng khai ngộ người cầu phật kết quả sinh thiên có rất nhiều.

Đến ngày thứ bảy ông Thích-Chủng-Bối thỉnh phật. Hôm ấy phật làm cho các người trong hội, tự thấy mình làm vua Chuyển-Luân có thất bảo và mỗi người có ngàn người con, vua các nước và các quan văn võ nhân dân đều thần phục nơi mình. Thấy thế ai cũng kinh sợ và ngơ ngác không biết ra sao ? Tùy theo ý muốn của phật thuyết pháp cho hợp tâm lý, cũng có người phát tâm vô-thượng chính-giác kết quả sinh thiên một số rất đông.

thuvienhuequang.vn

Đến ngày thứ tám Phật hứa lời mời của vua Đế Thích. Ngày đó vua Đế-Thích bày tòa sư tử, phật lên tọa ngồi yên tĩnh. Đế Thích đến bên tả. Phạm Vương đứng bên hữu tất cả mọi người đều ngồi yên lặng. Phật ruổi cánh tay vịn dưới tòa ngồi, bỗng nhiên có tiếng gầm lớn vang động như sét đánh ! Nhảy ra năm vị Đại Thần Quỷ chạy lại kéo bọn Lục Sư trên tòa lớn xuống và bẻ gẫy tòa ngồi, tiếp đến Kim Cương Mật Tích, tay cầm chày kim cương, trên đầu cắm chày lửa cháy dử dội, đánh bổ vào đầu Lục Sư, Lục Sư hoảng hồn co cẳng chạy tán loạn, vừa thẹn vừa nhục đâm đầu xuống sông chết cả, còn chín úc đồ chúng trở lại theo Phật, cầu xin làm đệ tử. Thể lòng từ bi Phật cũng dung thứ tế độ, phật liền gọi :

« Thiên lai tỷ-khiêu » gọi xong các người ấy râu tóc đều rụng hết, tự nhiên thấy áo cà sa mặc trên mình thành ra một vị Sa Môn. Sau nghe phật thuyết pháp được lâu hết nghiệp, và tiêu hết những kết sử ba cõi, chứng luôn quả La Hán.

Bấy giờ tám vạn lỗ chân lông của Phật đều phóng hào quang biến khắp cõi hư không, trên đầu mỗi hào quang có hoa sen lớn, trên mỗi hoa lại có đức phật hóa, các đức phật ấy đương thuyết pháp cho đại chúng vây quanh nghe.

Mọi người coi thấy sự thần thông biến hóa của phật cao siêu như thế, thì lòng tin kính của họ lại càng nồng hậu. Đức phật theo lòng ưa thích của từng người mà thuyết pháp, sự kết quả cũng có người phát đại tâm đắc quả sinh thiên cũng nhiều.

thuvienhuequang.vn

Đến ngày thứ chín Phạm Vương thỉnh phật, Phật tự hóa thân cao đến cõi trời Phạm Thiên uy nghiêm hiển hách phóng ra hào quang sáng lớn, chói lòa cả trời đất, tất cả mọi người đương chiêm ngưỡng đều nghe thấy tiếng nói :

« Phật vì tất cả chúng sinh, để hiển thị pháp yếu cùng khiến cho nhiều số người phát tâm cầu phật kết quả sinh thiên rất nhiều khó tính kể ».

Đến ngày thứ mười Tứ Thiên Vương thỉnh phật, phật liền khiến cho mọi người thấy sắc thân của ngài ở khắp trong các cõi trời, từ cõi Tứ Thiên Vương trở lên đến cõi Sắc Cứu Kinh. Những thân ấy đều phóng đại quang minh và đương thuyết pháp mầu nhiệm cho mọi người nghe. Mọi người ngửa coi thấy rõ ràng ai nấy đều tha thiết với lòng kính ngưỡng. Sau đức phật lựa lời thuyết pháp cho thích hợp với tâm ý của họ, thì họ đều phát tâm lớn đứng vào ngôi Bất Thoái. Còn những người đắc quả sinh thiên không kể xiết.

Đến ngày thứ mười một ông Tu Đạt thỉnh phật, ngày ấy đức phật đương ngồi ở tòa cao tự ẩn hình đi, rồi phóng quang minh sáng lạn và phát những tiếng dịu dàng, diễn thuyết gọn ghẽ, các pháp thiết yếu. Mọi người nghe pháp đều được giác ngộ, cũng có người phát tâm lớn, trụ ngôi bất thoái, và đắc quả sinh thiên cũng khá đông.

Đến ngày thứ mười hai ông cư sĩ Chất Đa La thỉnh phật cúng dàng. Phật liền nhập phép Tứ Tam Muội và phóng hào quang sắc vàng, soi khắp cõi đại Thiên, hào quang ấy soi vào chúng sinh nào thì chúng sinh ấy hết « tam độc » và

thuvienhuequang.vn

nảy tâm từ bi lại có con mắt bình đẳng coi chúng sinh như cha, như mẹ, như anh như em lòng yêu không thêm bớt. Sau phật thuyết pháp cũng có người phát tâm trụ ngôi bất thoái và đắc quã sinh thiên nhiều không tả xiết.

Đến ngày thứ mười ba vua Chuân-Chân Đà-La thỉnh Phật cúng dàng. Phật thăng toà ngồi yên tĩnh, nơi rốn phóng hào quang phân ra hai bên,cách thân bảy nhân (tức là 56 thước) trên đầu hào quang đều có hoa trên hoa có đức phật hóa , cũng như đức phật Thich Ca, các đức phật ấy cũng phóng hào quang tẻ ra hai bên cách thân bảy nhận trên đầu hào quang đều có hoa sen, trên hoa cũng có đức phật hoá, cứ như thế chuyển biến làm tràn khắp cỏi đại thiên. Ai coi thấy cũug ngạc nhiên, vừa sợ vừa vui mừng.

Giữa giờ phút ấy phật theo ý nghĩ của từng người mà thuyết, nên nhiều người phát tâm lớn, sau đắc quả sinh thiên không kể xiết .

Đến ngày thứ mười bốn vua Ưu-Điền thỉnh phật, ông đem hoa tung lèn cúng phật, Phật bèn biến những hoa ấy thành một ngàn hai trăm năm mươi bảy cỗ xe qui đẹp cao với cõi trời Phạm-Thiên, sáng như núi vàng, các thức bảo vật và các sắc phản chiếu nhau, rực rỡ tưng bừng những thần châu và anh lạc trang-nghiêm nơi xe ấy. vô cùng tráng lệ trong những xe ấy, đều có các đức Phật ngồi phóng quang minh, che phủ ba ngàn cõi. Các người trong hội coi thấy thần biến thế, trong tâm vừa kinh mến vui mừng pha trộn nhau! Đức Phật thuyết pháp cũng như thầy thuốc, chẩn mạch cho thuốc, sau cuộc thuyết pháp có rất

thuvienhuequang.vn

nhiều người phát tâm lớn, hoặc cũng có người đứng vào ngôi bất thoái và được sinh thiên cũng nhiều.

Đến ngày thứ mười lăm vua Bình-Sa thỉnh phật. Phật sai vua sửa soạn các món ăn. Theo lời phật dạy nhà vua bày rất nhiều chén bát và những đồ để chứa món ăn; những đĩa bát ấy tự nhiên đầy các món ăn ngon mùi thơm sực nức, khiến cho mọi người trong đại hội ăn uống thừa lưa, ăn xong thân tâm tự an lạc !

Sau bửa ăn, Thế Tôn lấy ngón tay chỉ xuống mười tám địa ngục, mọi người đều ngó thấy rất nhiều tội nhân và những tội nhân ấy, tự nói những tội ác của mình tự tạo ngày trước cho nên nay họ phải chịu tội khổ này. Các người thấy thế ai cũng thương họ và sợ hải,nên thân thể đều run rẩy không yên ! Thấy thế đức phật liền thuyết pháp cho thích hợp với cái ý nghĩ của họ, thì cũng có người phát đại tâm đứng vào ngôi Bất-thoái và được sinh thiên không nói xiết.

Những tội nhân trong địa-ngục khi được thấy phật và nghe thuyết pháp, họ đều kinh-cẩn và tự quay đầu về phật thì nghe những tội nhân ấy đều được sinh thiên hoặc sinh làm người tất cả.

Vua Bình-Sa quỳ thẳng chắp tay bạch phật :

Lạy đức thế Thế-Tôn ! Thế-Tôn có ba mươi hai tướng tốt đẹp chúng con đã từng coi thấy những tướng ở thân hoặc ở tay, nhưng chưa từng bao giờ coi thấy những tướng luân tướng ở gan bàn chân;kính xin cho con và đại chúng ở đây được chiêm ngưỡng».

thuvienhuequang.vn

Đức phật bèn ngữa hai bàn chân lên. Mọi ngươi ngó thấy trang nghiêm sáng sủa, những chỉ như nét vẽ phân minh rành rẽ càng xem càng mến, nhà vua vui mừng và bạch phật rằng :

« Lậy đức Thế Tôn ! không hay đời trước Thế Tôn làm phước đức gi mà được như thế ? »

Phật đáp : « Đại-vương ! do đời quá khứ ta tu thập thiện ; và đem thập thiện dạy cho người ta cùng tu, cho nên ta được luân tướng thế đó ! »

— Vậy khi Thế Tôn tu và dạy người việc đó thế nào, xin chỉ bảo cho con nghe ? »

Đáp : « Đại Vương ! để ý nghe cho kỹ : cách đây vô số kiếp A tăng kỳ, cõng châu Diêm Phù Đề này có một ông vua nước lớn, tên là Đà La Ni Đi thống trị tám vạn bốn ngàn nước nhỏ, tám mươi ức Tụ Lạc, một vạn quan Đại thần nhà vua có hai vạn bà phu nhân, các bà ấy đều không con. Vi sợ tuyệt tự nên nhà vua rất lo về con cái, thường thường hay cầu đảo ở miếu các ông Thiên Vương, Được ít lâu bà phu nhân thứ nhất tên là Tu Lê Bà La có thai, từ đó tâm tinh thông minh, nhân từ bác ái, và hay khuyên người làm lành. Sau sinh được đứa con trai, tươi đẹp khác đời, hình tướng trượng phu, những lỗ chân lông đều có ánh hào quang. Nhà vua lúc ấy vui mừng khôn xiết, trông cậu bé không chán mắt. Vua cho người đi gọi thầy tướng đến xem. Thầy tướng đến cũng phải khen ngợi và nói :

thuvienhuequang.vn

« Cậu con trai này có đủ oai nghi, đức tây bốn bề, thiên hạ phải kính thờ ! » nghe thầy nói vua rất hài lòng và nhờ thầy đặc tên cho Thái Tử giùm.

Thầy tướng hỏi : « Trong khi hoài thai, có điềm gì lạ không ? »

« Khi có thai đứa nhỏ này, bà mẹ có trí tuệ thông minh và nhân từ, lại hay khuyên người tu thiện, còn các điềm khác cũng rất nhiều, nhưng chỉ có điềm ấy lạ hơn ! »

« Cứ theo bà mẹ có trí tuệ, và con người có ánh sáng nơi thân thể thi đặt là : « Na Bà La Măn » (tàu dịch : Tuệ Quang ».

Thái Tử khi lớn có tri tuệ thông minh khác đời, mọi người kinh phục. Lúc chưa lên thay việc nước thì vua cha chết, trong triều các quan và dân chúng làm lễ an táng cho vua xong, giữa lúc đông đủ vua các nước và các quan văn võ hội họp để bầu thái tử lên ngôi cha, nhưng thái tử từ chối, và nói :

« Tôi không năng lực đương nổi » !

Các quan đều thưa :

« Đại Vương đã qua đời, chỉ sinh được một mình Thái tử, anh em không có một ai, nếu thái tử không chịu nối ngôi vua cha thì bây giờ nhường cho ai »?

Thái Tử đáp : « Trên đời lắm kẻ tàn ác, nếu ta ra lệnh hình phạt họ, thì tội ta không phải nhỏ, nếu các ông trị cho an dân và bắt dân tu thập thiện thi ta sẽ nhận lãnh bảo lãnh việc nước » !

thuvienhuequang.vn

Các quan nói : « Việt ấy rất hay ! xin Thái-Tử thăng điện để sắc lệnh cho nhân dân phãi tu thập thiện, định cũa thái-tử ».

Thái-Tử lên làm vua sắc cho dân phải tu thập thiện được lệnh nhân dân vui vẻ tuân theo, cải tà quy chính đổi tu thiện.

Bọn Ma-Vương thấy nhà vua bắt dân tu thiện lòng đố kỵ nổi giận, nó mật làm phong thư báo cáo cho các nước để phá hoại sự giáo dục tu thiện của nhà vua. Thư nói :

« Trước đây ta có sắc lệnh cho nhân dân, tu thập thiện nhưng xét ra không ich lợi chi cả , chỉ công lao khổ ma thôi ! thực là một viện vô ich. Vậy từ nay trở đi cho muôn dân làm mười điều, các ông không được trách phạt » !

Vua các nước tiếp được lá thư ấy, mở xem lấy làm kỳ-dị quá nói : «tờ chiếu chỉ này, không biết tại duyên cớ gì bỏ lẽ phải khiến người làm ác » Các ông ấy liền sai người đến hỏi nguyên ủy của bức thư này.

Sau nhà vua nghe thấy nói có tờ chiếu chỉ do chinh mình bắt dân bỏ thiện làm ác, lấy làm ngạc nhiên, nói: « ta không có sắc lệnh như vậy tại sao lại có chiếu chỉ như thế ?» Lập tức nhà vua cỡi xe thân hành đi các nước, quả nhiên đã thấy nhân dân đổi lệnh củ ra lệnh mới.

Lúc đó Ma-Vương tự hóa ra một người đứng ở bên lề đường giữa đống lửa cháy dữ bội và kêu thảm thiết ! nhà vua đến tận nơi hỏi :

thuvienhuequang.vn

« Tại sao khóc ? »

— « Tôi lúc tiền sinh hay khuyên người tu thập thiện, nên ngày nay phải chịu thống khổ như vậy ».

Nhà vua nói : « Sao lại có sự khuyên người tu thiện mà mình phải chịu đau khổ ? »

— « Những người ấy được phước nhiều lắm ! chỉ vì dạy người tu thiện nên riêng mình phải chịu đau khổ ». Nhà vua nghe xong tâm rất hoan nghênh, đáp :

« Ử phải lắm ! cốt sao cho người ta được nhiều phước thiện, còn mình cam tâm chịu khổ thì có hận chi ! »

Ma-Vương nghe nói ẩn hình biến mất rồi đi khắp các nước, để tuyên truyền cho nhân dân tu thập thiện; từ đó dân chúng tuân theo giữ gìn ba nghiệp : thân, miệng ý. Chính pháp đã lan tràn khắp mọi nơi, tất cả nhân dân đã tòng phục. Nên đức của vua mỗi ngày một lớn, vì phúc lành ấy, nên xe kim luân và thất bảo tự nhiên sẵn có, để bay đi giáo hóa bốn thiên hạ, nhưng nhà vua bao giờ cũng lấy thập thiện làm đích để chỉ đạo.

Đại-Vương ! vua Thi-Đà-Ni-Di lúc ấy tức là cha của ta bây giờ (tức là vua Tịnh-Phạn) bà phu nhân sanh ta lúc đó chính là mẫu thân ta ngày nay; vua Tuệ-Quang dạy dân tu thập thiện chính là ta đây; cũng do đời ấy ta tự tu thập

thuvienhuequang.vn

thiện và khuyên dân tu thiện nên ngày nay được phúc báo nơi gan bàn chân có ngàn hoa luân tướng như vậy.

Bình-Sa-Vương tới trước bạch Phật rằng :

« Lậy đức Thế Tôn ! bọn Lục Sư mê muội quá không biết lượng sức mình, chúng vì lòng tham lợi đem tâm ghen ghét đòi đấu thần lực với Thế Tôn ; chúng tự nói : Phật làm được một, chúng sẽ làm được hai ». Sau khi Thế Tôn hiện thần biến có hiệu nghiệm oai hùng như vậy, chúng hết lối tẩu thoát, không còn một cách gì để đối thủ ; chúng then hổ đâm đầu xuống sông tự tử, con đồ đệ thi chạy toán loạn cả. Tự chúng gây nên tai nạn. Còn nghĩ lũ mê cuồng ấy không biết căn nguyên tại sao, xin Thế Tôn chỉ giáo ? »

Phật đáp : «Đại-Vương ; Bọn Lục Sư chẳng những ngày nay tranh lợi tranh danh với ta để thiệt mất thân mạnh thế đâu ; thời quá khứ cũng đã tranh với ta một lần, nhưng chúng cũng bị tổn thương với ta, và ta cũng đoạt được cả đồ đảng của bọn chúng ».

Vua Bình Sa liền quỳ xuống bạch rằng : « Lậy đức Thế Tôn ! Chẳng hay đời trước quá khứ, đấu với Lục Sư, việc ấy thế nào, cúi xin chỉ bảo ? »

Phật đáp : « Đại-Vương, để ý nghe, trước đây đời quá khứ vô lượng vô số kiếp A-tăng kỳ cũng Châu Diêm Phù Đề này, có một ông vua tên là Ma-Ha-Sa-Cừu-Lợi thống lĩnh năm trăm nước nhỏ, vua có năm trăm bà phu nhân, nhưng chưa bà nào có con trai. Vua tự nghĩ rằng : « Ta tuổi đã cao, lại không có con để nối quốc vị, một mai thác đi, thì lấy ai bảo tồn.

thuvienhuequang.vn

Chính thể của quốc gia, tất nhiên có sự tranh dành, tàn sát lẫn nhau, dân nước sẽ nguy ngập. Nghĩ thế rồi lúc nào cũng buồn.

Đế Thích biết ý niệm của nhà vua như thế, liền từ trên trời bay xuống, hóa làm ông thầy thuốc hỏi ngay ý nghĩ lo buồn của nhà vua.

Nhà vua cũng đem những ý nghĩ của mình như trên nói cho thầy thuốc nghe.

Nghe xong nói: « Xin vua chớ lo, để tôi vào núi Tuyết lấy các vị thuốc cho phu nhân uống thì sẽ có thai ».

Nhà vua nghe nói, tâm hồn đã nguôi nguôi và bảo thầy thuốc rằng:

« Nếu được như thế thì còn gì hay hơn nữa ». Lúc ấy thầy thuốc đi vào núi Tuyết lấy các thứ dược thảo, mang về, dùng sữa nấu với thuốc cho bà đại phu nhân uống, rồi bay về trời. Bà đại phu nhân chê thuốc bẩn và không tin nên không uống; thuốc ấy, các bà tiểu phu nhân chia nhau uống hết. Các bà ấy uống chưa được bao lâu, bà nào cũng có thai và đem truyện ấy nói cho bà đại phu nhân nghe; bà nghe xong có ý hối hận và hỏi: « Thuốc ấy có còn thừa chút nào không? »

Đáp: « Hết cả ».

« Vậy dược thảo ấy có còn không? »

Đáp: « Hãy còn ».

thuvienhuequang.vn

Sách ebook này dùng để phục vụ đối tượng sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh... và những độc giả chưa có điều kiện mua sách.

Vui lòng không sử dụng file vào mục đích thương mại.

Nếu có khả năng, mời quý độc giả đặt sách giấy để ủng hộ công tác của thư viện.

Chân thành cảm ơn!

THƯ VIỆN HUỆ QUANG
116 Hòa Bình, Hòa Thạnh, Tân Phú, TP. HCM
Website: thuvienhuequang.vn

Bà liền sai người lấy sửa nấu với dược thảo để bà dùng, dùng được ít ngày bà cũng có thai.

Các bà Tiểu phu nhân kia, mãn tháng no ngày người nào cũng sinh con trai. Nhà vua lúc ấy rất sung sướng vui mừng, vì các bà đã sinh được nhiều quý Tử ; Nhưng vua vẫn áy náy nghĩ tới bà đại phu nhân ?

Sau một thời gian, trăng tròn nguyệt mãn, bà Đại-phu nhân cũng sinh được một cậu trai, mặt mũi sù sì hình như Chu Ngột (gốc cây cụt) thấy thế không được vui vẻ ; nhân đó nên đặt tên là Đa-la-hầu Đà (tàu dịch Chu-Ngột) rồi giao cho người nuôi nấng ở một nơi. Chu-Ngột lúc ấy đã lấn các anh của Chu-Ngột. Người nào cũng có vợ, duy Chu-Ngột vua không để ý tới.

Bấy giờ nước bên cạnh mang binh tiến vào bờ cõi, để sâm chiếm, năm trăm vương tử mang hùng binh đi chống cự. song bị thất bại chạy về; Chu-Ngột thấy thế hỏi các anh rằng :

«Tại sao lại chạy lui, và sợ hãi thế»?
Đáp : « Chiến bất lợi bị giặc đuổi phải lui chạy »;

Chu-Ngột nói :« Chà ! quân giặc giám cả gan đến sâm lăng nước ta, Tổ-tiên chúng ta trước làm Chuyển-luân-vương có để lại trong Thiên-tự một cái cung lớn, và một cái bối vậy hãy sai người đi lấy về để em đánh giặc. Đem về Chu-Ngột giương cung thử, tiếng kêu như sấm động, vang xa bốn mươi dặm, rồi một mình mang cung và bối ra đi.

thuvienhuequang.vn

đến nơi chỗ giặc đóng quân, cầm bối thổi tiếng kệu như sét đánh, quân giặc nghe thấy kinh hồn chạy toán loạn. Dẹp yên được quân địch xong, trở về, Phụ vương từ đó mới để lòng yêu dải và nghĩ một phương tiện lấy vợ cho Chu-Ngột.

Thời ấy ông vua tên là Luật-sư-Bạt-Ta có người con gái rất sinh đẹp, ý nhà vua định hỏi cho Chu-Ngột. Trước khi cầu hôn cho thái t, nửhà vua đem người anh của thái tử ra, chỉ vào mà dặn người đi thay cho rằng : «Ngươi đi cầu hôn cho thái tử họ ta nếu nhà vua có hỏi đến tướng mạo của thái tử thì ngươi cứ coi đứa con trai của ta mà nói rõ cho vua nghe ».

Sứ-giả vâng lời đi cũng trình bầy như lời vua đã dặn. Luật-sư-Bạt-Ta nghe sứ-giả nói, cũng hứa gả con cho Thái-Tử.

Sứ giả về tâu, vua rất hoan hỷ, rồi sai người sửa soạn ngựa xe đi đón cô dâu về. Khi về đến nhà làm lễ thành hôn, nhưng không cho cô dâu thấy chàng rể, Phụ-vương dặn Chu-Ngột lúc ban ngày chớ để vợ thấy mặt : Chu-Ngột từ đó ngày nào cũng cứ tối khuya mới đến, để vui thú cùng vợ...

Một hôm vợ các vương tử hội họp với nhau, ai cũng khoe tài đức chồng mình, vợ Chu-Ngột cũng khoe chồng mình có lực hùng mạnh, thân thể mềm dẻo tươi đẹp; người thiếu phụ khác đáp lời :

«Thôi cô không nên nói nữa; chồng cô giống như Chu-Ngột nếu ban ngày cô trông thấy thì thất kinh hoảng hồn

.thuvienhuequang.vn

Cô nghe nói lẳng lặng ghi tâm. Rồi tự giấu một cái đèn nơi kin, chờ tối chồng tới an nghỉ xong cô đưa đèn soi mặt quả nhiên thấy hình dáng sợ hãi thật, chờ chồng ngủ mệt giữa đêm hôm ấy cô lẻn ra xe về nước nhà.

Trời vừa tảng sáng Chu-Ngột tỉnh giấc dậy mới biết vợ mình đã bỏ đi trong lòng buồn tức giận đâu nổi lên hầm hầm, vội vác cung cầm bối đuổi theo, sang đến nước kia ở trọ nhờ một nhà ông quan nước ấy.

Sau đó khi sáu ông vua nghe Luật-sư-Bạt-Ta có người con gái đẹp, lòng tham sắc, nên các ông đã tiến sang để cầu hôn, ông nào cũng muốn lấy để làm vợ.

Thấy thế, Luật-sư-Bạt-Ta, rất phiền não, vì không biết giải quyết làm sao, liền tụ họp các triều thần văn võ để giải quyết. Luật-sư-Bạt-Ta nói :

«Ta có một con gái, nay sáu ông vua cùng đến hỏi kết hôn một lúc, nếu cho một ông, thì đối với năm ông kia làm thế nào cho khỏi gây lòng oán hận ».

Lại một ông nói : «Bây giờ hãy ra một tờ cáo thị nói «nếu ai có tài đánh đuổi được quân giặc, thì sẽ gả con gái cho; rồi chia nước để cai trị và ân thưởng rất nhiều ».

Vua đồng ý liền sai người viết bảng cáo thị.

Đa-La-Hầu-Đà nghe biết liền mang cung cầm bối xuất trận, thổi còi giương cung bắn, các quan quân và sáu ông

thuvienhuequang.vn

vua đều kinh hãi chạy tan mất cả. Đa-Ta-Hầu-Đà tiến vào hạ thủ sáu ông vua, thu bắt rất nhiều quân sĩ. Luật-sư-Bạt-Ta hoan nghênh lắm, rồi đem con gái gả cho và tôn làm Đại-Vương, thống lĩnh bảy nước.

Chu-Ngột đưa vợ và tất cả quân sĩ về nước. Phụ vương nghe con biết con mình đã thống trị được bảy nước và đem rất nhiều quan quân sĩ ra ngoài biên thùy đón. Sau nhường nước cho con và cất lên làm Đại-Vương. Nhưng Chu-Ngột không chịu tâu vua rằng :

« Xin cha hãy ở tại ngôi, việc ấy lẽ chưa nên là phải ».

Vợ chồng đưa nhau về cung. anh hết sức trách vợ, vì đêm trước đã bỏ anh đi.

Vợ đáp vì : « anh xấu quá coi dữ dội em em rất kinh sợ và hình anh không giống người nên em mạng phép ra đi ».

Đa-La-Hầu-Đà lấy gương soi thấy mình quả nhiên xấu thật, và không khác gì Chu-Ngột, anh buồn phiền chán ghét cái thân xấu của mình, và cũng không muốn có thân ấy nữa anh liền lẻn ra rừng để tự sát; Đế-Thích ở xa ngó thấy liền bay đến tận bên hỏi nguyên do rồi khuyên can Chu-Ngột và cho một viên ngọc quý dặn rằng :

« Đem hạt châu này để lên trên đỉnh đầu, sẽ được tốt đẹp như ta ».

Chu-Ngột cảm tạ nhận lấy hạt châu, theo lời dặn để lên trên đỉnh đầu, tự nhiên, thấy thân mình tươi đẹp bội phần anh trở về nhà lấy cung và bối. Người vợ coi thấy không biết hỏi:

thuvienhuequang.vn

« Anh là người nào ? vật này của chồng tôi, nếu anh lấy, anh sẽ bị tổn hại đến tính mạng ngay.

Đáp : « Anh là chồng của em đây ».

Vì thấy hình dáng của chồng thay đổi khác nên người vợ không tin nói ;

« Chồng tôi rất xấu, anh là người đẹp, đâu có phải ; anh là người nào tự xưng là chồng tôi ? »

Chu-Ngột đưa tay lên lấy hạt châu xuống lại thấy xấu như cũ. Người vợ lúc ấy nửa mừng nửa lo hỏi :

« Tại sao lại có sự lạ như vậy ? »

Chu-Ngột nói rõ câu truyện được hạt châu cho vợ nghe. Người vợ từ đó kính yêu chồng không dám khinh mạn. Rồi bỏ tên Chu-Ngột, đặt tên lại là Tu Đà-La-Phiến.

Sau một thời gian, Tu Đà La-Phiến ý muốn xây một thành lớn, tự đi ra ngoài tìm được khoảng đất bằng phẳng rộng rãi mát mẽ. Trở về bắt dân chúng xây thành tại đó. Lúc ấy có bốn vị Long Vương hóa ra hình người lại hỏi : « Thành này ngài dùng vật gì để làm ? »

Đáp : « Tôi dùng đất để làm ! »

« Sao không dùng thất bảo ? »

Đáp : « Thành lớn làm gì có bảo mà làm ? »

Long Vương nói : « Để chúng tôi cung cấp đủ cho nhà vua làm. Nói xong ngay bốn bên khu vực ấy hóa ra bốn cái suối lớn rồi nói : «dùng nước suối bên đông làm thi bức

thuvienhuequang.vn

thành ấy hóa ra ngọc lưu ly; dùng nước suối bên Nam làm thì bức thành ấy hóa ra vàng; dùng nước suối bên Tây làm thì bức thành ấy hóa ra bạc; dùng nước bên Bắc làm thì bức thành ấy hóa ra pha-lê ».

Nhà vua nghe lời nói của Long-Vương rồi sắc lệnh cho dân chúng bắt đầu xây cất, khi làm xong quả nhiên lời nói của Long-Vương là đúng. Thành ấy quy vuông bốn trăm dặm; trong thành làm những cung điện; mỗi cung quy vuông bốn mươi dặm. Cung, thành, đường, bờ đường, lầu quán, nhà lớn, nhà nhỏ, rừng cây, ao tắm, thuần bằng tứ bảo, trang nghiêm tốt đẹp, hình như Thiên Cung. Cung thành làm xong thì bảy báu tự nhiên có đầy đủ. Từ đó Tu-Đà-La-Phiến thống trị bốn cõi và dạy dân tu thiện.

Bình-Sa: ông nên biết: Ma-Ha-Sa-Cừu-Lợi thuở đó, hiện nay là cha của ta (Tịnh Phạn-Vương); Bà mẫu thân lúc đó là mẫu thân ta ngày nay (tức Ma-Ha-Ma-gia); Vương tử xấu Đa La-Hầu-Đà chính là ta đây; vợ vương tử lúc đó chính là bà Cù-Di ngày nay; ông thân của vợ vương tử ngày đó nay là ông Ma Ha-Ca-Diếp. Sáu ông vua lúc ấy, dùng binh sĩ áp bức để lấy người con gái của vua Luật sư Bạt-Ta thủo đó chính là Lục Sư ngày nay.

Thời ấy bọn chúng đã tranh sắc với ta, chúng đã bị tổn thương với ta; ta đã chiếm đoạt được binh sĩ của chúng cho tới ngày nay, ghen danh ghen lợi, đòi đấu thần lực với ta, vì không được toại nguyện, nên đâm đầu xuống sông mà chết, vì ta đã nhiếp hóa đồ đảng của chúng chín ức người, quay đầu về làm đệ tử ta ».

thuvienhuequang.vn

Vua Bình-Sa lại bạch phật rằng: « Lậy đức Thế Tôn Đa-La-Hầu-Đà trước làm hạnh gì mà có phước đức, sức lực mạnh khoẻ và tại sao lại bị thân thể xấu? »

Phật đáp: « Đó là một nhân duyên từ đời quá khứ, tới nay đã vô lượng kiếp không thể tinh được; cũng ở châu Diêm Phù này có một nước lớn tên là Bà-La-Nại; nước ấy có một ông tiên tu trong núi tên là Luật-Sư. Trong núi ông tiên ấy ở có một vị Tích-Chi-Phật thân thể bị chứng bịnh phong, vị ấy một hôm đến nhà người hàng dầu xin dầu uống để trị bệnh.

Người chủ nhà phát lòng tức giận, lớn tiếng mắn nhiếc và nói: « Đầu như gốc cây cụt, cục gỗ, tay chân như cứng cờ không cử động được, chỉ rình dòm xin người, không đem tiền mua chỉ muốn lấy không? » Tuy nói thế nhưng anh cũng cho một chút dầu cặn.

Vị Tích-Chi-Phật cũng nhận lấy dầu mang về.

Khi đó vợ anh hàng dầu đi đâu trở về gặp vị Tích-Chi-Phật cô kính trọng lắm, bả lả hỏi han: « Khoái Sĩ, Ngài từ đâu tới đây, dùng dầu cặn nầy để làm gì» ?

Đáp: « Tôi dùng để chửa bịnh phong »

Người vợ nghe nói troug dạ băn khoăn ân hận và mời vị ấy trở lại, dâng cúng một bát dầu đầy trong trẻo. Quay lại trách chồng: « Anh thật không hiểu biết chi cả; tại sao lại lấy dầu cặn mà cúng dâng » ? Anh phải rán sám hối cho khỏi cái tội lỗi của miệng anh » ! Anh chàng cũng có tâm

thuvienhuequang.vn

ăn năn hối cải, xin ra để từ tạ sám hối. Hai vợ chồng đồng tâm bạch với Vị Tích-Chi-Phật:

«Nếu Ngài, có dùng nữa, xin ngài cứ lại đây mà lấy, khỏi phải đi đâu». Từ đó Vị Tích-Chi-Phật thường thường lại lấy dầu. Nhân cảm cái ơn ấy nên trước mặt vợ chồng hàng dầu, liền hiện ra phép thần lúc bay lên hư không, trong mình phun ra những giọt nước lửa; thân thể khi phân khi hợp, hiện biến rất nhiều. Vợ chồng hàng dầu thấy phép thần biến của ngài rất long trọng, hoan hỉ bội phần và kính mến lắm.

Chồng thấy thế bảo vợ rằng: « Em cúng dàng sau được quả báo lớn thì cho tôi chung hưởng phúc lành và cùng làm vợ chồng như nay nhé ».

Đáp: « Anh đối với Ngài rất ác và cúng dầu cặn như vậy không có tâm kinh trọng. Sau nếu sinh nơi nào, dĩ nhiên phải chịu quả xấu ác, thì làm sao kết duyên vợ chồng với anh được » :

Tôi cũng chịu sự cực khổ làm ăn, của là của chung; cúng dàng đâu có phải một mình em làm ra mà nói rằng: không cho tôi chung và không cho làm vợ chồng»?

Vợ nói: « Nếu tôi có phải làm vợ anh chăng nữa, mà anh xấu thì đêm tôi sẽ bỏ anh tôi đi».

«Nếu em đi thì anh sẽ đuổi cho bằng được».

Vợ chồng nói xong rồi hướng với vị Tích Chi.Phật thâm tâm thành kính quỳ đầu sám hối.

thuvienhuequang.vn

Bấy giờ vị Thich-Chi-Phật bảo vợ chồng anh hàng đầu rằng :

« Duyên ngươi cúng dầu, ta được khỏi bệnh, vậy nay vợ chồng ngươi muốn cầu nguyện gi, ta cho tùy ý :

Nghe nói, vợ chồng hoan hỷ quỳ thẳng chắp tay phát nguyện rằng :

« Xin cho vợ chồng tôi ở chốn nào, trên trời hoặc nhàn gian tất cả ý muốn gi cũng được toại nguyện » !

Phật nói : « Binh-Sa ; ông nên biết, người bán dầu lúc ấy là Đa-La-Hầu-Đà ; vợ của người bán dầu là vợ của Đa La Hầu-Đà ; thời ấy gặp vị Thich-Chi-Phật nói vị ấy giống như « Chu Ngột » tay như cái « trục » lúc cho dầu cặn, có sắc giận, cho nên lúc sinh ra thi thân hình cũng rất xấu, quả báo cũng theo đúng lời nói ác ngày trước, sau biết ăn năn sám hối vui vẻ cúng dầu tốt, cho nên sinh nơi nào dầu sao cũng được tốt đẹp ; cũng do nhân duyên cúng dầu mà thường được nhiều sức khỏe, số vài ngàn muôn người không địch nổi, hơn nữa lại còn được làm Chuyển Luân Vương hưởng phúc bốn cõi, năm môn dục tùy tâm thụ dụng. Thiện nghiệp hay ác nghiệp báo ứng không sai. Vi thế tất cả chúng sinh phải nên giữ đạo làm thiết yếu ; cẩn thận gin giữ thân, miệng và ý, tuân theo tu đạo hạnh.

Phật nói thế rồi, vua Bình-Sa và tất cả các vua quan dân chúng, bốn bộ đệ tử, bộ thiên, bộ long, bộ quỷ thần nghe nói thì có người được quả tu đà hoàn ; Tu-đà-hàm ; A Na-hàm ; cho đến quả A-la hán ; cũng có người trông giống Tích Chi Phật, và thiện căn bản, cũng có người phát tâm vô Thượng đại đạo, hoặc có người trụ ngôi Bất thoái. Tất cả đều hoan hỷ kinh lễ phụng hành.

thuvienhuequang.vn

HIỀN-NGU NHÂN-DUYÊN KINH

QUYỂN THỨ BA

Hán dịch: SA-MÔN TUỆ-GIÁC

Việt dịch: THÍCH-TRUNG-QUÁN

CỨ-ĐÀ THÍ THÂN

PHẨM THỨ MƯỜI LĂM

Chính tôi được nghe: một thời đức Phật ở nước La Duyệt Kỳ tại núi Kỳ Sà Quật. Lúc ấy đức Thế Tôn có chứng bệnh phong. Ông Kỳ Vực Y Vương, hòa vị dược tố để chửa phật ông dùng ba mươi hai vị thuốc luyện lẫn với nhau, rồi bạch phật mỗi ngày cứ uống ba mươi hai lạng.

Ông Đề bà Đạt Đa thường đem lòng ghen ghét phật; tâm tự cao tự đại, ý muốn ngang hàng với phật. Nghe biết phật uống dược tố, sinh lòng tham rồi bảo Kỳ Vực luyện thuốc để uống. Kỳ Vực cũng nghe lời luyện thuốc, luyện xong nói, ngài uống mỗi ngày bốn lạng.

Đề Ba Đạt Đa hỏi: « Phật uống mỗi ngày mấy lạng »?

thuvienhuequang.vn

Đáp ; « Phật uống mỗi ngày ba mươi hai lạng » !

Ta cũng uống ba mươi hai lạng một ngày.

— « Thân phật khác : thân ngài khác, vì thân ngài không như thân phật nếu uống nhiều như phật tất bị thương tổn đến tính mạng » !

— « Ta uống cũng có đủ lực tiêu hóa, thân ta thân phật khác chi, để ta uống xem có hiệu lực như phật không ? »

Đề Bà Đạt Đa uống ba mươi hai lạng thuốc một lần ; thuốc ấy lưu thông ở các mạch, làm cho thân thể liệt nhược, không có năng lực tiêu hóa. Nếu tất cả những đốt xương đều bị tê tái đau đớn, phát ra tiếng kêu rên rức rối giẫy dụa thảm thiết.

Đức Thế Tôn thương ông, ở xa duỗi cánh tay tới để xoa đầu ông, thuốc ấy liền tiêu hóa, và ông hết mọi đau khổ, ông ngẩng lên thấy tay phật, ông tự nói rằng :

Tất Đạt có nhiều phép đời không ai dùng, giờ lại học nghề thuốc để cầu cho người ta biết ».

Ngài A Nan nghe nói, giận quá quỳ xuống bạch phật rằng : « Lậy Đức Thế Tôn : Đề Bà Đạt Đa, vô ân bất nghĩa Thế Tôn chữa cho khỏi bệnh, lại còn thốt ra những lời tệ bạc, có những lòng dạ gì mà sinh ý nghĩ như vậy ? suốt ngày chỉ nghĩ những sự ghen ghét đối với Thế Tôn ? »

Phật nói : « A Nan : Đề Bà Đạt Đa : chẳng những ngày nay mang tâm bất thiện để hại ta đâu, đời quá khứ cũng thường đem lòng ác, để sát hại ta ».

thuvienhuequang.vn

Ngài A-nan bạch phật : « Lậy đức Thế-Tôn, chẳng rõ đời quá khứ ông lấy làm hại phật nhân duyên thế nào, xin cho chúng con hay » ?

Phật nói: « Nghe cho kỹ, ta sẽ vì ông mà nói :»

Đáp : « Dạ, Lậy đức Thế Tôn, chúng con xin chú ý nghe ».

Phật nói : « A-nan, đời quá khứ đã rất lâu, kiếp a-tăng Kỳ tới số không thể tính xuể. Cũng châu Diêm-Phù đề này có một nước lớn, tên là Ba-La-Nại; vua nước ấy tên là Phạm-Ma-Đạt, tính rất hung tàn không có từ tâm lại ham mê dâm dục,thường mang lòng ác, hay làm những việc tổn thương cho mọi loài. Một hôm nhà vua nằm mộng thấy con thú lông vàng, tia ra những ánh sắc vàng, tỏa ra hai bên tả hữu, tỉnh giấc tự nghĩ ta nằm mộng như vậy,trên đời tất phải có. Vậy ta hãy giao cho những người đi săn tìm bắt cho được ».Nghĩ xong cho kêu tất cả những người đi săn đến bảo rằng :

« Ta nằm mộng thấy một con thú lông mình thuần sắc vàng, trên những đầu lông ấy đều phóng ra những tia sáng, chắc trong nước ta cũng có vật như vậy, các ngươi săn bắt lấy nó, rồi lột lấy da cho ta, ta sẽ trọng thưởng cho con cháu các ngươi bẩy đời. được đầy đủ vật dụng ăn uống, nếu các ngươi không dụng tâm tìm bắt cho ta, thì ta chu diệt cả họ nhà ngươi ».

Những người đi săn, thấy nhà vua truyền bảo như vậy lo sợ quá; thực không có một mưu kế gì nữa mới họp

thuvienhuequang.vn

nhau lại để bàn luận, nhà vua mộng thấy con thú lông vàng chúng ta từ thuở sinh ra đến nay chưa từng trông thấy có con thú nào như vậy, nếu chúng ta không tìm được thì không có đường thoát chết đương bàn luận buồn phiền thì có một người đứng lên nói:

«Trong núi nầy độc trùng ác thú rất nhiều, đường xa dặm thẳm; đi tìm không được, gặp sự nguy nan thì sẽ chết bỏ xác nơi sơn lâm chứ chưa chắc đã tìm nổi; ngụ ý của tôi chỉ mượn một người đi săn hộ là phải».

Mọi người đều khen hay:

Các anh đi săn lúc ấy mượn được một người rồi bảo: «Anh hãy tận tâm vào rừng săn cho tôi một con thú lông vàng trên đầu lông có ánh sáng; nếu anh được tốt lành trở về, chúng tôi xin trọng thưởng cho anh rất nhiều vàng bạc; nếu anh bị hại không trở về được, chúng tôi sẽ đưa những của đó cho vợ con anh ăn dùng».

Người ấy nghe nói nghĩ rằng: «Ta vì người dầu bỏ thân mạnh cũng cam lòng». Nghĩ xong và nhận lời đi; sắm những đồ ăn đường rồi bắt đầu ra đi. Đi đã được lâu ngày, trải bao những sự gian hiểm, thân thể gầy còm, sức lực mỏi mệt, trời nắng lại phải bải sa mạc thuần cát nóng; khi chúng uất bốc lên ngùn ngụt mồm khác lưỡi khô hầu sắp chết. Đương lúc cùng cực khốn khổ, tự thốt ra những lời: «Ai là người có lòng, từ bi, thương đến tôi, cứu được thân mạng tôi bây giờ»:

Trong núi ấy có một loài dã, thú tên là cứ-đà lông vàng và những đầu lông có ánh hào quang xa xa nghe thấy tiếng

thuvienhuequang.vn

người than thở rất thảm thiết, động lòng thương xót, giấn thân đi tìm, qua những dòng suối nước lạnh tới nơi thấy một người nằm phơi trên mặt đất hình như sắp chết, nó tự lấy thân ấp ủ cho người đó tỉnh táo rồi cõng đến khe nước, tắm gội cho sạch sẽ, và đi lấy những quả về cho ăn.

Ăn rồi thân thể được bình phục tươi tỉnh, ông tự nghĩ rằng : « con thú lông vàng này, chính là ta đương đi săn bắt cho nhà vua. Song ta gặp cơn nguy biến nhờ nó cứu ta được thoát chết ơn ấy ta chưa đền đáp, nỡ đâu lại còn sinh lòng hại nó ? Nhưng nếu không bắt được nó thì tất cả nhà những người đi săn kia đều bị nhà vua chu diệt (giết). Nghĩ thế rồi trong lòng rầu rĩ khó giải quyết.

Cứ-Đà hỏi : « Tại sao anh không vui ? »

Anh rơi hai hàng lệ nói : « tôi đang nghĩ một việc riêng ».

Cứ-Đà hỏi : « việc gì ? »

— « Việc này khó giải quyết và cũng không dám nói ».

— « Anh hãy nói ra nếu tôi có thể giúp được, thì tôi xin giúp ».

Anh liền nói thực cái tình trạng lúc anh bước ra đi, với mục đích của nó cho Cứ-Đà nghe.

« Việc ấy không khó, da của tôi có thể dưa hiến anh được. Anh nên b ết nếu cứ tính những thân đã chết của tôi, đời trước đã có vô lượng vô số nhưng chưa từng

thuvienhuequang.vn

làm được một việc gì, đối với sự bỏ mạng cứu người bao giờ, hôm nay tôi được đem cái da của tôi để cứu sống cho mọi người thì còn gì vui sướng hơn. Nếu anh muốn lấy xin hãy lột lấy da, nhưng chớ làm tuyệt mạng tôi. Với sự cho anh đây, tôi rất vui vẻ không chút hối hận ».

Nghe lời nhưng trong thâm tâm vẫn hối hận, bất đắc dĩ anh phải rút dao trong mình rồi từ từ lột da của Cứ-Đà.

Cứ-Đà nguyện rằng : « Tôi thành thực biếu da tôi cho người này để cứu sống cho mọi người. Xin đem ơn đức ấy hướng về tất cả chúng sinh đều được thành phật, qua khỏi khổ sanh tử, đến cõi Niết-bàn đời đời an lạc ».

Phát nguyện xong, ba ngàn quốc độ chấn động sáu lần, các cung điện cõi trời đều nghiêng ngả, ai cũng kinh ngạc, ngó xem thấy Bồ-Tát lột da để bố thi cho, liền bay đến tận nơi, tung hoa cúng dàng, nước mắt sa xuống như mưa. Sau khi lột da xong, thân thể Cứ-Đà thịt đỏ ửng huyết chảy ra rất rùng rợn không ai dám ngó. Lại có tám vạn ruồi kiến đến bâu ở trên mình, đồng thời rĩa thịt uống huyết. Cứ-Đà định lăn mình xuống hố, nhưng lại sợ tổn thương đến các loài ruồi kiến, đành phải nhẫn khổ không dám động cựa. Những loài ruồi kiến ấy nhân ăn thịt Bồ Tát nên, lúc mạnh chung đều được sinh thiên.

Người đi săn mang da về tới nước, dâng lên vua ; vua rất vui sướng, khen nức nở, nói : « Vật này nhỏ nhẹ mềm siu, thực là chưa từng có ». Nhà vua thường dùng nó để giải nằm ; khi nằm thấy tâm an ổn khoái lạc !

thuvienhuequang.vn

A-nan : Ông nên biết, Cứ Đà lúc ấy chính là ta, đây; Vua Phạm-Ma-Đạt ngày đó chính là ông Đề-Bà Đạt Đa đây còn tám vạn ruồi kiến, lúc ta mới thành Phật chuyển pháp luân, để được đắc đạo sinh lên các cõi trời Ông Đề Bà Đạt Đa thời đó làm tổn thương tính mạng ta, cho đến ngày nay vẫn không có một chút thiện tâm gì đối với ta. suốt ngày đêm chỉ nghĩ cách hại ta đó thôi.

Hiền Giả A Nan, và tất cả các người trong đại hội, nghe Phật nói thế, ai nấy cũng buồn và cảm động lắm, gắng lòng cầu yếu pháp; cũng có người được quả Tu Bà Hoàn Tu Đà Hàm, A Na Hàm cho đến quả A La Hán; cũng có người trồng nhân duyên Tích Chi Phật, cũng có người phát vô thượng đạo tâm; có người trụ ngôi bất thoái; hết thảy đều vui vẻ kính đội phụng hành.

thuvienhuequang.vn

VUA ĐẠI-QUANG-MINH

PHẨM THỨ MƯỜI SÁU

Người có trí tuệ lanh lợi, chỉ gặp một tiểu duyên, cũng phát tâm lớn, chuyển hướng về phật đạo; người lười biếng dẫu gặp được đại duyên cũng không thể phát tâm quy hướng.

Vì thế kẻ hành giả cũng nên gắng lòng lập chí, mạnh làm những thiện duyên thì sẽ có ngày kết quả rực rỡ.

Khi bấy giờ đức Thế-Tôn ở nước Xá Vệ tại vườn Cấp Cô-Độc, cây của Thái-Tử Kỳ-Đà. Lúc ấy bốn chúng với các vua quan và nhân dân đương cung kính vây quanh phật để cúng dàng. Trong hội có nhiều người nghĩ rằng : « Không biết đức Thế Tôn bởi nhân duyên gì, phát tâm vô lượng bồ đề lúc sơ khởi? Tới nay thành Phật, làm lợi ích cho muôn loài chúng sinh. Vậy chúng ta cũng nên phát tâm cầu thành phật đạo để lợi ích cho tất cả. »

Tôn Giả A Nan, biết chúng nghĩ như vậy, liền đứng dậy mặc áo chỉnh tề, tới trước bạch Phật rằng: « Lạy Đức Thế Tôn, Đại chúng đều muốn biết rõ xưa kia ngài từ nhân duyên gì mà Phát tâm đạo lớn kính xin chỉ bảo để cho tất cả mọi người đều được lợi ích »?

thuvienhuequang.vn

Phật nói : « A-Nan, hay lắm ! hay lắm ! ông hỏi như vậy có rất nhiều sự lợi ích, ông hãy nghe cho kỹ, và suy nghĩ cho khéo, ta sẽ vì ông mà nói ».

Bấy giờ, trong đại hội đều im lặng, tất cả núi, sông, gió, nước, trăm loài chim bay thú chạy, cũng đều kính tin không một tiếng động. Đại-chúng, trời, rồng, quỷ thần đều giốc lòng trông phật, vừa sợ vừa ham nghe.

Phật nói : « A-Nan, đời quá khứ đã rất lâu, kiếp A-tăng kỳ tới vô lượng vô biên, cũng châu Diêm Phù-Đề này, có ông vua nước lớn tên là Đại-Quang-Minh ông có phúc đức cao cả, lại có trí tuệ thông minh, tướng dáng tốt đẹp. Thời ấy nhà vua chơi thân với một ông vua nước bên láng diềng, nước ấy thiếu gì Quang-Minh cũng giúp đỡ, nước ấy có của gì quý, cũng đem dâng vua Quang-Minh.

Một ngày kia, vua nước bên láng diềng đi săn được hai con voi còn nhỏ, mình trắng như pha-lê, trông rất quý, trong tâm mừng rỡ, và tự nghĩ rằng : « ta đem voi này để dâng vua Quang-Minh » rồi đưa về trang điểm cho voi rất đẹp, sai người đưa sang hiến vua Quang-Minh.

Vua Quang Minh được coi voi ấy coi quý hóa lắm, liền gọi người quản tượng tên là Tán-sà giao cho, và dặn : « người trông coi nuôi nó dạy bảo nó cho ta ».

Quản-Tượng đưa về dạy bảo một thời gian đã được thuần thục đến tâu vua rằng : « tâu bệ hạ chúng tôi vâng mệnh nuôi voi đã lớn, và đã dạy bảo, được thuần tĩnh, cúi xin bệ hạ cho ra thí tràng để thi cho dân chúng xem».

thuvienhuequang.vn

Vua nghe nói vui vẻ lắm, và trả lời : « hãy hoãn ít ngày để ta truyền lệnh cho quan quân dàn chúng đến xem».

Lúc mọi người đến đông đủ, nhà vua cỡi voi ra thi tràng trông rực rở chẳng khác ánh sáng tỏa soi khi mặt trời mới nhô khỏi núi.

Vua cùng với triều thần dân chúng bắt đầu ra khỏi thành. Khi đến thi tràng, vì con voi ấy khi lực còn đang cường tráng, trông thấy các con voi khác, đang ăn ngó sen ở dưới hồ, lòng dục phát động, chúm chân đuổi theo, voi kia sợ chạy, đuổi mãi đến thâm sơn rừng rậm, làm cho nhà vua phải áo rách mũ rơi, gai cấu vào mình, huyết chảy ra chan chứa, vua tối tăm mắt mũi, tự nghĩ : « ta đến phải chết mất » rồi hỏi quản tượng :

— « Làm thế nào để xuống bây giờ ? »

Quản tượng nói : « Bệ hạ hãy niu lấy cành cây, để sa xuống đất ». Nhà vua khi xuống đất, sờ lên đầu thấy mất mũ, áo trên mình rách ngang rách dọc, thân thể máu me, lướt mướt, đương lúc đau khổ lại không biết lối ra. Quản tượng cũng nắm lấy cành cây nhảy xuống theo rồi đi tìm vua, thấy nhà vua đương âu sầu ngồi dưới gốc cây, Quản tượng cúi đầu tàu vua ».

« Xin bệ hạ chớ buồn phiền nữa, con voi này khi hạ cơn dâm dục, nó nhớ cỏ ngon nước sạch thi lại trở về ».

Vua nói : « Thôi từ nay trở đi ta không nhận ngươi và con voi ấy nữa ».

Các quan chạy theo sau, có ông được cái mũ, cái áo,

thuvienhuequang.vn

hoặc thấy máu me rải rác, một lát gặp vua cỡi con voi khác trở về.

Nhân dân trong thành thấy nhà vua bị khổ như vậy ai cũng tỏ vẻ thương hại vua.

Qua thời gian con voi rồ đã hết, đã hạ cơn rồ dại dâm dục, ăn cỏ hội uống nước bẩn nơi rừng xanh, nhớ cỏ thơm nước sạch lại trở về.

Quản tượng thấy voi đã về, vội vào tâu vua :

« Tâu Bệ Hạ, hôm nay con voi đã về, xin bệ hạ ra coi».

Nhà vua nói : « thôi, từ nay ta không muốn thấy ngươi và con voi ấy nữa » !

Quản-Tượng lại tâu : « Nếu bệ hạ không muốn thấy hạ thần và con voi ấy nữa, thì xin bệ hạ hãy xem cách điều phục voi của hạ thần một lần nữa ».

Xin vua nhận lời của Quản-Tượng. Nhân dân trong nước, nghe biết Quản-Tượng điều phục voi kéo nhau đi xem, khi đã đến đông đủ nơi đại hội. Quản-Tượng giắt voi ra, và đem theo bảy viên sắt lớn, bỏ lò nung đỏ, tự nghĩ rằng : «Ta bắt voi nuốt bảy viên sắt này voi chết, may ra vua có hối tâm ». Nghĩ như vậy rồi tâu vua rằng :

« Tâu Bệ-Hạ con voi trắng này chỉ vua chuyển-luân mới có, nó phạm chút lỗi nhỏ, xin bệ hạ không nên hủy bỏ? »

Vua nói : « Nếu ngươi không điều phục được voi, thì không nên đưa cho ta cỡi; nếu có thể điều phục được nó đi nữa, từ nay trở đi ta cũng vẫn không dùng nó và ngươi nữa » !

thuvienhuequang.vn

Quản-Tượng nói : « Nhà vua không dùng hạ thần, thì thôi, nhưng hạ thần rất tiếc là vua không dùng voi »,

Vua nổi giận nói :

« Bệ-Hạ không có thân sơ, tâm độc ác, chỉ ưa những lời nói khéo nói ngọt».

Tất cả mọi người nghe nói đều sa đôi hàng lệ, và chăm chú nhìn voi, Quản-Tượng thị oai lớn tiếng nói :

« Voi, mày nuốt viên sắt này đi, nếu không nuốt tao sẽ lấy móc sắt, móc óc mày ra ».

Voi sợ hãi run rẩy, rồi quỳ hai gối xuống đất chầu về nơi vua, nước mắt chảy ròng, có ý cầu mong sá tội ».

Nhưng nhà vua cũng chưa nguôi cơn giận, lái càng bực tức thêm rồi ngoảnh mặt đi.

Quản-Tượng lớn tiếng nạt :

« Mày không nuốt à ? »

Con voi liếc mắt nhìn bốn bên xem có ai can gián để cứu mình không; nhưng không tự biết mình phải chết, vì không còn thế lực gì nữa, có thể trông cậy, con voi bất đắc dĩ nằm ngửa há mồm, Quản-Tượng bỏ bảy viên sắt nóng vào mồm bắt phải nuốt hết, nuốt xong nổ ruột chết liền, tất cả mọi người cảm động thương voi đều phải rơi lệ.

thuvienhuequang.vn

Nhà vua thấy thế cũng kinh sợ và ngạc nhiên, kêu Quản-Tượng tới gần hỏi :

« Ngươi điều phục được voi như vậy, tại sao lúc ở rừng ngươi không ngăn được nó ? »

Ngay giờ phút đó có ông Trinh Cư Thiên biết vua Quang Minh đã phát tâm bồ đề, liền hoá thần lực khiến Quảng Tượng quỳ xuống tâu rằng :

« Tâu bệ hạ, hạ thần chỉ có thể điều phục được thân nó chứ không thể điều phục được tâm nó ».

Vua nói :

« Vậy có người nào điều phục được cả thân tâm nó, không ? »

« Tâu bệ hạ, chỉ có Phật điều phục được cả thân lẫn tâm ».

Nhà vua nghe nói xong :

« Ngươi nói phật, vậy lấy chủng tinh gì để sinh ra phật ? »

Đáp : « Phật có hai chủng tinh »:

1 — Tri tuệ

2 — Đại bi

Chăm làm sáu việc, tức là sáu Ba La Mật công đức tri tuệ của sáu việc được đầy tròn, gọi là « Phật ». Như vậy thì có thể điều phục được mình và điều phục được tất cả chúng sinh.

thuvienhuequang.vn

Vua nghe, có ý vui mừng lắm, liền đứng dậy vào trong nhà tắm gội sạch sẽ, mặc áo chỉnh tề rồi lên một toà nhà rất cao, một mình hướng lễ bốn phương và tâm nguyện rằng :« từ nay tôi sẽ đối với tất cả chúng sinh phải có một tâm « đại bi » rồi đốt hương khấn rằng :

« *Nguyện đem công đức từ này :*
Hồi hướng về phật đạo.
Sau khi đã thành phật;
Tự điều phục tâm mình,
Và tất cả chúng sinh.
Nếu một chúng sinh nào,
Ở địa ngục A-Tỳ.
Trải qua đến một kiếp,
Có thể làm lợi ích,
Tôi sẽ vào ngục ấy.
Không bỏ tâm Bồ đề,

Thệ nguyện xong, thì sáu thứ chấn động, trời đất rung động ở trong hư không, tự nhiên có tiếng âm nhạc các người cỏi trời đều đánh đàn thổi sáo, ngợi khen bồ tát rằng :

« Ngài phát nguyện ấy chẳng bao lâu thành phật xin độ cho lũ chúng tôi ở pháp hội thanh tịnh này, sẽ có phần ».

Phật bảo các tỷ khiêu :

thuvienhuequang.vn

«Con voi trắng nuốt viên sắt nóng ngày đó, nay là ông Nan Đà. Quản Tượng nay là ông Sá Lợi Phất Vua Quang Minh chính là ta đây; nhân lúc ta thấy Quản Tượng điều phục voi, ta mới phát tâm cầu phật đạo ».

Những người trong đại hội nghe phật nói sự khổ hạnh như vậy, cũng có người được đạo quả thứ tư, có người phát đại đạo tâm. có người xuất gia tu đạo, ai nấy cũng hoan hỷ kính đội phụng hành.

Đối với vua Quang Minh gặp một tiểu duyên mà giả. quyết được một đại sư, là do có trí dũng mãnh và tinh tiến Còn như kẻ lười biếng, thì dầu có gặp được duyên lớn chăng nữa cũng chẳng thành được sự nghiệp gi cho nên người hành giả cũng nên chăm chỉ chuyển hướng về đạo phật.

thuvienhuequang.vn

MA HA ƯU BÀ-TƯ-NA,
ƯU BÀ-DI

PHẨM THỨ MƯỜI BẢY

Muốn thành Phật thì phải tôn trọng khao khát, đọc tụng và diễn thuyết kinh pháp ! chính những người cư-gia thuyết pháp, chư thiên quỷ thần, còn đến nghe, phương chi người xuất gia ? cho đến người đi đường tụng kinh đọc kệ, thường thường vẫn có chư thiên theo nghe.

Như vậy thì người ta cũng nên tụng kinh thuyết pháp sẽ thấy được sự cảm ứng.

Bấy giờ đức Thế-Tôn, ở nước Xá-Vệ, tại Kỳ-Hoàn-Tinh sá các vị đại Tỷ khiêu đương lễ kính vây quanh.

Khi mới đến Kỳ hoàn thì công đức đã lan tràn, vang dội. Mọi người đều nghe biết ; các thiện nhân nghe thấy danh đức của phật đều hoan hỷ, và tán dương. Những kẻ ác nghe thấy tên của thiện nhân, thì sinh lòng ghen ghét ; trái lại những con ngươi lương thiện nghe thấy danh Phật lại vui vẻ. Người hiền thiện không bao giờ bới xấu người, mà chỉ đem nói những điều lành của người ra nói thôi? Vì muốn điều lành ấy lan ra cho nhiều người nghe. Nếu thấy kẻ nào làm ác, biết đó là hành động của kết sử thì thương và tha thứ. không bao giờ chấp nhặt.

thuvienhuequang.vn

Như vậy những người cõi thiên cõi nhân, nghe thấy đức phật xuất thế, thi tán dương và tuyên truyền cho các nước. Thủa ấy có một nước nhỏ, thuộc vua Ba-Tư-Nặc, tên là Tỳ-Tế-Can-Nặc, dân nước đó nhiều người tà-kiến vì không có phật pháp, tăng.

Nhưng trong thôn xóm ấy lại có một người con gái tên là Ma Ha-Ưu-Ba-Tư-Na, một hôm đi đến nước Sá-vệ, nơi vua Ba-Tư-Nặc ở, việc đã xong, trở ra về với những người thân tín, ở bên nhà kẻ Ưu-Bà Tắc. Sau được nghe thấy công đức của phật, liền đến Kỳ-hoàn để yết kiến phật, thấy phật tướng hảo trang nghiêm tốt đẹp, cúi đầu lễ sát đất, rồi lui đứng về một bên.

Khi đó đức Thế-Tôn thuyết năm giới cho đại chúng nghe :

1— Không sát sinh, thì được sống lâu.

2— Không trộm cướp thì được phú quý.

3— Không tà dâm, thì được người ta kính yêu.

4— Không nói dối thì lời nói được tín dụng.

5— Không uống rượu, thì được thông minh.

Ưu-Ba-Tư-Na nghe xong tâm rất vui mừng. Tới trước bạch phật rằng :

« Kính xin đức Thế-Tôn, trao cho con năm giới, con xin hết lòng vâng giữ, dầu chết mất thân mạnh, con quyết không hủy phạm, năm giới đối với con ; cũng như người đói giữ cơm, người khát giữ nước, như người bệnh giữ mạnh, con giữ năm giới cũng thế ».

thuvienhuequang.vn

Phật bèn trao cho năm giới lặnh xong bạch rằng :

« Lậy đức Thế-Tôn : con ở nơi xa xôi nay con phải trở về vậy xin cho con một thiểu vật ngày ngày thờ kính. Các đức phật đời quá khứ đều thuyết pháp mà, các đức phật đời vị lai cũng thuyết kinh ấy ».

Đức Thế-Tôn cũng lấy pháp cú kinh trao cho Ưu-Ba Tư-Na, để tụng đọc. Đọc kinh, cúi lễ tạ phật nhiều ba vòng rồi trở ra về. Về đọc suy nghĩ, giữa lúc nửa đêm, tụng kinh ở trên tòa cao và tưởng nhớ công đức của phật, đêm ấy, Tỳ sa môn thiên vương đi sang phương nam khi đi đem theo một ngàn quỷ Dạ-xoa, qua nơi Ưu Ba-Tư-Na, nghe thấy tiếng tụng kinh, liền đứng lại nghe, rồi khen rằng :

« Hay lắm, hay lắm, chị tụng kinh pháp, chúng em cũng muốn lấy chân bảo để tặng cho chị, song không thích hợp với tư tưởng của chị, vậy xin lấy một lời để tặng : hiện nay Tôn-Giả Sá-Lợi-Phất và Tôn-Giả Mục-Kiều-Liên ở Sá-vệ tới đương nghỉ trong rừng, sớm ngày mai thỉnh lại tới nhà mà cúng dàng, nếu khi Tôn-Giả chú nguyện thi hô đến tên của chúng tôi ».

Ưu-Ba Tư-Na nghe nói, ngửa mặt lên hỏi :

« Ông là ai ? »

Đáp : « Tôi là quỷ vương, tức là Tỳ sa môn thiên, vì muốn nghe pháp nên đứng ở đây ».

Ưu Ba-Tư-Na nói : « Người cõi thiên không bao giờ

thuvienhuequang.vn

nói lầm như vậy, tôi là người cõi nhân, ông là người cõi trời tuyệt không có nhân do, tại sao lại gọi tôi là chị ?»

Đáp : « Đức phật là ngôi « Pháp Vương » cũng là « cha » cõi nhân cõi thiên, tôi là Ưu bà Tắc, cô là Ưu bà Di cũng chung một pháp vị, cho nên cũng có thể kêu là chị em được ».

Ưu Ba Tư Na trong lòng vui vẻ hỏi :

« Khi tôi cúng dàng xưng tên của ông thì được lợi ích gì ?»

« Tôi là vị Thiện Vương tai nghe được rất xa, xưng đến tên tôi, tôi nghe thấy, thì thêm thế lực của tôi, uy đức tôi sẽ dùng thần lực, sai khiến quỷ thần ủng hộ người đó được phước lộc nhiều, và khiến cho thoát khỏi những khổ nạn ». Nói xong rồi đi .

Ưu-Ba-Tư-Na trong lòng vui vẻ và tự nghĩ rằng :

« Đức phật trăm kiếp ngàn đời chăm khổ hạnh, cũng là vì ta và cũng vì ân đức của phật, nên quỷ-vương đối với ta mới gọi ta là chị », Ưu-Ba-Tư-Na ngồi mải gần sáng mới thiu thiu ngủ, trời vừa tang tảng người nhà sai con gái ở, vào rừng kiếm củi, người con gái ấy trèo lên cây chặt những cành củi khô, xa xa ngó thấy Tôn-giả Sá-Lợi-Phất và Tôn-giả Mục Kiền-Liên, với năm trăm Tỷ-Khiêu ngồi ở trong rừng người thì chăm chỉ ngồi thiền tụng kinh, người thì lười biếng nằm trên chút cỏ. Cô ta vì đã một lần được đi

thuvienhuequang.vn

với Ưu-Ba-Tư-Na đến nước Sa-Vệ đã được gặp hai vị Tôn-giả này rồi tự nghĩ rằng: « hai vị này chủ nhà ta tôn kính lắm, chủ ta không biết, nếu ta lấy củi thông thả rồi mới đến bạch thì sợ có người đến thỉnh đi nơi khác chúng ta sẽ bị lỗi ». Nghĩ xong ngưng việc lấy củi, đi đến chỗ hai vị Tôn giả. lễ sát đất bạch rằng:

« Kính thưa Tôn-giả lũ chúng con là gia nhân Ưu-Ba-Tư-Na tới đây bái mừng và viếng thăm Tôn-giả ».

Tôn-giả đáp:

« Ưu-Ba-Tư-Na được an lạc chứ có được vui vẻ giải thoát không ? »

Thưa Tôn-giả:

« Ưu Ba Tư Na xin thỉnh hai Tôn giả rời gót ngọc tới nhà dùng bửa cơm ngày hôm nay ».

Đáp : « Người hãy về nói với Ưu Tư Ba Na, hay lắm, hay lắm nhé, người là kẻ Ưu Bà Di, khéo biết thời và khéo biết việc thích ứng, phật cũng thường khen năm pháp thí, được phúc vô lượng : một là bố thí cho người ở nơi xa tới Hai là bố thí cho người đi xa, ba là bố thí cho người bệnh hoạn. Bốn là bố thí thức ăn cho người đói. Năm là bố thí pháp cho người biết pháp, với năm pháp thí này nếu thực hành, thì được phúc báo hiện tại ». Người ấy vâng lời, lễ tạ lui ra, trở về tới nhà gặp người ở gái nhỏ hỏi :

« Bà chủ ở đâu »?

thuvienhuequang.vn

Đáp : « đương ở trên nhà cao, đêm qua bà không ngủ được, bà mới vừa thiu thiu ngủ một chút ».

« Vậy hãy gọi bà dậy ngay ».

« Em không dám ».

— Không dám gọi thì để tao lên gọi ».

— « Tùy ý ».

Người đó lên nhà, đánh thức chủ dậy, người chủ dậy hỏi :

— Ngươi hỏi gì ?

— Thưa cô, hôm nay Tôn giả Sá Lợi Phất và Tôn giả Mục Kiều Liên, hiện ở rừng mồ.

Được tin Ưu Ba Tư Na rất vui mừng, liền thò tay lấy hai khuyên vàng ở hai tai thưởng cho ! người ở nói :

« Tôn giả, có những lời rất hay giáo hóa ».

— Vậy có những lời giáo hóa gì có còn nhớ hãy nói cho ta nghe.

Nó cũng thuật năm pháp thí cho cô nghe. Ưu Ba Tư Na nghe xong vui mừng sung sướng quá, cũng ví như hoa sen khi gặp ánh nắng của mặt trời, mà tung nở, nghe xong được sáng tỏ cũng như hoa kia vậy !

Ưu Ba Tư Na được tháo những tràng anh lạc trên cổ ra để tặng thêm cho. Người ở rất vui mừng và nói :

« Cô hãy dậy đi rửa tay rửa mặt, để sửa soạn những thức ăn uống mà cúng dàng, tôi sẽ đi mời hầu cô ».

thuvienhuequang.vn

Ưu-Ba-Tư-Na nghe nói thỉnh hai vị Tôn-giả và năm trăm đệ tử để cúng cơm ngày hôm nay trong lòng rất vui vẻ nói :

— « Ta ưng lắm, nếu người đã vì ta làm việc này, hãy cứ làm ngay cho, không phải nói nữa, ta cho tùy ý và cũng không riêng gì cho ta, nếu người làm việc tốt lành ấy, thì tại gia hoặc xuất gia, nơi tự lạc thành ấp tùy theo sứ sở đều được sáng thịnh. Ưu Ba Tư Na đứng dậy đi ra rửa tay, bảo các gia nhân và các người lân cận, người thì nấu cơm, người thì đốt lửa, người thì gánh nước, người bày tòa kê giường giải chiếu, người đi hái hoa, phân phó các việc xong, tự mình đi lấy thuốc rây giã luyện hòa cẩn thận, lúc ấy sửa soạn các thứ cúng dàng đã đầy đủ, rồi sai người đi thỉnh.

Bấy giờ hai vị Tôn-giả và các Tỷ khiêu, mặc áo cầm bạt, đi tới nhà ngồi tòa yên tĩnh. Ưu Ba Tư Na tự tay cầm lấy bát để sẻ các món ăn vào bát, sắc hương đầy đủ, tất cả những người ấy tùy theo nghiệp hành mà được hưởng phúc báo : làm thức ăn ngon đẹp, thì được nhan sắc đẹp ; mùi ăn ngon thơm tốt thì được phúc tiếng khen đồn xa ; mùi được đầy đủ, thì được phúc theo tùy ý muốn; thân người vạm vỡ khỏe mạnh. Chúng tăng ăn xong, Tôn giả Sá Lợi Phất làm phép chú nguyện, khi chú nguyện thì Ưu Ba Tư Na bạch rằng :

« Xin Tôn giả gọi đến tên ông Tỳ Sa Môn thiên vương».

Ngài Sá-Lợi-Phất chú nguyện xong và hỏi :

Ngươi đối với Tỳ Sa Môn Thiên Vương có nhân duyên gì mà xưng danh ông ấy » ?

thuvienhuequang.vn

Bạch Tôn-giả « thực là một việc hy hữu, tối hôm qua, con tụng pháp cúng kinh thì ông Thiên-Vương ấy đứng ở trên hư không, nghe thấy con tụng kiuh khen ngợi con và gọi là chị em khéo thuyết diệu pháp. Lúc ấy con ngửa lên hỏi, ông là ai, mà không thấy hình lại nghe thấy tiếng ».

Ông ta đáp : « Tôi là quỷ vương Tỳ-Sa-Môn thiên, thấy người tụng kinh, đứng đây nghe. Tôi muốn lấy trân bảo cõi thiên tặng cho nhưng không phải một thứ mà người ưa muốn nay lấy lời để tặng đó thôi ».

Con lại hỏi rằng : « ông muốn bảo gì ? » Ông ta nói : « Sớm mai Tôn Giả Sá Lợi Phất và Mục Kiều Liên đến rừng này người nên thỉnh lại nhà mà cúng dàng, khi chú nguyện thì gọi đến tôi », con lại hỏi rằng :

« Xưng tên ông thi có ích lợi gì không »?

Ông ta đáp : « Tai tôi nghe được rất xa nếu xưng tên tôi thì thêm thế lực của tôi, và uy đức họ hàng tôi, tôi sẽ dùng thần lực sai khiến quỷ thần và cho thoát khỏi những khổ nạn, bởi nhân duyên ấy; cho nên con xưng tên ông ta ».

Ngài Sá Lợi Phất nói :

« Đấy cũng là một việc lạ, con ở đạo người, kẻ kia ở đạo trời mà sao đối với con y nói là chị em ». Ưu-Ba-Di nói:

« Con lại có sự lạ nữa là trong nhà con thường có thần nhân đi lại một cách thân thiện cũng như một kẻ nữ nhân đi lại vậy, khi con bố thí vị thần ấy bảo con: đây là A La-Hán, đây là A-Na-Hàm, đây là Tư-Đà-Hàm, đây là Tư-Đà-

thuvienhuequang.vn

Hoàn đây là phàm phu người nầy tri giới, người này pháp giới, người này tri tuệ, người này ngu si, con tuy nghe thế nhưng ý con không có hay đối với kẻ phàm phu kia phạm giới, thi con cũng coi như một vị La-hán »

Sá Lợi Phất nói:

« Cũng là một việc lạ, ngay đấy con có tâm bình đẳng»

Bạch Tôn giả :

« Con lại có một việc lạ nhất vi con là một kẻ nữ nhân ở tại gia, mà từ diệt được hai mươi thân kiến, chứng quả Tu Đà Hoàn ». Ngài Sá-Lợi-Phất nói:

« Đấy con có phúc lớn làm thân con gái mà chứng được quả Tu Đà Hoàn ». Ưu Ba Tư Na thưa :

« Con lại có một việc kỳ nữa, là con có bốn đứa con đều ác tà kiến, chồng con cũng tà ác quá đỗi, đối với phật pháp tăng chẳng biết tới, chẳng cung kính, con cúng dàng tam bảo hoặc cho kẻ bần cùng, thi sinh lòng giận ghét, lại nói rằng ta khổ sỡ mới có tiền mà đem làm những việc vô ich, tuy nói thế nhưng đạo tâm bố thí tu thiện của con, không hề thay đổi, và cũng không buồn hận ».

Sá-Lợi-Phất nói :

« Phép của người đàn bà tất cả trong các thời gian không bao giờ được tự tại, khi còn bé nhỏ thi cha mẹ ngăn đón, khi già thi con cái ngăn đón, riêng đối với con thi không bị chồng ngăn đón, tùy ý tu thiện. Này ta bảo cho con một điều rất hay và vui

thuvienhuequang.vn

mừng, là đức Thế-Tôn tối hôm nay sang rừng tỳ nữu can đặc, nói xong rồi từ biệt trở ra về ».

Ưu Ba-Tư-Na tự nghĩ :

« Tôn giả mách bảo thật là một việc rất hay, vậy ta hãy sắm những thức để cúng dàng. Đức Thế Tôn vừa đến rừng, Ma Ha Ưu Ba Tư Na được tin vui vẻ lắm, tập hợp các người Ưu Bà Di cùng nhau đi mãi đến tối mới tới nơi phật. Thấy đức Phật, tướng hảo trang nghiêm năm tinh hòa vui tươi mừng hoan hỷ tới nơi làm lễ mang những hoa hương để cúng dàng phật xong lui ngồi một bên phật bèn thuyết pháp Thi luận giới luận, những luận sinh thiên đoạn dục, luận niết bàn, nghe thuyết pháp xong. Nàng chắp tay bạch phật rằng :

« Lậy phật, thôn xóm nhà con đều là những người tà kiến không biết phật pháp, không biết phật đức, không ưa việc bố thi, cho nên khiến cho những vị Sa môn bà la Môn, vào làng khất thực chỉ đến nhà con, kính xin đức Thế Tôn, có thời gian đến ở ấp làng con, con xin thỉnh phật và các đệ tử nhận lời của con để chúng con được cúng dàng », bạch xong lễ tạ lui ra. Rồi cứ lần lần đi thăm các vị tỷ khiêu cuối cùng thấy một vị Tỷ khiêu có bệnh nằm ở trong hang cỏ, liền hỏi :

Đại đức tại sao bệnh khổ như vậy ? Tỷ khiêu đáp :

« Từ đường xa tới đây, bốn đại không đều, khốn khổ không nơi trông cậy ». Ưu Ba Tư Na nói :

« Đại đức bệnh hoạn vậy muốn ăn dùng những thứ gì ?

thuvienhuequang.vn

Đáp : « Chữa bệnh ở xứ này chỉ uống những thứ nước thịt còn tươi thì khỏi ».

Ưu Ba Tư Na nói : « Vậy đại đức khỏi phải lo nữa, để sớm ngày mai con sẽ cho người đem dâng đại đức.

Đáp : « như vậy thì hay lắm ». Ưu Ba Tư Na lễ dưới chân rồi trở về, tự nghĩ rằng :

« Ta có lợi ích lớn, được gặp phật và các vị Tôn giả» trong lòng rất vui vẻ, rồi quên không nghĩ tới ngày mai là ngày mười rằm. Vì ngày mười rằm luật của nước ấy cấm tất cả mọi người không được sát sinh, nếu ai trái lệnh thì bị tử hình, Đến sáng ngày mai sai người đi mua thịt tươi, người ấy ra chợ tìm khắp nhưng không có thịt lại trở về, thưa với chủ rằng :

« Thưa cô, hôm nay ngày mười rằm chợ không bán thịt, Ưu Ba Tư Na nói : « người cầm một ngàn, đi mua thịt chỉ lấy giá tiền đáng một trăm, hoặc có kẻ nào cầu lợi thi họ bán cho, hoặc cho người, người ấy lại mang tiền đi tìm nữa, vi luật nhà vua quá nặng nên không ai dám giết thịt bán, người ở gái lại trở về thưa với chủ, sự tình đi tìm mãi nhưng không có. Bà chủ nhà nghe nói, lấy làm bnồn phiền quá, lại bảo : « Ngươi cầm tiền vàng đi tìm các nhà đồ tể mua một giá đắt ». Vâng lời mang tiền vàng đi mua, xong các nhà đồ tể tuy tham thực nhưng sợ quốc pháp quá nặng nên không giám giết heo bán. Người ở gái lại trở về không. Chủ nhà lại càng sầu não, và nghĩ tới vị tỷ khiêu đã nhận lời thỉnh của ta, nếu ta không dâng cúng để ngươi dùng, hoặc vì thế mà mất mạng thì lỗi tại ta, nghĩ thế,

thuvienhuequang.vn

song lại sực nhớ tới bồ tát : « ngày xưa vì một con chim bồ câu mà còn cắt thịt để cứu, phương chi đây là một vị Tỷ khiêu, ta không nên quá yêu thân ta, ta hãy cắt thịt ta để cứu lấy bệnh ngài », nghĩ vậy rồi gọi một người thân tin nhất vào phòng tự tắm rửa sạch sẻ, nằm trên giường rồi bảo người ấy rằng :

« Người hãy cắt thịt bên vế đùi ta ». Người ấy nghe lời cầm giao cắt lấy thịt, giữa lúc cắt thịt, đau đớn khổ nảo vô chừng, người con gái ở vội lấy mảnh vải trắng buộc chặt lấy chỗ đau, mang thịt ra hòa các thứ dược thảo nấu chin đem dàng vị tỷ khiêu có bệnh.

Vị tỷ khiêu ăn thịt xong bệnh khỏi liền.

Người chồng đi đâu về hỏi gia nhân rằng : Ưu Ba Tư Na đâu ?

Đáp : « đương ở trong phòng » ? Người chồng bước vào thấy vợ nhan sắc biến đổi khác những ngày thường, hỏi

« Hôm nay làm sao mà tiều tụy như vậy » ?

Người chồng cho gia nhân đi tìm các thầy lang về chẩn mạch thầy lang hỏi :

« Bệnh bà làm sao ? bệnh phát mau lâu thế nào ? và đã bớt chút nào chưa ? »

Đáp : « bệnh tôi lúc nào cũng đau, hiện nay đau lắm không chút nào ngớt đau », thầy lang xem mạch không biết đau bệnh gì yên lặng lui ra. Người chồng lúc ấy sa nước mắt hỏi vợ rằng:

thuvienhuequang.vn

«Bệnh em làm sao ? nói cho tôi biết ?

Đáp : « Thầy lang có hay cũng không thể biết được, chỉ riêng tôi biết bệnh của tôi », người chồng lại hỏi các gia nhân :

« Lũ bay có biết Ưu-Tư-Na mắc bệnh gì không »?

Đáp : « Bọn tôi không biết, ông sẽ hỏi cái người hằng ngày bà tin dùng ấy thì biết ». Người chồng gọi đứa ở gái lại nơi vắng vẻ hỏi :

« Vợ ta sao? mắc bệnh gì « ?

Đáp : « Đó là vì bà cắt thịt dâng cúng một vị tỷ khiêu có bệnh, nên bà đau đó thoi ».

Người chồng nghe nói hầm hầm nổi giận ra ngoài đường lớn tiếng nói rằng :

«Làm sa môn Thích Tử mà ăn thịt người ! như đồ Bác túc vương». Những người thân tin trong đạo phật nghe thấy anh chàng bà la môn mạ phật, pháp tăng thì lấy làm căm tức lắm, liền đi đến chốn phật lễ phật.

Phật hỏi : « Lũ ngươi tại sao mà buồn phiền thế ?» Mọi người đều bạch phật rằng:

«Lậy đức Thế Tôn, có một người Bà La môn, ra chỗ đông người lớn tiếng mạ phật, pháp, tăng, rằng : trước kia Bác Túc Vương ăn thịt người này Sa môn thích tử cũng ăn thịt người; kinh xin đức Thế Tôn ra lệnh cho các tỷ khiêu không được ăn thịt người nữa ».

Bấy giờ đức Thế Tôn nhân việc đó họp các tỷ khiêu tăng lại, rồi cho gọi vị tỷ khiêu bệnh đến hỏi. Vị tỷ khiêu

thuvienhuequang.vn

Ấy được tin liền đi đến chốn phật cúi đầu làm lễ, lui đứng một bên phật hỏi :

« Quý tử, ngươi bệnh gì » ?

Đáp : « Lậy đức Thế-Tôn, con bệnh rất khổ não, hôm nay được thấy Thế-Tôn thì bệnh đã hơi bớt ». Đức Thế Tôn lại hỏi :

« Ngày hôm nay ngươi được ăn thứ gì ».

Đáp : « Con ăn thịt và uống nước thịt ». Phật nói :

« Thế ! ngươi ăn thịt tươi hay thịt khô ».

Đáp : « Con ăn thịt tươi ». Vì ở nước Thiên Trúc nếu là thịt tươi tức là thịt không cách đêm.

Phật nói : « Thiện nam tử, hoặc tươi hay khô, trước khi ăn ngươi có hỏi tịnh hay bất tịnh không » ?

« Lậy đức Thế-Tôn, bệnh con đau quá, được thì ăn ngay chứ không có hỏi ». Phật nói : « Tỷ khiêu, tại sao ngươi lại thu dụng những món ăn bất tịnh ? Phép của Tỷ khiêu : những món của người thí chủ cúng trước khi ăn phải hỏi, đây là thịt gì ? Nếu người thí chủ nói, đây là tịnh nhục, thì phải xem xét, có thể tin được thì mới ăn, nếu không thể tin được thì không ăn ».

Bấy giờ đức Thế-Tôn, cấm các tỷ khiêu không được ăn thịt bất tịnh, nếu trông thấy hoặc nghe thấy tiếng hay nghi ngờ, ba thứ bất bình, thì không được ăn, như thế là phân biệt, nên ăn hay không ăn. Bấy giờ Ưu Ba Tư Na nghe thấy phật, chính bởi mình mà cấm các tỷ khiêu

thuvienhuequang.vn

không được ăn thịt, trong lòng phát sinh khổ não bởi mình mà các vị từ nay không được ăn thịt, liền kêu chồng lại nói rằng »:

« Nếu anh vì tôi ngày mai thỉnh phật và chư tăng đến nhà ăn năn sám hối và cúng dàng một cách rất trịnh trọng nếu không thì tôi sẽ tự chết ngay, tự đem thịt mình bố thí cho người, nếu anh có tâm hối thì anh sẽ làm đi, bằng không thì anh sẽ biết ».

Anh chàng vốn tinh xưa nay không có lòng tin kính ngôi Tâm bảo, song cũng vì sợ vợ, mà nghe lời vào rừng thỉnh phật tới nơi nói rằng :

« Cồ đàm sa môn và các đệ tử ngày mai xin thỉnh đến nhà tôi ăn cơm ». Đức phật lặng yên và nhận lời. Người ấy biết ý phật đã nhận lời mờ của mình, trở về nhà nói với vợ :

« Cồ đàm sa môn đã nhận lời thỉnh của tôi rồi ». Ưu Ba Tư Na bảo gia nhân, sửa soạn các món ăn ngon, hương hoa ghế ngồi: sáng sớm ngày mai, sai người vào rừng thỉnh phật.

Phật nhận lời mời rồi cùng các vị tỷ khiêu mặc áo cầm bát tới nhà ngồi an toạ, phật hỏi chủ nhà :

Ma Ưu Ba Tư Na đâu? sao không thấy ra chào »?

Đáp : « đương bị bệnh nằm tại bản phòng ». Người chồng liền chạy vào nói : « Thầy người gọi ngươi đó ».

Đáp : « Tôi là Ma Ha Ưu Ba Tư Na lễ dưới chân phật,

thuvienhuequang.vn

pháp, tăng, tôi bị bệnh đau khổ không thể dậy được » anh chàng lại bạch phật rằng:

« Ưu Ba Tư Na lễ dưới chân phật pháp tăng vì mắc, bệnh không thể dậy chào phật được ».

Phật kêu : A Nan ông đi gọi Ưu Ba Tư Na dậy yết kiến Phật». ông A Nan liền đi đến phòng Ưu Ba Tư Na nói: « Đức Thế Tôn gọi ngươi đó, ngươi nên ra để yết kiến đức Thế Tôn ». Lúc ấy Ưu Ba Tư Na, ngồi dậy chắp tay bạch rằng :

« Con xin lễ phật, pháp, tăng rất muốn ra yết kiến đức Thế Tôn như đói gặp thức ăn, như khát được nước, như rét được ấm áp, như nóng được nơi mát, như người lạc đường muốn về lối cũ; con muốn thấy phật cũng như thế, tâm tuy muốn đi nhưng thân không thể đi được ».

Ngài trở ra bạch Phật cũng như lời Ưu Ba Tư Na vừa nói trên. Phật nói : « Vậy ông hãy cho người khiêng lại đây ». Ông nghe lời, sai người khiêng lạy trước chỗ đức Phật ngồi. Đức Như Lai liền phóng quang minh, những kẻ được gặp hào quang này ánh vào thân thì kẻ rõ được chân chinh: kẻ loạn tâm được an định, kẻ bị bệnh được hết bệnh Ưu Ba Tư Na được gặp hào quang ấy thì những chỗ đau được khỏi ngay. Ông Xá Thần lấy nước rửa vào chỗ đau, dùng thuốc bôi, Ưu Ba Tư Na lại được bình phục như củ.

Liền trở dậy đi cầm bình vàng, lấy nước rửa và đặt các món ăn, sắc đẹp mùi ngon đầy đủ. Phật ăn xong rửa tay rửa mặt thuyết pháp cho Ưu Ba Tư Na nghe : tức là bố thí trì giới, là quả báo được sinh nhân thiên, sinh tử tội lỗi,

thuvienhuequang.vn

tham dục là hại, xuất ly và diệt là vui. mười hai nhân duyên luân chuyển không dứt, nghe xong thi đoạt được: lòng tham sẻn và giận dữ, thành đạo Na Hàm. Tất cả quyến thuộc trong nhà đều thụ ngũ giới, người chồng tự bỏ được tà kiến, biết tôn kính ngôi tam bảo, và xin thụ giới Ưu-Bà-Tắc.

Bấy giờ trong hội bốn chúng có người chứng quả tu-đà hoàn, có người chứng quả Tư đà hàm có người chứng quả A la Hàm cho đến quả A la Hán, có người phát tâm đại đạo, tất cả mọi người ai cũng hoan hỷ, còn những người sợ sinh tử đều tự nghĩ rằng: « kẻ nữ nhân còn như vậy tự cắt thịt mình để cúng sa môn thật là một việc chưa từng có chúng ta nếu bỏ được quê hương nhà cửa, cũng là một việc khó. Sau đó cũng có người bỏ nhà cửa họ hàng đi xuất gia cầu đạo chăm chỉ tinh tiến, đoạn các kết lâu thành đạo A la Hán » Từ đó nơi thôn dã ấy, nhiều người biết tin đạo theo Phật pháp và giáo pháp sẽ lang tràn khắp cả : cũng bởi duyên ấy những kẻ có tri sáng suốt cho đến kẻ nữ nhân cũng chăm tụng đọc kinh sách, không tiếc thân mạng rồi được các đạo quả, nữa là kẽ trượng phu, lòng chăm về đạo nghiệp, sao không thành vậy ?

Bởi nhân duyên ấy, cho nên các thiện nam tử cũng phải chăm tu thiện pháp, sợ sinh tử khiến cho kết sử nhẹ bớt, ly được sinh tử, tuy là đời mạt pháp chưa được độ. Song công đức ấy cũng được nhân thiên hưởng phúc vô cùng vô tận, Ngài Di Lặc Thế Tôn cách đây năm mươi sáu ức bảy ngàn muôn năm; được thành Phật, sẽ thuyết pháp độ sinh, bấy giờ tùy lòng sở nguyện của từng người mà cầu thành đạo tam thừa nhất thừa, thời buổi đó sẽ được giải thoát.

thuvienhuequang.vn

HIỀN - NGU NHÂN - DUYÊN KINH

QUYỂN THỨ TƯ

Hán dịch : SA MÔN TUỆ GIÁC
Việt dịch : THÍCH TRUNG QUÁN

Xuất gia công đức

THI-LỢI-BÍ-ĐỀ

PHẨM THỨ MƯỜI TÁM

Chính tôi được nghe : một thuở nọ đức phật ở nước Ma-già-Đà tại thành Vương-Xá, trong vườn trúc Gan Lan-Đà. Khi bấy giờ đức Phật tán thán nhân duyên công đức xuất gia rất nhiều phúc lợi ; nếu buông thả con trai, con gái, đứa ở trai, đứa ở gái, hoặc người dân, hay chính mình, đi xuất gia nhập đạo, công đức ấy thực là vô-lượng vô biên : đem tỷ với phúc báo của sự bố thí dầu được trởng phúc mười đời trên cõi nhân, cõi thiên, cũng không bằng công đức buông thả một người đi xuất gia, hay tự mình đi xuất gia. Tại sao thế ? Vì phúc báo bố thí chỉ có

thuvienhuequang.vn

hạn định đối với phúc xuất gia không thể bì kịp ; hoặc phúc báo trí-giới, phúc báo của những vị thần tiên có năm phép thông, cho đến phúc báo cùng tột của cõi trời Phạm Thiên ; đối với quả báo xuất gia trong Phật pháp không thể sánh ví, hơn nữa người xuất gia lại còn được đạo niết bàn, nên phúc ấy bất khả tư nghi. Giả như có người nào xây tháp bằng thất bảo cao tới cõi trời Đao lợi, công đức ấy cũng chưa bằng người xuất gia ; vì Tháp Thất-Bảo, kẻ gian ác ngu si có ngày nó sẽ phá hoại.

Muốn cầu thiện pháp, ngoài luật pháp rà không còn một pháp gì có thể cao hơn Cũng ví như một trăm người bị đôi mắt lòa, gặp thầy thuốc giỏi chữa lành sáng đôi mắt ; hoặc trăm người bị tội móc mắt, gặp một người có sức mạnh cứu thoát, phúc cứu hai người này tuy lớn nhưng cũng không bằng cho một người đi xuất gia, hay chính mình đi xuất gia. Đức xuất gia cao cả, phúc cứu hai người lành đôi mắt chỉ được một đời, nhưng rồi đây nó cũng bị hoại ; cho người đi xuất gia, hay tự mình xuất gia, sau họ đem đạo đó dạy bảo chúng sinh được con mắt trí tuệ muôn ngàn kiếp bất diệt, vì con mắt tuệ không bao giờ hoại. Những người được hưởng phúc trong cõi nhân cõi thiên chỉ phóng túng say mê sự vui vẻ sung sướng về dục lạc, không có con mắt trí tuệ nhận xét nó là giả dối, nó là hố lửa sẽ đưa ta vào ác thú. Pháp xuất gia tiêu diệt họ hàng nhà ma, ích lợi dòng Phật, phá ác pháp, nuôi thiện pháp, trừ tội cấu, thêm phúc lành, được thành Phật. Cho nên đức Phật nói: «công đức xuất gia cao như núi Tu di, xâu

thuvienhuequang.vn

như bể lớn, rộng như hư không. Những kẻ nào làm cản trở người phát tâm xuất gia, kẻ đó sẽ bị tội dọa địa ngục hắc ám và không có mắt ; cũng như tất cả các nước sông lớn sông nhỏ ngòi, lạch, suối ao chảy về bể, tội báo của kẻ đó cũng thế ; những tội ác chất ở thân kẻ đó cũng ví như núi Tu-di bị thời tai kiếp đốt cháy tiêu tan ; kẻ đó vào ngục hỏa thiêu vô thời hạn ; cũng như vị thuốc độc Ca-lưu lâu hê-ni đem tỷ với vị Thạch-mật, sự báo ứng của Thiện ác cũng vậy ».

Cho người đi xuất gia, hay chính mình đi xuất gia, công đức rất lớn : người đi xuất gia lấy kinh điển làm nước, để rửa sạch những cấu nhơ của kết sử, trừ bỏ được khổ sinh tử ; và là cái nhân của đạo Niết-bàn ; lấy giới làm chân bước lên đất trong sạch ; lấy luận làm mắt, để coi xem những thiện ác của thế gian, đi trên đường bất chánh, tới thành Niết bàn. Vì những ích lợi ấy, nên cho người đi xuất gia hay mình đi xuất gia.

Thời ấy có đức Phật ở thành Vương-Xá tại vườn trúc Ca-lan-Đà, thành ấy có ông Trưởng-giả tên là Thi-Lợi-Bi Đề (Tàu dịch : Phúc tăng) ông đã một trăm tuổi, nghe biết công đức xuất gia cao cả như vậy, tự nghĩ : «ta nay đã già cả, đối với việc xuất gia tu đạo trong Phật pháp phúc đức lớn lao, sao ta lại không xuất gia chả uổng lắm ư, «nghĩ xong gọi vợ con đầy tớ lên bảo :

— Các người ở nhà làm ăn, ta muốn đi xuất gia tu đạo, các người vui lòng không ?

Ông lão này cả nhà ai cũng ghét vì ông chỉ ăn hại,

thuvienhuequang.vn

không làm được gì, lại hay bẳn gắt vợ con, nên họ nghe thấy ông muốn nói đi xuất gia, thì cả nhà ai họ cũng mừng và nói : « phải, ông đi cho rồi, đi sớm được giờ phút nào hay giờ phút đó ».

Ông từ giã vợ con đi đến vườn trúc vào yết kiến đức Thế-Tôn để cầu xuất gia, nhưng lúc ấy không gặp Phật, ông hỏi các vị tỷ khiêu rằng :

— Thưa ! Phật, Thế-Tôn Đại-Tiên, Đại-bi, lợi ích cho dân, hiện nay ở đâu ? »

Đáp : « Đức Thế-Tôn đi giáo hóa nơi khác lợi ích không ở đây ».

Phật, đi vắng thì vị Thượng-Túc trí tuệ của Phật là ai?

Các vị tỷ khiêu chỉ tay đến chỗ ngài Sá lợi phất, ông liền lọm khọm chóng gậy tới, bỏ gậy xuống đất chắp tay làm lễ, thưa rằng :

« Bạch Tôn-giả, con xin Tôn-gả cho con được xuất gia tu đạo » ?

Ngài Sá-lợi-phất đưa mắt nhìn xong tự nghĩ : «người này già yếu, học hỏi, tọa thiền, trợ việc chúng trong ba việc không làm được một ».

Đáp : « ngươi già yếu lắm rồi, không thể xuất gia được, người đi đi, ta không có nhận ». Sau lần lượt ông đi bạch với ngài Ca-Diếp, ngài Ưu-ba-ly, ngài A-nâu Lân-Đà, cuối cùng đến năm trăm vị La-hán, các vị đều hỏi : « ngươi đã bạch với vị nào chưa ? »

thuvienhuequang.vn

Đáp : « Trước hết con hướng đức Thế Tôn nhưng ngài không có nhà » con có bạch với Tôn-giả Sá-Lợi-Phất, ngài nói rằng : « ngươi già yếu lắm rồi, không thể xuất gia được đi! đi! ta không có nhận ».

Các vị đều nói : « Ử thế, ngài Sá-Lợi-Phất là một vị trí tuệ thứ nhất, còn không dám thâu nhận, ta cũng thế, không thể thâu nạp ngươi vào hàng xuất gia được, tỷ như một ông thầy thuốc giỏi biết bệnh không thể chữa nổi phải bỏ ngoài ra các thày lang khác cũng phải khoanh tay thôi chứ độ sao được ».

Có lẽ người này tử tướng đã xuất hiện nên ngài Sá-Lợi-Phất không thâu nạp,cho đến các tỷ-khiêu cũng từ chối

Thi-Lợi-bi-Đề xin các vị tỷ khiêu không được, trở ra ngoài vườn trúc đứng tựa vào cánh cổng, than khóc một mình, lẩm bẩm nói : « Ta thuở sinh làm người đến giờ không có làm cái lỗi gì lớn, tại sao ? Chỉ riêng một mình ta không được xuất gia, kia như ông Ưu-ba-Ly là người hà tiện, ông Ni-Đề là người hốt phân, ông Ương-Quật-Ma-La là kẻ giết người rất nhiều, ông Đà-Tắc-Ky là kẻ ác nhân làm giặc mà còn được xuất gia, vậy mình có tội gì mà không cho xuất gia ? » Đương nói thốt nhiên thấy đức Phật đứng ở trước mặt, quang minh sáng suốt hình dáng trang nghiêm tỉ như vua Đế-Thích trên cõi trời Đao-Lợi.

Phật hỏi : « Thi-Lợi-bi-Đề ngươi làm sao khóc ? »

Ông trông thấy Phật và được nghe lời Phật dạy, vui mừng quá, như con gặp cha, ông vội vàng cúi đầu lễ dưới

thuvienhuequang.vn

chận Phật khóc và bạch rằng :

« Lậy đức Thế-Tôn, có những chúng sinh, kẻ thì giết người kẻ thì làm giặc, kẻ nói dối, kẻ phỉ báng, kẻ hạ tiện, những kẻ đó đều được xuất gia, riêng con tội gì mà các tỷ khiêu không cho con xuất gia ; ở nhà thì vợ con ghét bỏ, cho con là người thừa, bây giờ con về nhà cũng khốn, đem thân đến nhờ Phật chư tăng, Phật không có các nhà sư bảo con là giả cả không nhận, con định bỏ mạng ở nơi đây ».

Phật nói : « Ai chỉ tay trong hư không nói : người này được xuất gia, người kia giả cả không được xuất gia ? »

— « Lậy Thế-Tôn, đó là ngài Sa-Lợi-Phất đấy ạ ».

Đức Thế-Tôn, an ủi ông, như cha lành thương con dại, bảo ông rằng :

« Ngươi chớ lo buồn nữa ta sẽ độ cho xuất gia nhập đạo, ông Sá-Lợi-Phất không phải là một người đã chăm làm những hạnh khổ trong ba kiếp A tăng kỳ và đã tu phúc trong trăm đời ; ông không phải đời ấy đời khác đã làm những việc rất khó như : chặt đầu, móc mắt, tủy, óc, cắt thịt, chọc tiết, lột da, chẻ xương chân, tay, cắt tai, mũi bố thí ; ông không phải là người đã đem mình cứu hổ đói, gieo mình xuống hố lửa, đóng trên mình một ngàn cái đinh, khoét thân ra ngàn lỗ để đốt đèn ; ông không phải là người đã đem quốc, thành, thê, tử, nô, tỳ, voi ngựa thất bảo ra bố thí ; ông không phải là người kiếp Sơ A Tăng kỳ đã đem cúng dàng tám vạn tám ngàn đức Phật, kiếp trung A-Tăng-kỳ cúng dàng chín muôn chín ngàn đức Phật ; kiếp hậu A-tăng-kỳ cúng dàng mười vạn đức Phật, xuất gia

thuvienhuequang.vn

giữ giới hoàn toàn đầy đủ ; đối với pháp tự tại ông Sá Lợi Phất không có thể nói người này được xuất gia hay kẻ kia không được xuất gia. Ta một người đối với pháp tự tại, cỡi xe lục độ, mặc áo giáp nhẫn nhục, ngồi tòa kim cương dưới cội cây bồ đề, hàng phục ma vương, thành phật đạo, không ai bằng ta người theo ta về Tinh ta sẽ cho xuất gia ».

Đức Thế-Tôn an ủi như thế, bao nhiêu những mối buồn phiền đều tiêu tán, trong lòng vui vẻ, sạch lâng theo phật về tinh xá...

Phật gọi ông Mục-Kều-Liên giao cho ông phải chịu trách nhiệm dạy bảo và thế phát làm lễ xuất gia.

Vì đức phật đã có mắt tri tuệ nhận thấy những chúng sinh có duyên với người nào thì người ấy mới độ được. Tỷ như người có duyên với Phật, người khác độ thì không được ; có duyên với người khác thi Phật cũng không độ được ; người có duyên với ngài Sá-Lợi-Phất, thi ngài Mục-Liên ngài Ca diếp, ngài M-Na-Luật, ngài Kim tỳ-Sa và tất cả các đệ tử không ai có thể độ nổi, vì họ không có duyên với các vị, nói tóm lại những người có duyên với mình thì mình độ nếu vô duyên sẽ không độ được.

Ngài Mục-Liên theo lời phật dạy, và tự suy nghĩ : « người này niên cao già yếu, tụng kinh, tọa thiền, trợ việc chúng ba việc không làm được một. Song phật đã giao cho ta đàu giám trái mệnh ». Ông bèn làm lễ cho xuất gia thụ giới cụ túc.

thuvienhuequang.vn

Tuy thế nhưng ông lão đã trồng nhân duyên với phật pháp từ đời quá khứ, từng đã tụ tập các công đức lành, ngày đêm cố gắng tu tập đọc tụng ba trạng kinh điển, chẳng bao lâu đã thông hiểu. Vì sức già yếu củ chỉ đưa đón lễ kính các Thượng Tọa không đủ bổn phận, các vị niên thiếu tỷ khiêu xuất gia trước đã lên Thượng Tọa thường thường thấy ông có những hành vi không đúng với oai nghi lễ độ nhà thiền, cũng có khi răn bảo hoặc quở trách thì ông lại kiêu mạn tự đại, cậy mình cao niên học rộng không chịu cung kính thừa sự ; ông tự suy nghĩ : « ta ở tại gia vợ con ghét bỏ súc não, nay đi xuất gia mong được chỗ an vui qua con mắt trái ngược nơi tục lụy, ai ngờ lại bị các niên thiếu tỷ khiêu khinh miệt, không biết ta phải tội gì thế ? Lại càng làm cho ta khổ não thêm, ta thà bỏ mạng cho qua đời là hết truyện ».

Ông liền đi sang khu rừng bên kia có một con sông lớn sâu nước chảy rất mạnh, cởi áo cà sa vắt trên cành cây, quỳ thẳng hướng lên áo, rơi lệ khóc thề rằng : « Con không bỏ phật pháp tăng con xin bỏ mạng nơi đây, cái áo con thường mặc trên mình xin đem bố thí cho các vị trì giới tinh tiến tụng kinh, con nguyện bỏ thân này được sinh vào nhà phú qui vui vẻ, họ hàng hòa thuận không làm ngăn cản những thiện pháp con muốn làm, được gặp ngôi tam bảo, xuất gia tu đạo, gặp minh sư thiện hữu, chỉ bảo cho được ngộ đạo « Niết bàn ». Thề xong gieo mình xuống sông để quyên sinh.

Giữa lúc ấy ngài Mục-Liên dùng thiên nhãn để xem ông đệ tử già làm việc gì, chợt thấy ông nhảy xuống sông

thuvienhuequang.vn

ngài dùng lực thần thông vứt ông lên bờ, rồi bay đến tận nơi hỏi:

« Pháp tử, ngươi làm gì thế ? »

Thi-Lợi-Bí Đề ngửa mặt nhìn thấy thầy, thẹn hổ quá, và không biết dùng lời lẽ gì để đối đáp, tự nghĩ : « ta không nên nói dối thầy dời đời phải tội không lưỡi. Song thầy ta có thần thông biết trước, nếu ta nói dối thì thầy cũng biết. Trên đời những người có tri tuệ thông minh tính chất thật thà ngay thẳng các người cõi trời còn kính trọng, nếu người có tri tuệ mà có tâm xiểm dối, cũng làm nhân sư và được người ta cúng dàng, nếu người nào không có tri tuệ, mà tâm ngay thẳng tuy không giúp được người nhưng đã tự giúp lấy mình, nếu kẻ ngu si, lại có tâm xiểm nịnh lừa dối thì bị người ta khinh rẻ hèn mạt, dẫu có nói gì người ta cũng đều cho là kẻ đó lừa dối không thật, nếu có nói lời gì thật chăng nữa người ta cũng không tin dụng, ấy thế nếu ta nói dối thầy thì không được ». Nghĩ xong đáp :

« Bạch thầy con đã chán cái cảnh tục lụy, đi xuất gia để cầu an lạc, trái lại không thấy an lạc, mà chỉ thấy phiền não nhiều vì thế nên con muốn bỏ mạng ở đây xin thầy xá tội ».

Ngài Mục-Liên nghe xong, tự nghĩ : « nếu người này ta không dùng một phương pháp để cho sợ hãi, thì đối với việc xuất gia cũng không kết quả », nghĩ xong nói :

« Ngươi hãy chí tâm nắm lấy gốc áo cà sa của ta khi bay trong hư không thì chớ buông tay ».

thuvienhuequang.vn

Nghe lời ông liền nắm góc áo, ngài Mục-Liên bay lên hư không tựa như cơn gió thổi mạnh, ông Đệ tử già nắm áo ngài cũng như luồng gió cuốn bụi, nhẹ như chiếc lông bay trong hư không. Ngài Mục Liên đeo ông Đệ tử trên hư không, cũng như con chim cắt lớn ngậm chim nhỏ, phi đẳng bay liệng trên không gian. Chớp nhoáng đã tới một bể lớn, trên bờ bể thấy một người con gái mới chết, mặt mày đẹp đẽ, hình dáng tốt tươi, lại thấy một con trùng, ở trong miệng bò ra, rồi chui vào lỗ mũi, nó lại luồn ra mắt, lại chui vào lỗ tai, ngài Mục-Liên lập phép quán, quán xong lại đi, Thi Lợi Bí Đề hỏi :

Bạch Hòa Thượng : « sao người con gái này lưởng trạng như thế » ?

Mục-Liên nói : « Đợi một lát ta sẽ nói ».

Đi được vài dặm, lại thấy một người con gái đội cái vạc bằng đồng, đến bên bờ biển đổ, nước đốt lửa nấu sôi, cởi áo tự nhảy vào trong vạc nước đương sôi dữ dội, lông tóc móng tay rơi rả, thịt chín nổi lên, xương lìa thịt chìm xuống đáy vạc, nước sôi mạnh quá làm cho xương thịt tung hết ra ngoài, lại có một cơn gió làm cho xương thịt chắp liền với nhau và lại thành hình người như cũ, người con gái ấy tự lấy thịt của mình bỏ vào mồm ăn, ông già thấy thế rùng mình rỡn gáy kinh sợ hỏi :

« Bạch Hòa-Thượng, tự ăn thịt mình như vậy là tại sao ? »

— « Hãy khoan, rồi hãy nghe ».

thuvienhuequang.vn

Hai thầy trò đi được khoảng vài dặm, thấy một cây to lớn, có rất nhiều sâu bám tất cả thân cây cho đến cành lá chỗ nào cũng có sâu ăn rúc, lại nghe thấy những tiếng kêu khóc làm chấn động, như tiếng kêu trong địa ngục.

Bạch Hòa-Thượng, tiếng kêu đó là những người nào ? tại nguyên nhân gì ?

— « Hãy khoan ».

Nói xong hai thầy trò lại đi, đi một lát thấy một người con trai to lớn, chung quanh mình mọc những đầu các con thú rất ghê gớm, lại thấy các quỷ thần ác, tay cầm cung hoặc nỏ, mỗi cái tên có ba ngạnh đầu bịt nhọn có thuốc độc và cháy, họ thi nhau và tranh nhau bắn người con trai ấy thân thể cháy sém đen, kêu la thảm khốc.

« Bạch Hòa-Thượng người này tại sao khổ như vậy, có trốn thoát cũng không nổi ?

— « Hãy khoan ».

Rồi ta sẽ nói, thầy trò lại bắt đầu đi được một lát thấy một quả núi lớn, có rất nhiều dao kiếm nhọn sắc cắm ngược mũi lên trời, tua tủa như các hàng cây mọc, và có một người nằm lăn mình từ từ trên đỉnh núi xuống đến chân, thân thể người ấy bị dao kiếm đâm nát tươm máu chảy lênh láng coi rất rùng rợn, hoặc có cái dao cái kiếm nào bị đổ người ấy lại chôn đứng như cũ xong, họ lại bắt đầu lên đỉnh núi lăn xuống như trước.

« Bạch Hòa Thượng, người này tại sao bị khổ như thế ? ».

« Hãy khoan, tới thời ta sẽ nó ».

thuvienhuequang.vn

Thầy trò vừa đi được vài dặm lại gặp một quả núi lớn thuần xương, cao tới bảy trăm do tuần, che cả mặt trời làm cho khoảnh bể ấy bị đen, hai thầy trò đi trên một rẻ xương sườn lớn của quả núi ung dung kinh hành, thầy đi trước trò theo sau, bấy giờ trò tự nghĩ : « có lẽ ta hỏi những việc vừa qua thì thầy sẽ nói », nghĩ xong bạch rằng :

— Bạch Hòa Thượng, xin giải thuyết những việc vừa qua cho con được ân chiêm công đức.

— Bây giờ đã tới thời ta nói tùy ý mà hỏi.

— Bạch Hòa Thượng người con gái ấy lúc đầu tiên nguyên nhân thế nào ?

— Người ấy ở nước Xá Vệ vợ của anh Tát Bạc, hình dáng xinh đẹp, anh chồng yêu mến lắm. Lúc ấy Tát Bạc ra bể, vì quá yêu vợ anh không muốn rời, nên anh đưa vợ cùng đi với năm trăm người lái buôn. Người vợ thường hay trang điểm môi son má phấn, trâm cài lược giắt, ngắm vuốt soi gương thấy mặt mình xinh đẹp, khởi tâm kiêu mạn và ham mến cái đẹp của mình. Thuyền đương đi gặp phải con rùa lớn, nó lấy chân đạp thuyền, thuyền bị thủng chìm xuống đáy biển, mọi người đều bị chết cả, phép luật của bể thì không có chứa một tử thi nào, nên các quỷ Dạ xoa, La sát làm cho sóng gió đánh bắn những thây ấy bên bờ. Chúng sinh tùy theo tâm ái luyến và lòng lương niệm, khi chết sẽ bị đọa vào nơi ước muốn ấy. Nếu có người nào hỏi . « cứ theo tâm ái luyến tham trược đâu thì sinh đó, vậy ai yêu địa ngục mà vào địa ngục ».

thuvienhuequang.vn

Ông nói tiếp :« Nếu có chúng sinh nào ăn trộm tiền của Tam bảo, hoặc của cha mẹ, hoặc sát nhân, tội rất lớn phải bị đọa vào ngục hỏa thiêu. Kẻ đó trước hết phải mắc bệnh phong hàn lãnh làm bức não, trong lúc bệnh luôn luôn nghĩ đến lửa, và muốn vào chỗ có lửa, đương tưởng niệm thì mệnh chung tất nhiên nó sẽ theo lòng tưởng niệm mà đọa vào ngục lửa ».

Nếu kẻ nào ăn trộm đèn thờ phật, và các đồ vật khác hoặc của tăng chúng, cho đến đèn, đuốc, củi cỏ hoặc phá phòng tăng, giảng đường, hoặc mùa đông rét mướt, lột áo của người, hoặc cậy thế lực, trời rét lấy nước đổ lên đầu những kẻ ăn người ở trong nhà, hay kẻ khác hoặc cướp trộm lột áo quần của người ta,tội báo ấy sẽ bị đọa vào địa ngục Hàm băng. Trước hết người đó phải bị bệnh nhiệt làm bức não, lúc nào cũng nghĩ đến giá lạnh, trong khi tưởng niệm, liền đọa vào ngục lạnh, như địa ngục Ưu bát la, Bát đầu ma, Câu-vật-đà, Phan-đà-lợi v.v... trong những ngục hàn lãnh này, kẻ tội nhân ấy thân thể lạnh buốt khô khan như hạt đậu rang tán nhỏ, óc tủy như gạo rang, xương đầu tán vụng ra trăm ngàn muôn phần, xương mình gẩy nát như tên vót nhọn.

Nếu kẻ nào tham xẻn giựt của người làm cho người ta chết đói, hoặc ăn uống không có thời tiết, kẻ nào sẽ bị đọa vào loài quỷ đói, trước hết mắc bệnh khí, ăn không tiêu, thầy thuốc xem bệnh lấy những thức ăn giỗ dành thứ này ngon, thứ này ngọt, thứ này chua, ăn dễ tiêu, ngươi cố gắng ăn đi thì bệnh sẽ khỏi, kẻ bệnh nhân ấy tự phát lòng nóng giận nói :

.thuvienhuequang.vn

« Ta ghê lắm, ta sợ lắm, bao giờ cho con mắt ta không trông thấy các món ăn này nữa kẻ đó mạnh chúng sẽ bị đọa trong loài ngả quỷ ».

Cũng có kẻ ngu si không tin ngôi Tam bảo hoặc phỉ báng, hoặc khinh hủy, kẻ đó sẽ bị đọa vào loài súc sinh, khi ốm nằm tựa như chó co quắp không được thẳng thiu, do bệnh sử nhiên, không muốn nghe lời nói lành, người bên tả bên hữu, họ biết người ấy quyết định chết, nên họ cố gắng khuyên rằng : « ngươi nghe pháp nhé, thụ trai, thụ giới nhé, ngươi hãy ngắm hình tướng phật, và yết kiến các tỷ khiêu tăng cho thêm phần phúc đức, ngươi nên bố thí nhé ». Khuyên thế nhưng tâm ý kẻ ấy vẫn không vui vẻ họ lại cố khuyên dỗ nữa nhưng kẻ đó lại tăng thêm ác niệm, nói :

« Ta nguyện một điều là ta không nghe thấy tên tam bảo, và lời nói lành thôi, chớ nói lỗi thôi nữa », kẻ đó tắt hơi thở đọa vào loài súc sinh.

Nếu người nào tu thiện trồng nhân cõi trời, cõi người, người ấy sẽ không bị bệnh hoạn làm khổ não bức bối, tới lúc mạnh chúng, tâm ý không rối loạn, anh em họ biết sắp chết, họ khuyên rằng : « ngươi muốn nghe kinh pháp không ? Muốn thấy hình tượng phật không? Muốn thấy các sư và nghe kinh kệ không? Ngươi có muốn thụ trai, thụ giới, muốn đem tiền để cúng phật không? »

Đáp : « hay lắm, tôi muốn như thế lắm, họ lại nói tiếp cho nghe :

thuvienhuequang.vn

— « Cúng hình tượng phật, sẽ được thành phật đạo ; cúng dàng pháp, sinh nơi nào cũng được trí tuệ rộng lớn, hiểu rõ pháp tướng, cúng sư tăng sinh nơi nào cũng được giàu sang, ý muốn dùng gì cũng được đầy đủ », bệnh nhân nghe xong vui mừng phát nguyện rằng :

— « Xin cho tôi sinh nơi nào cũng được gặp ngôi tam-Bảo, nghe pháp ngộ đạo », người ấy mạnh chung được sinh trong đạo người.

— Nếu người nào trồng nhân lành để cầu sinh thiên, hoặc trì giới thanh tịnh, bố thí, ham nghe kinh pháp, tu tập mười điều thiện, người ấy lúc sắp mạnh chung, được an ổn, và nằm ngửa, được trông hình tượng phật, lại được nghe nhạc trời, nhân sắc hòa vui cất tay hướng lên, phút cuối cùng tắt thở, được sinh lên trời.

Đây, vợ anh Tát-bạc vì tham luyến yêu giữ cái thân sắc đẹp của mình cho nên lúc mạnh chung phải sinh làm con trùng ở trong thân mình sau khi bỏ thân trùng, phải đọa vào đại địa ngục, chịu khổ vô cùng.

« Bạch Hòa-thượng ! kẻ phụ nhân tự ăn thịt mình nguyên do thế nào xin nói cho con được rõ » ?

— Người đó ở nước Xá-vệ, là đứa ở gái của người Ưu-Bà-Di ; người Ưu-Bà-Di này thỉnh được một vị tỷ-khiêu trì-giới thanh-tịnh để cúng dàng trong khóa hạ là chín mươi ngày, tự làm một lầu nhà gác cho vị ấy ở và sắm sửa những thức ăn ngon quý, thơm sạch, tới bửa ăn sai đứa

thuvienhuequang.vn

ở gái mang lên cúng dàng. Nó đưa đến chỗ kín, vắng vẻ lấy các món ăn ngon lành ăn cho hết, rồi đem những món không ngon dâng cho vị tỷ-khiêu, qua một thời gian chủ nhà thấy nhan sắc nó đã tươi sáng béo tốt đẹp đẽ, ngờ hỏi :

— « My ăn vụng các món ăn của thày ta hay sao ? mà độ này béo đẹp vậy » ?

Đáp : « Thưa bà, con cũng tin tội phước chứ, con đây không phải là kẻ tà kiến đâu, có lẽ đâu con dám ăn trước, thày ăn xong còn thừa có cho con ; con mới dám ăn, con thề : nếu con ăn trước, thì đời đời con tự ăn thịt con, bởi nhân duyên ấy, trước hết phải tội này, tức là quả báo ; sau đọa vào đại địa ngục, bấy giờ mới chinh là thụ qnả báo khổ độc vô cùng ».

— Bạch Hòa-Thượng, còn cái cây to lớn có những con trùng ăn rúc tiếng kêu dữ dội như thế, là những tiếng người nào » ?

— « Đó là vị tỷ-khiêu coi giữ của cho thường trụ tên là Lại.Lợi-Cha đem của thường trụ, những hoa quả thức ăn uống cho anh em họ hàng và nhưng người bạch y ; những kẻ ăn dùng của thường trụ sau khi mạnh chung, đọa vào địa ngục lớn, làm những con trùng này để ăn rúc thân cây, còn cây này là vị tỷ khiêu nói trên ».

— « Bạch Hòa.Thượng, cái người bị bắn kêu khóc, lửa cháy cả toàn thân đó là nguyên cớ gì » ?

— Người này lúc sinh thời làm một kẻ đi săn, sát hại

thuvienhuequang.vn

các loài cầm thú, bởi tội ấy nên chịu khổ đau như vậy, người này mạnh chung sẽ vào đọa địa ngục lớn, qua lâu kiếp cũng khó mà được ra ».

— « Bạch Hòa - Thượng, cái người lăn từ trên núi xuống tan nát thân thể máu me đầm mình là thế nào ? »

— « Người này ở thành Vương-Xá, làm một ông đại tướng, đi tiên phong sát hại lương dân vô tội, vì thế phải tội báo này, kẻ đó chết quyết phải đọa vào đai địa ngục, chịu lấy sự thống khổ vô thời hạn ».

— « Bạch Hòa-Thượng, còn cái núi xương đây là gì ?

— « Núi xương này chính là thân của người đời đước đó.

Thi-Lợi-Bi-Đề nghe xong, tâm hồn thổn thức, sợ toát mồ hôi thưa rằng :

— « Bạch Hòa-Thượng, tâm con còn mê tối không hiểu biết ! kính xin Hòa-Thượng nói cái nhân duyên góc ngọn đời trước con làm thân con cá này thế nào cho con được ân chiêm công đức » ?

— Sinh tử luân chuyển không có bờ bến, nhưng đối với nghiệp báo của thiện ác thì không sai lạc không trốn tránh được, tạo nghiệp gì phải báo nghiệp ấy. Đây, cũng một đời quá khứ, có một ông vua ở châu Diêm-Phù-Đề tên là Đàm-Ma-La-Bí-Đề, ((tàu dịch : pháp-tăng), chăm làm việc bố thí, giữ giới nghe pháp, có tâm từ bi tính không bạo ác, không bao giờ làm tổn thương đến tính mạnh các loài vật,

thuvienhuequang.vn

đầy đủ một oai đức tướng mạo ông vua; ông dùng chính pháp để trị quốc, chấp chính đã được hai mươi năm, gặp buổi thừa nhàn ông đánh bạc chơi vui với mọi người, lúc ấy có một người phạm tội sát nhân, các quan đến tâu :

— Tâu Bệ-hạ ngoài thành có kẻ phạm tội giết người trị tội thế nào xin cho hạ thần được rõ » ?

Nhà vua mãi vui chơi, không suy xét, liền đáp : « cứ theo quốc pháp mà trị tội », theo việc nước nếu kẻ nào sát nhân thì bị tử hình, các ông quan này chiếu luật đem người đó ra xử tử.

Xong cuộc vui chơi nhà vua hỏi các quan rằng :

— Kẻ tội nhân ấy nay ở đâu để ta đoán quyết ?

— Tâu bệ-hạ theo quốc pháp, phạm nhân đã đem ra xử tử rồi.

Nhà vua nghe nói giật mình tê tái ngã xuống đất, tả hữu đỡ dậy hồi lâu mới tỉnh, vua than phiền nói : « các cung nhân, mỹ nữ, voi ngựa châu bảo ở lại đây, riêng mình ta phải vào địa ngục chịu đau khổ một mình. Khi ta chưa làm vua thì cung điện này cũng có vua cai trị, chẳng bao lâu ta chết, cung này tiếp tục cũng có người nối trị, ta làm vua giết hại mạng người, đó là vua đồ tể. Chẳng biết đời đời kiếp kiếp sau này sẽ đưa ta đến chỗ nào? Ta quyết định không làm vua nữa, từ-nay quyền chính giao cho các ông ở nhà trông coi việc nước ta vào núi để tu đạo ».

Sau một thời gian ông vua này chết phải đọa sinh làm con cá ma-kiệt ở trong bể lớn, thân lớn dày bảy trăm do tuần

thuvienhuequang.vn

Các ông vua kế vị và các ông quan đại thần nước ấy, cậy có quyền thế, ức hiếp nhân dân làm những điều tàn nhẫn, vợ bỏ chồng, con lia cha bóc lột dân chúng chết phải đọa, sinh làm cá ma kiệt hết và bị những con trùng ở trong vãy rỉa rúc ăn thịt, như lưỡi câu sắt móc vào mình. Lúc đưa rức ngứa ngáy nó cọ mình vào núi Pha-lê, làm cho những con trùng bị giập, máu chảy đỏ ngầu trong trăm dặm bể, vì tội ấy chết phải đọa vào Đại-địa ngục, những con cá này mỗi giấc ngủ một trăm năm, lúc tỉnh dậy không có thức ăn, phải há mồm cho nước bể và những thuyền bè tôm cá chảy vào để ăn. Lúc ấy có năm trăm người lái buôn ra bể thuyền đương lênh đênh trên mặt nước, gặp cá há miệng nước chảy mạnh quá, làm cho thuyền cũng phải trôi theo giòng nước chảy thẳng vào mồm cá ; mọi người khủng khiếp người khóc, người nói : lũ ta chắc chết ở nơi đây, người niệm phật, niệm chúng tăng, hoặc có kẻ kêu trời, khấn đất cầu thần, hoặc có người kêu gọi cha mẹ, vợ con, anh em họ hàng ; hôm nay là phút cuối cùng từ giã cõi trần, thôi ! thôi, không bao giờ ta được thấy gia đình một lần thứ hai nữa ; thuyền khi tới gần miệng cá, tất cả mọi người đồng thanh niệm « Nam-Mô-phật ». Con cá nghe tiếng niệm phật động lòng từ bi ngậm mồm lại, nước bể yên lặng cho khách buôn được vô sự. Cũng vì thế con cá bị chết đói, nên được sinh vào thành Vương-Xá, sau đó quỷ Dạ-Xoa quỷ la-sát vớt thân con cá này lên trên bờ bể, trải qua những ngày tháng mưa gió giải dầu da thịt đã tiêu tán còn đống xương tại đây. Lắng nghe, ông vua Pháp-tăng ngày đó chính là Thi-Lợi-Bi-đề, bởi

thuvienhuequang.vn

tội sát nhân phải đọa làm con cá Ma-kiệt dưới bể này; nay đã được làm thân người sao không chán ghét sự sinh tử, để an tâm tu đạo giải thoát hay sao? Lại còn muốn chết ở nơi đây làm chi nếu chết sẽ bị đọa vào địa ngục, bấy giờ có muốn ra cũng khó ».

Thi-lợi-bi-Đề nghe Hoàng-Thượng giảng thuyết biết rõ thân cũ của mình, tự xét biết sự sinh tử, nhờ niệm pháp tu để lòng chú ý quan sát đống xương cá là tiền thân của mình, thấu hiểu pháp vô-thường, chán lìa sinh tử, giữa giờ phút đó đã trút hết các kết-lậu chứng quả La-Hán ngài Mục-Liên thấy thế hoan hỷ nói :

— Pháp tử, công việc ngươi làm đã được thành tựu, hãy theo đây ! nhân lực của ta, ngươi tự dùng lấy thần lực mà đi, nói xong bay bổng lên hư không, trò cũng bay sau như chim mẹ bay trước, chim con bay theo, một lát đã tới rừng trúc, từ từ hạ xuống về tinh-xá. Lúc ấy các vị niên thiếu Tỷ khiêu chưa biết ông đã đắc đạo, nên cứ khích bác la mắng như trước vì lúc ấy tâm ông đã điều thuận nên ông vẫn êm đềm vui vẻ không nói sao hết. Đức phật thấy thế muốn ngăn đón tâm ngã mạn và ác nghiệp của các vị và muốn để hiển dương của cái đức vị Lão Tỷ-khiêu nên giữa trong đại chúng phật gọi :

— Thi-Lợi-Bi-Đề, hôm nay ra bờ bể phải không ?

— Dạ lậy đức Thế-Tôn có đấy ạ !

— Ra bể thấy những gì nói cho ta nghe ?

Thi-Lợi-Bi-Đề cung kính trình bày những việc nói trên cho phật nghe.

Phật nói : « quý hóa, hôm nay thấy sự thật như vậy, có lẽ người được thoát cái khổ sinh tử chứng đạo Niết-bàn, và có thể nạp thu sự cúng dàng của người cõi nhân cõi thiên,

thuvienhuequang.vn

công việc làm của tỷ khiêu, ngươi đã được đầy đủ ».

Các niên thiếu tỷ khiêu nghe phật nói vừa lo vừa hối hận. Nghĩ bụng : « chính người hiền thiện trí tuệ, lũ ta thực không hiểu biết gì, từ trước đến nay tự cao tự đại tất nhiên phải tội báo súc phạm vị hiền giả ». Nghĩ xong các vị tỷ-khiêu đều đứng dậy, tới trước Thi-Lợi-Bí-Đề năm lễ rạp đất bạch rằng :

« Các thiện nhân sinh thì bi cũng sinh theo, Đại đức sinh cũng thế. Cúi xin Đại đức thương tới lũ chúng tôi, và nhận ở nơi đây lòng thành thực sám hối của chúng tôi, từ trước đến nay có những đ ều lầm lỗi đối với Đại-Đức xin miễn xá được thanh tịnh ».

Ông nói : « Tôi đối với tất cả mọi người đều có thiện tâm và hối quá có thể được lắm, hay lắm ».

Thi-Lợi-Bi-Đề thấy các tỷ-khiêu hãy còn sợ sệt, liền thuyết pháp chán bỏ sinh tử cho các vị nghe, các vị tinh tiến tu tập, ngắt bỏ được kết-lậu chứng quả La-Hán liền. Cũng do nhân duyên này, mà tiếng khen đồn khắp thành Vương-Xá : mọi người đều tắc lưỡi nói : « Thực lạ quá, ông lão này trăm tuổi mới xuất gia tu hành mà được đắc đạo, và thuyết pháp nhiệm mầu hiếm có. Lúc đó, trong thành số đông người cho con trai, con gái, hoặc đứa ở trai, đứa ở gái đi xuất gia, hoặc tự họ đi xuất gia, ai ai cũng hoan hỷ kính tin tuân hành.

Công đức xuất gia vô lượng vô biên như thế.

Ông Thi-Lợi-Bí-Đề một trăm tuổi mới xuất gia tu hành cốn đắc đạo, thành tựu công đức lớn lao, những người đã luống tuổi tại sao không xuất gia tu đạo chăm chỉ tiến hành để cầu một phúc báo vô biên ấy.

: thuvienhuequang.vn

ÔNG SA-DI QUYÊN SINH BỂ HỘ GIỚI

PHẨM THỨ MƯỜI CHÍN

Người đã thu giới, nên giữ giới, dẫu chết cũng không nên hủy phạm, tại sao ? giới là nền tảng của một người nhập đạo, là một lối đi huyền diệu hết lậu nghiệp ; là một con đường bằng phẳng đến thành Niết-bàn an-lạc. Giữ giới được thanh tịnh, công đức ấy vô lượng vô biên, ví như bể lớn sâu không đáy, rộng không bờ, thâu nạp muôn loài, như A-Tu-Na, Ma-kiệt-ngư và tất cả các loài thủy tộc. Giới cũng như thế thâu nạp những người tam-thừa sinh trưởng thành tựu ở đó ; bể lớn kia có rất nhiều vàng, bạc, ngọc lưu-ly. Giới cũng thế, khắp sinh những thiện pháp : bốn phi-thường ba mươi bảy phẩm, thiền, tam-muội v. v... bể lớn kia dưới đáy bằng ngọc kim-cương, và những núi kim-cương vây quanh, ở trong đó có bốn sông lớn, nhỏ, dòng nước chảy vào mà nước bể vẫn không thêm bớt ; bể giới cũng thế ; lấy giới làm đáy ; lấy luận làm núi vây quanh, bốn A-Hàm làm sông, muôn dòng chảy bên trong ; phẳng lặng không thêm không bớt ; tại sao các sông thường chảy vào bể, mà nước bể vẫn không tăng ? vì sức lửa ở ngục A-tuy bốc lên làm cho khô cạn nên nước

thuvienhuequang.vn

không bao giờ tăng, và các nước sông thường chảy ra bể nên nước bể không bị giảm ; Bể giới của phật pháp, không phóng dật nên không tăng ; đủ công đức nên không giảm ; như thế biết rằng, giữ giới là một công đức rất lớn.

Sau khi phật vào Niết-bàn, nước An-Đà có một vị tỷ-khiêu làm hạnh khất thực, lại ham ở nơi vắng vẻ, oai nghi đầy đủ. Phật thường khen những vị tỷ-khiêu khất thực, những vị tỷ-khiêu khất thực thi không bao giờ ở chung với tăng chúng, vì những vị ấy ít dục biết đủ, không bỏn xẻn, tích trữ, thường thường đi xin ăn, ngồi trơ trên mặt đất không nhà không cửa, ngày một bửa ăn với tấm áo, như thế đáng tôn đáng trọng. Trái lại những vị tăng không có những đức hạnh như trên, phần nhiều chỉ đa dục lòng tham không biết chán, nào xúc-tích tiền của, tham xẻn gian lận, tật-đố ái nhiễm mê muội, bởi thế cho nên mất công đức lớn, làm cho mọi người chán ghét.

Vị Tỷ-khiêu khất thực kia đức hạnh thuần túy, đáng làm một quả vị-sa-Môn, có lục thông tam minh, tám phép giải thoát, oai nghi đĩnh đạc, tiếng khen vang dội muôn phương.

Thời bấy giờ nước An-Đà có người Ưu-Bà-Tắc kính tín ngôi Tam-Bảo thụ trì năm giới, không sát sinh không trộm cắp không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu ; chăm bố thí tu đức, tiếng khen đồn khắp trong nước, ông thỉnh vị tỷ khiêu ấy và nguyện chung thân cúng dàng.

Phúc cúng dàng theo nhân hưởng quả : nếu thỉnh tăng chúng tới nhà để cúng dàng, tức là làm phế bỏ sự hành

thuvienhuequang.vn

đạo của tăng, vì đi đường xa, hoặc nóng, hoặc lạnh, hay bị mệt mỏi, người ấy sau có hưởng quả tốt lành cũng phải mệt nhọc, nếu những vị đi ngoài đường khất thực, mới có thể được; nếu tự đưa đến tận nơi cúng dàng; sau sẽ được phúc báo an hưởng tự nhiên.

Đối với người Ưu-Bà-Tắc này vì lòng tin đã thuần hậu, nên họ sắm những thứ ngon lành ngày ngày sai người mang đến cúng.

Sa-Môn có bốn thứ, hay giở khó nhận xét; cũng như quả Am-La, xanh chín khó hiểu; có vị tỷ khiêu coi tướng mạo oai nghi đĩnh đạc, ung dung vắn vẽ, thế mà trong bụng đầy tham dục sân-si làm những điều phi pháp phá giới, tỷ như quả Am-La ngoài vỏ coi thi chín nhưng ở trong còn sống sượng. Nhưng cũng có vị bề ngoài thô sơ, oai nghi không cẩn thận mà có đầy đủ đức hạnh ở bên trong: nào là thiền-định, tri-tuệ, cũng như quả Am-La trong chín ngoài xanh, cũng có vị hình tướng thô kịch không có oai nghi lễ phép mà phá giới tạo ác, ở trong đầy những tham dục, sân si, tật đố tham xẻn; cũng như quả Am La trong ngoài đều xanh; cũng có vị oai nghi nghiêm chỉnh, giữ giới trong sạch, ở trong lại đầy đủ đức hạnh, giới định tuệ, giải thoát, cũng vi như quả Am-La kia trong ngoài đều chín. Vị tỷ-khiêu này trong tâm ngoài tướng, đức hạnh hoàn toàn, mọi người đều tôn kính mến chuộng.

Nước ấy có ông trưởng-giả kính tin ngôi Tam-bảo, sinh được đứa con trai, ông muốn cho đi xuất gia, ông tự nghĩ: « Phải tìm một vị minh sư, để cho con mình nương nhờ, vì

thuvienhuequang.vn

gần người lành thì sinh lòng lành, gần kẻ ác sẽ sinh tâm ác, cũng như gió không có thơm hôi, nhưng thổi qua rừng thiềm-bặc, rừng chiên-đàn thì thấy gió thơm, nếu thổi qua phẩn uế thì thấy gió hôi thối, củng như tấm áo sạch để ở bồ hương, đem áo ra sẽ hợi thơm, nếu để chỗ hôi dĩ nhiên áo ấy cũng hôi. Gần người lành, lòng lành ngày sẽ tiến tới, gần kẻ ác, tâm ác ngày sẽ phát khởi. Vi thế ta nên đem con đến Tôn-giả để cầu xuất gia ». Nghĩ xong, dẫn con đến làm lễ và thưa rằng :

« Bạch Đại-đức đứa con trai này của con, hôm nay đến đây kêu Đại-đức để lòng thương tế độ cho cháu đi xuất gia mong ơn cao cả nhận lời, nếu không con sẽ đưa nó về ».

Vị tỷ-khiêu dùng đạo nhãn quan sát, xem xét đứa bé này xuất gia có thể giữ giới được trong sạch, và về vang cho Phật pháp thì nhận lời cho làm Sa-di, xem xong ưng thuận, nhận cho làm đệ-tử. Ông Trưởng-giả vui mừng bái tạ ra về.

Một hôm có người cư-sĩ bạn thân đến mời ông và cả nhà ông đến sáng ngày mai đi chơi hội. Sáng mai ông tự nghĩ : « Nếu đi cả thì không có người coi nhà, nếu bắt buộc người ở lại thì không đành tâm ».

Ông liền nói : « hôm nay đi xem hội ai vui lòng ở lại coi nhà ».

Người con gái của ông đáp : « thưa cha, con xin ở nhà để cha mẹ và tất cả nhà đi hội ».

Ông nghe con gái nói xong, ông vui vẻ đáp : « hay lắm ! hay lắm ! con ở nhà trông nhà cho cha, chớ đi đâu chơi nhé ».

thuvienhuequang.vn

Cả nhà đi khỏi, cô gái đóng chặt cửa ngõ vào nhà ngồi chơi một mình. Hàng ngày ông vẫn sai gia nhân đến cúng dàng, vì đi hội nên quên mất không dặn người mang cơm cúng. Bữa cơm ngọ đã tới, mặt trời chừng kế trưa, Đại-đức chờ mãi không thấy mang cơm lại tự nghĩ : « người trần tục bận nhiều công việc có lẽ quên », liền gọi Sa-di bảo : « con đi lại nhà Ưu-Bá-Tắc lấy cơm theo lời phật dạy, con phải giử oai nghi cho cẩn thận, con vào các thôn xóm xin cơm, không được sinh tâm tham trược, tỷ như con ong lấy mật, chỉ cốt lấy mật chứ không làm tổn thương đến sắc hương của hoa. Con cũng phải như thế, đến nhà người ta phải gìn giữ cẩn thận chớ tham sắc, thanh, hương, vị-súc, nếu giữ giới cấm, tất là giữ được đạo Ông Đề-Bà-Đạt, Đa tuy tụng được nhiều kinh, vì tạo ác, phá giới phải đọa vào địa ngục A-tùy ; ông Cù-Ca-Lợi tội phỉ báng phá giới cũng đọa vào địa ngục ; ông Chu Lợi Bàn-Đặc chỉ tụng được một câu kệ, vì giữ giới hoàn toàn nên được chứng quả A-La-Hán ; giới là lối vào Niết-bàn ; cái nhân được thu hưởng khoái lạc. Tỷ như quy chế tràng trai ba tháng hoặc bốn tháng của phái b.. la-môn, họ thỉnh những vị cao minh giữ giới trong sạch, và đưa cho mỗi vị một phong bao, trong để vị ngọt, bọn ấy có một người tuy học cao, nhưng tinh không được thanh liêm, tham ngọt liếm hết ngọt, mọi người tới họ xuất trình phong bao mới được vào, ông này không có cũng bước vào, người gác cửa hỏi :

« Phong bao của ông đâu » ?

Đáp : « Có, nhưng ta liếm hết vị ngọt ».

thuvienhuequang.vn

Thôi, không được vào nữa, ông tham một chút mùi ngọt thiệt hại cho ông bốn tháng các mùi thơm ngon ngọt và những trận bảo khác, thôi, ông ra đi « cũng thế, con vào thôn xóm chớ nên tham một việc nhỏ, nỡ phá giới thanh tịnh, để mất các món ngon lành của ngũ dục, trong cõi nhân, thiên và những pháp bảo, như, vô-lậu, ba mươi bảy phẩm, Niết-Bàn v. v... phải nhớ, chớ phá giới của tam-thế-chư-phật, làm ô nhục cho tam bảo cha mẹ sư tăng».

Vâng lời thày dạy lễ tạ lui ra, đi tới nhà kia gõ cửa, người con gái trong nhà nghe thấy gõ chạy ra hỏi : Ai ? ai gõ cửa ?»

« Tôi là sa-di đây, tôi lại lấy cơm về dâng thày ».

Cô gái ngó thấy vui mừng hớn hở, bụng bảo dạ : « hôm nay thực là toại nguyện lắm, toại nguyện lắm ; cô mở cửa chắp tay chào mời vào nhà. Cô này đoan chinh nghiêm trang dong tư yểu điệu, năm ấy mới mười sáu tuổi, vì tình yêu nồng nhiệt, đứng trước Sa-di phát động lòng dâm dục như lửa đốt, cô làm ra vẻ tươi đẹp lườm nguýt giương mi ông ẹo cười nói lộ tướng dâm dục Sa-di thấy thế, nói :

« Cô bị chứng phong . bệnh nhân điên cuồng; hay bệnh dương giản vậy ư »?

Cô đáp : « em không có bệnh chi hết ».

Sa di nghĩ bụng : « Cô gái này muốn phá hủy giới đức trong sạch của ta đây, nhớ lời thầy dặn cẩn thận giữ oai nghi». Sa-di sắc mặt vẫn không hề biến đổi. Cô gái lễ xuống đất, quỳ thẳng thưa rằng :

thuvienhuequang.vn

Em thường ước nguyện, muốn ngỏ bày tâm sự, nhưng chưa gặp lúc nào vắng vẻ, và em củng tưởng tượng sư bác thường thường có tâm như em, nhà em giàu có, vàng bạc đầy kho chẳng khác gì bảo tạng của tỳ-sa-môn trên thiên cung nhưng chưa có người làm chủ, vậy bác hãy ném lòng lậm chủ nhà em xin làm vợ sư bác, và xuốt đời xin tôn kinh hầu hạ, bác chớ từ chối, để được mãn nguyện lòng mong ước của em» ?

Sa-Di tự nghĩ ; ta có tội gì, gặp ác duyên này, ta thà chết ở nơi đây ; chứ không chịu phá giới của tam-thế chư phật : ngày xưa có vị tỷ-khiêu đến nhà dâm nữ bị họ cưỡng bách hành dục, còn đâm đầu vào hố lửa chết, quyết không chịu phạm giới, các tỷ-khiêu bị kẻ cướp lấy cỏ trói, chịu gió gào nắng hét trùng cắn, vì giữ giới không giảm dứt cỏ mà đi ; như con ngan nuốt chuỗi ngọc, tỷ-khiêu trông thấy, vì giữ giới, chịu đánh đập đau khổ mà không nói ; thuyền bị ngụp ngoài bể, hạ tọa tỷ-khiêu dâng phao cho Thượng-Tọa còn mình chịu chết chìm nơi biển cả. Riêng những người đó là đệ tử phật hay sao ? vì họ giữ được giới cấm, còn ta không phải đệ tử phật, hay sao ? nếu không giữ được giới cấm. Đức-thế-Tôn là thày của họ, không phải thày ta hay sao ? như hột Hồ-Ma ép chung với hoa thiềm bặc, thi dầu thơm, nếu ép chung với hoa hôi, dầu sẽ bị hôi. Ta đã gặp được Thiện-Trí-Thức, ngày nay còn tạo ác pháp làm chi, thà chết thân này, quyết không phá giới để ô nhục cho Tam Bảo sư-trưởng phụ-mẫu; nếu ta lẫn trốn ra, sợ cô gái này tránh sự thẹn

thuvienhuequang.vn

hổ, và vì sự nồng nàn của lòng dâm dục đuổi ta, lôi kéo ta, phỉ báng ta, thôn xóm họ biết, thì cũng chẳng khỏi được sự vô nhục thôi, ta sẽ quyên sinh tại đây, rồi khéo léo nói : « cô hãy cho tôi vào phòng nghĩ, thư thả tôi sẽ trả lời », cô sửa một phòng chỉnh đốn Sa-di vào phòng đóng chặt cửa cởi áo vắt lên giá, hoan hỷ quỳ thẳng chắp tay hướng về thành Câu thi-na nơi phật nhập Niết-Bàn, tự thệ nguyện rằng :

« Con không bỏ phật pháp tăng không bỏ hòa-thượng A-Xà-Lê và không bỏ giới, chính con vì trì giới nên bỏ thân này nguyện cho con sinh vào nơi nào cũng được xuất gia học đạo tu phạm hạnh thanh tịnh, cho hết lậu nghiệp thành đạo, nói xong rút dao cạo đâm cổ chết, máu chảy lênh láng thân thể dỏ lòm ».

Cô gái chờ lâu quá nóng ruột liền bước lên gõ cửa, thấy cửa đóng chặt, gọi không đáp lời, cô nạy cửa bước vào đã thấy sư bác của cô chết nằm trên mặt đất trông rất rùng rợn ! Cô thất sắc, lòng dục nguội lạnh, tâm hồn toán loạn hoảng hốt, lấy tay cào lên đầu làm cho tóc rối soang, tỏa che cả mặt lăn lóc nằm trên đống gio đất, kêu khóc mê man rồi ngất đi.

Giữa lúc ấy cha mẹ cô tầy hội về: đứng ngoài gõ cửa gọi con gái, gọi mãi không thấy trả lời, sai người trèo qua cổng vào trong mở cho ông vào, ông vào tới thấy con gái như thế, sửng sốt hỏi :

« Ôi con sao thế con ? Hay cha đi vắng ở nhà ai làm phạm đến tiết hạnh con ? Con nói cho cha hay ? » Cô yên

thuvienhuequang.vn

lặng không nói sao cả. Cô tự nghĩ : « nếu ta nói thật thì rất xấu-hổ, nếu ta đổ cho sư bác vô tình ta vẫn oan cho người lương thiện, tội ấy đoạ địa ngục, chịu khổ vô cùng ta cứ thực nói rõ cho cha ta nghe là hơn », nghĩ xong đáp :

« Thưa cha, hôm nay hòa-Thượng sai sư-bác đến nhà ta lấy cơm, vì lòng dục vọng phát động con quấy nhiễu sư bác và bắt theo ý muốn của con, sư bác giữ giới thanh-tịnh nên người vào phòng tự sát, con nghĩ thân con nhơ uế, lại làm hại thanh-tịnh của người, tội ấy không phải nhỏ, nên buồn tủi ».

— Nghe nói ông vẫn thản nhiên không kinh khủng gì, vì ông hiểu biết, do đó là nghiệp kết sử như vậy, liền bảo con rằng :

« Tất cả các pháp đều thuộc vô thường, con chớ có lo, ông bước vào phòng, tới trước thi hài sư bác, lễ bái tán khen rằng : quý hóa thay, quý hóa thay, bỏ mạng để giữ giới cấm của phật, thật có một không hai ».

Luật nước ấy nếu vị sa-môn chết ở nhà ai, thì nhà ấy phải phạt một ngàn quan tiền vàng, theo lệ phạt ông đem tiền đến cúng vua nộp, vua hỏi ?

« Đối với ta, khanh là một người kính tín Tam-Bảo, và trung chính, hôm nay có lỗi chi mà nộp phạt ? »

Ông cứ thực trình bày câu chuyện như trên cho vua nghe, tán thán công đức trì giới của Sa-di và ông tự trách con gái ông ». Nghe xong, tâm hồn vua kinh ngạc, nhưng lại làm cho tăng thịnh lòng tín kính của vua, vua nói :

thuvienhuequang.vn

« Sa-di bỏ mình để hộ giới, đó là khanh không có lỗi gì, khanh mang tiền về, và ta sẽ cùng đi với khanh đi để cúng đàng ». Nói xong hạ lệnh cho các quan sửa soạn quân sĩ cờ biển chuông trống trang nghiêm rước vua, khi tới nơi vua vào nhà thấy ông Sa di thân đỏ như cây gỗ chiên-đàn, một lòng kính cẩn lễ sát đất, và tán thán công đức, đoạn vua và các quan khiêng ông Sa-di để trên cỗ xe quý nhất của vua, đưa đến một nơi bằng phẳng cao sạch, lấy các thứ gỗ hương để thiêu thi hài ông Sa-di, sau đem người con gái ấy để đứng trên một đài cao, cho các người dân nước xem coi, giữa lúc ấy vua tuyên bố rằng :

« Người con gái này có thể đẹp nhất thời nay trong hàng nữ-lưu, những con người chưa thoát khỏi dục vọng ai mà không yêu quý mê say trong tâm khảm ? Đây, ông Sa-di vì chưa đắc đạo, đem thân sinh tử hộ giới bỏ mạnh, thật là hy-hữu, trên thế gian chưa từng có một người thứ hai ». Sau vua sai người mời Hòa-thượng đến thuyết pháp mọi người nghe hiểu, giữa lúc ấy cũng có người xin xuất gia để trì giới thanh-tịnh, có người phát tâm vô-thượng bồ-đề, mọi người trong hội ai ai cũng hoan hỷ kính cẩn phụng hành.

thuvienhuequang.vn

NGƯỜI KHÔNG TAI MẮT, MŨI, LƯỠI

PHẨM THỨ HAI MƯƠI

Khi bấy giờ, đức Thế-Tôn ở nước Xá-Vệ, tinh-xá Kỳ-Đà thuyết pháp cho đại chúng nghe.

Nước ấy có ông Trưởng-giả nhà rất giàu sang, nào vàng bạc thất bảo, voi, ngựa, trâu dê đầy chuồng quân hầu người ở kho đụn, nhưng không có con trai, chỉ sinh được năm con gái xinh đẹp thông minh. Giữa lúc ấy vợ ông mang thai thì ông chết.

Luật pháp nước ấy, nếu ai chết mà không có con trai, thì tài sản chính phủ sẽ tịch thu. Ông vừa chết xong thì chính quyền địa phương lại tịch biên tài sản. Người con gái của ông lên tâu vua rằng ;

« Tâu bệ hạ cha con mới chết, không có con trai, nhưng hiện giờ mẹ con đương có mang thai, không rõ trai hay gái, vậy xin bệ hạ khoan thứ cho một thời gian, để mẹ con sinh nở xem trai hay gái ! nếu sinh con gái thì chính phủ tịch thu tài sản lúc ấy cũng không muộn vậy xin bệ-hạ minh xét ».

Vua BaTư-Nặc là một vị anh quân, nghe lời cô tâu rất có lý, ông liền chấp thuận, rồi sắc cho cấp dưới việc

thuvienhuequang.vn

tịch thu tài sản của ông Trưởng-giả hãy đình chỉ một thời hạn.

Chẳng bao lâu mãn tháng nọ ngày bà sinh được cậu con trai như cụt thịt không có tai, mũi, mắt, có mồm nhưng không lưỡi, không có tay chân, nhưng có nam căn (cái đi tiểu tiện) đặt tên là Man-Tử-Tỳ-Lê. Cô liền lên tâu vua và trình bày rõ cho vua nghe, vua nghe xong tự nghĩ: «đứa bé này không có tai, mắt mũi lưỡi tay chân nhưng có nam-căn thì có thể được hưởng của này nghĩ xong nói:

« Như thế cũng là con trai của này cũng thuộc em ngươi coi giữ, chính phủ cũng không thâu biên nữa ». Người con gái nghe xong bái tạ lui về :

Cô gái lớn nhất của ông sau cứ đến các nhà để hầu hạ những người phu chủ (chủ nhà hoặc chồng người) một cách kính cẩn, khiêm ty, nào bao quét giường ghế, giải nệm đặt gối, nấu ăn dâng nước, khi họ đi thì đưa chân, khi về lại tiếp đón, bái chào hỏi han, chẳng khác đứa ở gái hầu chủ nhà. Ông Trưởng-giả gần đấy thấy cô như thế tới nơi hỏi :

« Đạo vợ chồng, nhà ai cũng cổ lễ phép của nhà ấy, tại sao cô lại làm như thế ? »

« Thưa cụ, cha con chết rồi, của cải đầy kho tài sản rất nhiều, sinh hạ được năm chúng con là gái,những gia nghiệp này phải đem nộp cho chính phủ, chúng con không có quyền ăn hưởng. May sao, mẹ con sinh đứa em, không có tai, mắt, mũi, lưỡi, tay, chân chỉ có một cái nam-

thuvienhuequang.vn

căn, nên nhà vua cho em con được làm chủ an hưởng của này, bởi thế tuy có nhiều con gái cũng vô ích không bằng một con trai, nên con làm như thế ! »

Cụ nghe xong đồng thời cùng cô đến bạch phật, tới nơi làm lễ xong bạch phật rằng :

« Kính lậy đức Thế-Tôn, con ông Trưởng-giả tại nhân duyên gì, được sinh vào nhà giàu mà không có tai, mắt, mũi, lưỡi, tay chân ? »

Phật nói : « Trưởng-giả, ông hãy nghe cho kỹ, cho khéo ta sẽ vì ông mà nói ».

— Dạ con xin chú ý nghe.

— Trưởng-giả, việc này đời quá khứ có hai anh em ông Đại Trưởng-giả, người anh tên là Đàn-Nhã-Thế-Chất em tên là Thi-La-Thế-Chất. Người anh thì trung tín, thành thực và hay bố thí, cứu đỡ kẻ bần cùng, bởi thế mà trong nước đều tán thán tin trọng. Sau nhà vua dùng ông làm chức Bình-sự trong nước để phán đoán những việc kiện tụng đấu tranh, ông được toàn quyền giải quyết. Luật pháp của nước ấy thời đó những người vay nợ hoặc đổi chác không phải làm giấy má hoặc văn tự, nếu có việc gì chỉ đến quan Bình-sự là ông Đàn-Nhã-Thế-Chất chứng nhận.

Bấy giờ có người lái buôn đến vay ông Thi-La-Thể Chất một số tiền lớn để làm vốn ra bể. Ông Thi-La-Thể Chất chỉ có một đứa con hãy còn nhỏ, ông đồng cho vay nhưng rồi đó ông đưa tiền và đứa con của ông đến quan Bình sự tức là ông anh, ông nói : « thưa anh, người lái

thuvienhuequang.vn

buôn đây vay của em số tiền để ra bể, anh chứng thực cho, nếu tôi mạnh một thì số tiền sẽ trả lại cho tôi».

Binh-sự gật đầu nói được, việc này chú cứ yên chí đã có tôi.

Qua thời gian chẳng bao lâu Thi-La-Thể-Chất chết, người lái bnôn ra bể không may bị sóng gió làm đắm thuyền, nhưng người lái buôn này bám được một mãnh gỗ trôi giạt vào bờ, anh được thoát chết về nước. Người con của ông Thi-La-Thể-Chất biết tinh anh lái buôn thuyền đắm thoát chết trở về không, tự nghĩ: «tuy hắn nợ ta nhưng nay cùng khốn thi lấy gì trả được».

Lúc ấy có ông lái buôn Trưởng-giả thương tinh anh buôn bán thất bại, nên cho anh mượn số tiền để ra bể lần nữa, lần ấy anh đi lấy được nhiều châu báo, và quý vật trở về được hoàn toàn, thốt nhớ món nợ cũ, anh tự nói một minh rằng: con ông Trưởng-giả trước đây gặp ta, không có trách ta hay nhắc tới số tiền, hay lúc ta vay cậu còn bé mà không nhớ chăng? Hoặc trước đây thấy ta nghèo mà không hỏi! vậy ta hãy thử xem cậu còn nhớ hay không thi biết: anh mua một con ngựa rất tốt, mặc áo đẹp, đeo những đồ trang sức cỡi ngựa đi chợ. Con ông Trưởng giả thấy anh ăn mặc có vẻ sang trọng chắc anh mang tiền đến trả minh, sai người hỏi

«Trước đây anh nợ tiền nay mang trả đấy có phải chăng?»

thuvienhuequang.vn

Đáp : « Thực thế Ư », anh tự nghĩ : ta vay số tiền ấy đến nay cả vốn lẫn lãi tính ra thì cũng khá nhiều, nếu trả thì cả gia nghiệp cũng không đủ, chi bằng ta đặt một kế hoạch là êm, nghĩ anh mang một viên bảo châu đến nói với vợ quan Binh-sự rằng :

Thưa bà, tôi có vay của ông Thi-La-Thể-Chất một số tiền nhỏ, bây giờ con ông ấy đòi trả, tôi xin dâng bà một viên bảo châu này trị giá mười vạn, nếu cậu ấy kiện tôi thì bà nói với quan lớn bác đơn đi, và tôi khỏi phải trả cái nợ này ».

Đáp : « Quan lớn nhà tôi trung trực lắm, tôi không dám nói đâu », anh lại năn nỉ thi dỗ bà, bà bùi tai nhận lấy viên bảo châu ấy, đến tối ông về, bà đem câu truyện nói với ông ! ông nói :

« Làm sao lại có việc như thế ? Vì ta trung tín thành thực cho nên nhà vua mới dùng ta làm chức Binh-sự việc ấy không thể được », đến mai anh lái buôn tới cũng nói sự không đồng ý của ông anh nghe và trả lại viên ngọc. Anh lại đưa luôn viên nữa trị giá hai mươi vạn và năn nỉ nói : đây cũng là một việc nhỏ bà chỉ mất một lời nói mà được ba mươi vạn, cậu ấy là cháu của ông, dẫu có thắng kiện được số tiền thường của tôi thì bà cũng chẳng được gì vào số tiền đó, bà nghe êm tai và lòng tham của bà nổi lên, nên bà nhận liền và hứa việc này anh cứ an tâm tôi sẽ thu xếp bằng xong, tối quan lớn về bà lại năn nỉ nói với qnan lớn, nhưng quan không nghe, và nói :

thuvienhuequang.vn

« Không có lý như vậy, ta là người có tín cho thiên hạ nếu ta làm đều giả dối, thì hiện đời nay họ không tin ta, hơn nữa đời sau ta phải chịu không biết lượng nào kiếp đau khổ. Lúc đó ông Bình-sự có đứa con trai nhưng chưa biết đi. Bà vừa khóc vừa nói : « Tôi với ông kết duyên với nhau hai thân như một gặp việc gì dẫu chết cũng không bỏ nhau và cũng không làm trái ý nhau, huống đây là một việc nhỏ tôi nói đã hết lời mà ông không nghe thì tôi còn sống làm chi nữa, nếu ông không giúp tôi việc này, tôi sẽ giết đứa con tôi trước, sau tôi sự sát thân tôi ».

Bình-Sự nghe vợ nói tắc cổ như người bị nghẹn muốn nuốt vào không được khạc ra thì vướng, suy nghĩ : « Ta có một đứa con nếu chết thì tiền của gia nghiệp giao phó cho ai? Nếu theo ý muốn của đàn bà thì làm bậy, hiện kiêm không ai tin dụng, đời sau sẽ khổ não vô cùng, bách súc quá không thể từ chối được, ông bèn tắc lưỡi nhận lời hứa với bà ». Được sự đồng ý bà rất vui vẻ, sớm mai anh lái buôn đến bà tươi cười nói: « Việc ấy quan đã nhận lời cho anh rồi đấy, hôm qua tôi phải làm ráo riết quan mới nhận, chứ chả dễ đâu ».

Lái buôn nghe nói nét mặt vui vẻ ung dung ra về, về nhà mặc quần áo đẹp, và đeo các thứ vàng bạc trang sức trên mình cỡi voi ra chợ. Con ông Trưởng-giả thấy anh ra, coi cách giàu sang tự nghĩ : « có lẽ hôm nay anh đem tiền trả mình chắc », tới trước nói :

« Tát-bạc trước dây vay tiền của cha ta, hôm nay người trả lại cho ta ».

thuvienhuequang.vn

Đáp : « Ta không nhớ, vay lúc nào cả, nếu vay lúc nào thì có ai chứng kiến ? »

— « Ngày ấy, tháng ấy, cha ta và ta cầm tiền trao cho anh lúc ấy có quan Binh-Sự chứng kiến, làm sao lại chối không ? »

Lái buôn nói : « Ta không biết cứ đem việc này ra ánh sáng thì ta sẽ trả ». Nói xong hai người đưa nhau đến quan Binh-Sự. Con ông Trưởng-giả nói :

« Thưa bác anh này ngày trước có vay cha con một sê tiền Bác là người chứng kiến, lúc ấy con cũng ở đó, thực thế xin bác xét ? »

Đáp : « Việc này ta không biết ».

— Thưa bác lúc đó bác bảo với cha con rằng : «được việc này chú cứ yên chi đã có tôi » bác không lấy tay chỉ vào số tiền ấy là gì ! mà nay bác lại bảo không biết ?

Binh-Sự nói : « Không phải thế đâu cháu ạ ».

Người cháu giận nói : « bác là người trung tín nên vua mới dùng bác làm Binh-sự, người trong nước tin dụng bác, tôi là cháu ruột của bác, mà bác còn sử phi pháp như vậy nữa là người ngoài bác còn làm oan uổng biết bao ? Đây hư, hay thực đời sau sẽ biết.

Phật nói : này Trưởng-giả ! ông Binh sự thuở đó chính là Man-Từ-Tỳ-Lê không tai, mắt, mũi, lưỡi hỗn độn như vậy. Bởi một câu nói dối ngày đó, phải đọa vào địa ngục lớn, chịu khổ độc nhiều, khi thoát khỏi địa ngục trong năm

thuvienhuequang.vn

trăm đời thụ thân hồn độn ; và cũng do hay làm việc bố-thí, nên thường sinh vào nhà hào phú, được làm tài chủ. Sự báo ứng của thiện ác, dầu cho lâu bao nhiêu kiếp cũng không thể sai thù được. Ấy thế các ông, cũng nên chăm chỉ tinh tiến, giữ thân, miệng, ý chớ nên tạo ác.

Tất cả đại chúng nghe phật nói xong, có người chứng sơ quả cho đến tứ quả : cũng có người phát tâm vô-thượng bồ-đề, ai ai cũng vui mừng kinh tin phụng hành.

thuvienhuequang.vn

HAI VỢ CHỒNG NHÀ NGHÈO CÚNG KHỐ ĐƯỢC HIỆN BÁO

PHẨM THỨ HAI MƯƠI MỐT

Khi bấy giờ đức Thế-Tôn ở nước Xá-vệ, nơi vườn ông Cấp-Cô-Độc cây của ông Kỳ-Đà tại Tinh-xá Kỳ-hoàn, đương thuyết pháp cho chúng đại tỷ-khiêu vây quanh nghe. Nước ấy có ông Trưởng-giả bà vợ ông đương mang thai, sau sinh được đứa con gái dong nghi tốt đẹp ít người sánh kịp, lúc sinh ra đồng thời lại có miếng lụa trắng nõn nhũn đẹp bọc khắp người cô, cha mẹ cô lo sợ ! rồi mời thày tướng đến hỏi. Thày tướng nói :

Rất tốt, cô này có phúc đức lớn, thày lại đặt tên cho cô là Thúc-Ly, Thúc-Ly lớn thi miếng lụa cũng lớn theo. Vì cô xinh đẹp nên có nhiều người ở trong nước, nơi xa nơi gần đến để cầu hôn.

Bấy giờ cô đã lớn, cha mẹ cô cũng định gả chồng cho cô. Một hôm cha cô gọi thợ về nhà để làm các đồ nữ trang, cô hỏi :

« Thưa cha, cha làm những vật này để làm gì ? »

thuvienhuequang.vn

Đáp : « Con đã lớn tuổi, cha làm những vòng xuyến này định lập gia đình cho con », cô nói :

— « Thưa cha, việc vợ chồng con không muốn, con chỉ muốn xin cha mẹ cho con đi xuất gia tu đạo », vì yêu dấu con gái nên ông bà không cưỡng ép ý cô, ông liền đem lụa bạch điệp ra để may áo ngũ điều.

Cô hỏi : « Cha may áo này để làm gì ? »

— « May áo này để cho con ».

Thưa cha, khỏi phải may nữa, tấm áo con đương mặc đây là đủ rồi, xin cha cho con đi đến chốn phật ».

Cả hai ông bà liền dẫn đi, tới nơi cô lễ phật và xin xuất gia. Phật gọi :

« Thiện lai tỷ-khiêu ! »

Gọi xong, trên đầu cô rụng hết tóc, còn tấm lụa lúc cô mới sinh đã bọc mình cô, ngay lúc ấy nó biến thành ngũ-điều cà-xa, phật bèn giao cô cho bà Đại-Ái-Đạo làm tỷ-khiêu ny. Cô tu hành tinh tiến chẳng bao lâu được chứng quả A-La-Hán.

Ngài A-Nan bạch phật : « Lậy Đức Thế-Tôn, Thúc-Ly tỷ-khiêu ny, xưa tu công đức gì, nay được sinh vào nhà Trưởng-giả và có mãnh lụa trắng sinh theo, xuất gia chưa được bao lâu đã chứng quả A-La-Hán ? »

Phật đáp : « A-Nan, hãy nghe cho kỷ, ta sẽ nói cho hay ».

— Dạ, con xin chú ý nghe.

thuvienhuequang.vn

— Cách đây, kiếp quá khứ đã khá lâu xa, có đức phật ra đời tên là Tỳ-Bà-Thi cùng với các đệ tử đi tế độ nhân gian, thời ấy các vua quan dân chúng cúng dàng rất nhiều, và đặt ra những kỳ đại hội để thỉnh phật thuyết pháp. Riêng có một ông tỷ-khiêu thường đi khuyến hóa mọi người đến nghe phật thuyết pháp, và khuyên bố thí.

Lúc ấy có một người con gái tên là Đàn-Ly-Già nhà rất nghèo cùng, hai vợ chồng chỉ có một cái khố, nếu chồng đi xin thì chồng mặc, vợ trần truồng ngồi trong đống cỏ khô ; nếu vợ đi xin thì vợ mặc, chồng lại trần truồng ngồi trên đám cỏ. Ông Tỷ-khiêu này đi qua thấy cô bèn hỏi rằng:

« Đức phật xuất thế khó được gặp, kinh pháp khó được nghe, được làm thân người cũng rất khó, cô nên đi thỉnh pháp, nên làm việc bố thí ; rồi ông lại nói thêm cho cô nghe cái tội tham sẻn ; và cái phúc báo của sự bố-thí ».

Đáp : kính xin đại đức hãy đứng đây một chúc « nói rồi vào trong nhà, gọi chồng bảo : « anh ơi, ngoài ngõ có vị Sa-Môn khuyên chúng ta nên đến yết kiến phật, để nghe phật thuyết pháp, và khuyên làm việc bố thí, chúng ta vì đời trước không biết làm hạnh bố-thí, nên nay bị nghèo cùng, bây giờ ta phải làm cách gì để trồng cái phúc lành cho kiếp sau được an hưởng ? »

Đáp : « Nhà ta cùng khốn tuy có tâm nhưng biết lấy gì mà bố thí ».

— « Anh ơi, đời trước không bố thí đời này cũng khốn, nếu kiếp này không trồng nhân, đời sau lấy gì kết quả ? Bây giờ anh hãy nghe tôi, tôi quyết định bố thí»

thuvienhuequang.vn

Người chồng tự nghĩ : « Hay vợ ta có chút của riêng, thì ta cứ đồng ý đi », rồi nói :

— Phải em muốn bố thí việc ấy anh cũng vui lòng.

Vợ nói : « Em muốn đem cái khố này để bố thí».

— Hai chúng ta chỉ có một mãnh khố, để hàng ngày đi xin nuôi nhau, dùng che thân cho khỏi xấu hổ, bây giờ đem bố thí thì làm kế gì để sinh sống, ngồi nhìn nhau mà chết hay sao ?

— Anh ơi, con người có sinh tất nhiên có tử, không bố thí với bố thí rồi ai cũng chết cả, thà bố thí mà chết đời sau còn có chỗ trông cậy ; không làm việc bố thí cũng chết trái lại đời sau hết chỗ nương nhờ.

Người chồng vui vẻ nói : « Em nói thế, thì chúng ta giữ lấy phần chết, đem bố thí là hơn». Cô ta trở ra bạch với vị tỷ-khiêu rằng :

— Đại-đức hãy trèo lên nóc nhà con, con xin có vật mọn đưa qua mái tranh để cúng dàng.

Đáp : « Muốn cúng dàng hãy dâng trước mặt ta, để ta chú nguyện cho ».

« Bạch Đại-đức, con chỉ có một cái khố, trong nhà không còn có cái áo gì khác, sợ lỏa lồ hình thể đàn bà xấu ắt nhơ uế thì tội nghiệp ». Nói xong vào nhà đóng cửa, cởi khố ném qua cửa sổ để cúng dàng. Vị tỷ-khiêu nhận lấy làm phép « chú nguyện » rồi mang về chỗ phật, phật gọi :

« Tỷ-khiêu mang cái khố ấy lại đây cho ta ».

.thuvienhuequang.vn

Tỷ-khiêu dâng lên phật, tự tay phật đở lấy. Lúc đó các vua quan và những người trong hội, hơi có chút tâm hiềm phật, vì phật cầm cái khố nhơ bẩn cáu ghét tanh tởm. Phật biết tâm của mọi người như vậy, liền bảo rằng:

« Ta xem trong hội này làm việc bố thi lớn và thanh tịnh thi không ai hơn được người bố thi cái khố đây ».

Mọi người nghe phật nói thế ai cũng sợ hãi, bà phu nhân vui vẻ cởi ngay áo của mình và tháo những đồ nữ trang, vua cũng cởi áo xiêm ra rồi sai người mang cả hai bộ áo và nữ trang cho vợ chồng Đăn Ly-Già và mời ngay đến chốn phật.

Nhân thế đưc phật liền thuyết pháp mầu nhiệm cho đại chúng nghe. Trong hội lúc đó một số rất đông được độ.

Phật kêu : « A-Nan, cô vợ Đán-Ly-Già bần cùng thuở đó, chính là Thúc-Ly tỷ-khiêu ny, cũng có tâm thanh tịnh bố-thi nên trong chin mươi kiếp, sinh nơi đâu cũng có lụa trắng nõn tốt sinh theo ý muốn dùng gi cũng được đầy đủ. Cũng bởi nghe Phật thuyết pháp lại có tâm nguyện giải thoát nên nay được gặp ta và chứng quả A-Lạ-Hán Như thế đó các người cũng nên chăm chỉ tinh tiến, nghe pháp và bố thi.

Phật thuyết pháp xong rất nhiều người được đắc đạo, ai ai cũng vui mừng kính tin phụng hành.

---

thuvienhuequang.vn

NGAI CA-THIEN-DUYEN
Khuyên Bà Lão Mẫu Bán Nghèo

PHẨM THỨ HAI MƯƠI HAI

Bấy giờ Tôn-giả Ca-Thiên Duyên ở nước A-Bàn-Đề. Nước ấy có ông Trưởng-giả nhà giàu tinh tham xẻn bạo ác, không có từ tâm. Nhà ông có một người con gái, sớm hôm hầu hạ làm việc mệt nhọc, ít khi được thư nhàn, hoặc có lầm lỗi gì, thì lại bị đánh đập, áo không đủ che thân, cơm không đủ no miệng, lúc ấy người ở gái tuổi đã già yếu, muốn chết chẳng được, một hôm mang bình ra sông lấy nước, nghĩ mình khổ nhục nhã, rồi òa lên khóc.

Ngài Ca-Thiên-Duyên đi qua dừng lại hỏi ;

«Bà lão tại sao lại khóc ? »

«Bạch Tôn-giả con tuổi tác già yếu, vì từng thiếu nghèo cùng, phải đi ở mướn cho người ra khổ lắm, suốt ngày làm lụng khó nhọc, xảy ra thi bị chưởi mắng đánh đập, rồi cơm cũng không đủ ăn, áo cũng không đủ mặc, đói khát rách rưới muốn chết cũng không được vì thế nên con khóc ».

«Nghèo tại sao bà không bán cái nghèo đi ? »

thuvienhuequang.vn

« Bạch Tôn-giả, nghèo làm sao bán, và ai là người mua nghèo ? »

Ngài Ca-Chiêu-Duyên nói : « Nghèo có thể bán được, ngài nói luôn ba lần như thế », bà lão tự nghĩ : nếu bán được nghèo thì ta hỏi ngài bán bằng cách nào, nghĩ xong nói :

« Bạch Tôn-giả bán nghèo thế nào xin cho con rõ ? »

« Nếu muốn bán thi phải theo lời ta dạy ».

Đáp : « Dạ con xin tuân mạnh ».

— « Trước khi bán ngươi phải đi tắm rữa cho sạch sẽ. Ngài nói bà phải nên làm hạnh bố thi ».

— « Bạch Tôn-giả, con cùng khốn lắm, thân con hoàn toàn không có một chút gì, còn cái bình này là của chủ con không biết lấy gì để bố thi được ».

Ngài bèn trao cái bát và nói ; « Bà đem cái bát này lấy chút nước sạch ». Bà cầm bình đi lấy nước dâng ngài. Tôn-giả cầm bát nước chú nguyện cho bà, rồi dạy bà nên thụ Bát-Quan-Trai và khuyên bà niệm phật, trồng các công đức lành, ngài lại hỏi :

« Bà có chỗ nằm ngồi gì không ? »

— Bạch Tôn-giả không có.

— « Nếu lúc nào xay lúa giả gạo lúc xong con nằm ngủ ở bên cối, mùa xuân mùa thu làm lụng cũng nghĩ ở đó, ngoài ra không việc gi thì nghĩ trên đống phân ».

Tôn-giả nói : « Bà giữ tâm cho khéo, làm lụng hầu hạ phải cung kính cẩn thận chớ sinh lòng hiềm thù oán giận, chờ chủ nhà an nghĩ sẽ mở cổng lấy nắm cỏ

thuvienhuequang.vn

khô trải ngồi ở một bên, cung kính chắp tay tư duy quan sát hình tướng Phật, chớ sinh ác niệm.

Theo lời Tôn-giả dạy bà về cũng làm đúng như thế, đến quá nửa đêm bà mạnh chung, được sinh lên cõi trời Đạo-Lợi. Sớm mai chủ nhà dậy thấy mụ đã chết, giận nói:

« Mụ này thường ngày ta không cho vào nhà, tối qua tại sao chết ở đây ? » Liền sai người lấy giây buộc chân lôi ra nơi rừng lạnh vất bỏ.

Khi đó trên cõi trời có ông Thiên-Tử mạnh chung, họ hàng có năm trăm người, cung điện trang nghiêm. Bà lão này lúc mạnh chung được thay vào ngôi đó.

Phép sinh thiên những người lợi căn thông minh có trí nhớ được nhân do đời trước của mình tại duyên gì được sinh, còn kẻ độn căn ngu tối thì chỉ ham hưởng sự dục lạc cõi thiên, chứ không biết được nguyên ủy lúc tiền sinh. Bà này được sinh nhưng quên hết, chỉ ham thụ những dục với năm trăm thiên-tử. Lúc đó ngài Sá-Lợi-Phất ở cõi trời Đạo-Lợi biết thế hỏi :

« Ngươi nhân phúc gì được sinh lên đây ? »

Đáp : « Bạch Tôn-giả con không nhớ xin chỉ giáo ».

Ngài Sá Lợi-Phất cho mượn đạo nhãn xem biết thân cũ của mình và được sinh thiên là do ngài Ca-Chiêu-Duyên. Cảm tạ ngài Sá-Lợi-Phất, rồi đưa năm trăm thiên-tử xuống Hàn-tâm tán hoa đốt hương cúng dàng tử thi đó. Những thiên-tử thân có hào quang chiếu sáng khắp rừng và nơi

thuvienhuequang.vn

thôn dã ấy. Nhà chủ thấy biến tướng như thế không biết căn do tại sao nên gọi tất cả mọi người xa gần đến xem, thi thấy các ông thiên-tử đương cúng dàng tử-thi mụ ở nhà mình liền nói :

« Mụ già này là người ở nhà tôi, nhơ bẩn lắm, lúc sinh thời là kẻ ác kiến, nay đã chết tại sao các ngài lại cúng dàng ? »

Ông thiên-tử liền nói nguyên nhân cho mọi người nghe nói xong tất cả mọi người đều đến yết kiến ngài Ca Chiêu-Duyên. Lúc ấy ngài thuyết pháp nói về : « Luận bố thi », « Luận tri-giới », « Luận sinh-thiên » ngũ dục là pháp bất tịnh « xuất ly là pháp an lạc ».

Năm trăm thiên-tử nghe xong được xa trần lia cầu chứng pháp nhãn tịnh, bay về thiên cung. Trong hội những người được nghe pháp này đều chứng dấu đạo cũng có người chứng lên tử quả, ai ai cũng hoan hỷ kính cẩn phụng hành lễ tạ lui ra...

— HẾT —

thuvienhuequang.vn

HIỀN-NGU NHÂN-DUYÊN KINH

QUYỂN THỨ BẢY

Hán dịch : SA-MÔN TUỆ-GIÁC

Việt dịch : THÍCH-TRUNG-QUÁN

ĐẠI-KIẾP-TÂN-NINH

PHẨM BA MƯƠI MỐT

Chính tôi được nghe : Một thời Phật ở nước Xá Vệ tại vườn Cấp Cô-Độc cây của Kỳ-Đà. Ông vua nước ấy tên là Ba Tư-Nặc. Phương nam có nước tên là Kim Địa, ông vua đó tên là Kiếp-Tân-Ninh. Ông có người con trai tên là Đại-Kiếp-Tân-Ninh tâm tinh thông minh sức lực khỏe mạnh. Sau khi cha chết Thá-tử lên nối ngôi thống trị ba vạn sáu ngàn nước, quân linh rất nhiều thiên hạ vô địch tiếng anh

thuvienhuequang.vn

Cậu bé sau lớn tài nghệ tinh thông. Ông Trưởng-giả rất yêu mến và không bao giờ làm trái ý cậu. Ông thầm nghĩ : « Con ta tướng mạo oai nghiêm vĩ đại, vậy ta phải tìm một người con gái có danh đức để sánh đôi ». Nghĩ rồi ông mượn các người lái buôn đi dò hỏi tìm hộ.

Thuở đó nước Diêm-Ba con gái ông Trưởng-giả tên là Bạt-Na-Ba-Bà-Tô (Tàu dịch : Kim Quang Minh). Cô này dung thư yểu điệu, thân thể vàng chói, nước da bóng nhoáng, lúc mới sinh, cũng có giếng nước phát hiện, ngang dọc đều tám thước, thường thường phát xuất ra những trận bảo, nào áo mặc thức ăn uống, thích hợp lòng người. Ông Trưởng-giả thầm nghĩ : « Con ta xinh đẹp ít người sánh kịp, ta phải tìm gã cho một kẻ hiền sĩ, thân thể đẹp đẽ cũng như con ta ». Danh tiếng cô này cũng đã đồn khắp nước Xá.Vệ, và tiếng khen cậu Kim-Thiên cũng làm cho nhà cô nghe biết. Nên chi hai ông Trưởng-giả rất hoan hỷ vì thân thế đôi bên cũng là nhà thế phiệt, danh đức không kém nhau. Hai ông đồng ý gả con cho nhau. Từ đó trai tài gái sắc kết duyên, nước Xá-Vệ chung hưởng cuộc đời êm ấm.

Nhà Kim•Thiên một hôm sửa soạn cơm chay cúng dàng Phật. Phật hứa lời tới nhà dùng cơm xong, liền thăng tòa thuyết pháp cho ông Trưởng-giả và vợ chồng Kim-Thiên nghe, nghe xong tâm họ được khai tỏ, vợ chồng Kim-Thiên và cha mẹ ngay giờ phút đó phá tan những ác nghiệp trong hai mươi ức kiếp, và chứng quả Tu-Đà-Hoàn.

thuvienhuequang.vn

Đức Thế-Tôn sau khi trở về Tịnh-Xá, Kim-Thiên và Kim-quang-Minh đều xin phụ mẫu đi xuất gia, cha mẹ đôi bên đều ưng thuận. Hai người đưa nhau đến chốn Phật, cúi đầu lễ bái và xin nhập đạo. Phật nhận lời và khen rằng : « Thiện lai tỷ khiêu ». Nói dứt lời thì tóc của hai người đều rụng hết, áo pháp thấy mặc tai mình thành vị Sa Môn ; Kim-Thiên được ở với Chúng Tỷ-Khiêu, còn Kim-Quang-Minh Phật giao cho bà Đại Ái-Đạo giáo hóa.

Sau hai người đều chứng quả La-Hán, được « Tam-Minh » « Lục Thông » và « Bát-giải thoát » công đức rất viên mãn :

Thấy thế ngài A-Nan bạch Phật rằng : « Lậy Đức Thế Tôn ! chẳng hay vợ chồng Kim-Thiên trước làm đức hạnh gì, mới sinh ra đã lắm tiền của, thân thể lại có sắc vàng, xinh đẹp hơn đời và có giếng nước làm cho mọi người được toại ý, kính xin Thế-Tôn chỉ bảo ».

Phật nói : « A-Nan ! cách đây đời quá khứ đã qua chín mươi mốt kiếp, thời ấy có Đức Phật hiệu là Tỳ Bà-Thi sau khi Phật diệt độ, các Tỷ-Khiêu đi giáo hóa nhân dân, đến thôn xóm kia dân chúng và các nhà hào trưởng tranh nhau dâng cúng áo và các món ăn Bấy giờ có hai vợ chồng nhà nghèo khốn tự niệm lúc sinh thời cha ta giàu có tiền của đầy kho, nay ta bị nghèo cùng cơ khổ, nằm ngồi trên chiếc chiếu cỏ, áo không đủ che thân nhà không một đấu gạo, lúc đó tuy giàu sang lắm tiền nhiều của lại gặp được các thánh tăng, nay được gặp thì không có tiền cúng, nghĩ xong òa lên khóc nước mắt rơi xuống cánh tay vợ ! Vợ hỏi : « Tại sao anh khóc ? »

thuvienhuequang.vn

—«Em không biết hay sao? Các vị thánh tăng tới đây, các nhà hào hiền cư sĩ tranh nhau cúng dàng, nhà ta nghèo không có chút gì để trồng thiện duyên với dân chúng, đời nay bần cùng, đời sau lại khốn khó, vì thế mà tôi khóc!»

—«Vậy anh hãy vào trong kho tìm xem có được đồng nào thì đem dâng cúng!»

Nghe lời vợ vào kho tìm mãi được một đồng tiền vàng đem ra, rồi mua một cái bình mới đựng nước sạch bỏ tiền vào trong, đồng thời cô vợ cũng có một cái gương sáng chung đem cúng dàng; tới nơi làm lễ một lòng thành kính cúng tăng. Chúng tăng nhận xong, lấy nước rữa bát, cũng có vị lấy nước ấy uống. Cúng xong rồi vợ chồng vui vẽ và toại nguyện, cùng nhau lễ tạ ra về. Qua thời gian cả hai vợ chồng đều mắt bệnh chết được sinh lên cõi trời Đao-Lợi.

Phật nói: «A-Nan! Người nghèo mang bình nước cúng tăng thuở đó, nay chính là vợ chồng Kim-Thiên; do đời trước cúng tăng tiền vàng bình nước và tấm gương sáng, cho nên đời đời được tươi đẹp, thân thể sắc vàng không ai bì kịp; trong chín mươi mốt kiếp đều như thế. Lúc ấy cũng do có tâm tín kính nên nay được thoát sinh tử, chứng đạo chân thực. A-Nan! Ông nên biết tất cả phúc đức cũng phải nên làm, như kẻ nghèo kia, cúng dâng có một chút, mà được phúc bao nhiêu như vậy».

Bấy giờ ngài A-Nan và tất cả mọi người trong hội nghe Phật nói, đều phá tâm bố thi, chăm chỉ tu phúc nghiệp vui mừng vâng theo, cúi đầu tạ lễ lui ra.

thuvienhuequang.vn

CHÙNG - TÍNH

PHẨM HAI MƯƠI BỐN

Chính tôi được nghe: một thời đức Phật ở nước Xá Vệ, vườn Cấp Cô-Độc cây của Kỳ-Đà. Nước ấy có ông Trưởng-giả nhà giàu nhưng không có con, ông bà lúc nào nghĩ đến việc con cái thì lại buồn phiền, rồi đi cầu đảo ở nơi miếu thần, lòng thành kính cảm động bà liền có thai, tới kỳ sinh được cậu con trai vẻ người tốt đẹp trên đời hiếm có.

Giữa lúc phụ mẫu tống thân đôi bên tới một bờ sông lớn họp nhau mở cuộc yến hội, uống rượu ăn thịt ca hát vui chơi, ông bà cũng ẵm cậu bé đi hội, vì yêu nên ông vừa bế cậu vừa nhảy múa! múa xong lại trao cho vợ. Muốn cho cậu vui cười nên bà cứ tung cậu lên rồi đỡ lấy; vừa cười, vừa đi, đi tới bên sông vì bỡn với cậu nên tâm ý tán loạn không cẩn thận, tuột tay đánh rơi xuống sông! Bà kêu la mọi người nhảy xuống cứu nhưng, ôi thôi! sông sâu nước chảy cậu bé đã trôi xa! Ông bà

thuvienhuequang.vn

thương quá ngất đi hồi lâu mới tỉnh.

Cậu bị cá nuốt, cũng do phúc đức của cậu tuy nằm trong bụng cá nhưng vẫn không chết. Cuối dòng nước kia có một thôn nhỏ, thôn ấy có một nhà giàu và cũng không có con ; hết sức đi cầu đây khấn đó, nhưng vẫn không hiệu nghiệm. Ông có một người ở trai hàng ngày đi bắt cá để bán, giữa hôm ấy lưới được con cá rất to, sả ra bán, lúc mổ ra thấy cậu bé con đương nằm trong bụng mà vẫn còn sống, ngạc nhiên anh liền bế cậu bé lại cho ông chủ, ông chủ xem xong vui vẻ nói: « Nhà ta từ trước tới nay chi thành cầu đảo, hôm nay thực là trời cho ta ! » Rồi ông liền tắm rửa cho cậu sạch sẽ và cho bú mớm cẩn thận.

Ông ở thôn trên nghe biết cuối dòng có người bắt được con cá, mổ ra thấy đứa con trai, liền đi tới xem, quả nhiên là con mình, ông nói rằng: « Đây chính là con tôi ; bữa trước tôi đánh rơi ở trên bến sông kia, xin ông trả lại cho tôi ! »

Đáp : « Nhà tôi thành kính cầu cúng thần kỳ từ trước đến nay được sự báo ứng cho tôi đứa con này.

« Thôi ! ông đừng nói nữa, làm gì có truyện kỳ như vậy ! » Tranh đấu mãi không giải quyết xong, hai người đưa nhau đến vua xữ đoán. Ông mất con tâu vua rằng: « Tâu Bệ hạ ! bữa trước vợ tôi ẵm đứa bé này ra bờ sông chơi, không may sẩy tay rơi xuống sông, xin bệ-hạ thương xét ».

Ông thứ hai nói : « Tâu bệ-hạ ! Người ở nhà tôi đi

thuvienhuequang.vn

lưới được con cá, về nhà mổ ra thấy đứa bé này ở trong bụng cá chứ không phải anh ấy sinh nó ra ! »

Nhà vua nghe xong nói : « Bây giờ có một đứa bé, hai nhà cùng nhận, Trẫm không biết cho ai là phải, đây nghe ta, đứa bé này hai nhà nuôi chung và sau nó sẽ làm con cả hai nhà, mỗi nhà đều phải cưới vợ cho nó; vợ nhà ai sinh sẽ thuộc con của nhà ấy ».

Hai ông nghe lời vua dạy đưa con về nuôi chung, năm qua tháng lại không bao lâu cậu đã lớn, mỗi nhà đều cưới cho một cô vợ, đôi bên cha mẹ giàu, một mình cậu được ăn hưởng.

Một hôm, cậu thưa với cha mẹ đôi bên rằng : « Lúc con mới sanh, đã mắc nạn rơi vào mồm cá, may được thoát chết, chí hướng của con chỉ muốn xuất gia tu đạo. Vậy cúi lạy song thân nhị gia cho con được toại nguyện vọng ấy ! »

Ông bà hai bên ý không muốn nhưng vì lòng yêu con nên không giám trái ý, liền hoan hỷ cho cậu đi. Cậu từ tạ phụ mẫu đi đến chốn Phật, tới nơi cúi đầu làm lễ xin nhập đạo. Phật ưng thuận nói rằng : « Thiện-Lai Tỷ-Khiêu ! » Nói dứt lời tóc trên đầu cậu tự nhiên rụng hết, thành một vị Sa-Môn, đặt pháp hiệu là Chùng-Tinh. Nghe phật thuyết pháp được hết khổ, ngay ở trên tòa liền chứng quả A-la-Hán. Thấy thế ngài A-Nan bạch Phật rằng : « Lậy Đức Thế-Tôn ! không hay Chùng-Tinh xưa làm hạng gì ? Trồng căn lành gì ? Rơi vào mồm cá không chết ? »

thuvienhuequang.vn

Phật đáp ; « A-Nan ! Đời quá khứ đã quá lâu, có Đức Phật hiệu là Tỳ-Bà-Thi một hôm họp đại chúng để thuyết pháp. Lúc ấy có ông Trưởng-giả cũng tới nghe, Phật nói phúc bố thí, phúc trì-giới, ông nghe xong vui mừng lòng tin mạnh mẽ, liền xin Phật thụ tam tự quy và giới bất sát thụ xong đem một đồng tiền dâng Phật, bởi thế cho nên đời đời được hưởng phúc vô biên của cải tha hồ tiêu xài không thiếu. A-Nan ! nên biết, ông Trưởng-giả ngày đó nay chính là Chúng-Tinh Tỷ-khiêu ; bởi lúc ấy cúng Phật một đồng tiền cho nên được sung sướng giàu sang trong chín mươi mốt kiếp, tới nay lại được hưởng thụ gia nghiệp của hai nhà cung cấp ; bởi thụ với bất sát giữ được hoàn toàn nên cá nuốt không chết và cũng do thụ tam-tự quy nên nay mới được gặp ta, tắm gội pháp hóa của ta, và chứng quả la-hán ».

Tất cả mọi người trong đại hội và ngài A-Nan nghe Phật nói xong ai nấy đều kính trọng vui mừng tin theo dâng làm cuối đầu tạ lễ mà lui.

thuvienhuequang.vn

TÁN-ĐÀN-NINH

(Tiền thân của Phật)

PHẨM HAI MƯƠI NHĂM

Chính tôi được nghe : một thời đức Phật ở nước Xá-Vệ vườn Cấp-Cô-Độc, cây của Kỳ-Đà, với một ngàn hai trăm năm mươi đệ tử. Trong nước có bọn ăn mày năm trăm người ngày ngày cứ theo Phật và tăng chúng xin ăn ngoài ra không xin ai hết. Trải qua đã lâu năm, họ tự chán ngán rồi bảo nhau rằng : « Chúng ta mong ơn Phật và chư tăng, tuy sống cho qua ngày đoạn tháng, song vẫn còn thấy nhiều sự đau khổ ! Bây giờ lũ ta sẽ kêu với Phật để xuất gia là hơn ». Nói xong cùng nhau đến bạch Phật: « Kính lạy đức Thế-Tôn ! Thật khó được gặp Thế-Tôn ra đời! Chúng con sinh nơi hạ liện, mong ơn cao cả hàng ngày sống dưới bóng từ quang! Hôm nay bọn chúng con tất cả năm trăm người một lòng thanh tịnh

thuvienhuequang.vn

cầu xin Thế-Tôn cho chúng con được xuất gia nhập vào hàng tăng chúng, việc ấy có được cúi xin chỉ giáo ?»

Phật đáp : « Pháp của ta thanh tịnh không phân biệt giàu nghèo sang hèn, cũng ví như nước trong sạch đem rửa những đồ nhơ uế, thì vật qui vật hèn, của tốt của xấu trai hay gái đều trong sạch cả ; pháp của ta cũng ví như lửa: tất cả núi, sông, đá, đất hoặc trên trời dưới biển muôn vật bất luận lớn nhỏ đều cháy rụi ; pháp của ta cũng như hư không : con trai con gái hoặc lớn hoặc nhỏ, giàu, nghèo, sang, hèn, ai cũng có thể vào được ». Họ nghe Phật nói thế cả bọn đều vui hớn hở tin tâm càng tăng thịnh, một lòng thành kính kêu Phật xin nhập đạo». Đức Phật ưng thuận rồi gọi lên một tiếng : «Thiện-lai Tỷ-khiêu» gọi xong, những người ấy tóc đều rụng hết ; áo cà sa thấy mặc tại mình, thành hình tướng Sa-môn, Phật lại thuyết pháp cho nghe, tâm ý họ được khai ngộ, hết mọi lậu nghiệp thành ngôi A-La-Hán.

Trong nước các nhà hào trưởng và nhân dân nghe thấy Phật cho những người ăn mày xuất gia. họ rất không bằng lòng, và nói rằng : « Đức Thế-Tôn ! Tại sao lại cho những kẻ ăn mày hèn hạ đứng vào hàng tăng chúng ? Chúng ta có tác phúc thỉnh Phật và tăng, quyết không cúng những kẻ đó và không cho ngồi giường chiếu của bọn ta». Một hôm, Thái-Tử Kỳ-Đà sữa soạn cỗ chay sai người đến thỉnh Phật, bạch rằng : « Lậy Đức Thế-Tôn : sáng mai Thái Tử Kỳ-Đà thỉnh Phật và các Tỷ khiêu tăng tới nhà

thuvienhuequang.vn

thụ trai, và Thái-Tử có dặn không thỉnh các người ăn mày mới nhập đạo, xin Phật dừng cho họ lại ! » Phật nhận lời và không nói sao hết. Sáng mai lúc sắp đi phó trai, Phật dặn các vị tỷ-khiêu ấy rằng : « Hôm nay, ta và các tỷ-khiêu đi phó trai tại nhà Thái-Tử Kỳ-Đà, các ngươi hãy đi sang xứ Uất-Đan-Việt ở phương bắc, lấy những thứ tám cánh chín, trở về nơi ta phó trai cứ theo thứ tự mà ngồi ». Theo lời Phật dạy, các vị dùng phép thần túc bay sang thế giới đó lấy lúa, trở về, oai nghi đĩnh đạc bay trên hư không như một đàn chim nhạn, tới nhà Thái Tử từ từ hạ xuống lần lượt ngồi dùng.

Thái-Tử thấy các vị oai nghi nghiêm chỉnh, phúc đức đầy đủ, vui mừng cung kính, khen những vị thực là hiếm có, liền bạch Phật rằng : « Lạy Đức Thế-Tôn ¡ Các vị hiền thánh đại đức từ đâu lại ? »

Đáp : « Kỳ-Đà lắng nghe ta nói : những vị tỷ khiêu này hôm qua ngươi không thỉnh, sớm ngày sang xứ Uất-Đan Việt lấy lúa tám cánh về dùng đó » Thái-Tử nghe xong lòng rất thẹn hổ, tự trách mình ngu si không phân biệt được hắc bạch. Tự nói : « Thế-Tôn ! công đức rất khó tả xiết ; đây, những người ăn xin ở trong nước dừng vào hàng hạ tiện, thế mà ngày nay được đặc ân cao cả, hiện thế an-lạc phúc đức, lai sinh nhàn cư đạo vô-vi mãi mãi. Sở dĩ ngài xuất thế vì cả đến những bọn người này, thể là Ngài không bỏ xót một tầng lớp người nào. Lạy Đức Thế Tôn ! những người này không rõ đời quá khứ cho trồng căn lành gì ? Tu công đức gì ? Nay được gặp Thế Tôn và không rõ tạo tội gì, sinh ra đã bị nghèo khổ, sống một

thuvienhuequang.vn

Sách ebook này dùng để phục vụ đối tượng sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh... và những độc giả chưa có điều kiện mua sách.

Vui lòng không sử dụng file vào mục đích thương mại.

Nếu có khả năng, mời quý độc giả đặt sách giấy để ủng hộ công tác của thư viện.

Chân thành cảm ơn!

THƯ VIỆN HUỆ QUANG
116 Hòa Bình, Hòa Thạnh, Tân Phú, TP. HCM
Website: thuvienhuequang.vn

cách hèn hạ là phải đi ăn mày, lạy Đức Thế-Tôn xin chỉ giáo ? »

Phật nói : « Muốn biết căn do hãy lắng tai nghe ».

— « Dạ, chúng con rất ham nghe ».

— « Kỳ-Đà ! đời quá khứ đã lâu lắm, không biết lượng nào kiếp số, cũng châu Diêm-Phù này, có một nước lớn tên là Ba-La-Nại, nước ấy có một quả núi tên là Lợi-Sư (Tàu dịch : Tiên Sơn) trước những thời cổ xưa có các Đức Phật ở trong núi ấy, nếu thời nào không có Phật thì lại có những vị Tích-Chi-Phật nếu không có những vị Tích Chi-Phật thì lại có những vị Tiên ngũ Thông, chứ không bao giờ vắng những vị hiền thánh. Trong núi bấy giờ có hơn hai ngàn vị Tích Chi Phật. Thời ấy gặp lúc hỏa tinh xuất hiện kéo dài mười năm, đồng ruộng bị khô cạn, không trồng cấy lúa má được, nên nhân dân bị đói khát nhiều. Trong nước có ông Trưởng-giả tên là Tán Đàn Ninh nhà giàu thóc gạo nhiều, thường thường đem cung cấp các vị đạo sĩ. Một ngàn vị Tích chi Phật một ngày đến thưa với ông rằng : « Chúng tôi ở trong núi, gặp lúc trời nắng hạn, nhân dân nghèo thiếu, đi xin không được. Trưởng-giả có thể cúng dàng cho chúng tôi đi ở tại đây thì chúng tôi sẽ ở, bằng không chúng tôi đi nơi khác ».

Đáp : « Kính xin quý vị ngồi chơi để tôi trả lời sau ». Ông nói xong, liền gọi người coi kho hỏi : « Trong kho có còn nhiều thóc gạo không ? Có thể cúng dàng được các vị đại sĩ ở ngay đây luôn luôn được không ? »

thuvienhuequang.vn

Đáp : « Thưa Trưởng-giả số thóc gạo còn rất nhiều có thể cúng dâng được ». Ông liền đáp lời các vị và xin nhận để cúng dâng. Còn hơn một ngàn vị ở núi lại đến nói với ông giúp đỡ. Ông lại gọi người giữ kho hỏi : « Số thóc có thể cung cấp cho hơn một ngàn vị nữa đủ chăng ? »

Đáp : « Thưa Trưởng-giả đủ ».

Ông liền nhận lời cúng và thuê năm trăm người hàng ngày thổi cơm gánh nước giặt dũ quần áo hầu hạ các vị được đầy đủ. Năm trăm người ấy hầu hạ cơm nước cho các vị đã lâu năm thấy sự mệt nhọc liền phát sinh tâm chán ghét tự nói với nhau rằng : « Chúng chịu sự cực khổ chẳng qua cũng chỉ vì bọn ăn mày này » Ông lại thuê một người hàng ngày hễ tới bửa ăn thì đi thỉnh các Đại-Sĩ ; người này nuôi một con chó, mỗi khi đi thỉnh cũng cho nó theo, ngày nào cũng thế ; một hôm quên không đi thỉnh con chó có linh giác, nó tự đến chỗ các Đại Sĩ cắn lớn mấy tiếng. Các vị biết ý liền đến nhà, ăn xong các vị nói với ông rằng : « Trời sắp mưa, ông nên trồng cấy là được » Theo lời các vị, ông sai gia nhân đi cày ruộng. Trời mưa trồng cây lúa hạng lớn, hạng nhỏ, qua thời gian lúa ấy biến thành những quả bầu. Ông thấy thế cho làm lạ, liền hỏi các vị. Các vị nói : « Trưởng giả không lo, cứ việc gắng công tưới bón ; sau những quả bầu lớn người ta bóc ra xem thì quả nào cũng đầy những thứ lúa mạch, Thấy thế ông rất vui vẻ, lấy về chứa các kho, kho nào cũng đầy, còn thừa lại đem cho những thân tộc và nhân dân trong nước, từ đó mọi người được no nê, mưa thuận gió hòai

thuvienhuequang.vn

Bọn năm trăm người nói với nhau rằng : « năm nay được mùa lúa tốt là nhờ ơn các vị Đại-Sĩ ; trước đây chúng ta đối với các vị không tốt, nói xấu, khinh mạn, vậy chúng ta hãy đến xin từ hạ cải hối ». Nói xong rũ nhau đến xin sám hối. Thì các vị cũng ưng thuận cho sám hối ; sám xong liền lập thệ rằng : « Nguyện cho chúng tôi đời mai sau được gặp các vị hiền thánh và được giải thoát » Những người này vì một lời nói ác nên trong năm trăm đời phải đi ăn mày và cũng do các lòng sám hối lập thệ nên được gặp ta, được giải thoát và chứng quả La-Hán. Thái-Tử nên biết : ông Trưởng-giả Tán-Đàn-Ninh thuở đó chính là ta đây ; người coi kho nay là ông Tu-Dạt, còn người đi mời các Đại-Sĩ hàng ngày là vua Ưu-Điền. Con chó lúc ấy vì cắn nên đời đời được âm thanh tốt nay là ông Mỹ-Âm Trưởng-giả.

Thái-Tử Kỳ-Đà và mọi người trong hội nghe nói, cảm cái công đức của Phật họ khắc tâm tinh cần ngay lúc đó cũng có người chứng được sơ quả cho đến tứ quả, cũng có người tu thiện, và phát tâm cầu đạo tinh tiến tu hành ai nấy vui mừng hớn hở, làm lễ mà lui.

thuvienhuequang.vn

VUA NGUYỆT-MINH

(Bố Thí Đầu)

PHẨM HAI MƯƠI SÁU

Chính tôi được nghe: một thời đức Phật ở nước Tỳ-Sá-Ly trong vườn cây Am-La. Bấy giờ đức Thế Tôn bảo ngài A-Nan rằng: « Những người được phép tứ-thần túc thì thọ một kiếp, như ta được tứ-thần túc còn phải tu tập. Vậy Như-Lai thọ được bao nhiêu? » Phật hỏi luôn ba lần như thế. Lúc ấy ngài bị ma ếm nên Phật hỏi cứ lặng yên không trả lời. Phật lại bảo: « A-Nan hãy đi đến chỗ tĩnh vắng mà suy xét ». Ông vâng lời đứng dậy đi vào trong rừng. Ngài vừa đi khỏi thì Ma-Ba-Tuần đến bạch Phật rằng: « Lậy đức Thế-Tôn! Ngài ở đời giáo hóa đã lâu, tế độ cho chúng sinh được thoát sinh tử nhiều như cát sông Hằng, nay tuổi đã già Ngài nên vào

thuvienhuequang.vn

Niết-Bàn đi ? Nghe xong đức Phật lấy chút đất để trên móng tay bảo ma rằng: « Đất trên móng tay ta nhiều hay đất ở quả địa cầu này nhiều ? »

Đáp : « Đất quả địa cầu nhiều, đất trên móng tay ít » Phật nói : « Ta độ chúng sinh cũng ít như đất trên móng tay còn những chúng sinh chưa độ cũng như đất quả địa cầu, cách đây độ ba tháng nữa ta sẽ và Niết-Bàn » Ba Tuần nghe Phật nói xong, vui mừng bước ra.

Ngài A-Nan khi ngồi trong rừng chợt ngủ mê mệt, mộng thấy một cây to lớn, che khắp cả hư không, cành lá um tùm, hoa quả tốt tươi, công đức của cây này kỳ diệu vô cùng không thể tả xiết bỗng nhiên gặp một trận gió lớn làm cho cành lá tan nát tơi bời ! Ông lo sợ giật mình tỉnh dậy, trống ngực hãy còn đập, tự nghĩ rằng: «Ta mộng thấy cây này là một cây mà tất cả thiên hạ được nhờ, tự nhiên lại bị trận gió làm tan nát như thế. Đức Thế-Tôn tế độ cho khắp muôn loài cũng như cây này che chở cho khắp thiên hạ, hay là điềm đức Thế Tôn sắp vào Niết-Bàn ? Nghĩ xong lo sợ hồi nọp liền đi đến chốn Phật cúi đầu làm lễ bạch Phật rằng : « Lạy Đức Thế-Tôn ! Con vừa đây mộng thấy một cây to lớn, che chở cho muôn loài, bỗng gặp cơn gió làm cho tan tành ; con dự đoán mộng này hay Đức Thế-Tôn sắp vào Niết Bàn ? »

Phật nói : « Thế thực đấy ! Sau ba tháng nữa ta sẽ vào Niết-Bàn ! cũng như trước ta nói ; những người được phép tứ-thần-túc thì thọ một kiếp, như ta được tứ-thần-túc, còn phải tu tập. Vậy Như-Lai thọ được bao nhiêu ? Ta hỏi

thuvienhuequang.vn

luôn ba lần như thế mà ngươi không đáp : Người đi khỏi thì Ma lại thỉnh ta vào Niết-Bàn và ta đã hứa : »

Ngài A-Nan nghe xong như xét đánh bên tai, lo sợ không tả xiết ! Các đệ tử Phật biết tin ai ai cũng buồn và đều đến viếng Phật. Phật bảo các đệ tử rằng: « Tất cả thế gian đều bị vô thường, chuyển biến luôn luôn, nay còn mai mất, từ loài người cho đến núi sông vũ trụ muôn vật không một vật gì được tồn tại mãi mãi ta cũng vì lũ ngươi, việc nên làm ta đã làm xong việc phải nói ta đã nói hết ; các ngươi cũng nên chăm chỉ tu tập, lo buồn làm chi vô ích ».

Ngài Sá-lợi-Phất nghe Phật nói sắp nhập Niết-Bàn tự than rằng: « Như-Lai nhập Niết Bàn tức là thế gian có con mắt sáng bị tiêu diệt ! chúng sinh hết chỗ nương nhờ» Liền quỳ xuống bạch Phật : « Lạy đức Thế-Tôn ! Con không nỡ thấy Thế-Tôn nhập Niết Bàu rước con ; con xin nhập Niết-Bàn trước Thế-Tôn. Kính xin hoan hỷ cho con được như nguyện » ? Ông bạch phật ba lần như vậy ».

Phật nói : « Nếu tới thời ông nên biết các hiền thánh cũng nên tịch diệt ! » Được Phật cho phép, ông mặc áo chỉnh tề quỳ thẳng đi bằng hai gối nhiều quanh phật một trăm vòng rồi ông đỡ lấy chân tay phật để lên trên đầu ông ba lần như vậy đoạn chắp tay bạch phật rằng : « Lạy Đức Thế-Tôn, hôm nay là lần cuối cùng, con từ biệt Thế-Tôn : » Nói xong khoanh tay nghiêm kính lui ra, cùng với người đệ tử là Sa-Di Quân-Đền đến nước La-Duyệt-Kỳ là nơi quê quán, về tới nước nhà ông sai Sa Di-Quân Đề báo cáo cho vua qnan, dân chúng, họ

thuvienhuequang.vn

hàng quen biết để họ lại từ biệt. Quân-Đề vâng lời đi tuyên cáo xong thì vua A-Xà-Thế và các nhà hiền thiện hào trưởng nhân dân đều âu sầu than khóc tự nói rằng:» Tôn Giả Sá-Lợi-Phất với Phật pháp là một đại tướng nay nhập Niết-Bàn làm sao chóng thế ? Khi vua quan dân chúng đến đông đủ làm lễ và hỏi han rồi bạch ngài rằng: « Kính thưa Tôn-Giả ! Được tin Tôn-Giả sắp nhập Niết-Bàn, lũ chúng con đây như con mất cha, trẻ thơ lạc mẹ, không nơi nương tựa ! « Ngài an ủi và bảo rằng: » Tất cả muôn vật đều vô thường, đã có sinh tất nhiên phải có tử ba cõi này đều khổ, ai là người được an vui ? Các người đời trước trồng nhân lành, sinh gặp Phật tại thế, kinh pháp khó được nghe, thân người khó được, phải chăm tu phúc nghiệp để cầu thoát khỏi sinh tử « Cứ như thế Ngài tùy theo tâm bệnh chúng nhân mà giảng giải một cách rất khéo léo, cũng như thầy thuốc tùy theo bệnh từng người mà cho thuốc.

Giảng diễn xong cũng có người được sơ quả cho đến tam quả hoặc tứ quả ; cũng có người phát tâm cầu Phật đạo, đoạn làm lễ lui ra.

Giờ phút đã quá nữa đêm, ngài Sá-Lợi-Phất nghiêm chỉnh thân ý để tại trước, nhập cõi sơ thiền, từ sơ thiền nhập cõi nhị thiền, từ cõi nhị thiền nhập cõi tam thiền ; lại từ cõi tam thiền nhập cõi tứ thiền ; từ tứ thiền nhập cõi không xứ ; từ không xứ nhập cõi Thức-xứ ; từ Thức-xứ nhập cõi Bất-dụng xứ ; từ cõi bất-dụng nhập cỏi Phi-hữu tưởng Phi-vô-tưởng xứ ; lại từ cõi phi-hữu-tưởng-phi-vô-

thuvienhuequang.vn

tưởng-xứ nhập định Diệt Tận từ Định Diệt tận lại nhập cõi Niết Bàn. Ông Thiên Đế Thích biết Ngài nhập Niết Bàn đem trăm ngàn quyến thuộc mang theo hoa hương xuống cúng dàng, đứng chật hư không, thương tiếc khóc như mưa ! tung hoa xuống đầy tận gối mà than rằng: « Tôn Giả là một vị trí tuệ sâu rộng vi như bể lớn, biện luận ứng cơ nhanh chóng, tiếng nói như nước chảy; giới, định, tuệ toàn với Phật pháp là một đại tướng sẽ thay Như-Lai chuyển pháp luân cho sau này. Ô ! Sao ngài nhập Niết Bàn sớm thế ! »

Nơi thành thị cho đến thôn quê nhiều người mang hương hoa nến sáp đến cúng dàng và thương tiếc ngài không tả xiết. Ông Thiên Đế Thích và ông Tỳ Thủ Yết Ma đem một cỗ xe rất qui đẹp rước Ngài đi trước, đi sau có bộ thiên, bộ long quỷ thần, vua quan, nhân dân đến một nơi bình thản Vua Đế Thích sai các quỷ dạ xoa ra bờ biển lấy gỗ chiên đàn gỗ ngưu đầu về chất thành một đống đồ dầu tô phóng hỏa thiêu thi hài Ngài Sá Lợi Phất. Đốt xong mọi người đều tạ lễ ra về. Chờ khi lửa tắt, ông Sa Di Quân Đề thu Sá Lợi của thày và ba tấm áo đưa về chốn Phật cúi đầu làm lễ quỳ thẳng bạch rằng : « Lạy Đức Thế Tôn ! Thày con là Sá Lợi Phất đã nhập Niết Bàn. Đây là Sá Lợi và áo, bát, xin Thế Tôn chứng minh ». Thấy thế ngài A Nan cảm động thương tiếc quỳ xuống bạch Phật rằng: « Lạy Đức Thế Tôn ! ông Sá Lợi Phất với phật pháp, ông là một vị đại tướng nay vào Niết bàn, chúng con trông cậy vào đâu ? »

Phật nói : « tuy ông Sá Lợi Phất nhập vào Niết bàn song

thuvienhuequang.vn

pháp thân và giới định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri-kiến của ông đâu có nhập Niết-Bàn vì ông không nỡ trông thấy ta nhập Niết Bàn nên hôm nay ông nhập Niết-Bàn trước đó thôi! Chẳng những đời nay thế mà đời quá khứ ông cũng không nỡ trông thấy ta chết mà ông tự chết trước ta.

—« Lạy Đức Thế-Tôn! đời trước Tôn-giả Sá-Lợi-Phất chết trước Thế-Tôn việc đó thế nào xin nói cho con được rõ? »

—« A-Nan! đời quá khứ đã lâu lắm, cũng châu Diêm Phù-Đề này có một ông vua tên là Chiên-Đàn-bà-La-Tỳ (Tàu dịch Nguyệt Quang) thống trị tám vạn bốn ngàn nước, sáu muôn núi sông, tám mươi ức tu lạc, ông có hai muôn phu nhân, thể nữ. Bà thứ nhứt tên là Tu-Ma-Đàn (Tàu dịch Hoa-Thí) một vạn quan Đại-Thần; ông thứ nhứt tên là Ma Chiên Đà (Tàu dịch: Đại Nguyệt) năm trăm Thái-tử người thứ nhứt tên là Thi-La-Bạt-Đà (Tàu dịch: Giới-Hiền) thành tên là Bạt-Đà Kỳ-bà (Tàu dịch: Hiền Thọ). Thành ấy ngang dọc bốn trăm do tuần làm thuần bằng vàng bạc, lưu ly, pha lê; bốn mặt có một trăm hai ngàn cửa; đường xá thành phố trang nghiêm; trong nước ấy có bốn hàng cây bằng vàng, bạc, lưu ly, pha lê, cành bằng vàng, lá bằng bạc, hoặc lá vàng cành bạc, hoặc lá pha lê, cành lưu ly, hoặc cành pha lê lá lưu ly và những hồ ao bằng bốn thứ trân bảo, cát dưới làng ào cũng bằng bốn thứ bảo nói trên. Trong cung vua chu vi bốn mươi dặm làm thuần bằng vàng bạc, lưu ly pha lê; thời ấy nước giàu dân mạnh, an vui sung sướng. Một hôm vua ngồi ở chính điện thốt nhiên nghĩ như vầy: « Ôi! người ta ở đời tôn vinh phú quý, thiên hạ kính nể, muốn gì được vậy đó cũng do quả báo tích đức

thuvienhuequang.vn

tu thiện đem lại; cũng như kẻ nông phu mùa xuân trồng cấy tới mùa hạ mùa thu được lúa thóc; nếu mùa xuân không trồng, lẽ dĩ nhiên mùa hạ mùa thu không được gặt hái thu hoạch; ta cũng thế đời trước tu phúc lành, đời này hưởng quả tốt; nếu bây giờ ta không tiếp tục tu theo đời sau lấy gì trông cậy?» Nghĩ xong bảo các quan rằng: «Ta muốn đem tiền của ở trong kho tàng ra để ngoài cửa thành và các chợ quán bố thí cho tất cả chúng sinh, ai muốn dùng gì cũng cấp cho đầy đủ, và hạ lệnh cho tám vạn bốn ngàn nước nhỏ cũng phải mở kho ra để ban phát cho nhân dân». Bấy giờ các vua quan phải theo mệnh lệnh, đánh trống vàng, cắm biểu ngữ vàng hết thành thị cho đến thôn quê và thông tư lời chiếu chỉ cho khắp thiên hạ biết. Được tin các vị Tu sĩ bà La-Môn, cùng kẻ nghèo cùng, người già khổ, kẻ mạnh cõng người yếu kéo nhau đi lấy áo lấy cơm tùy theo từng người muốn lấy gì cũng có. Từ đó mọi người ơn vua được sung sướng, ca hát khen than đức hóa của nhà vua, tiếng khen ấy đồn khắp cả bốn phương. Thuở đó, ông vua nước nhỏ ở bên cạnh tên là Tỳ Mã Tư-Na, thấy vua Nguyệt Quang tiếng khen lừng lẫy đem tâm ghen ghét, ngũ không yên giấc, ông tự nghĩ rằng: «Nếu ta không trừ được ông Nguyệt-Quang có lẽ danh tiếng của ta không bao giờ được hiển đạt. Ta sẽ đặt một kế hoạch». Định xong cho triệu tập những người bà La-Môn trong nước đến, ông tự cúng dâng phụng sự trong ba tháng rất thịnh trọn. Sau ông nói với các vị ấy rằng: «Tôi có một việc đáng lo! triền miên trong tâm khảm suốt ngày đêm không yên; các ông có phương gì giải quyết hộ?»

thuvienhuequang.vn

Bà-La-Môn hỏi: « Nhà vua lo việc chi xin cho chúng tôi được rõ ».

— Hiện nay đức của vua Nguyệt-Quang muôn phương đều mến phục, dĩ nhiên có cái lo lớn cho tôi sau này; các ông có phương kế gì tiêu diệt giúp? »

— « Tâu Bệ-hạ! Vua Nguyệt-Quang là một người có đức lớn, thương dân như con, dân coi vua như cha mẹ. Chúng tôi nỡ đem tâm gì để mưu hại; chúng tôi thà chịu chết chứ không bao giờ làm việc như thế! » Nói xong mấy ông liền giải tán.

Vua Tỳ-Ma Tu-Na rất bực mình liền truyền lệnh cho khắp trong nước biết: « Nếu ai lấy được đầu vua Nguyệt Quang, ta sẽ gả con gái cho và phân nước cho một nữa để, cai trị ».

Bấy giờ có một người họ bà La-Môn tên là Lao-Độ-Sai ở núi Hiếp đến xin đi lấy đầu vua Nguyệt-Quang. Vua rất vui mừng và nói: « Nếu khanh làm được đắc lực, tai sẽ giữ đúng lời hứa, và định đến hôm nào đi xin cho biết để sửa soạn lương thực.

Lao-Độ-Sai nói: « Sau bầy ngày nữa, tôi sẽ bắt đầu đi» Nói xong từ giả ra về, về nhà nhập thất bầy ngày để trì chú hộ thân. Qua bầy ngày đến xin vua đi; vua cung cấp cho ông lương thực và tiền lộ phí. Lúc bước ra đi, ông cương quyết với vua thế nào cũng làm được toàn thắng mới chịu trở về.

Trong nước tự nhiên những điều bất tường xuất hiện:

thuvienhuequang.vn

1) động đất. 2) Sao chổi mọc. 3) Cướp giật tinn rới 4) Ban ngày sương khói kéo mờ mịt. 5) Sấm sét mưa đá 6) Các loài chim kêu rất thảm thiết ở hư không và nó tự nhổ lông cánh rơi đầy mặt đất. 7) hổ, báo, sài, lang tự đâm mình xuống hố hoặc kêu gào thảm khốc. 8) tam vạn bốn ngàn ông vua nước nhỏ đều mộng thấy cành phướn vàng của nhà vua bị gẫy, trống vàng bị thủng. 9) ông quan Đại-Ngnyệt mơ thấy quỷ lại cướp mũ vàng của vua. Các ông đều lo sợ; không lúc nào yên. Khi đó ông thần coi cửa thành biết Lao-Độ Sai đến xin đầu vua, hóa phép làm cho mơ màng không biết lối vào, nên cứ đi luẩn quẩn chung quanh bên ngoài thành. Ông trời cõi Tịnh-Cư thấy thế liền báo mộng cho vua rằng:

«Nhà vua làm hạnh bố thí. hiện có một người đến xin đứng ở ngoài thành mà không được vào!»

Vua thức dậy ngạc nhiên rồi gọi ông Đại Nguyên bảo: «Khanh ra ngoài cửa thành cấm không được kẻ nào ngăn cản người vào xin!» Đại-Nguyệt vừa ra thấy ông thần coi cửa thành hiện lên nói:

«Thưa đại thần! hiện có một người họ bà La-Môn ở nước khác đến xin đầu vua; bởi thế nên tôi không cho vào».

Đáp: «Nếu như thế thực là một tai hại lớn, song vua đã sắc lệnh chúng ta không được trái ý. Nghe lời Đại-Nguyệt nói, ông thần thôi ngăn cản. Ông Đại-Nguyệt nghĩ: «Nếu kẻ này xin đầu vua, thì ta dự làm năm trăm cái đầu bằng thất bảo để đổi, nghĩ xong liền sai người làm.

thuvienhuequang.vn

Thoát ách ông thần làm cản trở, Lao-Độ-Sai vào trước điện lớn tiếng nói: « Tôi ở xa nghe biết nhà vua bố thí cho tất cả mọi người, ai muốn lấy gì cũng cho, chúng tôi tới đây xin vua một sự rất khó khăn ?

Nhà vua nghe nói mừng lắm! thân ra đón tiếp và hỏi thăm sự đi đường xá có đở mỏi mệt không ? Ngài muốn cần gì : xin nói để tôi dâng cúng ».

Lao-Độ-Sai nói: « Tất cả mọi vật tuy bố thí nhưng phúc báo ấy cũng chưa được lớn, chỉ phúc bố thí vật trong thân mình mới lớn tôi ở xa tới đây cốt để xin cái đầu của nhà vua ! »

Nhà vua rất hoan hỷ, và nhận lời xin biếu.

— « Vậy ngài định đến hôm nào thì cho ? !

— « Xin khất bảy ngày nữa ngài lại đây tôi sẽ dâng! Vua lúc ấy ông Đại-Nguyệt đưa đầu khất bảo lại, đấm ngực nói với Lao-Độ-Sai rằng : « Đầu vua bằng xương, thịt, huyết hợp thành hôi thúi là vật bất tịnh nhơ bẩn ông xin làm chi ? Tôi xin đổi cái đầu thất bảo này cho ông, ông mang về có thể được sung sướng suốt đời ? »

« Tôi không dùng đầu thất bảo, chỉ xin đầu vua ». Ông hết sức năn nĩ nói « nhưng Lao-Độ-Sai quyết định không nghe. Ông phẫn uất quá ! Làm sao cho quả tim của ông vỡ tung ra bảy phần chết liền trước mặt nhà vua. Vua sai người làm lễ an táng xong. Sau sắc lệnh cho các quan cỡi voi đi tám ngàn dặm bá cáo cho trong nước biết : « Sau bảy ngày

thuvienhuequang.vn

nữa vua Nguyệt-Quang sẽ đem đầu bố thí ». Được tin tám vạn bốn ngàn ông vua nước nhỏ khi đến đông đủ, trước mặt nhà vua, ông thì vỗ bụng ông đấm ngực nói :

« Tất cả châu Diêm-Phù nhờ ơn vua được thái bình thịnh trị mưa gió thuận hòa, cây cỏ xanh tươi, được mùa lúa tốt, nhân dân an lạc ! tại sao ? Vua lại vì một người, không thương tất cả quần chúng » ? Một vạn quan đại thần cũng đồng thanh nói : « xin bệ hạ miễn bỏ việc bố thí đầu để lòng thương lũ chúng tôi » hai muôn bà phu nhân gieo đầu xuống đất vừa khóc vừa nói : « xin bệ hạ đừng bỏ rơi lũ chúng tôi, bị côi cút trên trần thế một mình, nơi khuê phòng lạnh lẽo năm trăm thái tử gào khóc trước mặt vua và nói : « chúng con thơ ấu phụ vương bố thí đầu chúng con biết trông cậy vào ai ? »

Nhà vua lớn tiếng nói cho tất cả quần chúng nghe : « Các ngươi nên biết, tính lại cái thân của ta từ vô biên kiếp đến nay chết đã bao đời không tả xiết, lúc ở địa ngục, trong một ngày bỏ thân vô số, nổi chìm trong nước sông phân, nằm trên giường sắt ôm cột đồng, ngâm mình trong nước phân sôi, khi ngồi trên xe lửa khi ở dưới hố than, còn các địa ngục khác không kể bị đau khổ vô cùng không nói hết, thì những thân ấy đã bỏ đi rất nhiều, hoàn toàn không có phúc báo. Khi ở loài súc sinh, bị người ta giết, thịt nát xương tan, những thân đã chết ấy đều không có phúc báo. Khi ở loài quỷ đói, lửa trong mình phát ra, hoặc vòng đao lửa bay tới, chém thân chặt đầu, chết đi

thuvienhuequang.vn

sống lại, vô số những thân đã bị chết ấy đều không có phước báo. Khi ở nhân gian vì lòng tham giận tàn sát đánh giết lẫn nhau, với sự tranh tài tranh sắc, những thân đã bị chết ấy rất nhiều mà không làm được chút phúc đức gì! thân ta hoàn toàn nhơ bẩn rồi một ngày gần đây cũng bị tiêu tan; ta bỏ cái đầu dơ uế xấu xa này để đổi lấy một sự lợi ích lớn, tại sao không cho? Còn làm cản trở ta? Ta bố thí đầu cho người bà la môn lấy công đức ấy để cầu thành phật, sau khi ta thành phật ta sẽ độ cho lũ ngươi được thoát khỏi mọi đau khổ; tại sao lại làm ngăn đạo tâm vô thượng của ta?»

Tất cả mọi người đều nín thinh không ai dám trả lời sao hết.

Thấy mọi người đã an tâm vua ngoảnh bảo Lao-Độ Sai bây giờ đã tới thời, ta cho người được tự do lấy đầu».

«Tâu bệ hạ? Hiện tôi có một mình lực yếu thế cô, chung quanh những vua quan dân chúng nhiều, nếu nhà vua có cho, hãy đưa ra hậu viên, chỉ một mình tôi với nhà vua thì tôi mới giám hạ thủ?

Nhà vua liền lớn tiếng nói: «tất cả các ông nếu yêu tôi! kính tôi! xin chớ làm hại Lao-Độ-Sai! nói xong rồi cùng đi với Lao-Độ-Sai ra hậu viên.

Lao-Độ-Sai nói: «Thân vua hùng tráng sức lực khỏe mạnh, ngộ khi đau đớn lúc ấy lại hối thì sao? Vậy nhà vua ấy tóc buộc treo đầu trên cành cây để tôi cắt cho tiện.

Dứt lời hai người đi tới một góc cây to lớn, nhà vua quỳ thẳng lấy tóc buộc vào thân cây và nói: «ông chặt xong để lên trên bàn tay tôi, để tôi dâng biếu ông»Rồi chắp tay kính cẩn nguyện rằng: «Nguyện công đức này,

thuvienhuequang.vn

không cầu làm vua Ma-Vương hay Phạm-Vương. Đế-Thích Chuyển-Luân Thánh-Vương để vui sướng ở ba cõi xin cầu thành Phật độ chúng sinh, đưa chúng sinh đến cõi Niết-bàn an-lạc ».

Lao Độ-Sai vừa giơ đao lên chém, thì ông Thụ-Thần chỉ ngón tay vào đầu làm cho rời rụng chân tay đánh rơi dao xuống đất mê mết không biết gì.

Nhà vua liền ngữa mặt bảo thụ thần rằng: « từ đời quá khứ tới nay, gốc cây này ta đã bố thí chín trăm chín mươi chín cái đầu, hôm nay bố thí một cái nữa là đủ ngàn, đối với việc bố thí ta đã được hoàn toàn, ngươi đừng làm rắc rối nữa ? Đừng làm cản trở đạo tâm của ta ? » Nghe xong Thụ-Thần lại cho người ấy được lành mạnh như cũ.

Thoát khỏi ách mơ màng của Thụ-Thần ám ảnh ? Lao Độ-Sai đứng dậy múa đao, chém một nhát rất mạnh ? Đầu rơi vào tay vua, vua kính cẩn dâng cho Lao-Độ-Sai.

Bấy giờ trời đất sáu lần chấn động, các cung điện trên thiên cung đều nghiên ngữa. Thấy sự chuyển động sợ hãi ? Ngó coi nhân gian thấy vị bồ tát vì chúng sinh bố thí đầu bay xuống xem cảm động sơi lệ như mưa ! và tán thán : « Ngài bố thí đầu thực là hiếm có, công đức ấy vô lượng vô biên » ! Tiếng khen vang dội khắp thiên hạ.

Vua Tỳ-Ma-Tư-Na sau khi hay tin Lao-Độ-Sai đã lấy xong đầu được tốt lành trở về, hớn hở vui mừng ! vì sự vui quá nên nổ quả tim chết liền Lao-Độ-Sai sách đầu ra về ; vua quan dân chúng, phu nhân thái tử trông thấy, đều lăn dùng ra đất, đồng thời gào khóc chết đi sống lại, cũng có người cảm thương quá thổ máu ra chết ! Có người đứng ngay đờ không biết gì, người dứt tóc trên đầu

thuvienhuequang.vn

ra từng mảng, người sé quần sé áo, người cào lêu mặt máu chảy đầm đia, lăn lóc trên mặt đất.

Đi được mấy hôm Lao-Độ-Sai thấy đầu hôi thối ghê tởm liền vất xuống đất đạp lèn mà đi. Nhân dân trông thấy họ đều mắng trách : Anh là kẻ độc ác, không dùng thì xin làm chi đi đến đâu họ cũng nguyền rủa mắng chửi, và họ không cho ăn, anh phải chịu đói khát cực khổ ! nửa đường gặp một người quen anh hỏi thăm vua Tỳ-Ma Tư-Ma ! họ nói ông ấy nổ tim chết rồi ! Nghe như sét đánh bên tai,vì anh mất nguyện vọng ngay giờ phút đó quả tim của anh cũng vở ra làm bảy phần thổ máu ra chết ! Vua Tỳ-Ma Tư Ma và Lao Độ-Sai sau khi chết phải đọa vào địa ngục A-Tỳ Nê-Lê những người vì thương vua mà chết đều được sinh thiên.

Phật nói : « A-Nan ! Vua Nguyện-Quang thuở đó chính là ta đây vua Tỳ-Ma-Tư-Ma, nay là Ma-Ba-Tuần ; Lao-Độ Sai, nay là ông Điều-Đạt, ông Thụ Thần nay là ông Mục Liên ông quan Đại-Nguyệt nay là ông Sá-Lợi-Phất, lúc đó ông không nở thấy ta chết mà ông tự chết trước, cho đến ngày nay không nở thấy ta nhập Niết-Bàn mà ông nhập trước.

Ngài A-Nan và các đệ tử nghe phật nói thế vừa thương Phật vừa vui vẻ ? Đồng thanh tán thán công đức rất nhiều ai ai cũng chăm chỉ tu tập, có người chứng đến tứ quả, hoặc có người phát tâm vô-thượng, tất cả đều vui mừng kính mến vâng theo tạ lễ mà lui.

HẾT QUYỂN NĂM

thuvienhuequang.vn

HIỀN-NGU NHÂN-DUYÊN KINH

QUYỂN THỨ SÁU

Hán dịch : SA-MÔN TUỆ-GIÁC

Việt dịch : THÍCH-TRUNG-QUÁN

VUA KHÓAI-MỤC CHO MẮT

PHẨM HAI MƯƠI BẢY

Chính tôi được nghe : một thời Phật ở nước Xá Vệ, tại vườn Cấp Cô Độc cây của Kỳ Đà. Bấy giờ, đức Thế Tôn đương thuyết pháp cho Đại chúng nghe, nhân dân họ nô nức kéo nhau đi dự thính đông như hội. Khi đó có một người Bà La Môn mù ngồi bên lề đường thấy nhiều người đi nhộn nhịp liền hỏi :

«Các ông đi đâu đông thế ? »

thuvienhuequang.vn

Đáp : « Ngươi không biết hay sao ? Ít được gặp Đức Như Lai ra đời lắm ! hiện ngài đương thuyết pháp ở nước ta chúng tôi đi nghe pháp đây ».

Người này tuy mù nhưng có một bi thuật, hiểu biết tám thứ tiếng của chúng sinh :

1) ĐIỂU THANH
2) TAM XÍCH ĐIỂU THANH,
3) PHÁ THANH,
4) NHẠN THANH,
5) CỔ THANH,
6) LÔI THANH,
7) KIM LINH THANH,
8) PHẠM THANH.

ĐIỂU THANH : là người nói như tiếng chim; người này có tính quên ơn dưỡng dục, tâm địa không có liêm khiết

— TAM XÍCH ĐIỂU THANH: Người này bẩm tính hung tàn, bạo ngược ! hay làm hại người, thương tổn cho nhân vật, ít có từ bi hòa thuận.

— PHÁ THANH : Tức là người con trai, nói tiếng như đàn bà; nếu là con gái thì tiếng nói giống như đàn ông ; kẻ này bạc đức bần cùng hèn hạ.

— NHẠN THANH : Tiếng nói như chim nhạn, người này có tánh hớt của người làm của mình, ăn cắp lời của người làm lời của mình nhưng chơi nhiều bạn thân và hay đón tiếp người xa lạ bốn phương,

thuvienhuequang.vn

— CỒ-THANH : tiếng nói như tiếng trống, người này biện luận nhanh chóng,giải thích đạo lý, có thể làm quốc sư.

— LÔI THANH : tiếng nói như sấm người này tri tuệ sâu rộng phân tách được pháp tính, giáo hóa cho thiên hạ.

— KIM-LINH-THANH : tiếng nói như chuông vàng, người này cự phú lắm tiền của, có ngàn ức lạng vàng.

— PHẠM-THANH : tiếng nói như người cõi trời Phạm Thiên ; người này phúc đức cao dầy nếu ở tại gia thì làm chuyển luân Thánh-Vương ; nếu xuất gia thì thành Phật.

Anh mù nói : « các ông làm ơn dắt tôi đi với, tôi phân biệt được các thứ tiếng, nếu thực là phật tôi nghe tiếng nói thì tôi biết, vì phật nói thuộc tiếng phạm ». Họ cũng hoan hỷ dắt anh đi tới nơi nghe phật thuyết pháp quả nhiên âm thanh như tiếng phạm, anh vui mừng quá, tự nhiên được hai con mắt sáng tỏ, anh nhìn thấy phật sắc vàng chói lọi đủ ba mươi hai tướng, một lòng cung kính lễ dưới chân phật. Lúc phật thuyết pháp anh chí tâm nghe nhận, liền phá tan được ác kiến trong hai mươi ức kiếp, chứng quả tu-Đà hoàn, sau được tuệ nhãn rồi xin phật đi xuất gia ?

Phật nói : Thiên lai

Anh tự nhiên thành một vị Sa-môn. Phật lại thuyết pháp cho nghe nữa, nghe xong chứng quả A-La-Hán. Thấy thế tất cả mọi người đều cho làm lạ. Ngài A-Nan từ tòa đứng lên quỳ thẳng chắp tay bạch Phật rằng :

« Lạy đức Thế-Tôn ; ngài xuất thế thực là lợi ích nhiều

thuvienhuequang.vn

cứu tế cho kẻ mù lòa, ơn ấy không tả xiết. Người Bà-la Môn này trong chốc lát con mắt thịt được sáng tỏ, và lại được luôn con mắt tuệ trong sạch, với người này ơn Phật rất là cao cả ?»

Phật nói: «A-Nan; ta cho mắt người này chẳng những ngày hôm nay đâu; đời quá khứ ta đã cho một lần»:

— «Bạch lạy Đức Thế-Tôn!» chẳng hay đời quá khứ cho mắt người này thế nào xin nói cho con và đại chúng đây được rõ».

— «A-Nan: đời quá khứ đã lâu lắm, kiếp A-Tăng-Kỳ nhiều không tả xiết, cõng châu Diêm phù này, có một thành lớn tên là Phú-ca-La-Đạt ông vua đó tên là Tu-Đề-La (Tầu dịch: Khoái mục) ông có con mắt sáng thanh tịnh trông xa bốn mươi dặm và suốt qua các tường vách, bởi thế nên đặt tên là Khoái-Mục, ông thống trị châu Diêm-Phù đề tám vạn bốn ngàn nước. sáu muôn núi sông, tám mươi ức Tu lạc, vua có hai muôn bà phu nhân và thế nữ một vạn quan đại thần, năm trăm thái tử. Người thứ nhứt tên là Thi la Bạt-đà-đề (tàu dịch: Giới hiền). Vua có tâm từ bi, nuôi dân giúp vật, cũng như một người cha hiền thương con, chăm dạy dân tu thiện, vì thế được mưa thuận gió hòa thái bình thịnh điền. Sau nhà vua tự nghĩ rằng: «ta được làm nhân chúa của tầy bốn bể, ra lời nói thiên hạ tùng phục như gió thổi lướt ngọn cỏ, đó cũng do phúc đã trồng bao đời trước, nếu đời nay không tạo nhân lành, đời sau sẽ bị cùng khổ; cũng như mùa xuân trồng lúa, mùa được gặt hái

thuvienhuequang.vn

nếu múa xuân lười biếng không trồng dĩ nhiên múa hạ không có lúa gặt. Nghỉ xong gọi quần thần mở kho tàng lấy vàng bạc, châu báo, áo mặc thức ăn đưa ra ngoài cửa thành và các chợ búa, cấp thông tư cho dân chúng đến lấy, và bố cáo cho tám vạn bốn ngàn nước cũng phải làm như thế. Dân chúng từ đó được no nê sung sướng, ca tụng ân đức của vua, vang dội khắp thiên hạ.

Tiểu vương nước bên cạnh tên là Ba-la-Đà-bạt-Di ông này không tuân theo sắc lệnh của vua Khoái-mục và trị dân có năm điều quá chớn, lại có tinh vội vàng và ít suy nghĩ hay ham sắc dục không để ý đến việc nước. Những người trung lương hiền sĩ không biết thâu dụng, bắt dân làm nhiều việc vô ích, các nhà thương mãi ngoại quốc đến buôn bán đánh thuế rất nặng, nhân dân oán ghét. Trong triều lúc ấy cũng có một ông quan tên là Lao-Đà-Đạt thông minh thao lược hiểu biết đạo lý can vua rằng :

« Bệ hạ có năm điều không hay, nếu bệ hạ không thay đổi ngay, một ngày gần đây, tai họa sẽ tới ».

Nhà vua nói : « việc gì ? Nói cho ta nghe ! »

1) Bệ hạ có tinh vội vàng sảng sốt ít suy nghĩ, không lo việc lớn, sau sẽ hối.

2) Ham mê sắc dục không đoái đến việc nước. để cho những kẻ gian thần làm phi pháp oan uổng lương dân, muộn kêu không có chỗ minh xét.

3) Trong nước có những người trung, hiền không thâu dụng không biết phòng ngừa chưa xảy ra.

thuvienhuequang.vn

4) Bắt nhân dân cực khổ làm những việc vô ích, họ oán hận rất nhiều.

5) Nhà thương mãi các nước tới buôn bán đánh thuế quá nặng nên các hàng hóa bị đắt đỏ. Năm việc này là cái triệu chứng vong quốc, xin vua hạ lệnh đổi ngay và theo chính sách cũ. Hiện nay vua Tu-Đề-Na, ra ơn cho dân, các nước đều thuận phục duy có nước ta không chịu theo, nên dân chúng oán hận, xin bệ hạ mở kho bố thí cho dân thì con cháu sẽ được hưởng phúc lâu dài».

Ông nghe xong thay sắc mặt nổi giận nói: «Ta không thể nghe lời của nhà ngươi được đâu!»

Lao-Đà-Đạt thầm nghĩ: «Ta thấy nhà vua trị chính không khéo để giới thiệu những người trung thành ra giúp nước, đã không nghe lại còn phát giận với ta, tất nhiên có nguy hại cho ta. Vậy ta lập một kế để tiêu diệt mà cứu dân», mưu tính chưa xong thì bị tiết lộ.

Nhà vua được tin Lao-Đà-Đạt làm phản, liền đem quân đến vây bắt.

Lao-Đà-Đạt cũng biết trước lên ngựa chạy tẩu thoát. Binh chúng đuổi theo sau, ông giương cung bắn chết mười tám người nên không ai giám tiến lại gần. Ông chạy sang nước Phú-Ca-La-Bạt tới nơi vào yết kiến vua Khoái-Mục! vua hỏi han vui vẻ! đối đáp sự lý phân minh. Vua dùng ông làm việc triều chính, dần dần thân cận, rồi ông trình bày sự hành động của Ba La-Đà-bạt-Di cho vua hay, vua nghe xong hỏi các quan rằng:

«Nước ấy có thuộc ta cai trị không?»

thuvienhuequang.vn

Đáp : « Tâu bệ hạ có ! nhưng họ đè chừng ở xa nên ít khi lui tới và không tuân lịnh của bệ hạ ».

Lao-Đà-Đạt nói : « Tâu bệ hạ ông đó ngoan cố và mờ ám lắm ! hoang dâm vô lễ độ, không chịu theo mệnh lệnh của bệ hạ, dân chúng họ chán ghét coi như một kẻ thù ; xin bệ-hạ cấp binh mã để hạ thần sang tiêu diệt ».

Vua nghe nói, đồng ý và hạ lệnh cho các nước đem quân sang trợ chiến.

Vua nước bên cạnh thấy thế sang mách. Ba-La-Bà-Bạt Di hay tin lo sợ ! ông liền mặc một cái áo rách chui ngồi ở nơi tối kín, ông quan Phụ tường Bà-la-Môn lại hỏi :

« Bệ hạ lo gì ? Xin nói để hạ thần biết ? »

-- « Khanh không biết hay sao ? Trước đây Lao Đà-Đạt chạy trốn sang nước Phú-Ca-La-Bạt giờ hắn mưu với vua Khoái-Mụ sắc lệnh cho tám vạn bốn ngàn nước khởi đại hùng binh sang tiêu diệt nước ta và bắt ta đó ».

— « Xin bệ hạ hãy yên chí, bệ-hạ mau mau cho họp các quan lại để bàn tính và cũng không lo ». Khi họp mỗi ông bàn một phách nhưng vô hiệu, ông Phụ-tướng này giơ tay đứng lên nói :

— « Tôi nghe vua Khoái-Mục tự thề rằng : chỉ trừ cha mẹ không bố thí, còn thân mình cho đến ngoại vật ai xin gì cũng cho. Nước ta có một người Bà-La-Môn mù, bây giờ bảo họ đến xin mắt, nếu được, ta không cần phải đánh tự họ phải rút lui ! »

thuvienhuequang.vn

Vua nghe nói có lý bèn sai người gọi anh Bà-la-Môn Phụ tướng bảo anh rằng :

«Nước ta sắp bị đau khổ, mong ngươi lưu tâm giúp đở ?»

Bà la-Môn nói : « tôi mù lòa thì làm gì được ».

Phụ tướng nói : « vua Khoái-Mục nay mai đem binh đến đánh nước ta, chúng tôi khỏe mạnh và có con mắt sáng còn có thể chạy thoát được, anh mù lòa như vậy thì chạy sao tất sẽ bị nó giết. Nhưng đây nghe ta, vua Khoái-Mục có nguyện rằng : « ai xin gì cũng cho chỉ trừ cha mẹ là không cho thôi, bây giờ anh đến xin mắt quyết thế nào cũng được, nếu anh xin được thì quân sĩ không đánh cũng phải lui, vì thế, nhà vua kiếm anh đến đây để nhờ việc đó ».

— « Vậy tôi không trông thấy gì, thì làm thế nào ? »

— « Vua có bảo ta để sai người dắt anh đi, và cho lương thực ăn đường ! ».

Khi đó nước vua Khoái-Mục những tai quái biến hiện rất nhiều : nào đất động, tinh lạc, sấm vang, chớp giật, mây khói kéo mờ mịt, những chim chóc kêu thảm thiết trong hư không, hổ, lang, sư tử gầm hét. Vua quan dân chúng quái gở cho là điềm bất thường.

Anh Bà-La-Môn tới thành, vào trước điện nhà vua lớn tiếng nói :

« Tôi ở nước ngoài, nghe thấy danh đức của nhà vua

thuvienhuequang.vn

làm hạnh bố thí nên không quản xa xôi đến đây để ăn xin».

Vua liền từ trên ngai vàng bước xuống lại trước mặt hỏi han : ông ở đâu tới đây ? Đường xá xa xăm có khỏi mệt nhọc không ? Tất cả đất nước, châu báo, xe ngựa, kiệu vàng, áo mặc, thức ăn, muốn dùng gì cũng có ! »

Bà-La-Môn nói : « Bố thí ngoại vật phúc đức bé nhỏ, bố thí ở nội thân phúc đức mới lớn lao, tôi bị mù đã lâu, đến đây xin nhà vua hai con mắt ! »

Vua vui mừng nói : « nếu xin mắt thì ta cũng cho ».

— « Vậy đến ngày nào nhà vua cho ? »

— « Sau bảy ngày nữa thì ta cho ! »

Nhà vua bèn tuyên cáo cho tám vạn bốn ngàn nước nhỏ biết, sau bảy ngày nữa ta sẽ khoét mắt cho người Bà La Môn, vậy hôm đó các ngươi đều phải đến đông đủ.

Vua quan và dân chúng được lệnh đến đông đủ. Trước mặt vua người thì nằm lăn trên mặt đất, người đấm ngực, người vỗ bụng, khóc như mưa ! tâu vua rằng : « Tâu bệ hạ ! tất cả dân nước châu Diêm phù này mông ơn của bệ hạ, nay bệ hạ khoét mắt cho một kẻ Bà-La-Môn, thì tất cả thiên hạ trông cậy vào ai ? Xin bệ hạ đừng vì một người mà nở bỏ tất cả ». Một vạn quan Đại thần đều gieo đầu xuống đất ngữa mặt nói : « tại sao bệ hạ không thương lũ chúng tôi, lại vì một người, cúi xin bệ hạ nghĩ lại ». Hai muôn bà phu nhân đầu tóc xỏa rối, nước mắt như mưa bà thì đấm đầu, bà đấm ngực, vừa khóc vừa nói : xin bệ hạ hãy khoét mắt lũ chúng tôi trước, để chúng tôi khỏi

thuvienhuequang.vn

trông thấy bệ hạ mất mắt năm trăm thái tử đứng trước vua, chùi nước mắt nói : « xin cha thương chúng con ! chớ vì một người nở bỏ chúng con côi cút » Ông thái tử Giới hiền tâu rằng : « xin khoét mắt con để thay cho phụ vương, thân con tuy chết nhưng thiên hạ không bị nguy hại».

Vua Khoái-Mục đứng trước đại chúng lớn tiếng nói : « tính lại số thân ta từ bao đời đến nay, trong kiếp sinh tử đã lâu dài, nếu góp lại những xương thân ấy có thể cao hơn núi tu di, chọc tiết chảy ra nhiều hơn nước bốn bể, ta uống sữa mẹ nhiều hơn nước bốn sông lớn ; những lúc biệt ly nước mắt khóc người thân, nhiều hơn nước bốn bể, khi ta ở trong địa ngục những thân, bị đốt cháy hoặc mổ xẻ thì những con mắt ấy đã bỏ đi vô số ; chịu đau khổ ở trong loài ngã quỷ, lửa trong mình phát ra thui đốt thân mình, cũng đã phá hoại mất vô số con mắt, lúc ở loài súc sinh bị con người ăn thịt,những thân đã chết không thể nói xuể. Khi làm loài người sống lâu hoặc chết non, tranh sắc tranh danh đánh giết lẫn nhau nhiều không nói xuể, thì con mắt ấy cũng vô ngần, hoặc sinh lên cõi trời sống chết đã vô số thân hình. Xét lại từ đời vô thủy nổi chìm trong ba cõi, sống thác theo năm thú, cũng vì tham, sân, si, thân người bị tan vụn như số vi trần, nhưng chưa từng đem thân ấy bố thí để cầu phật đạo ; đây là một bộ mắt tanh hôi, chẳng bao lâu nó cũng phải tiêu tan, giờ đem bố thí ngăn ta làm chi ? Ta bố thí đôi mắt này để cầu Phật cho ta con mắt « nhất thiết trí » nếu thành, ta sẽ

thuvienhuequang.vn

cho lũ ngươi con mắt tri tuệ thanh tịnh, lũ ngươi đừng ngăn cản ta » !

Tất cả mọi người đều nín thinh không nói sao hết.

Nhà vua ngoảnh bảo người hai bên : « các ngươi móc mắt hộ ta ! »

Mọi người đều nói : Tâu bệ-hạ ! « thà cái thân của chúng tôi tan vụn như hạt cải, chứ không nỡ đem tay này móc mắt của bệ-hạ ».

— Vậy các ông tìm hộ tôi một người có con mắt đen hắc và hay nhòm xuống lại đây cho tôi ». Họ tìm được người đúng hệt như vậy. Vua đưa cho người ấy con dao, và bảo rằng « anh hãy khoét mắt ta ». Anh cầm dao khoét được một con để vào tay vua.

Vua lập thệ rằng : « Tôi đem con mắt này bố thí để cầu thành phật, và kẻ Bà-La-Môn được con mắt của tôi đây có thể dùng để trông được », nói xong vua đem con mắt ấy để vào hố mắt người Bà-La-Môn. Để xong anh trông thấy vua và tất cả mọi người trong hội anh vui mừng không tả xiết ! rồi tâu vua rằng :

« Thôi ! tôi được con mắt của nhà vua là đủ dùng rồi còn một con mắt vua để lại mà dùng tôi không lấy nữa ».

Nhà vua nói : « ta đã hứa cho cả đôi mắt, thì ta cứ cho»

Anh lại khoét luôn một mắt nữa, để trên bàn tay vua, vua lại lập thệ rằng : « tôi bố thí đôi mắt này để cầu thành phật một lòng thành thực không gian trá, kẻ Bà-La-Môn được con mắt của tôi đây, có thể để trông được », nói xong, vua đem con mắt ấy đặt vào hố mắ người Bà-La-Môn,

thuvienhuequang.vn

anh được hai mắt lành mạnh tinh sáng xem coi rõ ràng. Ngay lúc ấy trời đất đều chấn động, các cung điện trên trời nghiêng ngửa chuyển động. Các người cõi thiên ngạc sợ sệt, ngó xem thấy bồ tát khoét mắt bố thí họ đều bay xuống đứng đầy cả hư không, tung hoa đốt hương để cúng dàng và tán thán tâm cương quyết của nhà vua thực là hiếm có. Ông Thiên-Đế tới trước hỏi :

«Nhà vua làm như vậy để cầu phúc báo gì ? »

— «Tôi không cầu làm vua Ma-Vương, hoặc tứ thiên vương hay Đế-Thích, Chuyển luân Thánh-vương, để hưởng những dục lạc trong ba cõi, tôi làm đây nguyện cầu thành phật, để đưa chúng sinh đến cõi Niết-bàn an lạc ».

— «Nhà vua khoét mắt đau khổ như thế thì tâm có chút sân hận phàn nàn gì không ? »

— «Tôi không có sân hận và phàn nàn gì cả ».

— «Tôi thấy nhà vua huyết chảy ra như lưu ly, thân thể run rẩy, tự nói không, việc ấy cũng khó tin ! »

Nhà vua liền thề rằng: «Tôi bố thí không hối hận phàn nàn một lòng chân thực để cầu thành phật không gian giối, thì xin hai con mắt tôi lại được bình phục như cũ ». Thề xong thì hai con mắt tự nhiên lại được hoàn toàn xem coi sáng tỏ hơn xưa, bây giờ tất cả trời người đều vui mừng hớn hở không tả xiết !

Nhà vua lại bảo anh Bà-La-Môn rằng: «hôm nay tôi biếu mắt ông sau này tôi thành phật tôi sẽ cho ông con mắt trí tuệ»

thuvienhuequang.vn

Nói xong đưa anh vào Bảo-tàng, tha hồ cho anh lấy châu bảo đưa về bản quốc ».

Vua Ba-La-bà-bạt-Di hay tin ra đón, vừa mới bắt gặp ông hỏi trước : « anh xin mắt có được không ? »

Đáp : Được, tôi đã trông thấy sáng tỏ.

— « Nhà vua ấy còn sống hay chết ? »

Đáp : « các cõi trời xuống thăm và nhà vua lập thệ nguyện thì hai con mắt lại được sáng tỏ và tốt lành hơn trước ».

Ông nghe nói tức giận quá ! vỡ tim mà chết !

Phật nói : « Này A-Nan ! vua Khoái-Mục thuở đó chính là ta đấy, vua Ba-La-bà-Đạt-Di, nay là ông Điều-Đạt, ngươi Bà-La-Môn xin mắt ta, chính là người Bà-La-Môn mù đắc đạo vừa đây. Đời trước ta đã cho mắt hôm nay gặp ta, ta cho con mắt thịt và con mắt tuệ. Ta cũng vì lũ người đời đời làm những hạnh khổ, tích công, tu đức nên nay được thành Phật. Vậy lũ ngươi cũng nên chăm chỉ cầu đạo.

Phật nói xong tại nội mọi người đều cảm niệm ân đức của Phật, cố gắng thân tâm, có người được chứng quả Tu Đà-Hoàn, Tư-Đà-Hàm, A-La-Hàm, cho đến quả A-La Hán, cũng có người phát tâm vô thượng đạo. Ngài A-Nan và các người trong hội ai nấy đều hoan hỷ vâng theo cúi đầu làm lễ mà lui.

thuvienhuequang.vn

NĂM TRĂM NGƯỜI
ĂN MÀY MÙ THEO PHẬT

PHẨM HAI MƯƠI TÁM

Chính tôi được nghe: Một thời Đức Phật ở nước Xá-vệ, vườn Cấp-cô độc cây của Kỳ-Đà. Bấy giờ nước Tỳ xá-ly có năm trăm người ăn mày, nghe thấy người ta nói: «đức Nhu-Lai ra đời rất là hiếm có nếu chúng sinh nào được gặp thì dầu có bệnh gì cũng khỏi: kẻ mù được sáng con mắt, kẻ điếc được nghe tiếng, kẻ gù được thẳng thiu, co quắp tay chân được duỗi thẳng, cuồng loạn được chân chính, kẻ nghèo thì cho áo cho cơm, kẻ sầu khổ được an vui! họ bàn nhau rằng: «lũ ta tội khổ nếu gặp phật thì được sung sướng, vậy chúng ta hỏi thăm để đến chốn phật». Liền hỏi người đi đường rằng:

thuvienhuequang.vn

«Đức Thế-Tôn bây giờ ở nước nào các ông?»

Đáp: «Ngài đương ở nước Xá-vệ»! Chúng đứng bên lề đường lẩm bẩm nói: «ai là người thương lũ chúng tôi, làm phúc đưa chúng tôi đến nước Xá-Vệ nơi phật ở». Nhưng không có ai đưa giúp. Chúng bàn nhau đi xin chừng một mai tiền vàng để mướn người dắt đi, đi xin mãi góp lại được số năm trăm đồng, chúng đứng bên bờ đường lớn tiếng nói: «Ai đưa chúng tôi đến hước Xá Vệ chúng tôi sẽ trả năm trăm đồng tiền vàng». Khi đó có một người nhận đưa đi, lấy tiền xong anh bảo họ rằng: «các anh hãy bám vào vai nhau làm thành một hàng giọc còn tôi đi trước dẫn đường». Anh đưa họ đến nước Ma kiệt bỏ họ ở một nơi thung lủng rồi lẩn mất. Năm trăm người không biết đây là nơi nào luỳnh quỳnh dắt tay nhau đi trên cánh đồng lúa, làm nát nhừ cả ruộng lúa. Lúc đó Trưởng giả đi thăm ruộng thấy năm trăm người dày xéo lúa mạ tan nát rất nhiều. Ông nổi giận mắng trách, mọi người đều xin lỗi và trình bày cho ông nghe! ông cũng thương họ rồi ông sai một người dắt họ đến nước Xá-Vệ, đến nơi hỏi thăm phật thì họ bảo phật vừa sang nước Ma Kiệt Đề, người ấy họ lại dắt về nước Ma-Kiệt. Năm trăm người khát ngưỡng kính mến phật, muốn thấy phật, tuy mù con mắt thịt, nhưng con mắt tâm đã từng thấy, nên họ hoan hỷ không biết mệt nhọc! khi về tới nước Ma-Kiệt, lại nghe thấy phật vừa sang nước Xá-Vệ, cứ như thế họ theo dõi đến bảy lần mà cũng không gặp phật.

thuvienhuequang.vn

Đức Thế-Tôn, xem biết thiện căn những người nầy đã chín, lòng tín kính đã vững chắc, ngài bèn ở lại nước Xá-Vệ đợi cho họ được gặp.

Sau khi những người nầy được gặp phật, nhờ ánh hào quang tự nhiên hai con mắt sáng tỏ, trông thấy phật và tứ chúng vây quanh, thân phật chói lọi như núi vàng họ vui mừng khôn xiết! tới trước phật cúi đầu lễ sát đất đồng thanh bạch phật rằng :

« Kính lạy Đức Thế-Tôn xin cho lũ chúng con được nhập đạo ? »

Phật nói : « Thiện-lai tỷ-khiêu ! »

Nói xong tóc họ đều rụng hết áo cà sa thấy mặc tại mình, phật lại thuyết pháp nghe, thì cho mọi người đều được chứng quả A-La Hán.

Thấy thế ngài A-Nan tới trước phật quỳ thẳng chắp tay bạch rằng : « Lậy đức Thế-Tôn ! ngài xuất thế thực là kỳ lạ quá ! làm những việc lành nói không thể xiết ; đây những kẻ mù được đặc ân tươi sáng con mắt thịt, hơn nữa lại được con mắt tuệ ! »

Phật nói : « A-Nan ! ta chẳng những ngày hôm nay cho họ khỏi sự tối tăm, mà đời quá khứ tới vô lượng kiếp ta cũng đã cứu họ qua khỏi hắc ám ! »

— « Lậy đức Thế-Tôn ! đời quá khứ việc ấy thế nào xin cho chúng con được rõ ? »

thuvienhuequang.vn

Phật nói : « A-Nan ! trước đây đã vô lượng vô số kiếp A-tăng-kỳ, cũng Châu Diêm phù này, lúc ấy có năm trăm người khách buôn, đương đi ở một khoảng cánh đồng ruộng rồi qua một con đường hiểm vào trong hang núi lớn rất tối, họ sợ mất tiền của nên người nào cũng lo buồn ! vì nơi ấy lắm giặc cướp· Họ đồng tâm khấn trời vái đất, và tất cả thần kỳ trên rừng dưới bể để ủng hộ cho họ. Bấy giờ có một người chủ khách buôn cũng trong bọn ấy, thấy họ lo sợ liền bảo rằng : « các anh cứ an tâm đừng lo nữa. Tôi có cách làm sáng ra để các anh đi ! » nói xong lấy lụa bạch điệp quấn vào cành tay tẩm dầu đốt, đi bảy ngày mới qua hang núi. Những người ấy đều cảm ơn và vui mừng lắm !

— « Này A-Nan ! người chủ khách buôn có phải là ai đâu ? Chính là ta đấy, ta từ trước đến nay, lấy quốc thành thê tử, huyết nhục thường bố thí cho chúng sanh, bởi thế mà nay đặc tôn hơn trong ba cõi ; còn năm trăm người khách buôn, tức là năm trăm tỷ khiêu này, đời quá khứ ta lấy thân sinh tử bố thi cho được sáng soi, giờ đây ta thành phật ta lại bố thí cho họ con mắt tuệ.

Tất cả đại chúng nghe phật nói, có người chứng quả Tu Đà-Hoàn, Tư Đà-Hàm, A-la-Hàm cho đến quả A-la-Hán cũng có người trồng nhân tich-chi phật, hoặc phát tâm vô thượng đạo, còn những người được độ cũng rất nhiều. Ngài A-Nan, và tất cả đại chúng nghe phật nói ai nấy đều hoan hỷ vâng theo cúi đầu lễ tạ mà lui.

thuvienhuequang.vn

PHÚ-NA-KỲ

PHẨM HAI MƯƠI CHÍN

Chính tôi được nghe: một thời đức Phật ở nước Xá-Vệ, vườn Cấp-cô-Độc cây của Kỳ-Đà. Thuở đó ở nước Phóng-Bát có ông Trưởng-giả tên là Đàm-ma-tiện (Tàu dịch: Pháp quân) nhà giàu nhứt nước ấy, vợ ông sinh được đứa con trai, nhân gặp lúc nhà vua xuất quân đi đánh nước khác, nên đặt tên là Tiện-Na, (tàu dịch: quân) sau bà lại sinh được cậu con trai nữa, giữa lúc nhà vua thắng trận nên đặt tên là Tỷ kỳ-đà-tiện-na (tàu dịch thắng quân). Sau lớn ông bèn cưới vợ cho hai cậu.

Khi ấy ông mắc bịnh nặng, các thầy làng đến chữa, tiếp đãi rất trịnh trọng, ăn uống đàng hoàng! bọn này tham lợi gian ác cho thuốc trái bệnh, khiến ông cứ lê nhê mãi không khỏi, để chúng kiếm nhiều tiền.

thuvienhuequang.vn

Ông có một người ở gái hàng ngày thuốc thang cơm nước hầu hạ, nó biết thủ mưu của bọn thầy lang, nên nó thưa với ông rằng :

« Thưa Trưởng giả : từ nay không mời các ông Lang nữa vì họ ác tâm cho trái huốc ngâm bệnh lâu ngày để cầu lợi, vậy cứ cho tôi theo đúng như lần trước điều trị thì sẽ khỏi ».

Ông cũng vui lòng cho cô điều dưỡng, chẳng bao lâu ông hết bệnh ! cô thưa với ông rằng :

« Thưa Trưởng-giả ! tôi hầu hạ thuốc thang ông được khỏi bệnh vậy xin ông nhận cho tôi một điều nguyện ước ?

Trưởng-giả nói : mụ muốn gì cứ việc nói !

Thưa Trưởng-giả ! Tôi muốn thông dâm cùng Trưởng giả ? Và xin đừng từ chối.

Ông Trưởng-giả cũng đồng ý cho được thỏa mãn lòng dục vọng ! Sau cô có thai, qua một thời gian sinh được đứa con trai, vì mãn nguyện nên đặt tên là Phú-Na-Kỳ (tàu dịch Mãn.nguyện). Đứa trẻ này có phúc đức minh chính, khéo buôn bán trồng cây, nuôi súc vật, mọi việc đều lợi, nên giầu có của là nhiều, đi đến đâu cũng gặp tốt lành. Do di thể của Trưởng-giả nên tài tri xuất chúng ; nhưng vì con của người ở gái nên phải đứng vào hàng nô-tỳ không bằng con của bà lớn.

Lúc đó Trưởng giả bị bệnh biết mình sắp chết, ân cần dặn hai con rằng : « sau khi cha chết các con nên ở với nhau chớ phân cư tài sản ». Được ít ngày thì ông chết!

thuvienhuequang.vn

Hai người con bà lớn theo lời cha dạy anh em ở với nhau một nhà trên thuận dưới hòa anh em vui vẻ ! Trải qua đã lâu năm cũng vì sự sinh sống nên hai người anh đi ra nước ngoài buôn bán, vợ con và tài sản đều giao phó cho Phú-Na-Kỳ là em thứ ba ở nhà phụng dưỡng.

Theo lời hai anh Phú-Na-Kỳ ở nhà phụng sự gia nghiệp tăng gia sản xuất để nuôi gia đình.

Từ đó các con của hai anh thường thường đến lấy thức ăn ảo mặc, đồ dùng, thi Phú-Na-Kỳ cũng cung cấp cho đầy đủ. Một hôm con trai nhỏ của Thắng quân đến xin tiền Phú-Na-Kỳ, phải lúc không có tiền, anh nói :

« Hôm nay chú không đem theo tiền cháu ạ ! »

Cháu giận về mách mẹ: « Thưa mẹ! chú Phú-Na-Kỳ không có công tâm, con bác thì muốn gì cũng được, hôm nay con xin tiền mua thức ăn, không cho ! »

Mẹ nghe con nói căm tức để tâm buồn hận ! tự nói . « làm sao ? Con đứa ở lại giám thiên lệch như vậy ? » Sau khi Thắng quân trở về hai mẹ con chưa nguôi cơn giận, đem chuyện đó nói với chồng.

Thắng quân tức giận nói: « con đứa ở sao giám trái lời ta giận, bạc đãi như thế? Ta sẽ giết nó ! » định tâm như vậy rồi lên nói với anh xin ở riêng.

Người anh nhớ lời cha dặn nên không bằng lòng cho em ở riêng.

Thắng-Quân buồn bực ! nói tới hai ba lần không hỏi !

thuvienhuequang.vn

Người anh xét nguyên do biết em có ý tức giận ! bất đắc dĩ phải cho em phân cư. Tất cả của cải ruộng vườn súc vật chia ra bốn phần : người em một phần : Phú-Na Kỳ một phần còn hai phần của anh, chia gia tài xong. Thắng quân nói : « phần anh thì anh lấy còn của Phú-Na-Kỳ để em giữ». Biết ý kiến Thắng-quân muốn hại Phú-Na-Kỳ, nên người anh phát từ tâm thương em, khéo léo cho Phú-Na-Kỳ đi ở nhờ nhà khác. Khi bước ra đi Phú-Na-Kỳ xin chị dâu mấy đồng tiền để mua củi.

Chị dâu chỉ còn năm đồng liền cởi trao cho em.

Phú-Na-Kỳ ra chợ mua một bó củi giá năm đồng, đem về cởi ra được mấy đoạn gỗ chiên-đàn và gỗ nguru-đần, đem chặt ra mười đoạn cất đi.

Giữa lúc Vương-Phu-Nhân mắt bệnh nhiệt nhà vua đương cần hai thứ gỗ nói trên để làm thuốc. Đã cử người đi tìm nhưng không được. Sau lên bảng cáo thị : « Nếu ai tìm được một lạng gỗ chiên đàn hoặc nguru-đần, sẽ trả cho ngàn lạng vàng ».

Hay tin, Phú-Na-Kỳ đem đến dâng vua một đoạn. Vua thưởng cho anh ngàn lạng, cứ như thế anh dâng vua hết mười đoạn gỗ anh được một vạn lạng. Lấy tiền đó mua ruộng vườn, làm nhà cửa, sắm xe ngựa, nuôi nô-tỳ, cắm thú gia nghiệp từ đó trở lên phong phú trước.

Bấy giờ có năm trăm khách buôn, rủ Phú-Na Kỳ làm bạn ra biển, Phú-Na Kỳ xin anh đi để tìm châu bảo, ông anh đồng ý cho đi, và cấp thêm lương thực với một người bạn. Mọi người ra biển lấy được nhiều châu bảo, về nữa

thuvienhuequang.vn

đường mọi người đều trông thấy ba mặt trời xuất hiện ! liền hỏi người đưa đường: «Tại sao hôm nay lại có ba mặt trời ?»

Đáp: « Các ông nên biết : đây là một mặt trời, còn hai là mắt cá ! giữa khoảng trắng kia là răng cá ! nước đương chảy vào chỗ tối kia là mồn cá ! sợ lắm ! nguy lắm ! Các bạn ơi ! có lẽ bọn ta bị chết ở mồm con cá này ! thật là hết lối tẩu thoát ! « chúng đương nói với nhau, thuyền cứ theo dòng nước chảy vào mồm cá, khi gần tới nơi có người Hiền giả kính tin phật đạo, nói lớn rằng :

« Chúng ta mau mau niệm Nam-mô phật ! ngài là một đấng đức nhân trong ba cõi không ai hơn ; ngài có lực cứu khổ cứu nạn trong chớp mắt ! » mọi người đều đồng thanh kính cẩn niệm : « Nam mô Phật » !

Cá Ma-Kiệt nghe thấy danh hiệu Phật liền ngậm miệng lại chim xuống đáy biển, mọi người được thoát nạn trở về nước.

Về tới nhà Phú-Na-Kỳ lấy án vàng để đầy các châu bảo đem biếu anh Tiện-Na, rồi nói rằng : « Thưa anh ! em đã vì anh tích cóp các của báu, nhà cửa tất cả các trang vật đầy đủ, con cháu ăn dùng bảy đời không hết ! giờ đây anh cho em đi xuất gia ? »

— « Ừ ! anh không giám làm trái ý, nhưng em hãy còn ít tuổi, chưa hiểu biết lẽ nhân luân phật pháp khó ! làm sao nổi ? Vậy em lưu lại vài năm nữa rồi hãy đi ! »

— « Thưa anh ! mạnh người vô thường, sớm còn chiều

thuvienhuequang.vn

mất không có bảo đảm. Bữa trước em ra bể gặp man ca Ma-Kiệt suýt chết! cũng nhờ ân đức của Phật cứu sống! vậy anh hoan hỷ cho em được toại nguyện?»

Anh nói: «thôi, em đã có tâm như vậy, anh cũng cho!» Phú-Na-Kỳ và năm trăm người khách buôn cùng nhau đến nước Xá-Vệ tới nơi cúi đầu lễ phật và bạch rằng:

«Kính lậy đức Thế-Tôn! chúng con tới đây xin xuất gia tu đạo»!

Phật nhận lời cho họ được nhập đạo và nói hai chữ: Thiện-Lai».

Nói xong những người này đều thành Sa-môn. Phật lại thuyết pháp cho nghe: nghe xong năm trăm người tâm ý được giải ngộ, hết khổ thành ngôi A-La-Hán. Duy Phú-Na Kỳ kết sử thâm trọng quá, nên Phật lại giảng giải thêm cho nghe, nhưng cũng không giác ngộ, sau thành tâm cố gắng tu tập được chứng sở quả, từ đó chăm chỉ thuyết tụng không giám lười biếng.

Ngày an cư đã tới, Phật cho các vị Tỳ-khiêu ai muốn an cư ở đâu cũng được tùy ý Phú-Na-Kỳ tới trước bạch phật rằng:

«Lậy đức Thế Tôn! đệ tử xin đến nước Phóng-Bát an cư?»

Phật đáp: «người nước ấy bạo ác, lòng tin tà dữ, kiến thức không chân chính, con là kẻ sơ-học, đối với phật pháp chưa được đầy đủ lắm nếu bị họ hủy nhục thì làm thế nào?»

thuvienhuequang.vn

Lậy đức Thế-Tôn! nếu họ có hủy nhục con một cách tệ mạt nữa! nhưng không làm hại thân cũng được!

— « Nếu kẻ gian ác kia nó hại con thì làm thế nào? »

Lậy đức Thế-Tôn! nếu kẻ đó hủy nhục tàn hại con, nhưng không giết con thì con cũng còn làm ơn họ»!

— « Nếu nó giết con, không ích gì cho con, lúc đó con làm thế nào? »

— « Lậy Thế-Tôn! tất cả vạn vật, có hình thì phải có hoại, nếu họ giết con thì con chịu chết»!

— « Nó hủy nhục con, làm hại con, mà nó không giết con thì con có giận không? »

— « Lậy đức Thế-Tôn! con không có giận! chính kẻ đó nếu lấy một sự không có căn cứ hủy nhục phỉ báng con, hoặc đem dao gậy đánh dập con, sau giết con mà chưa chết hẳn, tới phút cuối cùng con cũng không sinh một niệm giận kẻ đó»!

Phật liền khen rằng: quý hóa! đệ tử nên làm được vậy thì rất hay»!

Phú Na-Kỳ cúi lễ phật rồi cầm áo mang bát đi sang nước Phòng-Bát. Sớm ngày mai vào thành khất thực đến một nhà Đại-phú Bà-La-Môn. Anh này chạy ra đuổi mắng! Tỷ-khiêu qua nhà khác anh cứ theo sau mắng nhiếc đánh đập luôn tay, nhưng sắc mặt Tỷ-khiêu vẫn hoan hỷ không thay đổi. Anh thấy ngài bị nhục khổ như vậy mà vẫn không thay đổi sắc mặt và oán hận gì, nên anh tự ăn năn hối lỗi trách mình rồi xin cảm ơn lạ».

thuvienhuequang.vn

Phú-Na-Kỳ chăm chỉ tu hành, được hết mọi kết sử, hốt nhiên tâm tinh phát minh và giác ngộ, chứng quả vô lậu. An cư xong, từ giả các người thân tín ra về.

Về nhà giận anh rằng: « anh chớ có ra bể, ngoài bể có rất nhiều sự nguy hiểm, tiền của châu bảo của anh có thể ăn dùng trong bảy đời không hết ». Giận anh xong về nơi phật ở cúi đầu lễ Phật, và hỏi thăm phật, rồi lui về phòng nghĩ.

Tiệu-Na không nghe lời em giận, một hôm cùng với các khách buôn ra bể, lấy rất nhiều gỗ chiên đàn và gỗ ngưu đầu chở đầy thuyền đem về. Rồng có tính tham sẻn tiết gỗ. Thuyền đương đi lênh đênh trên mặt biển, nó làm sóng gió giữ dội không cho thuyền đi, tất cả các khách buôn sợ chết! còn Tiện-Na chí thiết kêu em là Phú-Na-Kỳ đến cứu, Phú-Na-Kỳ ở nước Xá-Vệ tại tinh xá kỳ hoàn đương tọa thiền tư duy, bỗng nghe thấy tiếng anh mình kên mắc nạn mong đến cứu. Phú-Na Kỳ dùng La-hán thần lúc, hóa ra chim kim thúy-điểu bay đến khủng bố rồng! rồng thấy chim, sợ hải lặn chim xuống đáy biển! mọi người đều được thoát nạn trở về!

Sau khi Tiện-Na về, Phú-Na-Kỳ bảo anh làm một tòa nhà bằng thứ gỗ chiên-đàn, để thỉnh phật! »

Đáp: « Vậy thỉnh phật, thì phải sắm sửa những gì? »

Phú-Na-Kỳ lấy lô đốt hương đưa lên một lầu cao hướng về rừng kỳ-hoàn lễ phật và các thánh tăng khấn rằng: « xin phật và các thánh tăng sớm ngày mai tới nước

thuvienhuequang.vn

hèn mạt này dạy bảo cho lũ ngu si mê muội được ân chiêm đức hóa ». Nguyện xong hương ấy bay tới đỉnh đầu đức Thế-Tôn, kết thành một cái tán bằng khói, sau dùng thần thông phóng nước đến rửa chân đức Thế-Tôn, tự nhiên nước ở trên hư không chảy xuống chân phật.

Ngài A-Nan thấy thế bạch phật rằng: « Lậy đức Thế Tôn! ai phóng nước và khói tới đây ? »

Đáp: « Đó là Phú-Na-Kỳ Tỷ-khiêu ở nước Phóng-bát, khuyên anh thỉnh phật và tăng, nên phóng nước và khói tới đây để làm tin về việc thỉnh, vậy ông tới chỗ tăng chúng phát thẻ cho những vị thần túc Tỷ-khiêu sớm mai đến nhà Tiện-Na Phó trai » ¡

Ngài A-Nan phụng mạnh, phát cho những vị có thần túc mỗi người một cái thẻ. Sáng ngày mai người chuyên môn làm cơm hàng ngày cúng tăng tên là Kỳ-Kiền-Trực Kỳ (Tàu dịch : Tục-Sinh), người này đả chứng quả A-Na Hàm ngồi kết già phu thân phóng quang minh chiếu sáng bốn phương đem theo các thứ dùng trong bửa ăn, bay trên hư không tới nước Phóng bát.

Đáp : không phải! đó là người sửa soạn cơm cho các Tỷ-khiêu, tới đây để giúp đỡ bữa ăn hôm nay đấy »! Tiện Na đem hương hóa âm nhạc ra để cúng dàng, cúng dàng xong ông lại bay đi khỏi. Lượt sau có mười sáu vị Sa-di trong số có ông Quân-Đề dùng thần biến hóa ra rừng cây, rồi hái

thuvienhuequang.vn

hoa quả, biến hiện rất nhiều, phóng quang minh chiếu sáng cả trời đất, người thì cởi ngựa hoặc cỡi lạc-đà đi tới.

Tiện-Na hỏi: « đây là thầy của em hay sao ? »

Đáp: « không phải ! đó là những đệ tử cùng thầy với em mới bảy tuổi được chứng quả A-Na Hán, lậu nghiệp đã hết, thần túc đầy đủ, lại đây trước để hái hoa quả cúng dàng»

Đáp: « không phải ! đó là những đệ tử cùng thầy với em mới bảy tuổi được chứng quả A-Na-Hán, lậu nghiệp đã hết, thần túc đầy đủ, lại đây trước để hái hoa quả cúng dàng ».

Tiện-Na đem hương hoa ra cúng dàng, cúng xong các vị bay đi.

Sau có các vị cao niên Đại A-Na-Hán hóa ra ngàn con rồng kết thân làm tòa, đầu ngốc ra bốn bên gầm thét vang trời, mồm những con rồng ấy phun ra nước mưa thất bảo, ở trên đặt những tòa lớn bằng bảy báu, bay bổng trên không gian phóng quang minh chiếu sáng khắp thiên hạ bay đến nước Phóng-bát.

Tiện-Na hỏi: « đây là thầy của em hay sao ? »

Đáp: « không phải ! đấy là bọn ông Kiều-trần-Như lúc phật mới thành đạo, thuyết pháp ở vườn Lộc-Uuyển bọn ông cả thảy năm người được độ trước, trong các hàng, đệ tử bọn ông được đứng đầu, có thần thông vô ngại ». Tiện Na nghe nói thêm lòng cung kính, đem hương hoa ra cúng dàng, cúng xong các vị liền đi khỏi.

Sau ngài Ca-diếp hóa ra một ngàn nhà giảng bằng thất bảo phóng quang minh ở trong minh ra, chiếu khắp bốn phương bay đến nước Phóng-Bát.

thuvienhuequang.vn

Tiện-Na hỏi : « đây là thày của em hay sao ? »

Đáp : « Không phải ! đó là ngài Ma-ha-ca-Diếp, hay làm hạnh đầu đà, thương kẻ ty tiện, hay cấp giúp kẻ nghèo cùng»

Tiện-Na vui vẻ đem hương hoa âm nhạc ra cúng dàng, cúng xong ngài đi khỏi.

Sau ngài Sá-lợi-Phất ngồi tòa ngàn con sư tử ngóc đầu ra bốn bên, mồm phun nước mưa thất bảo. gầm thét chấn động cả trời đất ở trên bày tòa thất bảo trang nghiêm thân ngài phóng quang minh, chiếu soi bốn cõi bay liệng trên không gian đi tới nước Phóng-bát.

Tiện-Na hỏi : « đây là thày em phải không? »

Đáp : « không phải ! đó là vị đại đệ-tử của thày em, trí tuệ quãng bác tên là Sá-Lợi Phất ».

Tiện Na vui mừng lấy hoa hương âm nhạc cúng dàng, cúng xong ngài đi khỏi.

Sau ngài Mục Kiều-Liên hóa ra một ngàn con voi, tủa đầu ra bốn bên, có sáu ngà, mỗi đầu ngà có bảy hồ tắm, trong mỗi hồ có bảy hoa sen, trên mỗi hoa có bảy người ngọc nữ, biến hiện rất nhiều, phóng đại quang minh, làm cảm động cả bốn phương, ở trên bày các tòa báo, ngài ngồi trên bay đến nước Phóng bát.

Tiện-Na hỏi : « đó là thày của em hay sao ».

Đáp : « không phải ! đó là đệ tử của thày em tên là Đại Mục-Liên thần thông thứ nhứt, đức hạnh đầy đủ ».

thuvienhuequang.vn

Tiện-Na vui mừng kính mến lấy hương hoa âm nhạc ra cúng dàng, cúng xong ngài đi khỏi.

Sau ngài A-Na-Luật tự hóa ra bảy ao tắm bằng thất bảo trong ao có hoa sen sắc vàng, hoa lá bằng thất bảo, ngài ngồi kết già phu trên hoa, ở cổ đeo chiếc nhật quang soi khắp thiên hạ, những áng hào quang ấy thuần sắc vàng, bay trên không gian đến nước Phóng-bát.

Tiện-Na hỏi: «đây là thày em phải không?»

Đáp: «không phải! đó là đệ tử của thày em tên là A Na Lnật-Đề đối với Đại chúng là một một vị thiên nhân thứ nhứt».

Tiện-Na nghe nói vui mừng, cung kính! lấy hoa hương âm nhạc ra cúng dàng, cúng xong ngài liền đi khỏi.

Sau có em phật là ngài Nan-Đà hóa ra ngàn cỗ xe ngựa thất bảo, trên xe có che cái tán bằng thất bảo, phóng quang minh ra bốn phương, bay trên không gian tới nước Phóng bát.

Tiện Na hỏi: «đây là thày em phải không?»

Đáp: «đó là em của phật tên là Nan-Đà tướng mạo và đức hạnh đầy đủ lắm».

Tiện-Na vui vẻ lấy hương hoa âm nhạc để cúng dàng, cúng xong ngài lại đi khỏi.

Sau ngài Tu Bồ Đề hóa ra bảy quả núi báu, ngài ngồi trong hang lưu ly, thân phóng quang minh nhiều sắc lẫn nhau chiếu sáng cả trời đất bay tới nước Phóng bát.

thuvienhuequang.vn

Tiện-Na hỏi: « đây là thày em phải không? »

Đáp: « không phải! đó là đệ tử của thày em tên là Tu Bồ-Đề học nhiều trí tuệ rộng, một vị giải rõ pháp « không » thứ nhứt ».

Tiện-Na vui mừng lấy hoa hương âm nhạc ra cúng dàng, cúng xong ngài cũng đi khỏi.

Sau có ông Phân Nận Văn Đà Ni Tử, hóa ra một ngàn thân Ca lâu la Vương, kết thành một tòa ngồi, đầu ngóc ra bốn bên, mồm ngậm các thứ châu bảo, phát ra những tiếng hòa nhã, ở trên bày tòa thất bảo, bay trên không gian đến nước Phóng bát.

Tiện Na hỏi: « đây là thày của em phải không? »

Đáp: « không phải, đó cũng đồng thày với em tên là: Phân Nận Văn Đà Ni Tử, một vị biện tài đệ nhất ».

Tiện Na hoan hỷ lấy hương hoa âm nhạc ra cúng dàng, cúng xong ngài đi khỏi.

Sau đó ngài Ưu Ba Ly hóa ra ngàn con nhạn, giụm mình vào nhau, đầu quay ra ngoài, tiếng hót hòa dịu! mồm ngậm các thứ báu, bay liệng trên không gian trên mình bày các tòa quý đẹp phóng đại quang minh chiếu khắp bốn phương bay đến nước Phóng bát.

Tiện Na hỏi: « đây là thày em hay sao? »

Đáp: « không phải đó là đệ tử của thày em tên là Ưu Ba Ly một vị trì luật thứ nhất trong các hàng Tỷ khiêu.

thuvienhuequang.vn

Tiện-Na vui mừng lấy hoa hương âm nhạc ra cúng dàng, cúng xong, ngài cũng đi khỏi.

Sau có hai mươi Ức vị Sa-Môn, hóa ra những hàng cây ở trong hư không, dùng ngọc lưu ly xanh làm lối kinh hành giữa hai bên hàng cây giáp nhau làm bằng thất bảo, bên lề, đường cũng bằng châu bảo, các vị đi theo lối kinh hành tới nước Phóng-bát.

Tiện-Na hỏi: « đây là thầy em hay sao ? »

Đáp: « không phải đó là hai mươi ức vị Sa-Môn đệ tử phật trong các hàng Tỷ-khiêu tinh tiến hơn hết.

Tiện-Na vui mừng đem hương hoa âm nhạc ra cúng dàng cúng xong, các vị liền đi khỏi.

Sau có ông Đại-kiếp-Tân-Ninh, hóa ra bảy hàng cây báu trên cây có rất nhiều hoa quả, dưới gốc cây có bảy tòa cao đẹp ngài ngồi trên tòa phóng quang minh bay trên không gian đến nước Phóng-bát.

Tiện-Na hỏi: « đây là thày em phải không ? »

Đáp: « không phải đó là đệ tử phật tên là Đại-kiếp-Tân Ninh đĩnh đạc dũng mãnh nghiêm chỉnh thứ nhất.

Tiện-Na vui mừng đem hương hoa âm nhạc ra cúng dàng cúng xong, ngài cũng đi khỏi.

Sau có ông đệ tử tên là Tân-dầu-Lư Đỏa-Sa ngồi tòa hoa sen, cổ đeo chiếc nguyệt quang, phóng ra ngàn ánh sáng, soi khắp trời đất, bay trên không gian đến nước Phóng-bát.

thuvienhuequang.vn

Tiện-Na hỏi : « đây là thày em hay sao ? »

Đáp : « không phải, đó là đệ tử phật tên là Tân Đầu Lư Đỏa Sà một vị tọa thiền giỏi nhất ».

Tiện Na vui vẻ đem hương hoa âm nhạc ra cúng dàng, cúng xong ngài cũng đi khỏi.

Sau cùng có ông La Hầu La hóa làm vua Chuyển Luân có ngàn người con và thất bảo, vây quanh trước sau, bay trên không gian đến nước Phóng bát.

Tiện Na hỏi : « đây là thày em hay sao ? »

Đáp : « không phải ! đó là con Phật, tên là La Hầu La, nếu ở tại gia sẽ thống trị bốn thiên hạ, thất bảo tự nhiên đầy đủ không dùng binh sĩ và khí giới tối tân mà phục hàng được giặc ; bỏ ngôi quý đi xuất gia học đạo, được chứng quả A-La-Hán, đủ sáu phép thần thông, giờ biến thân để làm tỏ cái ngôi của mình ».

Tiện Na vui vẻ ! đem hương hoa âm nhạc ra cúng dàng, cúng xong, ngài cũng đi khỏi.

Đây, năm trăm đệ tử có pháp thần túc, hiện biến phi thường không tả xiết. Bấy giờ đức Thế-Tôn biết các đệ tử đã qua nước kia rồi, ngài liền phóng quang minh chiếu sáng cả trời đất, thuần sắc vàng. Thấy thế Phú Na Kỳ bảo anh rằng :

« Đức Thế Tôn sắp đến, nên ngài phóng quang trước cho biết ».

Khi đó đức Thế-Tôn đương ngồi trên tòa la chấn xuống đất, tất cả từ trên trời dưới đất đều chấn động sáu lần.

thuvienhuequang.vn

Phú Na Kỳ nói : « đó là đức Thế Tôn la chân xuống đất làm chấn động cả thiên địa như vậy đấy ».

Đức Thế Tôn vừa ra khỏi tịnh xá, ngài dừng lại nhập định kim cương thần đứng ở tám mặt. Bốn ông thiên vương đứng tại tiền để đi trước. Vua Đế Thích với các ông Thiên Tử cõi dục và trăm ngàn muôn chúng thị vệ ở bên tả, vua Trời Đại phạm, và các ông Thiên Tử cõi sắc giới, với vô số chúng đứng ở bên hữu, Ngài A Nan đứng ở sau phật cùng đại chúng vây quanh, phóng quang minh chiếu sáng trời đất, bay trên không gian đến nước Phóng bát. Đi được nữa chừng gặp năm trăm người nông phu đương cày ruộng, các con trâu thấy phật bay trên không, nó chi tâm ngữa trông phật, giốc lòng cung kinh đứng lại không chịu đi. Những người nông phu thấy trâu ngửa cổ lên trời chiêm ngưỡng, họ ngửa cổ trông theo thì thấy phật họ đều quỳ xuống bạch phật rằng :

« Kính xin đức Thế Tôn ! để lòng thương ! tạm xuống chốn này giáo hóa cho chúng con được thoát ly sinh tử ».

Phật lấy lòng từ bi, và biết những người này có thể độ được nên từ từ hạ xuống thuyết pháp cho nghe, nghe xong tâm ý mọi người được khai ngộ, ngắt bỏ hai mươi ức kiếp tội ác, thành ngôi tu đà hoàn, còn những con trâu sau chết được sinh lên trời, ai nấy đều vui mừng khôn xiết !

Thuyết pháp xong đức Phật lại bay lên đường mà đi, đi chưa được bao xa, có năm trăm kẻ đồng nữ chơi ở một cánh đồng rộng, nó thấy đất ở ánh sáng sắc vàng, ngửa cổ trông lên thấy phật, chúng nó vui mừng chắp tay bạch rằng:

thuvienhuequang.vn

« Kính lậy phật ! để lòng thương, tạm xuống đây tế độ cho lủ con ».

Phật biết những đứa này có túc duyên và có thể độ được nên ngài từ từ bước xuống, tới gần, mọi đứa đều cúi đầu lễ phật! Phật tùy lòng mến mộ của nó thuyết pháp cho nghe, nghe xong mọi đứa được khai ngộ, và chứng quả Tu đà Hoàn.

Cảm hóa đã xong, ngài cùng với đệ tử đi bộ trên hư không. Sau đó có năm trăm ông tiên ở trong rừng,thấy hào quang vàng chiếu xuống đất, các ông ngạc nhiên,ngửa trông thấy phật và đại chúng đi trên hư không, họ đều vui vẻ thiết tha cung kính ! bạch phật rằng :

« Lậy đức Thế Tôn ! nhân ngài qua đây, chúng con được hạnh ngộ, ngữa mong ơn từ bi cao cả, cho chúng con được nhập đạo tu hành ơn đức ấy không bao giờ phai nhạt!»

Phật coi duyên trước của những người này, biết có thể độ được, nên từ từ hạ xuống trước mặt. Mọi người cúi đầu lễ sát đất, rồi xin phật làm Sa môn ? Phật ưng cho và gọi lên một tiếng :

« Thiện lai Tỷ khiêu ». Gọi xong những người ấy biến thành các vị Sa môn, nhân thế ngài thuyết pháp cho nghe, nghe xong mọi người được tâm thanh tịnh giải ngộ và hết mọi lâu nghiệp chứng ngôi A La Hán. Phật bay lên hư không thì những người này cũng bay theo sau.

Phú Na Kỳ xa ngó thấy phật và đại chúng sắp tới bảo anh rằng :

thuvienhuequang.vn

— « Phật và các đệ tử vừa mới tới nước ». Tiện-Na vui mừng lấy hương hoa âm nhạc ra cúng dàng, cúng dàng xong phật và các đệ tử vào nhà thứ tự ngồi an tĩnh. Tiện Na và cả nhà sửa soạn cỗ bàn trai nghi tịnh trọng, tự đi lấy nước rữa, cung kinh dâng thức ăn, phật dùng cơm xong rửa tay xúc miệng lên tòa thuyết pháp cho cả nhà và những người nước ấy nghe, nghe xong cả nhà diều chứng quả tu đà hoàn cũng có người được nhị quả, tam quả, cho đến tứ quả, cũng có người phát tâm đại thừa, và trụ ngôi bất thoái. Những trai gái nước ấy nghe phật thuyết pháp một số rất đông được độ.

Thấy thế ngài A-Nan quỳ thẳng chấp tay bạch phật rằng : « Lậy đức Thế-Tôn ! Phú-Na-Kỳ đời quá khứ tạo ác nghiệp gì, phải sinh làm con kẻ hạ tiện, thuộc nô tỳ nhà người, và cũng không biết có phúc gì, gặp phật được thoát sinh tử ? »

Phật nói : « A-Nan ! muốn biết hãy nghe cho kỹ, và nhớ kỹ ta sẽ nói cho hay » !

— « Dạ ! con xin chú ý nghe ! »

— « A-Nan ! đời quá khứ thời phật Ca-Diếp, có ông Trưởng giả nhà rất giàu có, cũng vi phật và tăng, nên ông làm chùa để cúng dàng, nào áo mặc, thức ăn dùng, vị nào ốm thi cấp thuốc thang, bốn món thường dùng đầy đủ. Ông Trưởng giả chẳng may mắc bệnh chết. Sau người con trai ông đi xuất gia học đạo, không ai thừa tự, nên sự cúng dàng ngày một thiếu hụt, các sư phải giải tán, chùa chiền bỏ hoang vu, không người sửa chữa, bị mục nát điêu tàn !

thuvienhuequang.vn

thấy thế người con trai Tỷ khiêu của ông, đi nói với dân làng và những bạn bè thân quen, bỏ tiền ra tu bổ lại ngôi chùa, và mời các tăng chúng đến cúng dàng như xưa. Thuở đó có rất nhiều tăng chúng ở tại chùa, các vị tinh tiến tu hành đầy đủ đạo đức.

Ông này làm chức tăng tự tại. Trong chúng có vị la hán đến phiên trực nhựt, nhổ cỏ quét đất vun thành một đóng ở giữa sân chưa kịp hốt. Ông Tăng tự tại bắn gắt mắng vị ấy tỷ dụ không khác gì đứa nô (đứa ở) tại sao quét đất không hốt bỏ !

Phật nói : « Này A-Nan ! ông Tăng-tự-tại ngày đó chính là Phú-Na-Kỳ do ác tâm mắng vị đạo nhân La hán, tỷ dụ ngài như đứa Nô, bởi một lời nói ấy, nên trong năm trăm năm, thường phải làm thân nô. Cũng do sữa lại chùa chiền khuyên người cúng dàng tăng, đền tội đã xong. nay gặp ta được giải thoát, những người nước này được thụ đạo giáo hóa, đó là những người ngày xưa giúp việc làm chùa và cúng tăng, vì phước báo đó nay được giải thoát cả.

Ngài A-Nan và tất cả mọi người nghe phật nói xong đều hoan hỷ vâng theo làm lễ mà lui,

thuvienhuequang.vn

NI-ĐỀ

PHẨM BA MƯƠI

Chính tôi được nghe: một thời Phật ở nước Xá-Vệ vườn Cấp-cô-độc cây của Kỳ-đà. Bấy giờ trong thành Xá Vệ dân chúng đông chỗ cư sử rất chật hẹp, nhà xí ít, đi đại tiểu tiện phần nhiều phải ra ngoài thành, những nhà giàu sang, họ đi vào trong một cái bố, đi xong họ đậy nắp cẩn thận, thuê người mang ra ngoài thành đổ. Thành ấy có một người tên là Ni-Đề nhà rất nghèo hèn, hàng ngày sinh sống bằng đồ phẩn thuê.

Đức Thế-Tôn biết có thể độ cho ông được, nên hôm đó phật cùng với ngài A-Nan vào thành để cứu ông ra con đường giải thoát. Vừa tới đầu phố thì gặp Ni-Đề mang cái bô đựng đầy phân đi đổ. Ông trông thấy đức Thế-Tôn trong tâm tủi hổ! ngoẹo đi rạ con đường khác để lánh mặt, mới ra khỏi đường bỗng nhiên gặp phật, thẹn thùng quá, lại tẽ

thuvienhuequang.vn

đi con đường khác, tâm ý lộn xộn cầm bô đập và bờ tường gạch, cứt bắn đầy người, không giám ngẩng trông phật!

Đức Thế-Tôn tới gần an ủi! nói rằng: « Ni-Đề muốn đi xuất gia không ?

Đáp: «Lậy đức Thế-Tôn! ngài là dòng Kim-luân-vương, những đệ tử phải là những quý nhân, con là kẻ hạ tiện tệ ác, sao giám đồng hàng xuất gia được.

Phật nói: « pháp của ta thanh tịnh mầu nhiệm; cũng như nước sạch có thể tẩy trừ tất cả những cấu uế nhơ bẩn; cũng như đống lửa cháy lớn có thể đốt tiêu mọi vật, mặc dầu cho lớn hay nhỏ tốt hay xấu đã bỏ vào thì thành gio than hết, pháp ta cũng thế, rộng rãi vô biên, giầu, nghèo, sang, hèn, trai, gái, nếu ai muốn tu ta sẽ độ hết ! »

Ni-Đề nghe phật nói, lòng tin chắc chắn bèn phục xuống lễ và xin phật đi xuất gia.

Phật sai ông A-Nan đem ra bờ sông lớn ngoài thành này tắm rữa cho ông sạch sẽ, rồi đem về tinh xá Kỳ hoàn, phật thuyết pháp cho nghe: « sinh tử là đau khổ phải nên sợ. Niết bàn là pháp an lạc lâu dài phải nên kính », nghe xong tâm ý hốt nhiên giải ngộ chứng được sơ qnả, chắp tay bạch phật xin làm Sa-môn ?

Phật nói. « Thiên lai Tỷ khiêu » nói xong râu tóc của ông rụng hết áo cà sa thấy mặc tại mình, phật lại nói luôn pháp « tứ-đế » cho nghe tự nhiên hết các lậu nghiệp thành. ngôi A-la Hán, đủ ba pháp «Minh» sáu phép « Thần thông »

thuvienhuequang.vn

Lúc ấy người trong nước họ nghe thấy phật độ ông Ni Đề, ai cũng để làm tâm oán hận nói rằng: «Tại sao phật lại cho người hèn hạ xuất gia học đạo? Lũ ta lễ bái làm sao? Lúc làm trai nghi thỉnh phật và tăng đến cúng dàng, người đó lại ngồi bẩn giường nhà ta? Họ đồn tất cả trong thành ai ai cũng nghe biết sau đến tai vua, vua cũng không hoan tâm, lập tức lên xe và những người hầu cận đến rừng Kỳ hoàn để hỏi phật việc đó? Đi tới cửa rừng vua dừng chân đứng nghỉ. Ngoài cửa rừng này có tảng đá lớn ông Ni-Đề Tỳ khiêu ngồi ở hang hòn đá đó vá áo. Nhà vua nhìn thấy chừng bảy trăm người cõi trơi, mang hương hoa đến cúng dàng lễ kinh và đi nhiễu quanh hòn đá của vị sư ấy ngồi. Ông hoan hỷ bội phần đến gần hỏi rằng: « Tôi muốn đến yết kiến phật xin ngài vào thông bạch cho? »

Ông Tỷ khiêu rẽ đi vào trong hòn đá đến bạch phật rằng:

« Lạy đức Thế-Tôn! vua Ba Tư-Nặc ở bên ngoài muốn vào yết kiến Thế-Tôn ».

Phật nói: « Ni-Đà ngươi dùng đạo lực đi ra bảo ta cho vào! »

Ông Ni-Đề từ trong tảng đá lớn ấy bước ra, cũng như người nhô khỏi mặt nước, không có vướng vất gì, bảo nhà vua rằng: « tôi đã bạch xong, nhà vua cứ việc vào ».

Nhà vua thầm nghĩ: « việc ta định hỏi hảy để lại, ta sẽ hỏi phật vị Tỷ khiêu này phúc hạnh gì mà có thần lực thế? »

thuvienhuequang.vn

Tới nơi cúi đầu lễ dưới chân phật, đi quanh về bên hữu ba vòng rồi lui ngồi một bên, bạch phật rằng :

« Lậy đức Thế-Tôn ! bên ngoài có vị Tỷ-khiêu thần lực khác thường, vào trong hòn đá, cũng như người xuống dưới nước, mà đá vẫn không nứt vỡ, họ tên là gì xin cho con được biết ? »

Phật đáp : « đó là một người hèn hạ nhất ở trong nước nhà vua đấy ! tôi vừa độ cho đã chứng quả A-La Hán, hôm nay nhà vua lại đây cũng định hỏi ta việc ấy ! »

Nghe phật nói nhà vua tự bỏ hết tâm kiêu mạn. Nhân thế phật lại nói rằng :

« Phàm con người ở đời tôn, ty, sang, hèn, giầu, nghèo, khổ, vui ! cũng do nghiệp hành đời trước, mà nay thụ quả báo ; người nhân từ khiêm thuận, kính ngươi lớn yêu trẻ nhỏ đó là quý nhân, hung ác, ương ngạnh, kiêu ngông, tự đại đó là kẻ hèn hạ ! » Ông lại bạch phật rằng :

« Kính lạy đức Thế-Tôn ! Bậc đại thánh xuất thế cứu tế cho muôn loài, đến những người hạ tiện đê hèn còn cứu khổ ban vui ! Vậy ông Ni-Đề tại nhân duyên gì phải sinh nơi hạ tiện ? Và làm phúc gì được gặp Thế-Tôn ? Hơn nữa lại được chứng quả A-La Hán, cúi xin chỉ giáo ? »

Đáp : « Nhà vua hãy nghe cho kỹ ta sẽ giảng giải cho hay ! »

— « Dạ ! con xin chú ý nghe ! »

— « Đây là đời quá khứ lúc đức phật Ca-diếp xuất hiện ra thế gian, sau khi phật diệt độ, trong mười vạn vị tăng, có một vị Sa môn làm tăng Tự-Dại bị bệnh phải uống thuốc hạ, ông này kiêu ngạo cậy thế, không chịu đi ra ngoài đại tiểu tiện, làm một cái bình bằng bạc nạm vàng, đại tiểu tiện vào trong, rồi bắt một người đệ tử sách ra ngoài đổ. Xong người đệ tử đó đã chứng quả Tu đà hoàn. Bởi thế, vì không có tâm khiêm nhượng thuận hòa, cậy mình lắm của, giữa

thuvienhuequang.vn

việc tăng, có một chút bệnh, lười không chịu đi, sai vị thánh nhân đổ phân cho mình, vì nhân duyên ấy, phải bị lưu lãng trong đường sanh tử, thường làm kẻ hạ tiện, trong năm trăm đời phải đi đổ phân cho người đến ngày nay. Cũng do công đức xuất gia trì giới, nên được gặp ta nghe pháp đắc đạo, Nhà vua nên biết ông Tăng tự Tại ngày đó chính là Ni đề Tỷ-khiêu đấy ».

Vua Ba-Tư-Nặc bạch phật rằng : « Lậy đức Thế-Tôn ! ngài xuất thế thực là hy hữu, làm ích lợi cho không biết lượng nào chúng sinh đau khổ ! »

« Quý hóa ! người nói như vậy cũng phải ! chúng sinh luân chuyển trong ba cõi không có định. Tich thiện tu nhân, được sinh vào nhà phú tôn quý ; tạo ác phóng túng vô lễ độ phải sinh nơi hạ tiện ! »

Nghe phật nói nhà vua rất vui mừng, bỏ hết tâm kiêu mạn, liền đứng dậy quỳ thẳng ôm chân ông Ni-Đề lễ bái sám hối tạ lỗi và xin sá tội !

Đức Thế-Tôn nhân vì ông mà thuyết pháp, nói về luận «bố thí» luận «trì giới», luận «sinh-thiên», nói sự «tham dục» là tư tưởng bất tịnh « xuất ly » là một yếu điểm an vui.

Bấy giờ tất cả mọi người trong đại hội, nghe phật nói xong, ai ai cũng được chứng đạo quả tin theo, vâng làm tạ lễ lui ra.

thuvienhuequang.vn

HIỀN-NGU NHÂN-DUYÊN KINH

QUYỂN THỨ BẢY

Hán dịch : SA-MÔN TUỆ-GIÁC

Việt dịch : THÍCH-TRUNG-QUÁN

ĐẠI-KIẾP-TÂN-NINH

PHẨM BA MƯƠI MỐT

Chính tôi được nghe : Một thời Phật ở nước Xá-Vệ tại vườn Cấp Cô-Độc cây của Kỳ-Đà. Ông vua nước ấy tên là Ba Tư-Nặc. Phương nam có nước tên là Kim Địa, ông vua đó tên là Kiếp-Tân-Ninh. Ông có người con trai tên là Đại-Kiếp-Tân-Ninh tâm tính thông minh sức lực khỏe mạnh. Sau khi cha chết Thá-tử lên nối ngôi thống trị ba vạn sáu ngàn nước, quân linh rất nhiều thiên hạ vô địch tiếng anh

thuvienhuequang.vn

hùng đã lừng lẫy bốn phương. Nhưng đối với Trung quốc họ không chịu tùng phục.

Sau có người khách buôn đến nước Kim-Địa dâng vua bốn thứ lụa bạch điệp rất tốt, vua nhận rồi bảo rằng :

« Vật này mua ở xứ nào ? »

Tâu bệ hạ ! « Mua ở Trung-quốc »

— « Tên nước ấy là gì ? »

— « Tâu bệ hạ ! Tên là La duyệt-Kỳ. Xá-Vệ, và cũng còn nhiều tên khác nữa » :

— « Các vua xứ Trung-quốc tại sao không đem lụa này dâng ta ? »

— « Tâu bệ hạ ! đối với lực lượng họ cũng không kém gì nên họ không dâng ».

Nhà vua thầm nghĩ : « thế lực của ta có thể toàn thu được thiên hạ về một mối, tại sao họ không chiu triều cống ta ? Vậy ta hãy đem đại hùng binh sang thu phục họ ». Nghĩ xong lại hỏi : « Vậy các nước ấy nước nào lớn và hùng mạnh hơn » ?

— « Tâu bệ hạ : nước Xá-Vệ lớn nhứt, và hùng mạnh hơn cả ! »

Nhà vua liền sai người mang chiếu chỉ sang nước Xá Vệ cho vua Ba-Tư-Nặc, chiếu chỉ nói : « Ba Tư Nặc ông nên biết rằng : nước ta hùng mạnh khắp cõi Diêm-Phù-Đề đều

thuvienhuequang.vn

biết! Khanh tuyệt giao với nước ta, ta sai người mang chiếu chỉ này bảo cho Khanh hay! nếu khanh đương nằm nghe thấy chiếu chỉ của ta đến thì phải ngồi dậy ngay! nếu đương ngồi phải đứng dậy ngay! nếu đương ăn phải thổ ra ngay! nếu đương tắm phải quấn tóc lại ngay! nếu đương đứng phải chạy đến đỡ lấy ngay! sau bảy ngày nữa sẽ thấy ta! nếu không theo đúng lời nói đây, ta sẽ đem đại hùng binh đến tiêu diệt nước của nhà ngươi! »

Vua Ba-Tư-Nặc tiếp tờ chiếu chỉ sợ toát mồ hôi! liền đi bạch phật!

Phật nói: « Nhà vua trở về bảo xứ rằng: « ta cũng có một ông Đại-Vương nước lớn, ông đó theo phật giáo cũng gần đây vậy ngươi mang chiếu chỉ đến đó cho Đại-Vương ta hay! »

Xứ giả liền đi đến rừng Kỳ hoàn.

Lúc đó đức Thế-Tôn tự biến ra vua Chuyển luân, sai ông Mục-Liên làm một vị đại tướng duyệt binh, cơ nào đội ấy rất hùng mạnh, và biến rừng Kỳ hoàn ra một cái Thành lớn bằng thất bảo chung quanh thành có bảy lần hào lũy, khoảng giữa có bảy lần hàng cây bằng thất bảo, dưới hào có hoa sen đủ các sắc, quang minh chói lòa, các cung điện trong thành thuần làm bằng thất bảo. Vua Chuyển luân ngồi trên điện tôn nghiêm đáng sợ Sứ giả và tới thành ngẩng mắt nhin thấy vua Chuyển luân, tâm hồn kinh sợ thầm nghĩ :

thuvienhuequang.vn

« Vua của ta vô cố lại chiêu cái họa vào thân », bất đắc dĩ cũng phải đem chiếu chỉ ấy dâng lên vua.

Nhà vua cầm lấy tờ chiếu chỉ vất xuống đất rồi đạp lên trên bảo rằng :

« Ta làm một ông Đại vương thống trị bốn cõi, vua nhà ngươi điên cuồng sao giám vô lễ, về ngay bảo cho vua ngươi biết rằng : Mau mau lại đây triều cống nước ta, đương nằm nghe thấy lời của ta thì phải ngồi dậy ngay ! đương ngồi phải đứng dậy ngay ! đương đứng thì phải bước lại ngay ! hẹn bảy ngày phải đến không được tỳ hoãn, nếu trái lệnh ta, khi chịu chết đừng hối hận ! »

Xứ-giả thụ giáo trở về bản quốc, tàu vua Kim-Địa những lời nói trên, và trình bày thế lực hùng mạnh của Đại-vương cho vua nghe. Kim địa nghe xong núng thế, tự trách mình đã quá kiêu ngạo, liền tập họp các vua nước nhỏ đến triều yết Đại-vương. Song còn ngờ rồi sai sứ đến tâu rằng :

« Tâu Đại vương ! tiểu vương Kim-Địa cho tôi tới đây tâu Đại-vương xin đưa ba vạn sáu ngàn vua sang đây yết kiến Đại-vương hay đi một nữa xin cho hạ thần được rõ» ?

Đại-vương nói : « cho để lại một nửa, tới đây một nửa !»

Sứ-giả về tâu vua như lời nói trên !

Kim-Địa đồng thời đưa một vạn tám ngàn vua nước nhỏ đến yết kiến, sau khi được thấy tướng mạo của Đại-vương, vua thầm nghĩ :

« Đại-vương hình tướng tuy hơn ta, nhưng lực lượng chưa chắc đã hơn ! »

thuvienhuequang.vn

Đại-vương biết ý, sai quân lấy cung cho Kim-Địa giương thử Kim-Địa cầm cung không giương nổi.

Đại-vương cầm cung giương lên như bởn, rồi trao cho Kim-Địa bắn, nhưng Kim-Địa cũng không bắn nổi.

Đại-vương cầm cung bắn tiếng kêu làm cho chấn động ba ngàn thế giới, lại bắn luôn một phát nữa hóa ra năm mũi tên; các đầu tên đều tỏa ra vô số quang minh, trên đầu hào quang đều có các hoa sen lớn như vành bánh xe, trên mỗi một hoa đều có một ông vua Chuyển-luân-vương và có đầy đủ thất bảo, đoạt cả ánh sáng của mặt trời trong ba ngàn thế giới lớn; hào quang ấy làm cho tất cả chúng sanh trong năm thú được lợi ích. Trên các cảnh giới cõi thiên những người được thấy ánh hào quang và nghe tiếng thuyết pháp, thân tâm họ đều được thanh tịnh; cũng có người được đạo quả thứ hai, thứ ba, cũng có người phát tâm vô thượng chính chân, và trụ ngôi bất thoái. Những chúng sinh ở đạo người được thấy quang minh của phật và nghe tiếng thuyết pháp ai nấy đều vui mừng; sau có người được đạo quả thứ hai, thứ ba, cũng có người phát tâm xuất gia và phát tâm vô thượng chính chân, chứng ngôi bất thoái không kể xiết. Trong loài ngã quỷ được thấy quang minh của phật và được nghe tiếng thuyết pháp, đều tiêu hết nghiệp chướng, thân tâm thanh tịnh không có nhiệt não! họ phát sinh tâm từ cung kính phật, thi được giải thoát, sinh lên cõi trời và người. Loài súc sinh được thấy quang minh phật lòng tham dục sân nộ tự tiêu diệt, si tâm mê mnội được tỉnh, ngộ, hoan hỷ kính phật, liền được

thuvienhuequang.vn

thoát khỏi loài súc sinh, mà sinh lên cõi thiên cõi nhân. Những người trong địa ngục được thấy quang minh phật, thi kẻ rét được ấm áp, kẻ nóng nực được mát mẻ, kẻ đau khổ được yên lành, thân tâm vui vẻ kính mến phật, liền thoát khỏi địa ngục sinh lên cõi thiên cõi nhân.

Đại Kiếp-Tân-Ninh và các ông vua thuộc xứ Kim-Địa, thấy thần biến như vậy tâm rất kinh phục, ngay lúc ấy hết trần cấu và chứng « pháp nhẫn tịnh ».

Một lát đức phật thu hiệp thần thông hiện lại nguyên hình, các đệ tử vây quanh trước sau. Kim-Địa và các ông vua quỳ xuống đất xin phật cho xuất gia. Phật nhận lời hứa cho các ông vua được nhập đạo; thì các ông ấy râu tóc tự nhiên rụng hết, áo cà sa thấy mặt tại mình, sau nghe phật thuyết pháp được hết lậu nghiệp thành ngôi A-La-Hán.

Thấy thế, ngài A-Nan tới trước quỳ thẳng chắp tay bạch phật rằng :

« Lạy đức Thế-Tôn! vua Kim-Địa trước tu hạnh gì nay được làm nhân chúa và được gặp Thế-Tôn lại chứng đạo quả ? »

Phật nói: « A-Nan! chúng sinh do công việc làm đời trước mà được hưởng quả báo đời nay, đây cũng một đời quá khứ sau thời phật Ca-diếp nhập Niết-bàn, có một ông Trưởng-giả làm tháp miếu và các phòng xá cúng dàng sư tăng đầy đủ thnốc thang, cơm ăn,áo quần, giường ghế ngồi nằm

thuvienhuequang.vn

Trải qua đã lâu năm những tháp miếu ấy bị hỏng đổ nát, và những món cúng dàng cũng không còn nữa. Con ông ta đi xuất gia được làm Tỷ-khiêu sau đi khuyến hóa nhân dân tu sửa tháp miếu đặt các giường tòa đồ ăn dùng cúng dàng đầy đủ cũng như xưa rồi phát nguyện rằng :

« Nguyện công đức nầy đời mai sau cho tôi được phú quý tràng thọ, gặp phật nghe pháp và đắc đạo quả ! »

« A-Nan ! con ông Trưởng-giả ngày đó chính vua Kim địa tên là Đại Kiếp Tân-Ninh còn những người dân góp tiền của cúng dàng, chính là một vạn tám ngàn các ông vua nầy ».

Phật thuyết xong các người trong đại-hội đều được chứng đạo quả và phát tâm bất thoái, hoan hỷ tin theo dâng làm tạ lễ lui ra.

thuvienhuequang.vn

VỊ-DIỆU TỶ-KHIÊU-NY

PHẨM BA MƯƠI HAI

Chinh tôi được nghe : một thời đức Phật ở nước Xá Vệ, tại tinh-xá Kỳ-Đà, sau khi vua Ba Tư-Nặc đã băng hà ! Thái tử Lưu ly chấp chính bạo ngược tham tàn, thả voi đạp chết nhân dân vô kể.

Bấy giờ các cô gái dòng quý phái thấy thế chán đời rũ nhau đi xuất gia tu đạo. Dân nước họ thấy các cô hoặc họ thích hoặc các nhà hầu-tước là những dòng tôn sang bỏ sự vinh hoa sung sướng xuất gia tu đạo, cả thảy năm trăm người. Nhân dân kinh phục, họ tranh nhau cúng dàng.

Các cô bàn nhau rằng : « chúng ta được xuất gia làm tỷ khiêu, nhưng chưa được uống pháp được để tiêu những dâm nộ, si chúng ta sẽ đến cầu bà Thâu-Lan-Nan-Đa Tỷ khiêu-Ny xin học kinh pháp cho hiểu biết ». Nói bàn xong cùng nhau đi tới làm lễ và bạch rằng:

thuvienhuequang.vn

« Chúng tôi tuy được nhập đạo nhưng chưa được uống nước cam lộ, kính xin bà chỉ bảo cho ? »

Bà Thâu-Lan-Nan-Đà nói : Các cô sinh trưởng nơi tôn sang lớn họ dài dòng vinh hoa thiếu chi đương tầm tuổi trẻ sung sướng ; thôi, các cô đem áo, bát cho tôi ; hãy trở về lấy chồng hưởng cuộc đời êm ấm nơi khuê các cho khoái lạc, tội chỉ đi tu làm Tỷ-khiêu ni khổ hạnh cuộc đời như đống gio tàn lạnh lẽo ! »

Các cô nghe nói lòng dạ hoang mang, đều sa nước mắt lui ra.

Sau khi tìm đến bà Vi-diệu-Tỷ-khiêu-Ny, cúi đầu làm lễ bạch rằng :

« Thưa bà : chúng tôi ở tại gia tập tục mê muội, tuy đã đi xuất gia nhưng tâm ý vẫn còn tham ái, lòng dục thường phát khởi như lửa đốt, không cách gì ngăn cản nổi ; xin bà thuyết pháp để giải thoát cái tội căn ấy cho lũ chúng tôi ! »

Đáp : « đối với ba đời các cô muốn hỏi gì ? »

— Thưa bà : đời quá khứ và đời vị lai còn viễn vọng chúng tôi không giám hỏi, xin hỏi bà cái kết phục của sự dâm dục đời hiện tại ? »

— Các cô hãy để ý nghe !

— Dạ ! chúng con xin chú ý nghe !

— Sự dâm dục ví như một đám lửa cháy dữ dội, có thể đốt tiêu hủy được núi rừng cây cỏ gỗ đá cho đến bao la. Kẻ

thuvienhuequang.vn

mắc phải dâm dục cũng như bị giặc phá nhà ! kẻ đó sẽ đọa vào tam đồ không có kỳ hẹn được ra. Những kẻ yêu nhà, đó là tham sự xum họp ân ái vui vầy ! vì nhân duyên ấy nên sinh, già, bệnh, chết, biệt ly, huyện quan súc não ! đương yêu nhau bị ly biệt thương tiếc khóc than ! luyến ái tổn hại đến tâm can ! ngất đi sống lại, tâm ý trói buộc khư khư như lao ngục. Ta vốn là một con nhà dòng Pham-chí, cha ta là một người được tôn quý nhất trong nước. Lúc ấy nhà ông Phạm-Chí kia có người con trai thông minh trí tuệ. Thấy ta sinh đẹp lai dòng quý phái, nên ông nói với cha mẹ ta, cưới ta về cho con ông, sau khi đã thành gia thất vợ chồng ăn ở với nhau được một đứa con. Đã lâu ngày xa cha cách mẹ, lòng nhớ mong không tả xiết ! giữa lúc ta đương có mang, sợ sinh tử vô thường, nên ta xin phép chồng về thăm cha mẹ, thi chồng ta cũng ưng thuận cho đi. Buổi sáng ấy hai vợ chồng ẳm đứa con và các đồ hành lý ra đi, đi chừng được nữa đường trời vừa sẩm tối, ngồi nghỉ dưới gốc cây to, lúc canh khuya ta đau bụng sanh, huyết chảy ra lênh láng, các loài rắn độc ngửu thấy huyết tanh bỏ lại ăn, chồng ta ngũ say không biết bị nó cắn chết ! ta gọi mải không thấy trả lời. Trời vừa tảng sáng ta đến cầm tay kéo dậy, thấy thân thể lạnh buốt ngay đờ như cục gỗ ! không có tri giác, xem kỹ mới biết rắn cắn, ta thương quá ! mê man nằm ngất đi không biết gì ! thằng nhỏ ngồi bên vừa gọi vừa khóc ! dần dần ta tỉnh dậy. Cõng thằng nhỏ lên vai, tay ẳm đứa con mới nở vừa đi vừa khóc ! qua một con đường vắng tới con sông lớn nước chảy mạnh, nhưng không có thuyền

thuvienhuequang.vn

qua ta phải để thằng nhỏ trên bờ tảy ẩm đứa bé bơi qua, sang tới bờ sông bên này để đứa bé ấy trên bờ rồi lại bơi sang đón thằng nhỏ, không may ! thằng nhỏ té xuống sông lúc nào mất, ta lại bơi sang bờ sông bên này thì đứa mới sanh bị hổ tha, chỉ thấy những giọt huyết chảy rông rông trên mặt đất, ta buồn khổ quá ! chết ngất đi hồi lâu mới tỉnh lại. Thơ thẩn một mình bước lên đường đi được vài dặm gặp một người bạn thân của ta, ông hỏi ta rằng :

« Cô đi đâu về người trông nhem nhuốc tiều tụy thế ? »

Ta bèn kể truyện như trên nói cho ông nghe, ông nghe xong cũng sa nước mắt thương sự đau khổ của ta ! ta lại hỏi:

« Thưa bác ! cha mẹ tôi và cả nhà tôi có được bình an không ? »

Đáp : « Hôm qua nhà con bị thất hỏa, cha mẹ cô và cả nhà cô, đều chết cháy hết ! »

Nghe xong như xét đánh bên tai, ngã lăn ra đất chết ngất đi hồi lâu mới tỉnh lại, khóc than thương tiếc, thực là một sự vô cùng thảm khốc !

Ông ấy thương ta đau khổ ! đưa ta về nhà nuôi nấng coi như con đẻ.

Qua thời gian có người trai trẻ cũng dòng Phạm-Chí thấy ta tươi đẹp, cậy người mối lái. « Thôi cũng liều nhắm mắt rời chân thử xem cuộc thế xoay vần đến đâu ? » Ta cùng người ấy đẹp duyên với nhau thấm thoát đã có mang, mãn tháng no ngày tới kỳ hoa nở, giữa lúc canh khuya, ta

thuvienhuequang.vn

đau bụng sanh, thì người chồng đi ăn uống hay cờ bạc ở đâu về gõ cửa gọi, giờ đó ta bận sanh nên không có người mở cửa, anh chàng tức giận phá cửa vào, đánh đập ta túi bụi, ta kêu van nói : « tôi đương đau bụng sanh chứ không phải tôi lười hoặc khinh mà không ra mở cửa ! » anh chàng lại càng nổi giận, giết tươi đứa con của ta sanh bắt ta phải ăn cho bằng hết. Ta không chịu ăn vì đánh ta đau quá, nên ta nhắm mắt ăn, ăn xong trong tâm hối hận, nghĩ mình bạc đức gặp kẻ bất nhân, rồi bỏ nhà ra đi đến nước Ba-La-Nại, ngồi ở ngoài thành, nhân lúc ấy con ông Trưởng-giả ở thành ấy vừa mới chết vợ, chôn bên ngoài thành, vì thương vợ nên ngày nào anh cũng ra mộ khóc ! gặp ta anh hỏi rằng :

— « Cô ở đâu tới đây ? Tại sao ngồi một mình chốn này?

— « Ta cũng nói như trên cho anh nghe, anh bảo ta rằng » :

— « Cô cùng tôi vào nơi viên-quán rồi và rỉ tai nói đến sự kết duyên, ta cũng đồng ý với anh kết làm vợ chồng, chẳng được bao ngày anh bị bịnh chết. Luật nước nếu người nào chết, lúc sinh thời cái gì yêu quý hơn cũng đem chôn theo như vậy ta là vợ yêu quý của anh chàng cũng bị chôn luôn ; ta bị chôn nhưng chưa chết, lúc ấy có tụi cướp đến đào mả để lấy những đồ nữ trang của ta, tướng giặc thấy ta đẹp bắt về làm vợ, ta về với anh giặc này chưa được bao ngày, một hôm anh đi ăn cướp, bị họ bắt được chém mất đầu, bọn bộ hạ của anh cướp được xác mang về trả ta, rồi đem cả ta chôn cùng một huyệt với anh giặc. Vừa được ba ngày các con lang. con hổ, con báo bới mả để ăn

thuvienhuequang.vn

tử thi, trời vừa tảng sáng chúng thấy người đi chợ bỏ chạy cả, nhân thế ta dung mả lên được, ngồi than một mình .

« Không biết kiếp trước ta làm tội gi, mà nay gặp nhiều tai nạn như vậy ? Chết đi sống lại mấy lần, làm thân nử nhi thực là tội nghiệp, xét lại muôn vàn những bạn gái khác, chồng con, cũng chẳng qua dưới ách nô-lệ của tâm hồn mê muội như vậy thực là ngu si quá không biết nhận thức, để bước ra con đường sáng, tìm hiểu chân lý tu hành cho thoát cõi phàm tục, đó cũng chỉ vì nghiệp tham ái vô minh che tối khi mới biết nhận thức con người, đã ngăm ngăm trong đáy lòng toan tính những đường tình ái, chịu chết nơi sào huyệt của dục vọng, vì thế nên chim đắm nơi biển cả sinh tử luân hồi. Ta sực nhớ trước đây có người họ Thích xuất-gia tu đạo thành Phật vậy ta đến đó để nương tựa thân tâm cho thoát đau khổ. Giờ đó ta đến rừng Kỳ hoàn xa xa trông thấy Đức Nhu-Lai chẳng khác gi một vườn hoa tươi đẹp dưới bóng mặt trăng.

Đức Thế-Tôn biết có thể độ được cho ta nên ngài đến tận nơi đón ta, khi đó hình thể ta lõa lồ ngồi dưới đất thẹn hổ phải lấy tay che vú. Phật sai người A-Nan đem cho ta một tấm áo, ta tới trước đức Thế-Tôn cúi đầu lễ dưới chân và trình bày những tội ác vừa qua cho phật nghe và xin phật được nhập đạo tu hành.

Phật bèn sai ông A-Nan đem ta giao cho bà Đại-ái-Đạo dạy bảo, theo lời phật bà cũng nhận và thụ giới Tỷ-khiêu cho ta, và dạy cho pháp « Tứ-Đế » là :

thuvienhuequang.vn

« Khổ, không, và Phi-thân ».

Ta nghe pháp chăm chỉ tu hành, chẳng bao lâu đã chứng đạo quả, hiểu biết được đời quá khứ, và đời vị-lai, coi thấy những tội của ta đã tạo đời trước nên nay phải chịu báo không sai một hào ly ».

Các Ni-cô hỏi : « thưa bà : đời trước bà phạm tội gì, mà nay bị quả báo như vậy xin nói để chúng con được rõ » ?

Đáp : « Các cô hãy để ý nghe ! »

Dạ ! chúng tôi xin chú ý nghe !

— « Đây, cũng một đời quá khứ, thuở đó có ông Trưởng giả rất giàu có, nhưng không có con, sau ông lấy một người vợ lẽ, người này xinh đẹp, nên ông yêu mến lắm ! chẳng bao lâu người vợ lẽ sinh được đứa con trai, vợ chồng rất yêu quý nhau ! thấy thế, người vợ lớn tự niệm : « họ ta quý phái hiện nay ta không có con để kế tự, thì đứa con của vợ nhỏ này sau nó sẽ được hưởng tất cả gia nghiệp của ta, công ta khó nhọc tích trử tài sản cũng luống công vô ích, chi bằng ta giết quách đi là xong. « Định kế như vậy rồi lấy một cái kim dài, chờ lúc vắng cắm ngập vào giữa đỉnh đầu đứa bé, cách ít ngày đứa bé ấy chết. Vợ nhỏ thấy con chết thương khóc ngày đêm không ngớt tiếng ! ngờ cho vợ lớn giết, liền hỏi :

« Con tôi .nó có tội gì mà chị nỡ giết nó » ?

Vợ lớn tự thề rằng : « nếu tôi giết con có thì đời đời chồng tôi bị rắn cắn chết, có con thì bị nước ngụp hoặc hổ

thuvienhuequang.vn

lang ăn, còn thân tôi sẽ bị chôn sống, và tôi tự ăn thịt con tôi, cha mẹ tôi và cả nhà tôi sẽ bị đốt cháy trong đóng lửa. Lúc đó ta không tin tội phúc báo ứng, nên kiếp này củng đúng như lời thề xưa mà chịu lấy quả báo. Các cô nên biết người vợ lớn lấy kim cắm vào đầu đứa thuở đó, chính là ta đấy ».

Các ni-cô lại hỏi : « Vậy bà có phúc gì được gặp phật và chứng đạo giải thoát » ?

Đáp : « Trước đây ở nước Ba-la-Nại có một quả núi lớn tên là Tiên-Sơn, trong núi có nhiều những vị tích chi phật thanh văn và ngoại đạo thần tiên. Bấy giờ có vị Duyên giác vào thành khất thực, bà trưởng giả hoan hỷ cúng dàng, ngài dùng cơm xong bay lên hư không, trong mình phun ra nước lửa, hoặc nằm ngồi trên hư không. Bà chắp tay cung kính hướng lên ngài mà nguyện rằng :

« Xin cho tôi đời sau cũng đắc đạo như ngài » !

Bà Trưởng-giả ngày đó chính là ta vì duyên ấy nên nay được gặp phật tâm ý chóng khai ngộ chứng quả A-La-Hán. Thân ta bây giờ tuy đắc quả La-Hán, nhưng thường thường bị cái kim sắt nóng đâm đánh nhốt từ đỉnh đầu xuống mãi tới chân, suốt ngày đêm không thôi Như thế đó ! tội báo không thể xóa nhòa được ».

Năm trăm Ni-cô nghe bà kể lai lịch kiếp tiền sinh như thế trong lòng run sợ ! tự quan sát cái căn bản của dục-vọng cũng như đám lửa cháy hừng, tâm tham dục mất hẵn. Coi

thuvienhuequang.vn

những nỗi đau khổ ở tại gia cũng như lao ngục, thì thấy tiêu hết mọi trần cấu. Năm trăm ni-cô đồng thời nhập định thành đạo La-hán, khi xuất định thưa với bà Vi-diệu rằng:

« Thưa bà! chúng tôi bị triền miên với lòng dâm dục không gở nổi, hôm nay nhờ ơn bà đã được giải thoát ». Ngắt lời, phật khen bà Vi-diệu:

« Quý hóa bà Vi-diệu! thuyết pháp giáo hóa làm lợi mình lợi người, chính là đệ tử phật đấy ».

Các người trong hội nghe xong ai cũng vui vẻ cúi đầu lễ kinh vâng theo...

thuvienhuequang.vn

LÊ-KỲ-DI

PHẨM BA MƯƠI BA

Chính tôi được nghe : một thời Phật ở nước Xá-Vệ vườn Cấp-cô-độc cây của Kỳ-đà. Thuở đó Vua Ba-Tư-Nặc có một ông quan đại thần tên là Lê kỳ-Di nhà rất giàu sinh được bảy người con. Sáu người đã lập gia đình xong xuôi, duy còn cậu thứ bảy chưa lấy vợ, ông tự niệm rằng :

« Tuổi đã già yếu còn một đứa con trai út nếu lập gia đình cho nó thì phải tìm nơi xứng đáng và con người xinh đẹp ». Một hôm có người bạn thân dòng Phạm-chí đến chơi với ông, trong lúc trò chuyện vui vẻ, ông nói : « Thưa bác ! tôi có thằng cháu trai út muốn hỏi vợ cho nó, nhưng chưa tìm kiếm nơi đâu cho xứng đáng, bác từ trước đến nay đi du lịch các nước, vậy phiền bác tìm giúp cho cháu một người con gái xinh đẹp và hiền tri đức hậu tính nết hòa nhã hiếu thảo cho hợp ý cháu ».

thuvienhuequang.vn

Ông bạn thân cũng hứa xin tìm giúp. Qua thời gian ông đi sang nước Đặc-xoa-thi-Lợi gặp năm trăm người đồng nữ đi hái hoa, ông theo sau để quan sát, tới một suối nước chảy, các cô tụt giày giép lội qua, duy có một cô để cả giày lội theo, đi một lát tới con sông nhỏ các cô đều vén áo quần lội qua nhưng cô này để cả áo quần lội theo, khi đi tới rừng các cô đều trèo lên cây hái hoa riêng cô này không trèo, đợi các cô kia hái xuống cô xin được rất nhiều, ông liền hỏi cô rằng :

« Thưa cô ! tôi có ý ngờ xin hỏi » ?

Đáp : « ngài có ngờ gì xin cứ hỏi » !

— « Tại sao các cô kia tụt giầy hoặc giép lội qua nước, riêng cô không tụt là có ý gì ? »

— « Ông ngờ cũng phải ! sỡ dĩ giầy giép chính là giữ gìn cho cái chân khỏi nhẩm phải gai góc mảnh sành và các vật có thể làm hại chân, trên mặt đất còn có thể trông thấy mà tránh, dưới nước làm sao trông thấy những gai góc độc trùng mà tránh ? Vì thế nên tôi không tụt ».

— « Tại sao, cô lại để cả quần áo lội nước ? »

— « Thưa ông ! người con gái thân thể có chỗ đẹp chỗ xấu ! đẹp đã vậy, xấu người cười ! vì thế nên tôi khôn vén ! »

— « Vậy tại sao cô không leo cây ? »

— « Leo cây sợ cành gẫy làm nguy hại cho mình ! vì thế tôi không leo ».

Đây là em gái của vua Ba-tư-Nặc tên là Đàm-ma-ha-tiện,

thuvienhuequang.vn

bị tội trốn sang nước này lấy chồng sinh ra cô, đặt tên cô là Tỳ-xá-Ly.

Ông biết cô là người hiền đức nên ông lại hỏi thêm rằng:

« Cha mẹ cô có còn không » ?

Đáp : « Hãy còn » ông liền theo cô về nhà để tương kiến.

Cô vào nhà thưa với cha rằng : « Thưa cha ! ngoài có người Bà-La-Môn muốn vào thăm cha » ?

Ông bước ra hai người gặp nhau trò chuyện vui vẻ !

— Bà-La Môn hỏi : « Thưa ông ! cô gái này là con ông có phải không » ?

Đáp : « Phải ! chính con gái tôi » !

— Vậy ông đã gả chồng chưa ?

— Thưa ! Chưa có !

— Thưa ông ! nước Xá-Vệ có quan đại thần tên là Lê kỳ-Di ông có quen không ?

— Chính tôi quen ông ấy đã lâu !

— Thưa ông ! cậu con út của ông Lê-kỳ-Di người thông minh lắm ! muốn đề xin cô gái của ông cho cậu ấy có được không ?

Được lắm ! tôi rất bằng lòng, vì cũng là một nhà quan quý !

Vừa lúc ông có người bạn về nước Xá-vệ ông biên thư

thuvienhuequang.vn

gửi cho Lê kỳ-Di. Được thư ông sắm sanh lễ vật tiền bạc lên xe sang nước Đặc xoa Thi Lợi, đi gần tới ông sai người đi trước hỏi han các công việc ?

Đàm-ma-ha-Tiện tiếp đãi rất trịnh trọng.

Lê-kỳ-Di tới sau, chủ khách tương kiến hai họ vui vẻ, hỏi han trao đổi ý kiến thỏa thuận việc hôn thú của hai nhà công việc đã xong, họ trai đưa cô dâu về nước Xá-vệ. Khi bước ra đi bà mẹ dặn cô rằng :

« Từ nay về sau luôn luôn con mặc áo đẹp và mới, ăn uống cho ngon lành, ngày nào cũng phải soi gương, chớ quên lời mẹ dặn ! »

Cô liền quỳ xuống để nhận lời mẹ dạy !

Lê-kỳ-Di nghe bà nói, tự hận để tâm và nghĩ rằng : « nhân sinh nhất thế, khổ, lạc và áo đẹp ăn ngon đâu có nhất định, ngày nào cũng soi gương thực là cả một sự vô lý ».

Sau khi hai họ từ biệt bước lên đường cô dâu chàng để ngựa võng nghênh ngang người đông như hội, pháo nổ vang trời, cũng như một đám rước ông thần. Nửa đường đến một nhà hàng bốn mặt có hiên mát mẻ, những người đi trước đều vào nhà này nghỉ, cô dâu tới sau thưa với bố chồng rằng :

« Thưa cha ! nhà này không ở được, mau phải ra ngoài nghỉ » !

Ông cũng phải tùy ý cô đi ra một nơi khắc. Cũng có một số người không chịu đi. Bỗng nhiên có đàn voi đàn ngựa tới,

thuvienhuequang.vn

cọ vào cột làm cho đổ nhà đè chết mấy người đó. Ông Lê kỳ-Di tâm niệm : « mình thoát chết là do con dâu cứu sống»! Rồi lại bắt đầu đi tới một bờ khe mọi người dừng chân đứng nghỉ, cô đến sau nói rằng: « nghỉ ở đây không hay, mau mau lên ngàn cây kia », mọi người theo lời cô lên ngàn cao, chỉ trong chốc lát mây khói kéo đen sấm sét vang dội, mưa như trút nước xuống, chảy tràn ngập cả bờ khe suối. Lê-kỳ-Di tâm niệm : « ta thoát chết hai lần là do con dâu cứu sống ». Lại bắt đầu đi, khi tới bản quốc, họ hàng thân quen kẻ xa người gần tấp nập đến mừng, hôm đó ông thết đải họ hàng ăn uống rất linh đình vui vẻ ! cuộc nghinh hôn đã xong, ông triệu tập tất cả các con dâu đến nói rằng :

« Các con ! bây giờ cha đã già yếu, việc gia đình cha không thể kham nổi, tất cả tài sản vật dụng, kho tàng chìa khóa, con nào đảm đang nổi, cha sẽ giao phó cho tất cả» ?

Sáu cô dâu lớn đều từ chối không giám nhận, cô dâu thứ bảy đứng lên thưa rằng :

« Thưa cha các chị con không ai dám nhận, vậy con xin nhận để đở cha ».

— Ông giao chìa khóa cho cô, từ đó cô chăm chỉ, thức khuya dậy dậy sớm trông nom các công việc rất chu đáo, tới bữa ăn, cô dâng cơm cha mẹ ăn trước, sau đến các anh, các chị cháu trai, cháu gái rồi đến các

thuvienhuequang.vn

gia nhân, phân phó các việc được ổn thỏa, cô mới đi ăn cơm, thường thường cứ như thế.

Ông thấy cô là một người trung kiên cẩn thận khác hẳn những người thường, và quái sao ? Không thấy theo lời mẹ dặn lúc bước ra đi, ông bèn hỏi :

« Trước khi con về làm dâu, mẹ con có dặn phải mặc áo mới đẹp, ăn thức ăn ngon lành, và ngày nào cũng soi gương. Thế sao con không theo lời nói ấy ? »

Cô liền quỳ xuống thưa rằng : « Thưa cha ! mẹ con dặn mặc áo mới đẹp nghĩa là : áo mặc bao giờ cũng phải cho sạch sẽ, lúc khách tới nhà quan chiêm cho khỏi thô con mắt. Dặn con ăn thức ăn ngon lành, là không phải những thứ ngon bẻo, ý mẹ con dặn bao giờ cũng phải ăn sau, lúc đói gặp thứ ngon hay không cũng tốt cả. Còn soi gương là không phải gương bằng đồng, sắt, hay kính, ý nói phải dậy sớm bao phất trong ngoài cho cẩn thận, giường chiếu sạch sẽ mẹ con dặn là ý như vậy ! »

Ông nghe nói biết là người có tài ông vui thầm và quý lắm biệt đãi hơn trước, từ đó việc gia đình ông cứ coi thái nhiên không phải để tâm nghĩ tới.

— Một hôm trên trời bỗng có một đàn chim nhạn bay ra bờ biển ăn lúa tám cánh, ăn no lại tha mang về, qua cung nhà vua đánh rơi xuống trước sân, họ nhặt lấy dâng vua, vua thấy thứ lúa lạ, giao cho các quan mỗi người một ít mang về trồng. Ông Lê-kỳ-Di mang giao cho cô, cô sai giai nhân đưa trồng nơi ruộng tốt, sau được rất nhiều lúa. Còn

thuvienhuequang.vn

các quan khác, người làm không chăm chỉ, bỏ tàn rã lúa không kết quả.

Gặp lúc vương phu nhân mắc bệnh, triệu các thày lang vào chữa, thầy lang chẩn mạch xong tâu rằng :

« Bệnh của Phu-nhân phải dùng thứ lúa tám cánh mọc ở bãi biển thì khỏi » !

Nhà vua gọi các quan Đại-thần vào hỏi :

« Trước đây tôi có giao cho các ông thứ lúa tám cánh đem về trồng, thì nay lúa đã chín chưa ? »

Mỗi ông nói một phách : ông thì nói có cấy mà không mọc, ông nói có mọc nhưng bị chuột cần. Còn ông Lê-kỳ Di về nhà hỏi con dâu :

« Con trồng lúa tám cánh có tốt không? Nhiều hột không ? Nhà vua đương cần làm thuốc cho Hoàng-hậu ».

Đáp : « Thưa cha : mùa này con trồng được rất nhiều, lúa tốt lắm ! nếu dùng làm thuốc thì có thể cấp cho cả toàn quốc cũng đủ » !

Ông đem lúa dâng vua, vua sai người nấu cơm cho Hoàng-hậu ăn, ăn xong khỏi bệnh, vua rất vui mừng ! rồi ban thưởng cho ông trịnh trọng lắm.

Thời ấy, nước Bặc-xoa Thi-Lợi với nước Xá-Vệ có sự xích mích, thường thường xảy ra những cuộc xung đột giữa hai nước.

thuvienhuequang.vn

Đặc-xoa Thi-Lợi thử nước Xá-Vệ có anh tài hay không? Ông bèn sai người mang hai con ngựa cái sang nước Xá vệ, đố xem có thể phân biệt được mẹ con, vì hình giáng hai mẹ con rất giống nhau và lớn bằng nhau.

Nhưng tất cả triều đình Văn-Võ không ai phân biệt nổi, ông Lê-kỳ-Di về nhà, Tỳ-xá-Ly hỏi: « Thưa cha! hôm nay ở trong Triều có việc chi ? »

Ông cũng nói truyện như trên cho cô nghe, cô nói: « Thưa cha! việc ấy không khó, chỉ lấy một nắm cỏ đưa cho ăn; nếu thấy con nào nhường là mẹ, con nào ăn tranh là con ».

Ông nghe có lý vào cung tâu vua như lời nói trên. Vua sai người làm đúng như thế, quả nhiên thấy rõ tử mẫu. Liền kêu sứ đến chỉ: « Con này là mẹ, con này là con ».

Sứ giả chịu nhận phải.

Nhà vua rất hoan tâm và sẽ phong tước thưởng lộc cho ông. Sứ giả trở về bản quốc tâu vua. Vua lại sai mang sang hai con rắn dài bằng nhau, lớn bằng nhau, đố biết con nào đực, con nào cái.

Tất cả Triều thần và vua Ba-Tư-Nặc không ai biết cả. Thấy thế ông về hỏi con dâu.

Đáp: « Thưa cha! Cha lấy một thước lụa rất nhẵn và mềm giải trên mặt đất, bỏ hai con rắn vào trong vuông lụa

thuvienhuequang.vn

đó; nếu con nào cái thì nó nằm im, con đực thì nó bò hoặc chạy xôn xao.

— Sao biết ?

— Thưa cha, vì con cái nó ưa nhẵn và êm; nó thấy êm nên lòng dục phát động thì nó nằm yên. Con đực tính cương và động nên nó giẫy chạy không yên; suy thế thì biết rõ ».

Ông nghe có lý, vào tâu vua. Vua sai người làm đúng như thế; quả nhiên thấy thực như lời nói trên. Vua sai người chỉ cho Sứ biết rõ con đực con cái! Sứ chịu là phải sự thật:

Nhà vua rất hài lòng và thưởng cho ông rất nhiều châu bảo.

Sứ giả về tâu vua cuộc giải thích đã tường ở nước Xá-vệ cho vua nghe. Vua lại sai mang sang một cây gỗ dài một trượng, gốc ngọn đều nhau, nhẵn trơn không có mấu và vết dao, đố biết gốc ngọn.

Sứ giả tuân lệnh đưa sang Xá-vệ. Tất cả vua quan đều không biết, Lê-kỳ-Di lại về hỏi con dâu.

Cô nói: « Việc ấy cũng dễ! Thưa cha! Đem bỏ cây ấy xuống nước; gốc nặng thì chìm; ngọn nhẹ thì nổi. Cha cứ như thế mà làm thì sẽ thấy! » Ông vào tâu vua như lời của cô nói trên.

Vua sai người đem ra sông thử, quả nhiên thấy đầu nổi đầu chìm, thực là một diệu kế. Vua cho gọi Sứ ra

thuvienhuequang.vn

xem và chỉ vào cây gỗ nói: «Cây gỗ này đẳng chìm là gốc, đẳng nổi là ngọn!»

Sứ giả chịu nhận đúng sự thật, rồi trở về bản quốc tâu vua. Nhà vua nghe nói cũng phải tín phục liền sai Sứ đem rất nhiều châu bảo sang hiến vua Ba-Tư-Nặc và gửi lời nói: «Trong nước Đại-Vương thực là lắm kẻ hiền đạt từ nay trở về sau nên gắng tu nghĩa hiếu!»

Sau khi Sứ-giả về nước, vua Ba-tư-Nặc triệu Lê-kỳ-Di vào hỏi: «Các việc vừa qua tại sao Khanh biết?»

— «Tâu Bệ hạ! Đó là con dâu của hạ thần chứ tiểu thần không có tài trí như vậy!»

Nhà vua nghe nói rất kinh phục và tặng cho có chức «Đệ-Tam-Muội». Qua thời gian đó ít lâu cô đã có mang, mãn tháng no ngày sinh được ba mươi hai quả trứng; mỗi quả bửa ra, được một cậu con trai; cậu thứ nhất đoan nghiêm đĩnh đạc. Sau lớn tuổi, sức lực cường tráng vô song, có thể đánh nổi ngàn người, cha mẹ yêu quý! trong nước ai cũng phải kính nể. Sau cưới vợ cho các cậu nguyên những con gái nhà hào hiền trong nước.

Một hôm bà Tỳ-Xá-Ly thỉnh phật và tăng tới nhà cúng trai, Phật thuyết pháp cho nghe, cả nhà đều chứng quả Tu-Đà-Hoàn duy cậu con út không được chứng đạo. Cậu hãy còn tinh khí hùng hăng, cỡi voi trắng đi chơi, qua một cái hào vừa sâu vừa rộng, trên hào có cầu gỗ lớn, giữa cầu gặp cậu con trai quan phụ-tướng ngồi trên xe đi qua, hai người gặp nhau, ai cũng cậy ta là dòng họ tôn

thuvienhuequang.vn

sang, con nhà danh giá trong nước đều không chịu tránh.

Cậu con Bà Tỳ-xá-Ly nổi giận, đương trên mình voi nhảy xuống, đẩy đổ xe và cậu con trai quan Phụ-tướng xuống hào, trầy trợt cả thân thể, máu me đầm đìa, vừa đi vừa khóc về nhà thưa với cha rằng: « Thưa cha ! Con út của Bà Tỳ-xá-Ly vô cớ đẩy xe và con xuống hào làm con bị đau đớn như thế này ! »

Thấy con đau đớn, nổi giận nói: « Nó sức lực khỏe mạnh hơn nữa lại thân với nhà vua, thôi con cứ yên tâm để cha trả thù cho ! » Ông mượn người làm ba mươi hai cái roi ngựa bằng thất bảo, trong ruột roi để một con dao nhọn, rồi ông thân mang đi tặng cho mỗi cậu một cái.

Các cậu nhận được roi vui mừng thường thường cỡi ngựa mang roi đi chơi.

Luật nước, nếu ai vào lễ vua thì không được đeo dao. Quan Phụ-tướng vào tâu vua rằng: « Tâu Bệ-hạ ! Ba mươi hai con của Bà Tỳ-xá-Ly cường tráng lắm, mỗi người có thể địch được ngàn người; chúng đương mưu kế để hại nhà vua ! »

Vua nghe ông nói nhưng cũng chưa lấy gì làm tin.

Ông lại tâu rằng: « Tâu Bệ-hạ, việc này hạ thần quan sát có sự thực và có bằng chứng lắm, vì hạ thần thấy trong mỗi cái roi ngựa đều có một con dao nhọn ở trong ! »

Nhà vua liền sai người lấy xem, quả nhiên thấy con dao ở trong roi thực. Chúng tỏ như thế, rồi sai các lực

thuvienhuequang.vn

sĩ gọi ba mươi hai câu vào trong cung sử tử ngầm không cho ai biết, chặt những đầu ấy bỏ vào hàm gỗ niêm phong cẩn thận mang trả lại cho bà Tỳ-xá-Ly.

Giữa ngày hôm ấy, bà Tỳ-xá-Ly thỉnh phật và tăng chúng tới nhà cúng trai; bà thấy người nhà vua mang hòm đến tự mừng thầm nói: « hôm nay có lẽ nhà vua cho người mang các món ăn tốt đến giúp ta cúng dàng hẳn ? » « Bà sai người mở xem ! »

Phật nói: « Hãy khoan ! để ta dùng cơm xong rồi sẽ mở ! » Thụ trai xong Phật gọi bà lên ngồi một bên và nói: « Thân này là vô thường, nó chịu đựng những sự đau khổ ! rồi lại thành không, chính là không có ta; kiếp sống rất nhiều nguy hiểm tai nạn, sợ hãi mà không tồn lập được bao lâu, nó trói buộc bằng mọi sự phiền não, chua xót khó tả xiết ! ân ái có ngày ly biệt ! thương luyến lẫn nhau làm thân mình và thức tâm mệt nhọc không ích gì cho đạo. Ta nói đây, chỉ riêng những người tri tuệ mới nhận thức được pháp thiết yếu ấy ».

Nghe phật nói xong bà liền tỉnh ngộ chứng quả A-Na Hàm vui mừng chắp tay bạch phật rằng. « Kính lạy đức Thế-Tôn ! con xin bốn đều :

1) Con xin cúng dàng các vị Tỷ-khiêu bệnh và các món ăn tùy theo bệnh ;

2) Con xin cúng dàng các vị khán bệnh ;

3) Các vị Tỷ-khiêu ở xa tới con xin cúng dàng trước.

thuvienhuequang.vn

4) Các vị Tỷ-khiêu đi xa con xin cúng dàng lương thực. Lậy đức Thế-Tôn! vì các vị bệnh do không có thuốc tốt và món ăn ngon lành nên bệnh khó khỏi, hoặc nhân thế mà bị mệnh chung. Các vị khán bệnh sớm hôm phải trông nom bệnh nhân nên không đi khất thực được vì thế mà con cúng. Các vị ở nơi xa tới, chưa quen biết ai, đi khất thực hoặc gặp chó dữ, hoặc gặp kẻ bất nhân làm thương tổn hủy nhục, vì thế mà con xin cúng trước. Các vị đi xa phải có bè bạn, nếu không có lương đem theo hoặc đi không kịp, đường xa nguy hiểm, nhiều độc thú, đi một mình sợ mắc tai nạn, vì thế con xin cung cấp ».

Đức Thế-Tôn thấy bà xin bốn việc ấy, ngài khen rằng: « Quý quá! có tâm như thế công đức rất lớn và cũng không khác gì cúng phật! »

Nói xong phật và tăng chúng trở về rừng Kỳ-hoàn.

Sau khi đức phật về, Bà sai người mở hòm xem thì thấy ba mươi hai cái đầu chính con trai của bà. Vì bà đã đắc quả, tâm ái luyến đã loạn hết nên không có áo não khóc than gì mà chỉ nghĩ thoáng câu: « Đau thay! thương xót thay! Có sinh tất có tử, nỗi chìm trong năm thú, khổ gì đến như thế! »

Hay tin, ba mươi hai nhà vợ nghe biết con đẻ chết về tay nhà vua, họ tự nói rằng: « Nhà vua vô đạo, giết oan người lương thiện ». Lòng phẫn uất lên tới cực độ, họ đem binh mã đến vây kinh thành nhà vua để báo thù cho con đẻ.

Ba Tư-Nặc sợ chạy sang với phật, họ đuổi theo sang

thuvienhuequang.vn

vây rừng Kỳ-hoàn.

Thấy thế ngài A-Nan liền quỳ thẳng chắp tay bạch phật rằng : « Lậy đức Thế-Tôn ! ba mươi hai người con của Bà Tỳ-xá-Ly đời trước tại nhân duyên gì bị nhà vua giết» ?

Phật nói : « A-Nan ! Ba mươi hai người này bị vua giết luôn một lúc, ngươi để ý nghe ! »

—« Dạ, lậy đức Thế-Tôn ! con xin chú ý nghe ! »

Phật nói : « Đây, cũng về thời quá khứ đã lâu lắm, có ba mươi hai người chơi thân với nhau, một hôm bàn nhau ăn trộm trâu. Lúc ấy có một bà lão không có con, nghèo cùng khốn khổ ! Các anh bắt được trâu đem đến nhà bà này để giết nhờ. Bà lão đồng ý cho giết nhờ và vui vẻ lắm ! bà cho họ củi lửa dụng cụ, nồi nấu nước, quạt, dao đủ thứ. Lúc sắp giết, con trâu quỳ xuống thưa rằng : « Xin các ông tha tôi ? » Các anh đó nhất định giết không tha. Trâu nói : « Nếu các anh giết tôi đời mai sau tôi cũng không để các anh ! Từ nay cho tới khi được đạo, giải thoát tôi quyết định không tha các anh ! ».

Mấy anh xúm nhau lại vật trâu ra giết, mổ sã, sào sáo, chưng kho ăn uống no say. Bà lão hôm đó cũng được bữa no, vui vẻ nói : « Hôm nay nhờ các anh một bữa nên thàn, hết thèm thuồng ! ».

Phật nói : « A-Nan ! con trâu ngày đó chính là vua Ba-Tư-Nặc ; các anh ăn trộm trâu tức là ba mươi hai người con của bà Tỳ-xá-Ly ; bà lão lúc đó nay là bà Tỳ-xá-Ly. Bởi

thuvienhuequang.vn

quả báo ấy nên trong năm trăm đời thường bị ông giết lại cho đến ngày nay không thôi. Bà lão bởi giúp đở và vui mừng! nên trong năm trăm đời thường làm mẹ những người này mà chịu lấy sự thống khổ chua xót! giờ đây gặp ta cũng được đắc đạo ».

Ngài A-Nan lại chắp tay bạch phật rằng: « Lậy đức Thế Tôn! những người này có phúc gì được sinh vào nhà giàu sang và thân người khỏe mạnh? »

Phật nói: A-Nan! Đây cũng đời quá khứ thời Đức Phật Ca-Diếp có một bà lão tin kính ngôi tam bảo nhà rất giầu, một hôm lấy các thứ hương hoa với dầu để sơn tháp, đi nữa đường gặp ba mươi hai người. Nhân gặp bà khuyên các cậu rằng: « Các cậu đi đâu? Đây có một việc phúc đức lắm Tôi đi sơn tháp phật, các cậu sơn giúp tôi thì đời đời được sức lực khỏe mạnh tươi đẹp! »

Họ nghe bà nói, vui mừng đi cùng với bà đến chùa sơn tháp, sơn xong, các cậu ấy đều nói rằng: « Thưa Cụ! Do cụ khuyên chúng tôi trồng phút lành, xin đem công đức này nguyện cho chúng tôi, sinh nơi nào củng được tôn vinh phú quý, đời đời chúng tôi xin làm con cụ; cụ làm mẹ chúng tôi, và được gặp Phật nghe pháp chóng được đắc đạo quả! »

Bà lão vui vẻ và nhận lời: Bởi thế từ đó tới nay trong năm trăm đời thường được sinh vào nhà tôn quý.

Phật nói: « A-Nan! Bà lảo ngày đó nay là bà Tỳ-Xá Ly; ba mươi hai người ấy chính là con của bà ».

thuvienhuequang.vn

Những quan quân vây rừng Kỳ-hoàn nghe Phật nói thế họ biết sự oan báo của đôi bên nên lòng căm giận tự. nhiên tiêu mất; họ tự tới trước vua Ba-Tư-Nặc xin tạ lỗi Nhà vua cũng hoan hỷ tha tội !

Giờ đây Đức Thế-Tôn nhân vì bốn chúng nói rộng các thiện nghiệp nên tu, ác nghiệp nên bỏ và diễn thuyết gọn ghẽ Tứ-Diệu Đế.

Mọi người nghe xong đều được chứng quả ghi giữ lời Phật dạy, hoan hỷ vâng theo cúi đầu lễ tạ lui ra.

thuvienhuequang.vn

THIẾT-ĐẦU LA-KIỆN-NINH

PHẨM BA MƯƠI TƯ

Chính tôi được nghe: Một thời Phật ở nước La Duyệt-Kỳ tại vườn trúc. Ông A Nan từ tòa đứng lên mặc áo chỉnh tề tới trước phật quỳ thẳng chắp tay bạch phật rằng: «Lạy đức Thế-Tôn! Bọn ông Kiều-trần-Như năm người, đời trước có nhân duyên gì tốt, trống pháp mới đánh đã được nghe trước? Nước cam lồ được nếm trước? Cúi xin chỉ giáo».

Phật nói: «A-Nan! Năm người này đời xưa ăn thịt của ta trước tiên nên được lành mạnh, vì thế được nghe pháp trước và được giải thoát trước!»

—«Lạy Đức Thế-Tôn! Đời trước bọn ông ăn thịt ngài nhân duyên đó thế nào xin nói cho chúng con được rõ?»

thuvienhuequang.vn

— « A-Nan ! đời quá khứ đã lâu lắm, kiếp A-Tăng-Kỳ có tới vô lượng vô số, cũng châu Diêm-phù-Đề này có một ông vua nước lớn tên là Thiết-Đầu-La-Kiện-Ninh thống trị tám vạn bốn ngàn nước, sáu muôn núi sông, tám mươi ức tu-lạc, hai muôn phu nhân thế nữ. Nhà vua có tâm từ bi thương yêu tất cả mọi loài, nhân dân đều được làm ơn đức hóa. Thời ấy trong nước có hỏa tịnh xuất hiện các nhà thiên văn học tâu vua rằng : « Tâu bệ-hạ ! điềm hỏa tinh xuất hiện là triệu chứng đại hạn mất mười hai năm. Vậy Bệ-hạ nên làm thế nào ? »

— Nghe nói vua rất lo buồn ! nếu như thế thì nhân dân sống sao ? Quốc-gia sẽ bị điêu đứng ! Vua triệu tập các quan lại để bàn việc nước : các ông tâu vua : « Xin bệ hạ sắc lệnh cho các nước tính dân-khẩu hiện có bao nhiêu và tính xem số thóc hiện có bao nhiêu ? Và tính xem trong mười hai năm mỗi người ăn hết bao nhiêu ? »

Nghe lời, vua hạ lệnh tính nhân khẩu và số thóc. Các quan tính xong biết số lượng mỗi người người dân, chỉ được một thăng gạo. Từ đó nhân dân đói khát chết chóc rất nhiều.

Nhà vua thầm nghĩ phải đặt kế gì để cứu dân sinh. Nhân lúc phu-nhân thể nữ xuất du viên quán ngơi nghỉ. Vua cúi đầu lễ bốn phương thề rằng : « Hiện nay, nhân dân đói khát chết chóc rất nhiều, tôi xin bỏ thân này, nguyện làm một con cá lớn để cung cấp thịt cho nhân dân ăn dùng» Nói xong trèo lên cây đâm đầu xuống đất mà chết. Thần thức của ông tự hóa ra một con cá lớn mình dài năm

thuvienhuequang.vn

trăm do tuần. Lúc đó có năm người thợ mộc vác búa ra bờ sông đẵn củi. Con cá coi thấy bảo họ rằng: « Lũ các ông có đói thì lấy thịt ta mà ăn; ăn no và cho đem về; sau này ta thành phật, ta sẽ lấy pháp thực cứu thoát cho lũ các ông trước, và gọi nhân dân ra lấy thịt của ta về mà ăn dùng ».

Nghe cá nói năm người vui mừng! ra bổ lấy một tảng lớn ăn no, mang về mách bảo nhân dân ra lấy thịt, dần dần lan tràn khắp cõi Diêm-phù-Đề được ăn thịt cá. Họ lấy hết một vế mình bên hữu, cá lại xoay lại mình bên tả cho lấy; lấy hết mình bên tả thì mình bên hữu đã mọc đầy thịt; cứ như thế hết bên nọ lại chuyển sang bên kia. Trong mười hai năm, nhân dân no nê sung sướng; vì ăn thịt cá nên chúng sanh đều phát từ tâm; sau khi mạnh chung được sanh lên cõi trời.

Phật nói: « A-Nan! Vua Thiết-Đầu La-Kiện-Ninh, chính là ta đấy! năm người thợ mộc ăn thịt ta trước tiên chính là bọn ông Kiều-Trần-Như, còn nhân dân lúc đó nay là tám vạn chư thiên và các đệ tử đã được độ. Ta lúc đó đã cấp thịt cho năm người này được sống! Vì thế ta thuyết pháp lúc ban đầu độ cho bọn ông ấy trước; ta chỉ lấy một chút thịt của pháp thân để trừ khỏi sự đói khát của tam độc cho họ ngày đó! »

Ngài A-Nan và tất cả mọi người trong hội, nghe phật nói thế, vừa bi vừa hỷ kinh sợ vâng theo cúi đầu lễ ta lui ra.

thuvienhuequang.vn

A-THÂU-CA

PHẨM BA MƯƠI NHĂM

Chính tôi được nghe: một thời Phật ở nước Xá-Vệ tại vườn Cấp-cô-Độc, cây của Kỳ-Đà Buổi sớm ấy đức phật và Ngài A-Nan vào thành khất thực, thấy một lũ trẻ con đương nô đùa ở giữa đường; nó đắp một cái thành và nhà cửa kho tàng của cải, lúa thóc thuần bằng đất. Một đứa xa ngó thấy phật có hào quang sáng, nó cung kính vui mừng nhảy nhót! và nẩy ra ý nghĩ cúng dàng.

Khi phật đi qua, nó chắp tay vái, hai tay dâng miếng đất lên cúng phật. Phật cầm lấy trao cho ngài A-Nan và dặn đem về bôi bên phòng. Khất thực xong trở về rừng Kỳ-Hoàn, ngài A-Nan đem miếng đất ấy bôi một bên phòng phật. Phật bèn bảo rằng: «A-Nan! vừa rồi, đứa tiểu nhi hoan hỷ cúng đất ngươi bôi một bên phòng ta,

thuvienhuequang.vn

công đức ấy sau khi ta vào Niết bàn độ một trăm năm, nó sẽ được làm quốc vương tên là A-Thâu Ca, còn các đứa trẻ nhỏ đồng bọn được làm quan đại thần cai trị tất cả các nước châu Diêm-Phù-Đề, làm hưng long cho ngôi Tam-Bảo phân phát Sá-Lợi xây tám vạn bốn ngàn ngọn tháp khắp cõi Diêm-Phù Đề cúng dàng ta ».

Ngài A-Nan nghe lời phật nói vui mừng bạch rằng:

« Lậy đức Thế-Tôn ! đời quá khứ Thế-Tôn tạo công đức gì mà có phúc báo nhiều tháp như thế? Xin chỉ bảo cho chúng con được rõ ? »

Phật nói: « A-Nan ! Nghe cho kỹ, ta sẽ nói cho hay ! »

— Dạ ! Lậy đức Thế-Tôn ! con xin chú ý nghe ! »

— A-Nan ! Đây cũng một đời kiếp quá khứ có ông vua nước lớn tên là Ba-Tắc-Kỳ cai trị tám vạn bốn ngàn nước, thời ấy có đức Phật tên là Phất-Sa. Nhà vua và thần dân cúng dàng phật cùng các Tỷ-khiêu tặng bốn món rất trịnh trọng. Vua lại tâm niệm rằng: « Nhân dân nước lớn này thường được thấy phật, lễ phật, cúng dàng phật còn các nước nhỏ ở xa xôi nhân dân không biết nương đâu tác phúc. Vậy ta hãy thuê người vẽ hình tướng phật ban bố cho các nước để tôn thờ và cúng dâng ». Nghĩ xong gọi thợ đến chốn phật để chiêm ngưỡng tướng hảo của phật mà vẽ, nhưng họ vẽ mãi không thành. Sau đức phật Phất Sa, ngài tự vẽ một bức tượng của Ngài để cho các người cứ coi đó mà họa lại. Các họa sĩ coi phóng ra được tám vạn bốn ngàn bức rất đẹp đẽ, giống hệt như Phật đã vẽ.

thuvienhuequang.vn

— Sau ban bá tranh ấy cho mỗi nước một bức và hạ lệnh cho nhân dân đem hương hoa ra cúng dàng nghinh thỉnh rước về. Vua quan dân chúng các nước rước được tượng phật về tôn kinh hoan hỷ cũng coi như phật hiện tại vậy.

Phật nói: « A-Nan! Vua Ba-Tắc-Kỳ ngày đó chính là ta đấy do đời ấy thuê thợ vẽ tám vạn bốn ngàn tượng đức Như-Lai đem ban bố cho nhân dân các nước lễ bái cúng dâng. Bởi công đức ấy đơi đời hưởng phúc được làm Đế-Chúa trong cõi nhân cõi thiên, sinh xứ nào thân thể cũng tốt tươi, đủ ba mươi hai tướng và tám mươi vẻ đẹp! tới nay thành phật cũng một trong công đức ấy và sau khi vào Niết Bàn được quả báo tám vạn bốn ngàn tháp ».

Ngài A Nan và các người trong hội nghe phật nói xong, ai ai cũng hoan hỷ kính cẩn vâng theo, cúi đầu lễ tạ lui ra.

☆ ☆
☆

thuvienhuequang.vn

BẢY LỌ VÀNG

PHẨM BA MƯƠI SÁU

Chính tôi được nghe. một thời đức Phật ở nước Xá-Vệ tại vườn Cấp-Cô-Độc, cây của Kỳ-Đà. Khóa hạ năm ấy phật cho các vị Tỷ-khiêu được tùy ý muốn an cư ở xứ nào cũng được. Khi hết khóa an cư các vị đều về thăm phật và chịu lời dạy bảo của phật. Phật và các vị xa cách dã lâu, ngài mở lòng từ bi cất cánh tay nghin vòng xoáy xoa đầu và an ủi các vị rồi hỏi: « Các ngươi ở xa, sự ăn uống có đầy đủ không? »

— Công đức của Như-Lai đời không kẻ bì kịp, hôm nay ngài nhún ý hỏi han và khiêm kinh, thấy thế ngài A-Nan quỳ xuống bạch phật rằng: « Lậy đức Thế-Tôn! ngài xuất thế là một việc rất hy hữu, công đức và trí-tuệ thực hiếm có. Hôm nay Thế Tôn hạ ý hỏi han các Tỷ-khiêu, không rõ lời nói khiêm tỵ ấy là gần hay xa? Kinh xin chỉ giáo cho chúng con được rõ? »

thuvienhuequang.vn

Phật nói: « A Nan ! muốn biết hãy nghe cho minh bạch ! nhớ cho kỹ, ta sẽ vì người mà nói ! »

— « Dạ, lậy đức Thế-Tôn ! Chúng con xin chú nghe !

— « A-Nan ! Đời quá khứ tới vô số kiếp không thể tinh xuể. Cũng châu Diêm-Phù-Đề này có một nước lớn tên là Ba-La Nại. Thời đó có một người chăm làm giầu, được đồng nào chỉ bỏn góp mua vàng tích trử dần dần được một lọ đem chôn ; cứ như thế ông ta chăm chỉ làm ăn cực khổ đã lâu năm, không giảm ăn mặc no đũ, sau được sáu lọ nữa cũng đem chôn giấu hết. Qua thời gian, chẳng may bị bệnh chết mất ; vì tiếc vàng nên phải dọa làm thân con rắn độc, ở ngay nhà ấy, để coi bảy lọ vàng. Trải qua nhiều năm nhà đó mục nát hư hỏng con rắn ấy cũng chết; bởi tâm tham tiếc vàng nên lại đọa làm thân rắn một lần nữa, chừng vài muôn năm quanh quẩn coi giữ trên đống đất chôn vàng. Cuối cùng sinh tâm chán ghét, thầm nghĩ rằng : « Ta vì tham vàng nên phải chịu thân thể xấu ác ; vậy phải đem số vàng này cúng dàng để cầu cho ta đời đời được nhiều phúc báo ! » Nghĩ xong bò tới bên lề đường, lẩn thân trong đám cỏ, ngó thấy một một người đi qua lớn tiếng gọi. Người ấy nghe tiếng nhìn chung quanh không thấy ai lại bắt đầu đi ; con rắn liền bò ra gọi : « Này, bác kia lại gần đây ta bảo ! »

Đáp : « Ngươi độc ác như vậy, gọi ta làm chi, lại gần để hại ta hay sao ? »

thuvienhuequang.vn

Rắn nói : « Ử tôi ác như thế này, nếu không lại tôi sẽ tác hại ! »

Người đó tuy sợ hải nhưng cũng phải đến gần.

Rắn nói : « Nhà tôi có lọ vàng, muốn nhờ khanh đem đi cúng dàng làm phúc có hộ tôi được không ? Nếu không hộ thì tôi sẽ làm hại ! »

— « Được ! Tôi xin giúp ! » Rắn dẫn người đó về nhà chỉ chỗ chôn vàng, bảo ông bới lên một lọ rồi dặn rằng : « Khanh mang vàng này về cúng tăng, và định ngày nào sửa trai cúng dàng thì mang một cái gậy lại đây để khiêng tôi đến ».

Người ấy mang vàng về chùa giao cho vị tăng làm Duy-Na và nói câu chuyện như trên cho nghe.

Duy-Na nói : «Rắn độc làm sao lại biết cúng dàng ? Nếu muốn cúng thì tôi sẽ định ngày cho !

Tới ngày sửa trai cúng, ông mang một cái gậy đến. Rắn thấy ông vui vẻ hỏi han, rồi quấn tròn vào cái gậy, ông phủ cái chăn chiên lên trên khiêng đến chùa, đi gặp một người hỏi : « Ông khiêng cái gì đẹp thế ? » Ông lặng yên không trả lời. Người đó hỏi đến ba lần mà vẫn không đáp. Rắn độc tức giận muốn cắn chết ông, nhưng lại nghĩ rằng : « Tại sao người ta trịnh trọng hỏi đến ba lần mà không đáp ? Thực là ngu si quá ! » Nghĩ thế độc tâm lại càng bộc phát, định nhả độc phun chết. Song lại thầm nghĩ : « Người này vì ta làm phúc, ơn đó chưa trả, tuy thế ta cũng nên nhẫn ».

thuvienhuequang.vn

Một lát đi tới nơi đất không đồng vắng, rắn tự nói rằng «Để ta xuống đất» Ông vừa để xuống, rắn cực lực sỉ nhục trách mắng ông cũng tự hối và khiêm tốn lắm. Rắn lại dặn: «Từ đây trở đi không được thế nữa».

— «Dạ! từ nay tôi xin tuân lời không giám trái» khi đến chùa để rắn trước mặt tăng chúng. Lúc ấy vừa tới bữa ăn, chư tăng đứng ở lối kinh hành.

Rắn sai ông dâng hương cúng các vị; rắn tự lấy tin tâm nhìn ông dâng hương không rời con mắt. Khi tăng chúng đi nhiễu quanh tháp, ông đâng nước rửa cúng sư tăng, Rắn để ý cung kính quan sát không chán mắt.

Chư tăng dùng cơm xong, thuyết pháp cho rắn nghe, rắn rất hoan hỷ nói: «Bạch Đại-Đức! xin mời ngài tới chỗ tôi ở, tôi còn sáu lọ nữa xin dâng cúng để cầu phúc!»

Ông tăng Duy-Na liền theo rắn và người khiêng tới chỗ vàng lấy nốt sáu lọ, cúng dàng xong rắn chết.

Cũng do phúc đức ấy rắn được sinh lên cõi trời Đao Lợi. Phật nói: «A-Nan! ông nên biết người khiêng rắn há là ai đâu? Chính ta đấy; rắn độc thuở đó nay là ông Sá-Lợi-Phất. Ngày ấy bị rắn trách mắng, ta thẹn hổ tự thề và sinh tâm khiêm hạ, đối với tất cả muôn loài đều coi bình đẳng cho đến ngày nay không thoái chuyển».

Ngài A-Nan cùng các vị Tỷ-khiêu nghe phật nói xong ai nấy đều hoan hỷ vâng theo tạ lễ lui ra.

thuvienhuequang.vn

Sách ebook này dùng để phục vụ đối tượng sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh... và những độc giả chưa có điều kiện mua sách.

Vui lòng không sử dụng file vào mục đích thương mại.

Nếu có khả năng, mời quý độc giả đặt sách giấy để ủng hộ công tác của thư viện.

Chân thành cảm ơn!

THƯ VIỆN HUỆ QUANG
116 Hòa Bình, Hòa Thạnh, Tân Phú, TP. HCM
Website: thuvienhuequang.vn

SAI - MA

PHẨM BA MƯƠI BẢY

Chính tôi được nghe : một thời Phật ở nước La-Duyệt Kỳ tại Tinh-Xá rừng trúc với vô số đệ tử. Bấy giờ trong nước có người Bà-La-Môn, nhà rất nghèo khốn đói khát, tuy chăm làm nhưng cũng không đủ ăn mặc, anh hỏi người ta rằng. « Ở thế gian làm những hạnh gì, được phúc báo hiện tại ? » Có người đáp rằng: « Anh không biết à ! hiện nay đức Phật đã xuất thế độ sinh, làm lợi ích cho tất cả muôn loài. Ngài có bốn vị Tôn-đệ-tử :

1— Ngài Ma-Ha-Ca-Diếp.

2— Ngài Đại-Mục-Kiền-Liên.

3— Ngài Sá Lợi-Phất.

4— Ngài A-Na-Luật.

Bốn vị hiền sĩ này hay thương những người nghèo đói và thường tác phúc cho những chúng sinh đau khổ. Nếu anh chí tâm tín kính cúng dàng những vị đó thì hiện đời này muốn cầu gì cũng được toại nguyện ».

thuvienhuequang.vn

Bà-La-Môn nghe mọi người đều nói như vậy, anh rất vui mừng ! tự đi làm thuê được món tiền nhỏ đem về nhà sửa soạn trai nghi cung thỉnh các vị hiền thánh đến nhà cúng dàng, với lòng thành thiết tha cầu phúc báo đời hiện tại. Vợ anh tên là Sai-Ma (tàu dịch An ổn).

Mấy vị Tôn-Đệ-Tử nhận lời thỉnh tới nhà ăn cơm rồi khuyên Sai-Ma thụ giới Bát-Quan-Trai, thụ trai xong các vị trở về Tinh Xá.

Khi đó vua Binh-Xa vào rừng chơi trở về, đi đường gặp một người phạm tội nặng bị trói treo trên đầu cột dựng bên đường.

Người có tội ấy thấy vua đi qua bèn xin món ăn, nhà vua nhận lời cho, nhưng về thành quên mất, chợt nhớ ra thì trời đã tối, nhà vua sai người mang thức ăn, nhưng tất cả mọi người trong cung không ai dám đi, họ đều nói : «Giờ đã nửa đêm, mãnh thú, la-sát, ác-quỷ rất nhiều, thà chết ở đây chúng tôi không dám đi».

Vua hết sức thương người đó đói khổ bèn sai Sứ ra ngoài thành bá cáo : « Đêm nay, nếu ai mang món ăn cho người có tội tại nơi mồ được thì vua thưởng cho ngàn lạng vàng ». Nhưng không ai dám đi.

Sai-Ma thường nghe nói : « Nếu ai thụ trì phép Bát Quang-Trai thì ma quỷ, ác thú không làm hại được và tự nghĩ mình nhà nghèo bèn đến xin đi.

Khi đi nhà vua dặn : « Nếu được hoàn toàn trở về, ta sẽ cho ngàn lạng vàng » Sai-Ma chí tâm trì trai, ra khỏi

thuvienhuequang.vn

thành xa xa gặp một con quỷ La-Sát tên là Lam-Bà, vừa lúc ấy nó mới sinh được năm trăm quỷ con, đương lúc đói thấy Sai-Ma muốn bắt ăn, nhưng Sai-Ma trì trai, quỷ trông thấy sợ hãi không dám ăn. Quỷ hỏi xin một chút thức ăn đương gánh trên vai.

Sai-Ma trao cho một chút : tuy cho ít vì lực của quỷ nên đũng được no đủ. Quỷ La-Sát hỏi : « Người tên gì ? » Sai-Ma náp : « Tôi là Sai-Ma » Quỷ vui vẻ nói : « Hôm nay tôi sinh nở được lành mạnh cũng do mạng của chị mà tôi được chiều lợi ích, tôi được sống, lại được nghe danh hiệu tốt, nhà tôi có cái búa vàng xin đem đền đáp chị, lúc về qua chị nhớ vào lấy ». Sai-Ma nhận lời, quỷ lại hỏi : « Chị bây giờ đi đâu ? » Đáp : « Tôi đem thức ăn đến cho một người ở nơi mỗ ! » Quỷ nói : « Tôi có một em gái cũng ở gần đây tên là A-Lam-Bà. Vậy tôi gởi lời hỏi thăm và bảo cho biết tôi mới sanh được năm trăm cháu, thân thể cũng lành mạnh ».

Sai-Ma bắt đầu đi, đi tới chỗ A-Lam-Bà, cũng nói như trên cho nghe.

A-Lam Bà nghe nói vui vẻ hỏi : « Cô tên là gì ? »

— « Tôi tên là Sai-Ma » « Nghe lời cô quỷ cũng hoan tâm nói . « Chị tôi sanh nở được lành mạnh và tên của cô cũng tốt lành lắm. Nhà tôi có cái búa vàng xin biếu cô; lúc về nhớ vào yua mà lấy ». Cô nhận lời, yuỷ lại hỏi : « Bây giờ cô đi đâu ? » Đáp : « Theo lệnh nhà vaa tôi mang món ăn

thuvienhuequang.vn

đến cho tội nhân nơi mỗ» A-Lam-Bà nói : « Tôi cũng có một đứa em tên là Phân-Na-Kỳ ở gần đấy, tôi gửi lời hỏi thăm ».

Sai-Ma từ giã cô quỷ, lại bắt đầu đi, khi tới chỗ Phân-Na-Kỳ cũng đem lời hỏi thăm của hai bà chị nói cho nghe và nói cho bà chị cả sanh năm trăm con đều vô sự. Được tin hai chị bình anh rất vui vẻ và hỏi : « Thế, cô tên là gì ?».

Đáp : « Tôi tên là Sai-Ma » : Quỷ nói : « Tên cô tốt lành và được tin hai chị tôi mạnh khoẻ thực là qui hóa ; nhà tôi có cái búa vàng xin biếu cô, lúc về qua cô nhớ vào lấy ». Nhận lời, hai người từ giã bắt đầu đi. Đi một lát tới nơi đưa món ăn cho tội nhân, rồi trở về lấy ba cái búa vàng về tới nhà vua lại thưởng cho vàng ngàn lạng. Từ đó vợ chồng Sai-Ma được giàu sang sung-sướng, quân hầu dầy tớ, nhân dân đến làm thuê rất đông.

Nhà vua thấy Sai-Ma là người có đức, triệu vào cung cho làm quan đại thần, được lộc nước ơn vua nhà lại giàu thêm. Từ đấy lòng tinh Sai-Ma càng tiến tới.

Một hôm Sai-Ma sửa soạn trai nghi thỉnh Phật và tăng đến nhà cúng dàng, hứa lời thỉnh Phật tới nhà dùng cơm xong thăng tòa thuyết pháp, nghe xong tâm ý được khai tỏ chứng quả Tu-Đà-Hoàn. Bây giờ tất ca người trong hội và ngài A-Nam nghe Phật thuyết ai nấy đều hoan-hỷ tuân hành ta lễ lui ra.

thuvienhuequang.vn

HIỀN-NGU NHÂN-DUYÊN KINH

QUYỂN THỨ TÁM

Hán dịch : SA-MÔN TUỆ-GIÁC

Việt dịch : THÍCH-TRUNG-QUÁN

CÁI-SỰ

PHẨM BA MƯƠI TÁM

Chính tôi được nghe : một thời Phật ở nước La-Duyệt-Kỳ tại tinh-xá vườn trúc. Lúc ấy ngài A Nam đương tọa thiền ở trong rừng tự nghĩ rằng : « Đức Phật xuất thế thừ đặc biệt lạ lùng. Các đệ tử được hàm ân, bốn môn cúng dàng đầy đủ. Hơn nữa lại được hết khổ. Tất cả thế gian, vua quan nhân dân cũng được đại lợi gặp ngôi tam-bảo

thuvienhuequang.vn

họ được an lạc cũng do uy-lực của Thế-Tôn, nghĩ rồi đứng dậy về chốn phật ».

Bấy giờ đức Thế-Tôn đương thuyết pháp cho tứ chứng nghe. Ngài A Nan mặc áo trễ vai bên hữu, tới trước quỳ gối bên hữu xuống đất chắp tay ngửa nhin Phật và đem ý nghĩ vừa qua lên bạch Phật.

Phật nói : A Nan ! ông nghĩ như thế phải đấy Như-Lai ra đời cũng rất lạ. Vi tất cả chúng sinh được lợi ích lớn và cũng không phải riêng gì ngày nay làm cho chúng được thế đâu ? Thời quá khứ ta cũng làm lợi ích cho nhiều ! ».

—« Lậy đức Thế-Tôn ! Không rõ đời quá khứ ngài làm lợi cho chúng sinh việc đó thế nào kính xin chỉ giáo cho ».

— « A Nan ! thời quá khứ đối với kiếp A-Tăng-Kỳ đã lâu lắm ; cũng châu Diêm-Phù-Đề này có bốn con sông và hai ông vua nước lớn. Một ông tên là Bà La Đề Bà (Tàu dịch : Phạm Thiên) ông này chiếm cứ ba con sông, nhân dân giàu thịnh nhưng quân sự kém.

Một ông tên là Phạt Sà Kiện Đề (Tàu dịch : Kim Cương Tụ) có một con sông, dân ít, nhưng quân sự giỏi. Kim-Cương-Tụ thầm nghĩ : « Quân đội của ta hùng mạnh được một con sông ít nước. Vua Phạm Thiên quân lực kém mà chiếm giữ ba con sông, ta sẽ sai người sang đòi lại một con, nếu trả thi ta chơi thân với, có của gi tốt ta sẽ tiến cống; nếu gặp nguy nạn ta sẽ đem quân sang cứu, nếu không, ta ẽ mang quân đánh lấy lại ; nghĩ xong gọi các quan đại thần vào luân nghị việc nước ».

thuvienhuequang.vn

Sau cuộc hội nghị, nhà vua sai sứ sang báo cho vua Phạm Thiên như trên đã định.

Phạm Thiên hai tin tự nghĩ : « Giang sơn đất nước là do cha ta để lại, chứ không phải ta cướp đoạt của hắn » Nghĩ xong bảo Sứ rằng : « Đất nước không phải tự ta mà có, đây là cha ta truyền lại, vô cớ đem trả cho Chúa ngươi cả một sự vô lý. Nếu chúa nhà ngươi dùng áp lực chiến đấu thi ta đây cũng không hẹp gì !

Sứ giả trở về nước nhà tâu vua như lời nói trên. Vua Kim-Cương-Tự đem đại hùng binh đem sang đánh một trận, quân vua Phạm Thiên thất bại chạy toán loạn. Thừa cơ đuổi tới kinh thành vây bốn mặt. Quân vua Phạm Thiên sợ không dám ra chiến đấu. Các quan thấy sự nguy ngập lên tâu vua Phạm Thiên rằng : « Tâu Bệ-Hạ ! quân họ mạnh, quân ta yếu ; Bệ-Hạ tiết chi một con sông để đi hại cho muôn dân, không chừng còn bị mất nước là đằng khác, cúi xin Bệ-Hạ trả lại cho họ còn có tình nghĩa hơn ! »

Nhà vua nghe nói cũng đồng ý bèn sai người sang tâu rằng : « Tâu Bệ-Hạ, vua Phạm-Vương cho tôi đến đây, xin chấp thuận lời yêu cầu của Bệ-Hạ để trả lại con sông và dâng cho thêm một người con gái, từ sau nếu nước nào có vật gì quí báo thì tặng lẫn nhau, gặp lúc nguy hiểm sẽ bên vực nhau».

Vua Kim Cương Tự cũng đồng ý hòa giải rút quân rồi đem người con gái ấy về làm vợ.

thuvienhuequang.vn

Qua thời gian lâu, cô có thai nhưng lúc nào cũng có cái tán thất bảo lớn che trên đầu, đi, đứng, nằm, ngồi, thường thường như vậy. Mãn kỳ sinh được cậu con trai, thân sắc vàng tía tóc xanh mượt, có bông hào quang rực rở. Sau khi xuất thai thì cái tán ấy lại che trên đầu cậu. Nhà vua với các thầy tướng vào xem ; họ xem xong đồng thanh nói : « Tâu Bệ-Hạ, quý hóa lắm ! quý hóa lắm ! Thái Tử nhân tướng và đức lực đầy đủ thực là hi hữu trên đời chưa từng thấy ai như vậy ».

Nghe tướng sư nói, nhà vua quần thần vui mừng không tả xiết ! lại nhờ đặt tên cho Thái-Tử.

Luật nước nếu đặt tên phải y vào hai việc :

1 — Điềm lành.

2 — Tinh tú.

Tướng sư tâu vua rằng : « Tâu Bệ-Hạ ! Khi hoài thai Thái-Tử thì có điềm gì lạ không ? »

Đáp : « Trong khi hoài thai có tán bằng thất bảo che trên » Tướng sư theo đó đặt tên là Sái-La-Già-Lợi (Tàu dịch : Cái Sự),

Thái Tử đến tuổi thành nhân thì cha chết. Chôn cất xong. Thái-Tử lên nối ngôi, chấp chính được vài năm thì ra ngoài để quan sát. Thấy nhân dân trồng cấy lao khổ, liền hỏi tả hữu rằng : « Những người dân làm lụng khó nhọc thế để làm gì ? » — Tâu Bệ-Hạ ! Nước lấy dân làm gốc, dân lấy lúa thóc làm mạnh, nếu không làm lụng khó

thuvienhuequang.vn

nhọc thì không bảo tồn được mệnh sống của dân. Dân không tồn tại thì nước mất ! ».

Nhà vua nói : « Nếu phúc đức của tôi được làm vua thì nhân dân không phải cày cấy mà thóc lúa tự nhiên có đủ ăn dùng ». Nói xong thì tất cả kho tàng của dân chúng đầy thóc lúa tùy theo lòng ước muốn thứ nào thì có thứ ấy.

Thời gian sau vua lại ra ngoài chơi thấy mọi người kiếm củi, gánh nước. giã gạo coi nhọc mệt lắm, hỏi các quan rằng : « Tại sau những người này làm ăn lao khổ như vậy ».

— «Tâu Bệ-Hạ ! Dân ước mong ơn Bệ-Hạ được thóc lúa ăn dùng tự nhiên. Song phải say. giã, kiếm cũi, nấu chín mới ăn được, vì thế nên dân chúng phải khó nhọc ».

Nhà vua nói ! « Nếu phúc đức của tôi đượ làm vua thì xin cho dân nước tôi, khi muốn ăn tự nhiên có đủ các món ăn hiện ra trước mặt ». Nói xong từ đó nhân dân đều được tự nhiên khỏi phải làm.

Qua thời gian ấy vua lại đi chơi, thấy dân kéo bông xe chỉ dệt vải. may áo, bèn hỏi các quan :

— «Những người này làm gì mà khổ như vậy ? ».

— «Tâu Bệ Hạ ! nhân dân ơn đức hóa của Bệ Hạ được thức ăn tự nhiên, giờ đây dệt vải để may áo mặc ».

Nhà vua nói : « Nếu phúc đức của tôi được làm vua thì khiến cho những cây cối trong nước sinh ra các thứ áo ».

thuvienhuequang.vn

Nói xong các cây cối đều sinh ra các thứ áo xanh, vàng đỏ trắng, tùy theo ý muốn của từng người thích hợp.

Qua thời gian ấy vua lại đi chơi, thấy nhân dân đua nhau làm đồ âm nhạc, liền hỏi các quan rằng :

— «Nhân dân làm cái gì như vậy.

— «Tâu Bệ-Hạ ! nhân dân mong ơn Bệ-Hạ ăn mặc được an bổn, giờ đây họ làm các đồ âm nhạc, để ca hát vui chơi cho khoái chí » ! Nhà vua nói :

— «Nếu phúc đức của tôi được làm vua, thì khiến các cây cối ở trong nước sinh ra những đồ âm nhạc, tùy theo ý muốn của từng người ưa thích ».

Nói xong thì các cây đều sinh ra các thứ nhạc khí.

Qua thời gian nữa các quan đều đến bái hạ nơi điện tiền nhà vua, lúc gặp bữa vua lưu lại ăn cơm. Họ được dùng cơm nhận thấy trăm mùi ngon bổ, họ liền tâu rằng :

— «Tâu Bệ-Hạ hạ thần ít các món ăn ngon, hôm nay được dùng các thứ ăn của Bệ-Hạ thực là phi phàm.

— Vua nói : « các ông muốn thường được thức ăn như tôi, cứ theo đúng giờ ăn của tôi mà ăn, thì sẽ được những món ăn như vậy. Vua liền sắc lệnh cho các quan địa phương tới giờ vua ăn phải đánh trống báo cho nhân dân biết. Từ đó nhân dân hễ nghe thấy trống, thì họ nghĩ đến việc ăn, tự nhiên các món ăn ngon bổ các lương mỹ vị hiện ra đầy đủ, vui sướng không tả xiết !

thuvienhuequang.vn

Khi đó vua Phạm Vương sai người sang nói với vua Cái Sự rằng !

« Tại thời cha người cho ta một con sông, giờ cha ngươi chết rồi thi trả lại cho ta ? »

Cái-sự bảo Sứ-giả rằng :

— «Bờ cõi núi sông đây cũng không phải ta áp bức chúa nhà ngươi mà lấy. Song ta làm vua không để mệt sức cho nhân dân, nhưng đó cũng là việc nhỏ, hãy hoãn lại, sau đây ta với chúa của nhà ngươi được gặp mặt nhau, để nói cái việc thiết yếu giữa hai nước ».

Sứ-giả về tâu vua như lời nói trên. Phạm-vương đồng ý định ngày để gặp. Ngày hẹn đã tới hai ông đều đem quân ra bờ sông giáp ranh giới, rồi lên thuyền ra giữa sông để tương kiến. Vua Phạm-Thiên thấy vua Cái-Sự thân sáng lia như núi vàng. tóc xanh mượt như lưu-ly, mắt dài rộng trên đời hiếm có tự phát sinh tâm kinh cẩn cho rằng một ông trời Phạm-Thiên, hai người gặp nhau bàn luận về việc đòi nước sông.

— Cái-Sự nói : «Nhân dân nước tôi sự ăn dùng tự nhiên có, không phải tạo tác mệt nhọc, và cũng không phải thâu thuế phạt tiền của dân, tôi không bao giờ bắt dân công làm việc cho nhà vua » ! nói chưa xong đã tới bửa ăn, quân gia của Cái-Sự đánh trống, Vua Phạm Thiên run sợ ! cho rằng họ dắt binh để giết, liền đứng dậy tạ lỗi chân tay rung rẩy !

thuvienhuequang.vn

Vua Cái-Sự đứng lên đỡ ông ngồi xuống mà bảo rằng :

— « Nhà vua tại sao sợ hải như vậy? đó là tới bữa ăn quân đội của tôi đánh trống báo. Vì theo đúng giờ ăn của tôi thi dân nhúng sẽ được dủ trăm thứ cao lương mỹ vị ».

Vua Phạm-Thiên liền đứng dậy chắp tay thưa rằng :

— « Muôn xin Đại-vương thương tới dân quốc chúng tôi cũng được nhờ ân cao cả ấy, và từ nay chúng tôi xin hàng phục ».

Từ đó vua Cái-Sự cai trị tất cả nhân dân châu Diêm-Phù-Đề hết thải được an lạc. Sau khi đăng vị ngồi trên chánh diện quần-liêu bách quan đứng hầu túc trực luôn luôn: Bữa ấy khi mặt trời mới mọc có xe Kim-luân.Bảo bay từ phương đông tới, vua ra ngó thấy từ trên tòa bước xuống gối bên hữu quỳ xuống đất hướng lên, lấy tay vời, xe ấy đứng lại ngay, đẹp đẽ trang nghiêm, quang minh chói sáng.

— Vua nói : « Nếu tôi được làm Chuyển-luân-Vương thi xin xe này ở lại đây » ! nói xong xe Kim-luân bảo đứng trên hư không trước điện nhà vua, xe cách đất bảy cây Đa-la, rồi có Tượng bảo, thần châu, Ngọc-Nữ, điển binh, điển tạng lần lượt bay tới.

Vua Cái-Sự thất bão đã đầy đủ, cai trị bốn thiên hạ tất cả chúng sinh nhờ đức hóa tha hồ sung sướng an vui ! theo lời vua dậy nhân dân đều tu thập thiện sau khi mạnh chung được sinh lên cõi trời hết thảy.

thuvienhuequang.vn

Phật bèn bảo Ngài A-Nan rằng : « Vua Cái-Sự thuở đó chính là ta đấy ; Vua Kim-Cương-Tụ là thân phụ ta ngày nay, (vua Tịnh-Phạn), bà mẫu thân bấy giờ nay là mẹ ta (Ma-Ha Ma Gia). Bởi ta có từ tâm thương chúng sinh thường cho của cho pháp để tiếp dắt vì nhân duyên ấy đến nay thành Phật một tôn hơn trong ba cõi không ai sánh kịp. Cũng vì thế mà tất cả chúng sinh đều biết tụ tập lòng từ-bi rộng lớn lợi ích vô biên ».

Ngài A-Nan lại bạch Phật rằng : « Lậy đức Thế-Tôn ! không hay đời quá khứ Cái-Sự làm Chuyển-luân-vương tại duyên gì mà được? và khi mới nhập thai đã có tán thất bảo che theo, kính xin chỉ giáo ? ».

Phật nói : « A-Nan đời quá khứ cách đã lâu lắm, với kiếp A-tăng-Kỳ tới vô lượng, cũng châu Diêm Phù-Đề này trong quả núi Tiên có vị Tích-chi-Phật, vị đó thân thể không được điều hòa, đi hỏi thầy thuốc, thầy thuốc nói :

« Ngày có chứng bệnh phong phải dùng sữa bò mới khỏi » !

Trong nước ấy có người lái buôn tên là A-lợi-gia-mật-La (Tàu dịch : Thánh hữu). Ngài bèn đến nói rõ bệnh và xin sửa ?

Người lái buôn hoan hỷ cúng dàng vừa được ba tháng thì bệnh khỏi. Cảm ơn ấy muốn cho chủ nhân được lợi ích lớn ! nên ngài bay trên hư không, đi, đứng, nằm, ngồi thân phun ra nước lửa, hoặc khi hiện ra thân to lớn đầy

thuvienhuequang.vn

cả hư không, rồi thu nhỏ lại như chiếc lòng mùa thu, cứ như thế hiện ra mười tám lần.

Ông Thánh Hữu rất vui mừng! Ngài từ trên không bước xuống để nạp thụ sự cúng dàng. qua một thời gian ngài nhập Niết-bàn. Thanh-Hữu thương nhớ! làm lễ truy điệu, hỏa thiêu xong, thu lấy Xá-Lợi đựng vào bình vàng để xây tháp, hàng ngày lấy hương hoa âm nhạc cúng dàng và lấy một cái tán lớn che trên, xuốt đời thờ phụng bảo tháp ấy.

Phật nói: «A-Nan! ông Thánh-Hữu bởi cúng dàng một vị Tich-chi-Phật nên được phúc báo vô lượng kiếp, hoặc sinh lên trời hay cõi nhân gian, đều được tôn vinh sung sướng, phi hoài thai có tán báu cheo trên. Ông nên biết Thánh-Hữu thuở đó chính là ta đấy. Vậy tất cả chúng sinh bất luận xuất gia hay tại gia cũng nên tu phúc thì trong đời đời kiếp kiếp được lợi như thế đó.

Bấy giờ, ngài A-Nan và mọi người trong hội nghe phật nói thế ai nấy đều hoan hỷ vâng theo lễ tạ ma lui.

thuvienhuequang.vn

ĐẠI-THÍ TÁT BỂ

PHẨM BA MƯƠI CHÍN

Chính tôi được nghe : một thời Phật ở nước La-duyệt-Kỳ, tại núi Linh-Thứu, với các Tôn-đệ-Tử và một ngàn hai trăm năm mươi người ở đó. Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn dùng một người Thị-giả. Các vị Tôn đệ tử quán sát biết ý niệm của Phật. Ông Kiều Trần Như đứng lên mặc áo chễ vai bên hữu chắp tay quỳ thẳng bạch Phật rằng ;

« Lậy đức Thế Tôn ! con xin xuốt đời thân thừa hầu hạ. cầm áo mang bát, cúi mong đức Thế Tôn nhận cho con được ân chiêm đức » ?

Phật nói ; «ông tuổi đã già yếu, việc hầu hạ không nở phiền ông » !

Thấy Phật không nhận lời, Ông lễ tạ lui về tòa ngồi.

thuvienhuequang.vn

Tiếp đến ngày Ma ha ca Diếp, ngài Sá lợi Phất, ngài Mục kiền Liên và năm trăm đệ tử lần lượt tác lễ xin phật làm thị giả, nhưng phật không ưng. Khi đó ngài A Na Luật xem ý biết phật muốn dùng ngài A Nan, các đại đệ tử cũng đều hiểu như thế.

Ngài Sá Lợi Phất và ngài Mục kiền Liên đứng dậy bảo sẽ ngài A Nan rằng:

« Này ông A Nan ! ý phật muốn dùng ông làm thi giả, riêng ông được thiện lợi hơn, vậy ông mau đứng vậy làm lễ bạch phật xin thân thừa để cho đại chúng cũng được nhờ ông một phần lớn ».

Ngài A Nan nghe lời hai Thượng Tọa đứng dậy chắp tay thưa rằng :

« Bạch hai Thượng Tọa ! Thế Tôn đức trọng trí tuệ sâu sa, tôi thân cận hầu hạ sợ phải tội, và chiêu họa thì sao »?

Ngài Sá Lợi Phất nói : « chúng tôi xem ý đức Thế Tôn chú ý muốn dùng ông làm thị giả, tự thấy biết rõ cũng như mặt trời mới mọc chiếu vào trong nhà, ánh sáng từ phương đông siên qua cửa sở tới vách phia tây, tâm đức Thế Tôn cũng thế, vi ngài xét ông có thể kham năng được nên ngài mới lưu ý tới » !

Ngài A Nan thấy hai Thượng Tọa nói vậy, suy nghĩ chẳng biết làm thế nào ? liền chắp tay bạch hai Thượng-tọa rằng :

« Nếu hai Thượng Tọa bạch đức Thế Tôn cho tôi ba điều

thuvienhuequang.vn

nguyện thi tôi xin nhận chức thị-giả.

1) Áo cũ của đức Thế-Tôn xin chớ cho tôi mặc.

2) Đức Thế-Tôn ăn thừa xin chớ bắt tôi ăn.

3) Thời tiết tiến hiện (chỉ), tùy tôi lo lượng. Được như thế thì tôi xin làm ».

Hai người nghe nói, rồi đem ý kiến của ông lên bạch phật :

Phật nghe xong, bảo ngài Sá-Lợi-Phất và các đệ tử rằng :

« Ông A-Nan sở dĩ nguyện không mặc áo cũ của ta là do lòng nghĩ xa, sợ các đệ tử sinh tâm hiềm khích. Vua quan nhân dân cúng phật những cái áo qui giá, cho rằng ông A-Nan tham cầu mà làm thị-giả. Nguyện không ăn cơm của ta, là lo các đệ tử sinh lòng như vầy : Trong bát của Như-Lai ăn thừa, trăm mùi ngon bổ, trên đời ít có, cho rằng ông tham những món ấy mà thân cận phật hay sao?

Còn nguyện thứ ba tự lo lượng thời tiết tiến hiện, là sợ các đệ tử và kẻ ngoại dạo lại nạn vấn, trong những thời giờ không hợp pháp, làm súc não ta. Song làm thị-giả phải xem thời tiết mà dân các món ăn cho thích hợp, để lợi ích thân thể, mỗi điều phải có chế độ. Vì thế mà nguyện xin ba điều ấy. Nhưng cũng không phải thời nay ông tự biết thời tiết mà xin thế đâu ? đời quá khứ ông đã hầu ta và cũng khéo biết sự tiến chỉ như vậy ».

thuvienhuequang.vn

Ngài Sá lợi Phất lại bạch rằng :

« Kính lậy đức Thế Tôn ! không hay đời quá khứ ông A Nan hầu hạ, khéo biết thời tiết việc ấy thế nào xin cho chúng con được biết »?

Phật nói : « Sá lợi Phất ! muốn biết hay để tâm nghe cho kỹ, ta sẽ nói cho hay ! »

— « Dạ ! con xin chú ý nghe ! »

— « Sá lợi Phất ! đời quá khứ khiếp A-Tăng-Tỳ tới vô lượng vô số, có một ông vua nước lớn cai trị chân Diêm phù Đề tám vạn bốn ngàn nước nhỏ tám mươi ức tụ lạc, vua ngự ở thành Bà Lâu Thi Xá. Trong thành ấy có một người Bà La Môn tên là Ni Câu Lâu Đà thông minh tài trí, nhà vua tôn kính như một ông thầy. Tám vạn bốn ngàn vua nước nhỏ đều kính mộ, bốn phương hiến cống và thường sai Sứ sang thăm viếng ; nói tóm lại như bày tôi thờ vua,

Ông Bà-la-Môn này nhà giàu ngang với nước, nhưng không có con để nối nghiệp, nên lúc nào cũng buồn ! song không biết phương nào để cầu được. Ông liền cầu đảo ở miếu thờ Phạm Thiên thiên đế, Tứ vương ma hê bạt la, và các chư thiên khác, nhật nguyệt, tinh tú, sơn, hà, thụ thần nơi nào cũng cúng tế bái rất thành kính, dòng dã mười hai năm; bà đại Phu nhân tự thấy có thai. Lúc đó có một người con gái, có trí biết được sinh trai hay gái, có xem thấy bà có mang con trai, nên có bảo cho biết, Bà La Môn vui mừng! sai gia nhân và thể nữ phải hết sức ủng hộ bà Đạ Phu Nhân lúc tiến lui ăn uống giường đệm trang nghiêm, muốn

thuvienhuequang.vn

gì có nấy không được làm trái ý bà. Đủ mười tháng bà sinh được cậu con trai mình sắc vàng, tóc xanh mượt, nhân tướng đầy đủ. Bà-la-Môn vui mừng không tả xiết! cho mời tướng sư lại để xem.

Tướng sư xem xong nói! « Cậu bé này phúc đức tướng hảo thiên hạ chưa từng có »! thấy Tướng sư nói ông hoan hỷ lắm! và nhờ thầy đặt tên hộ. Lệ đặt tên phải y vào hai điều kiện :

1) Tinh tú,

2) Biến điềm lạ.

Tướng sư hỏi : « trong khi hoài thai có điềm gì lạ không » ?

Đáp : « Bà mẹ vốn là một người ác, ít lòng nhân từ không chịu tu từ tuệ, khi có thai thì tâm tính cải hối, thương xót giúp đỡ những người bần cùng đau khổ như mẹ thương con, chăm bố thí không tham tích ».

Tướng sư hoan hỷ nói: « đó là chí ý của đứa tiểu nhi sử nhiên như vậy, tôi xin đặt tên là « Ma Ha Sà Ca Phàn » (Tàu dịch : Đại-thí).

Sau khi lớn cha mẹ yêu quí lắm! làm cho một cung điện lập ra ba thời, mùa đông ở cung ấm áp, mùa hạ ở cung mát, mùa xuân mùa thu ở cung giữa, để những người con gái hầu hạ đêm ngày cho cậu vui chơi! cậu thông minh và ham học, đọc thuộc mười tám bộ sách của thế-tục, học các kỹ thuật đều tinh sảo, sau cậu thưa với

thuvienhuequang.vn

cha rằng :

« Thưa cha ! con ở trong thâm cung đã lâu xin cha cho con đi du hành ngoài thế gian để xem dân chúng làm ăn»?

Cha nghe con nói, liền sai những kẻ thần lại sửa sang đường xá, vảy nước thơm, dựng cờ treo phan đốt hương. Đại thi cỡi con voi trắng lớn ; trang nghiêm cho voi thuần bằng thất bảo, rung chuông đánh trống, ca hát đánh âm nhạc, trước sau có ngàn người cỡi ngựa cỡi voi theo hầu, đi trên một con đường lớn mát mẻ thẳng tới cổng thành. Nhân dân trong nước, người trên lầu các, kẻ đứng bên lề đường xem không chán mắt, họ đều khen rằng : « Thực là hiếm có lạ lùng mầu nhiệm, uy tướng như một ông Phạm Thiên ».

Một lát gặp bọn khất nhi, mặc áo rách rưới, cầm cái bát mẻ, kêu xin cho một chút món ăn, hoặc tiền.

Đại thi hỏi : « Các ngươi tại sao mà khổ cực như vậy?»

Đáp : « Tôi không có cha mẹ anh em vợ con, nghèo đói không chỗ nương nhờ. « Cũng có người đáp : « Chúng tôi mắc bệnh liên miên, không làm ăn gì được, hết lối sinh sống ». Cũng có người nói : « Chúng tôi gặp lúc cơ nguy, gia đình phá tán, nợ nần nhiều quá, hết đường sinh sống phải đi hành khất để nuôi thân và trốn nợ ».

Đại Thí nghe nói trong lòng chua xót. than tâm mà bước đi. Đi được vài dặm, thấy một lũ đồ tể mổ giết súc sinh để bán.

thuvienhuequang.vn

Đại-Thí hỏi : «Ối chao ! các ông làm gì thế ? »

Họ đáp : « Tổ phụ chúng tôi chỉ làm nghề sát sinh để nuôi sống gia đình, nếu bỏ nghề nầy thì hết lối ».

Đại-Thí cũng than-thở mà bước đi. Đi một quãng thấy người cày ruộng, những sá cày lật đất, các giun, đế, sâu trùng chũi ra thì bị con ếch, con trẫu bắt ăn, lại thấy con rắn bắt ếch, bắt trẫu ăn tiếng kêu thảm thiết, lại thấy giống chim khổng tước bắt rắn tha lên cành cây ăn.

Đại-Thí hỏi ta hữu : « Đây họ làm gì ? »

Đáp : « Họ cày ruộng để trồng lúa ; đến mùa được thóc ăn và nộp thuế cho nhà vua ».

Đại-Thí nghe nói cũng than cho chúng sinh mà bước đi, đi một quãng thấy những người đi săn ; họ trăng lưới đặt cặm bẫy để bắt cầm thú, thấy chúng bị sa lưới, nó quẫn quại giẫy giọn cũng không thoát nổi, nó gào kêu sợ hãi vô cùng !

Đại-Thí hỏi họ rằng : « Các ông làm gì đó ?»

Đáp : « Chúng tôi chỉ chuyên nghề đi săn bắn. Nếu không làm nghiệp nầy thì không đường sinh sống »

Đại-Thí nghe nói vừa thương vừa ngậm ngùi mà bước đi, đi được vài quãng thấy những người thuyền chài trăng lưới bắt được nhiều cá, để lên dám đất bằng, con thì giậy, con ngáp ngồn ngang.

Đại-Thí hỏi : « Các ông làm gì thế ? »

thuvienhuequang.vn

Đáp : « Từ cha ông chúng tôi đến chúng tôi không có nghề gì khác, chỉ có nghề bắt cá để sinh sống !

Đại-Thí nghe xong để lòng thương và thầm nghĩ rằng : « Tất cả chúng sinh vì sự thiếu thốn áo mặc cơm ăn, tạo ác nghiệp sát hại chúng sinh, sau chết đọa xuống Tam-Đồ, từ chỗ mê tối lại sa vào chỗ mê tối hơn, thực đáng thương thay! Nghĩ rồi trở ra về thắc mắc đến nỗi mất ăn mất ngủ, âu sầu không tả xiết ! bèn lên xin cha một nguyện.

Cha nói : « Đại-Thí ! con muốn gì thì cha cũng cho »

— « Thưa cha ! vừa rồi con đi về các miền thôn quê thấy nhân dân vì sự ăn mặc phải lao hình khổ tứ, nào sát hại muôn loài sinh, lường gạt dối trá, tạo ác nghiệp vô cùng vô tận. Con rất thương ! Vậy xin cha cho con một kho tàng lớn để con cứu tế kẻ nghèo đói ấy » !

— «Tùy ý, của cha là của con, ý con muốn bố thí thì cha cũng vui lòng ».

Được đồng ý của cha. Đại thí bá cáo cho nhân dân biết để phân cấp tiền gạo áo quần đầy đủ ».

Quốc dân hay tin ông Đại-thí mở cuộc bố thí, tất cả những người nghèo khổ, bệnh tật, cơ hàn kéo nhau đi như hội.

Cũng có người từ xa trăm dặm tới; có người từ hai, ba, năm trăm ngàn dặm tới ; có người từ ba ngàn, năm ngàn, muôn ngàn dặm tới, kẻ mạnh cõng người yếu, kẻ sáng dắt người mù, muốn cơm được cơm, muốn áo được áo, muốn

thuvienhuequang.vn

vàng bạc được vàng bạc ; muốn xe ngựa được xe ngựa ; muốn lục súc được lục súc, muốn ruộng vườn được ruộng vườn ; tất cả ai muốn gì cũng được toại ý, Bố thi trong một thời gian, các kho ba phần đã hết một. Người coi kho đến thưa với ông chủ rằng : « Thưa ông ! Cậu Cả bố thi các kho tàng trong ba phần đã hết một. Vua quan khách xa đi lại còn dâu mà thết đãi, ông nghĩ kỹ kẻo mai hết rồi lại trách ! »

Ông nghe nói thầm nghĩ : «Thà để kho không chứ không làm trái ý con » Bố thi một thời gian nữa thi ba phần đã hết hai. Sứ lại lên thưa với ông : « Thưa ông, kho tàng ba phần đã hết hai ; nếu ông không ngăn lại thì sau không còn cái dùng ! »

Ông nói : «Ta nặng tình yêu con ! không muốn chiết diện làm trái ý. Vậy ngươi có phương tiện gì giả thác ra một nhân duyên khác, nếu kẻ lại xin làm cho họ ít đến nữa, may có còn chút nào để dùng cho qua ngày tháng ».

Sứ được lệnh của ông cho phép, đóng luôn cửa kho lại rồi đi nơi khác.

Vì kho đóng cửa nên họ đều đến chỗ ông Đại-Thi. Ông Đại-Thi dẫn họ đến kho thì anh coi kho đi vắng, sai tìm mãi mới thấy, anh về mở kho cho họ nhưng cũng không được như mấy kỳ trước.

Sau ông Đại-thi thầm nghĩ : « Việc đình chỉ bố-thi cũng không phải kẻ giữ kho dám tự quyền, chắc là thừa

thuvienhuequang.vn

lệnh của cha ta. Song phép làm con không nên làm khánh kiệt kho tàng của cha mẹ, và trong kho cũng không còn được bao nhiêu nữa, vậy ta phải làm thế nào được nhiều của để cấp tế quần sinh cho thỏa ý nguyện của ta» ? Bèn hỏi mọi người rằng: «Ở thế gian làm nghề nghiệp gì được nhiều tiền của? » có người nói : « Chỉ trồng cấy năm giống thóc thì được nhiều của » Có người nói : « Nuôi nhiều giống thú vật để bán có thể được nhiều tiền, cũng có người nói : « Nếu không sợ tai nạn nguy hiểm, đi xa buôn bán có thể được nhiều tiền»; người nói : « Chỉ vào bể tìm châu bảo thì có thể nuôi được cả cõi Diêm-Phù-Đề và được đắc lực hơn cả ».

Đại Thí nghe xong nói : « Trồng cấy, nuôi thú vạt, đi xa buôn bán! cũng không được lợi bao nhiêu chỉ vào bể tìm châu bảo là một diệu kế hơn, vậy ta hãy tìm cách vào bể. Nghĩ thế rồi lên thưa với cha mẹ rằng : « Thưa phụ mẫu con xin vào bể tìm châu bảo về cấp tế cho dân ?»

« Ông bà nghe cậu thưa kinh sợ nói : « Những người vào bể là những người nghèo cùng, vô kế sinh sống, không đoái tưởng đến thân mạnh. Con nghèo khổ chi mà vào? Muốn bố thí trong kho còn bao nhiêu thì con cứ việc bố thí, vào bể làm chi? Đi bể có nhiều tai nạn, nào sóng gió, cá ma kiệt, rồng độc, quỷ la sát, núi, nước khó mà qua nổi ! con có việc chi cần mạ đem mình vao nơi tai nạn ấy? Cha không đồng ý dâu. Con nen an tâm dừng phân vân nghĩ ngợi lam nưa ».

thuvienhuequang.vn

Đại Thi thấy cha không bằng lòng có ý buồn, tự niệm:. «Ta muốn làm một đại sự nếu ta còn tham thân sống thì công việc sao thành?» Liền phục mình trước cha mẹ mà thưa rằng: « Thưa phụ mẫu, nếu phụ mẫu có ngăn chi nguyện của con thi con nằm ở đây không dậy nữa!»

Ông bà nghe cậu nói tâm can não nhiệt như lửa đốt cùng với mọi người khuyên dỗ rằng: « Đường bể xa xôi nhiều hiểm trở, đi nhiều về it, con nên nghĩ đến cha cầu đảo thành kinh trong mười hai năm ở Miếu Thiên-Thần mới sinh được con. Nay lớn khôn lại bỏ ta là không nên con trở vậy ăn uống để cha mẹ được yên lòng ».

Thế mà cậu cứ khăng khăng nằm nhịn từ một ngày cho đến sáu ngày, luôn luôn giỗ dành, cậu cũng quyết tâm không dậy không ăn uống gì cả.

Ông bà lo sợ nói với nhau rằng: «Con ta trước sau khăng khăng một mực, không hoài tâm. Thôi! Ta cũng đành lòng cho đi, còn mong có ngày về, chớ để qua bầy ngày chết ở đây thực là vô ích, nói xong ông bà đến dắt tay cậu và nói rằng: Thôi con dậy ăn cơm rồi cha cho con đi vào biển ».

Đại-Thi thấy cha mẹ hoan hỷ chấp thuận cho đi, liền đứng vậy đi ăn cơm, ăn xong ra ngoài bá cáo cho nhân dân biết: « Tôi vào bể tìm châu bảo, ai muốn đi thì cùng đi; tôi xin cung cấp đầy đủ các các hành lý ».

Bấy giờ có năm trăm người đồng ý theo đi. Giữa hôm

thuvienhuequang.vn

lên đường ra đi, vua quan dân chúng và cha mẹ, số ngàn muôn người đưa chân tặng lương thực và tiền của để ăn dùng trong lúc đi. Đi chừng vài ngày tới một bãi cát mênh mông, mọi người đều lên đó nghĩ, không mai gặp bọn kẻ cướp. Đại Thi bèn đem họ tất cả những đồ hành dùng đi đường, rồi bắt đầu đi tới một cái thành gọi là thành Phòng Bát, trong thành có người Bà la Môn tên là Ca tỳ Lê. Đại thi đến hỏi vay ông chừng ba ngàn lạng vàng?

Ông Bà la Môn này cũng có một người con gái, thân thể sắc vàng, tóc xanh như ngọc lưu ly, xinh đẹp vô song. Tám vạn bốn ngàn vương tử ở các nước nhỏ đến hỏi nhưng ông không gả.

Đại-Thi đứng ngoài gọi, cô ngó thấy cậu, tự nhiên cảm động, vui mừng! vào thưa với cha mẹ rằng: «Thưa cha mẹ! bên ngoài có người gọi cửa, người đó chính là chồng của con đấy!»

Ca-tỳ-Lê mở cửa bước ra thấy cậu tướng mạo oai nghi phi thường liền hỏi: «Cậu đi tới đây có việc gì?»

Đáp: «Tôi vào bể tìm châu, tới đây lương thực đã hết muốn cầm phiền Trưởng-giả cho vay ba ngàn lạng vàng lúc về xin trả».

Ông vui vẻ lắm! mời cậu ngồi chơi, rồi vào kho lấy vàng và dắt con gái đi theo vừa cười vừa nói: «Tôi xin tặng số vàng này cho cậu. Đây là con gái tôi, nhiều các vương tử đến hỏi nhưng không gả. Hôm nay gặp cậu

thuvienhuequang.vn

tôi rất vui mừng ! và con tôi nó cũng đồng ý kết duyên với cậu. Vậy cậu có nhận lời nói cho tôi biết ?»

Đại-thí đáp : « Thưa ông ! hiện nay tôi đương đi vào bể, tai nạn nguy hiểm nhiều, có ngày đi nhưng không biết có ngày về ; Giờ nhận lời ông, một ngày kia sợ bị tai nạn băng mình nơi biển cả không về được thì làm thế nào ? »

Ca tỳ Lê nói : « Nếu cậu được tốt lành trở về thì xin nhận lời hứa ! »

Đại-thí hoan hỷ nhận lời. Ca-tỳ-Lê vui vẽ trao cho ba ngàn lạng vàng và các vật thực khác cậu cảm ơn ông rồi từ biệt lên đường.

Khi tới bờ biển, cậu bảo các người đi phải mua thuyền tốt dầy bầy lần ván để chống đỡ với sóng gió. Họ mua thuyền xong cột thuyền bằng bầy cái giây. Đoạn cậu lắc chuông lớn tiếng nói : « Các bạn lắng tay nghe : Sự đi bể nhiều nguy hiểm, nào hắc phong, quỷ la sát; sóng gió, nước soáy, ác long, độc khí thủy hắc, núi đá, cá ma kiệt, tai nạn rất nhiều. Các bạn vào bể, ai muốn về thì ở lại kẻo sau khi gặp tai nạn, lúc ấy dầu có hối cũng không kịp. Còn ai bền chí không tiếc thân mạnh, bỏ cha mẹ anh em vợ con, nếu ai được an toàn trở về, con cháu ăn dùng bầy đời không hết. Liền cắt một giây, cứ như thế mỗi ngày tuyên đố một lần lại cắt một giây; bầy ngày cắt hết bầy giây thuyền bắt đầu đi, trương buồm thuận gió chạy nhanh

thuvienhuequang.vn

như tên bay. Qua một thời gian khá lâu mới đến chỗ nhiều châu bảo. Đại-thi học rộng biết rành các thứ châu bảo : thứ nặng thứ nhẹ, hạng qui hạng thường, hình sắc tốt xấu bảo cho các bạn lấy và dặn lấy vừa phải đừng tham sợ nặng quá bị đắm thuyền, nếu lấy it quá thì chẳng bỏ công vào bể. Anh em chăm chú lấy xong sắp ra về, nhưng Đại-thi không muốn lên thuyền. Anh em hỏi Đại-Thi đáp : «Tôi muốn đi đến cung vua Long.Vương để xin ngọc Như ý. Quyết định nếu không xin được thi tôi không về ».

Họ nghe Đại-thi nói ai ai cũng buồn. Họ tự nói rằng : « Chúng tôi nhờ sự mạo hiểm của cậu đi lấy châu bảo mong được hoàn toàn trở về ; tại sao cậu lại bỏ chúng tôi ở đây? ».

Đáp « Tôi cũng vì các bạn để cầu nguyện cho các bạn được yêu lành về nước nhà ».

Mọi người nghe nói ai cũng yên lòng.

Đại-thi dân hương lễ bốn phương lập thệ rằng : «Tôi không quản đường xá nguy hiểm khó khăn vào bể tìm châu bảo để cứu tế cho quần sinh qua khỏi nạn đói khát khốn khổ, đem công đức này cầu thành phật, xin dốc một lòng thánh kinh cho lời thệ nguyện của tôi được thành tựu, và những người này được an toàn về nước không gặp các tai nạn « Thệ nguyện dứt lời, người ôm chân người nắm tay cậu, người nào cũng sa đôi hàng lệ ! Rồi từ biệt lên thuyền huận buồm xuôi gió về tới nhà mọi sự tốt lành.

thuvienhuequang.vn

Sau khi Đại-thí từ giã các bạn ngày đầu ra đi nước ngập tới đầu gối, đi trong bẩy ngày thì nước đến tận mông. Đi bẩy ngày nữa thì nước sâu đến ngan lưng; đi bẩy ngày nữa, nước ngập tới cổ; bơi bẩy ngày nửa tới một quả núi, bẩy giờ hai tay cầm hai cành cây làm gậy chống leo lên núi, leo bẩy ngày tới ngọn, đi bẩy ngày trên đỉnh núi ấy rồi lại trở xuống bẩy ngày mới tới chân, đến một bờ ven nước, dưới nước có hoa sen vàng và có các con rắn độc quận mình quanh hoa và ngó. Đại-Thí thấy vậy liền ngồi kết già phu ngay ngắn hệ tâm nhiếp niệm nhập phép quán từ-bi am-muội. Nghĩ tới những con rắn này do lúc sinh thời sân giận ghen ghét nhiều nên đọa sinh ở đây thân hình độc ác. Bởi lòng từ-bi cảm niệm nên những con rắn độc nhờ đó được hết nọc độc.

Đại thí đứng dậy đi trên những chiếc hoa giòng giả bẩy ngày thoát qua những con rắn ấy. Xa xa, trước mặt ngó thấy các con quỷ La-sát vì chúng ngửi thấy hơi người mà tìm lại.

Đại thí bèn nhiếp tâm niệm nhập từ bi-quán, nhờ phép quán nên các con quỷ tự phát tâm cung kính và niềm nở tới gần hỏi : « Bồ-tát ngày đi đâu bây giờ ? »

— « Thưa ngài ! tôi đi tìm ngọc như ý ».

Quỷ La-sát hoan hỷ và tự nghĩ : « Người này có phúc đức đi đến vua Long-vương nhưng hãy còn xa, làm sao đi nổi ? Vậy chúng ta hãy đưa giúp qua chỗ nguy hiểm. Nghĩ xong dùng thần lực đưa qua bốn trăm do tuần rồi trở về.

thuvienhuequang.vn

Đại-thí lại thẳng đường đi thấy một cái thành lớn bằng bạc sáng quắc như mặt trời, biết đích thành ấy của vua Long-vương, vui vẻ tiến vào thấy bên ngoài thành có bảy lần hào nhiều quanh, trong hào thuần rắn độc coi rất ghê sợ.

Đại-thí tự niệm : «Các con rắn độc này lúc tiền sinh ác tâm nộ hại nhiều nên nay phải chịu thân hình cực ác. Bèn phát tâm từ-bi thương xót thì các con rắn ấy tự nhiên lần mất rồi đi thẳng vào trong thành. Cổng thành thấy hai con rồng cuộn khúc quanh thành hai đầu giao nhau dáng như canh cửa, thấy Đại thí ngóc đầu nhìn. Đại-Thí liền nhập từ-bi-quán, rồng cúi đầu không dám ngó nữa. Đại-thí bước lên trên đầu đi vào. Long-vương ngồi ở Điện-Thất-Báo trông thấy có người vào kinh ngạc, thầm nghĩ : « Thành của ta có bảy lần hào lũy ; trong hào có rất nhiều rắn độc ; ngoài ra lại còn có các loại độc long, quỷ Dọa-Xoa, người này làm sao vào được ? Chắc họ có đức lớn ». Liền phát khởi lòng cung kính, đón mời hỏi han, thỉnh lên ngồi giường thất bảo, đem các món ăn ngon ra tiếp đãi, ăn xong, vua Long-Vương hỏi : « Ngài đến đây có chuyện gì cần thiết không ? »

Đáp : «Thưa Long-vương ! Nhân dân trên cõi Diêm-Phù Đề nghèo cùng tân khổ, vì cơm ăn áo mặc, tạo các nghiệp ác chuyên sát hại sinh mạnh, gian dối lừa bịp lẫn nhau, lúc mạnh chung phải đọa vào ba ngả ác ; vì lòng thương muốn cứu chúng sinh nên không quản đường xa dặm thẳm tới đây yết kiến Đại-Vương và xin viên ngọc như ý về để cứu giúp

thuvienhuequang.vn

cho dân chúng, mong Đại-Vương mở lượng từ bi bố-thí cho ».

Đáp : «Ngọc Như-Ý là một bảo vật quý nhất ; ngài tới đây cũng là một công phu mạo hiểm quên sinh, thì tôi cũng không từ chối, nhưng xin lưu ý ở lại đây một tháng, nhận chút cúng dàng mọn của tôi và thuyết pháp cho tôi nghe thì tôi sẽ biếu ngài ».

— « Dạ, ngài có lòng cô lưu và muốn nghe pháp, tôi xin ở lại không dám từ chối ».

Vua Long-vương ngày ngày cúng dâng rất thịnh trọng đủ các mùi ngon lạ dưới Long-Cung và đánh các thứ âm nhạc ca hát rất hay !

Đại-Thí hàng ngày dùng tri-tuệ biện tài giải thuyết phép tứ-niệm-xứ cho vua nghe. Hết một tháng từ biệt ra về, vua Long vương lấy ngọc châu trên búi tóc dân cho ngày rồi nói rằng : « Đại-Sĩ có lòng từ-bi rộng lớn, tâm chí mãnh liệt, quyết nhiên sẽ được thành phật. Sau khi ngài được thành tòi phát nguyện xin làm một đệ-tử tri-tuệ ? »

Ngài liền hứa lời với nhà vua đã phát nguyện, và lại hỏi rằng :

« Ngọc châu này có năng lực thế nào? »

Đáp : « Ngọc châu này có năng lực làm mưa trong hai ngàn do tuần vuông đốn mặt nước mưa ấy hóa ra những món chúng sinh cần dùng với đời sống ».

thuvienhuequang.vn

Ngài hoan hỷ đở lấy ngọc châu và tự nghĩ : «Hạt châu này tuy quý thực. Song cũng có hạn định chưa cứu tế cho chúng sinh được nhiều như ý niệm của ta đã định ».

Vua Long-Vương và quần thần đưa chân ra ngoài cổng thành từ tạ bước lên đường, bắt đầu đi, đi được ít lâu tới một thành làm thuần bằng ngọc lưu-ly xanh, ngoài thành này cũng có bẩy lần hào vây chung quanh, trong hào có rất nhiều rắn độc, thấy thế ngài tự nghĩ rằng :

«Những con rắn này vì lúc tiền sinh tạo nhiều sân si tật-đố nên phải chịu thân hình cực ác như vậy ». Ngài bèn ngồi nghiễm nhiên nhập phép từ-bi-quán, và nghĩ thương chúng ! lòng từ-bi lan cảm, làm cho bạt hết chất độc ác của chnúg. Ngài đứng dậy bước lên trên những đầu con rắn đi thẳng vào cổng thành, tới cổng thấy hai con rồng, mình quận quanh thành, hai đầu giao nhau ở trước cửa, cũng như cách canh gác vậy. Rồng thấy ngài ngỏng đầu nháo mắt trông thấy một cách ác nghiệp.

Ngài liền nhập quán từ-bi, tâm từ thông cảm, rồng bèn gục đầu xuống, ngài tiến bước qua vào trong cổng.

Vua Long-Vương đương ngồi ở điện thất-bảo' trông thấy có người vào thầm, nghĩ :

«Quái ! ngoài thành có bẩy lần hào, nào những rắn độc, rồng độc, quỷ Dạ-xoa, khó đi như vậy, mà sao người này vào đây được ? người này chắc không phải

thuvienhuequang.vn

thường». Liền đứng lên ra đón hỏi han và kính trọng lắm, mời lên điện ngồi tòa thất-bảo, sai người sửa soạn thức ăn thượng hạng thết đãi rất trọng hậu. Ăn xong vua niềm nở nói truyện và hỏi : « ngài ở đâu đến đây có truyện gì ? »

Đáp : « Tôi ở châu Diêm-phù-Đề xuống đây xin Đại Vương hạt ngọc như ý ? »

Long-Vương nói : « Ngọc như ý hiếm có lắm ! nếu Đại sĩ muốn dùng xin ở lại đây hai tháng, để giảng thuyết hạnh bồ-tát, và nhận chút cúng dàng của chúng tôi ».

Ngài nhận lời xin ở. Vua Long-Vương sài người bày tòa mỗi ngày hai thời thỉnh thuyết pháp, và sửa trai nghi cúng dàng rất trịnh trọng.

Ngài dùng biện tài vô ngại phân biệt nói về « tứ thần túc », hết hai tháng từ biệt ra về.

Vua Long-Vương lấy ngọc như ý tiễn ngài và phá nguyện rằng :

«Đại sĩ từ tâm phổ tế quần sinh, lòng quảng đại như vậy tất được thành phật, khi đó tôi nguyện làm thần-túc đệ-tử ».

Ngài nói : « được lắm ! Đại-Vương nguyện như vậy hay lắm ! thế viên ngọc này có năng lự thế nào ? »

Đáp : « hạt ngọc này có năng lực làm mưa tất cả những món ăn dùng của chúng sinh quy vuông bốn ngàn do tuần

thuvienhuequang.vn

Ngài hoan hỷ nhận lấy ngọc và tự nghĩ rằng: « hạt châu này tuy cũng khá nhưng chưa xứng ý của ta đã định ».

Vua Long-Vương và quần thần tiễn chân ra ngoài cổng thành.

Lên đường bắt đầu đi, đi chưa được bao lâu, thấy một cái thành làm thuần bằng vàng, sáng vàng ửng rất mỹ quan. Tới gần thấy bảy lần hào vây quanh, trong hào có rất nhiều rắn độc. Ngài thầm nghĩ những con rắn này : do đời trước tâm đầy ác độc ghen ghét nộ hại, nên phải chịu thân độc ác như vậy ! nghĩ rồi liền nhập phép từ-tâm ái-niệm, đánh bạt các ác tâm loài rắn độc, chúng đều nằm rạp xuống, ngài bước lên trên vào cổng thành tới cổng thấy hai con rồng quận khúc quanh thành hai đầu giao nhau góc hai bên cổng, thấy ngài nó ngóc cổ chố mắt nhìn một cách ác nghiệp. Ngài bèn nhập định từ-bi, rồng cúi đầu không dám ngó nữa, rồi bước qua vào trong cổng.

Lúc đó vua Long-Vương đương ngồi ở bảo-điện thấy có người vào ngạc nhiên ! và nghĩ : « ngoài thành có bảy lần hào vây quanh, nào rắn độc, rồng độc, quỷ Dạ-xoa khó khăn như thế, mà sao người này vào được ? thực là kỳ quái ! chắc người này có đức lớn ? » Ông tự phát tâm kính cẩn, bước ra tiếp đãi hỏi han, rồi mời vào điện ngồi trên tòa thất bảo. Đoạn sai người sửa soạn các món ăn sạng quý dưới long cung thết đãi rất trịnh trọng, ăn xong vua hỏi:

thuvienhuequang.vn

«Ngài ở đâu tới đây ? và có cần dùng gì không ?».

Đáp : « Thưa Đại-Vương nhân dân trên cõi Diêm-Phù-Đề bao đức cùng khổ, làm ăn lao lực, sát hại lẫn nhau, cũng chỉ vì manh áo miếng cơm, hoàn toàn làm mười điều ác. chết phải dọa vào ba đường ác khổ cực ! vì lòng lừ-bi thương chúng mà tới đây, không quảng đường xá xa-xôi bao tầng nguy hiểm ! nghe biết Đại-vương có hạt ngọc như-ý, đến sin Đại-Vương về giúp cho chúng sinh cõi Diêm-Phù-Đề hoan hỷ hứa cho ».

Đáp : « Ngọc như-ý là một vật quý nhất dưới hải tạng nếu Đại sĩ muốn dùng xin ở lại đây bốn tháng, nhận chút cúng dàng và giảng giải cho chúng tôi được nghe biết đạo lý ».

Đáp : « Như vậy thi hay lắm ! ».

Long-Vương hoan hỷ ! ngày ngày dân cúng các thượng vị ông tự đưa những rượu ngon vật lạ dưới Long-cung để ngài dùng, và sắc cho các nhạc-sĩ mỗi ngài hai thời đến ca hát ấu các khúc nhạc cúng dàng. Ngài dùng biện tài vô ngại diễn thuyết các pháp. Nhà vua kính cẩn chăm chỉ nghe pháp, sớm hôm hỏi han không để mất thời tiết. Các long và quỷ Dạ-xoa đến xin để hầu hạ, lúc tiến, lúc lui, tự đặt ra thi giờ phụng sự trong bốn tháng rất nghiêm kính và hợp thể lệ, hết bốn tháng ngày từ giả ra về, vua Long-vương cởi búi tóc lấy hạt Như-Ý tiễn đưa, và lập thệ rằng :

« Đại-sĩ hoằng thệ vô biên, từ tâm cao cả, vì thương

thuvienhuequang.vn

quần sinh không quảng khó nhọc sau này quyết định được thành phật, tôi nguyện làm thị-giả một đệ-tử tổng tri ? »

Đáp : «Hay lắm ! còn năng lực hạt châu này thế nào ? »

Long-Vương đáp : «Hạt châu này có lực mưa thất bảo xuống tám ngàn do tuần quy vuông bốn mặt ! ».

Ngài hoan hỷ và tự nghĩ : «Đất châu diêm phù-đề rộng bảy ngàn do tuần, công đức hạt châu này tám ngàn do tuần như vậy mới đạt được nguyện vọng của ta». Tất cả ba hạt đem gói vào góc vạt áo, cảm tạ Long Vương ra về. Vua Long Vương và quần thần đưa chân khỏi cổng.

Đi khỏi thành xa xa, để hạt châu trên bàn tay khấn rằng : «Nếu là thực như-ý-châu thì xin cho tôi bay được trên hư không». Khấn xong rướn mình bay lên hư không tựa như chim cắt, một lát bay qua biển tới bãi nằm ngủ. Lúc đó các con rồng bàn nhau rằng :

«Trong bể chúng ta chỉ có ba hạt ngọc quý, người này xuống xin vua ta cho cả ; đáng tiếc lắm chúng ta phải lấy lại ? » thừa cơ người đang ngủ, cởi trộm lặng mất.

Đại-sĩ thấy động mở choàng mắt ra tìm hạt châu không thấy. nói : « ở đây làm gì có người, chỉ có những con rồng lấy của ta thôi ! Ta mất bao công trình lao khổ mới được đem về cứu chúng sinh cho mãn nguyện bố thí của ta ; lũ ngươi lấy của ta, tạ thề nếu ta không lấy lại được quyết định không về, ta sẽ tat hết nước để bắt lũ ngươi, dầu chết

thuvienhuequang.vn

cũng cam lòng, chứ không chịu về không» Vừa đi vừa nói trên bãi biển thì bắt được một cái mu rùa, định lấy tát bể. Ông Thần-bể biết ý lại nói: «Bể sâu ba trăm ba mươi sáu muôn dặm, dầu có tất cả toàn dân thiên hạ tát cũng không thể nào cạn nổi, nữa là một mình ông thì làm gì cạn được».

Đáp: «Nếu người nào cương quyết làm việc gì cũng có thể được; tôi đi tìm hạt như ý châu để giúp ích cho nhân loại; công đức ấy để cầu thành Phật mà lòng không trễ nãi, tại sao không được».

Khi ấy có một người ở cõi trời Tịnh-Cư thấy Đại-Sĩ nhất thân nhất ý với bao công khó nhọc để cứu tế chúng sinh, bị rồng ăn cắp ngọc chúng ta tại sao không đến giúp? Ông gọi một số đông người ẩn hình đến giúp.

Mỗi khi múc nước thì các ông ấy lấy áo nhúng xuống biển; khi đổ lên bờ thì các ông ấy lấy áo vắt bỏ nước chỗ khác. Cứ một lần múc như vậy thì nước bể cạn mất bốn mươi dặm, hai lần múc cạn tám mươi dặm, ba lần múc cạn một trăm hai mươi dặm. Rồng hoảng sợ lên tới nơi nói: «Thôi, thôi! Đại-Sĩ đừng múc nước bể nữa».

Ông dừng tay nghỉ; Rồng hỏi: «Đại Sĩ dùng hạt châu này để làm gì?»

Đáp: «Dùng cấp tế cho tất cả chúng sinh».

—«Theo như lời Đại-Sĩ nói thì lũ chúng tôi ở trong bể nhiều lắm, sao ngài không cho mà lại xuống xin đi?»

thuvienhuequang.vn

— « Trong bể tuy có chúng sinh nhưng không bị đau khổ như nhân dân Diêm - phù - Đề, vì tiền của mà sát hại lẫn nhau lừa bịp, dối trá lẫn nhau, tạo tác mười điều ác, chết đọa nơi tam đồ, ta muốn cho họ được pháp ấy nên xuống đây xin châu ngọc, trước cho họ ăn mặc no đủ, sau dạy tu theo thập điện ».

Rồng nghe nói xong đem hạt ngọc như ý trả lại.

Khi đó ông Thần-Bể thấy ngày tinh tiến cứng dắn như vậy, liền lập thệ rằng : « Đại-Sĩ tinh tiến như thế quyết nhiên sau sẽ thành phật, tôi nguyện khi ngài thành tôi xin làm Tinh-Tiến đệ tử ».

Nhận hạt châu rồi bay vót lên không gian, một lát gặp các bạn cùng đi bể với mình đáp xuống hỏi han. Các bạn coi thấy vừa kinh ngạc vừa vui mừng! họ đều khen rằng : « Qui hoá sao ! Thật là vô cùng sung sướng hôm nay chúng tôi lại gặp ông bạn chí thân ». Nói xong tay bắt mặt mừng cùng nhau đi tới nước Phóng-Bát.

Ông Ca-Tỳ-Lê được tin Đại-Thí vào bể tốt lành trở về nhà, sửa soạn các món ăn ngon quí. Ăn xong nói chuyện những công việc hành lộ vừa qua rất vui vẻ. Đại Thí liền đem ngọc như ý rồi chỉ vào nhà ông thì tất cả kho tàng nhà ông đều đầy rẫy những châu bảo. Mọi người thấy thế đều tắc lưỡi khen thực là một việc rất hi hữu. Ông Ca-Tỳ-Lê trang điểm cho con gái. trên mình thuần châu bảo, trước rửa tay sau dắt con gái giao cho Đại-Thí. Đại Thì

thuvienhuequang.vn

nhận xong, Ca-tỳ-Lê chọn lấy năm trăm người kỷ nữ có tài năng và năm trăm bạch tượng cho theo hầu con gái.

Đại-thí giao cho các bạn cỡi voi lên đường về nước nhà; hôm ấy cuộc tiễn chân rất náo nhiệt ! rất vui vẻ ! tiếng hay đồn khắp muôn phương.

Từ khi Đại-Thí đi, cha mẹ ở nhà sầu khổ, quá thương khóc nhớ ! đến nỗi lòa cả đôi mắt. Đại-Thí về đến nhà ra lễ cha mẹ và hỏi han các công việc ở nhà.

Ông bà nghe thấy tiếng lấy tay sờ xem có đúng con mình hay không? quả nhiên đúng thật ông bà vui mừng không xiết, trách con nỡ bỏ cha mẹ đi xa xôi từ bấy đến nay, để cha mẹ ở nhà mong nhớ ! vậy con vào bể được những bảo vật gì?

Đại-Thí đưa hạt châu dâng cho cha mẹ.

Ông bà đở lấy rồi nói : « Hòn đá này trong kho của nhà ta nào có thiếu chi, thế mà con liều thân hoại thể trải bao tâm khổ nơi biển cả với ba đào hiểm trở lấy về đây thì làm cái gì ? »

Đại-Thí cầm hạt châu chỉ vào mắt cha mẹ, tự nhiên cặp mắt của ông bà trông sáng hơn xưa, cũng như một cơn gió thổi tan mây khói, bóng bình minh chiếu sáng giữa không gian. Ông bà được cặp mắt sáng tỉnh, cảm niệm cái oai thần của hạt châu vô biên công đức, rồi nói : « Tuy con chịu cực khổ nhưng cũng không luống công ».

Đại-Thí lại dân hạt châu lên nguyện rằng : « Xin cho

thuvienhuequang.vn

tòa ngồi của cha mẹ tôi biến thành tòa thất bảo và có tán thất bảo che trên ». Nói xong quả nhiên được như lời ước nguyện. Lại nguyện rằng : « Xin cho các kho tàng của cha mẹ tôi và vua quan dân chúng đầy rẫy của cải. Thấy thế ai ai cũng kinh sợ và vui mừng ! Sau Đại-Thí sai người cởi voi đi tám ngàn dặm bá-cáo cho nhân dân biết : « Ông Đại-Thí vào bể được tốt lành trở về, sau bẩy ngày nữa, ngọc như ý sẽ mưa xuống tất cả áo mặc, thức ăn uống, tùy theo ai muốn dùng gì cũng được tùy ý muốn, nhưng nhân dân phải trai giới thanh tịnh, thành kính mới được hưởng phúc vô biên ».

Bô-cáo xong đến ngày thứ bẩy, Đại-Thí tắm gội sạch sẽ mặc áo mới đến một khu đất bình thản, để hạt châu trên đầu ngọn phướn, tay cầm lô hương cầu nguyện rằng : «Chúng sinh trong cõi Diêm-phù-Đề bần cùng tân khổ muốn cấp tế cho chúng sinh khỏi sự thiếu thốn, nếu thực là như ý châu xin lần lượt mưa xuống những món cần dùng về đời sống cho nhân sinh ».

Cầu nguyện dứt lời, bốn phương mây kéo râm mát ; gió thổi mạnh làm cho tiêu tan tất cả những nhơ bẩn ô uế, sau mưa tưới qua một lượt cho sạch bụi rồi mưa xuống trăm món thượng hảo vị, tiếp mưa xuống năm giống thóc, rồi mưa đến quần áo mưa luôn rất nhiều châu bảo, tất cả nhân dân nhà nào cũng đầy kho; bạc vàng lưu-ly; kim cương, áo mặc thức ăn thừa thãi. Dân chúng bấy giờ, họ coi vàng bạc kim cương, vì nhiều quá nên các báu ngọc coi tựa như đất đá

thuvienhuequang.vn

Đại-Thí thấy dân đã đầy đủ các nguyện vọng, bèn sai người đi bốn phương bá cáo cho họ biết rằng: «dân chúng trước đây bị thiếu thốn về ăn mặc châu bảo vì thế mà sát hại lẫn nhau, lừa bịp lẫn nhau, thấy tợi quên nghĩa, không đoái đến tội phúc, chết phải đọa vào tam đồ, cũng như người từ chỗ tối vào chỗ tối chịu tội nhiều kiếp lâu dài. Tôi thường thương xót không có người cứu tế, vì thế tôi quên mình, dấn thân nơi biển cả, trải bao sự gian hiểm khó khăn, lấy được ngọc như ý châu về để cấp tế cho tất cả mọi người đầy đủ ăn mặc sung sướng. Giờ đây! Tôi mong tất cả nhân dân nên gắng sức tu thập thiện, giữ gìn thân, miệng, ý, từ nhân, hiếu thảo tinh tiến ngăn ngừa tâm ý chớ phóng túng mới mong thoát khỏi ba đường ác, đời đời được sinh nhân thiên tu chứng đạo Bồ-Đề».

Ngài dùng rất nhiều phương pháp khuyên dân tu thiện và viết thơ cho các quan nên ban hành cho dân tu thập thiện.

Thuở đó tất cả nhân dân Diêm-Phù-Đề được mông ơn lớn về vật chất và khuyên tu thập thiện. Họ nghĩ không biết tìm các gì để đền ơn cao cả ấy, họ chỉ biết tuân lời giáo hóa tu thập thiện và chuyên tập lòng từ bi kính thuận giữ gìn thân, miệng và ý thanh tịnh sau khi mạnh chung được sinh lên cõi thiên.

Phật nói: «Ông Sá-lợi-Phất nên biết. Ông Ni-Câu lư Đà chính nay là cha ta (Tịnh-Phạn-Vương) bà mẫu thân lúc đó là thân mẫu ta bây giờ (Ma-Ha-Ma-Gia) còn ông Đại-Thí

thuvienhuequang.vn

chính là ta ; vua Long Vương ở thành bằng bạc tức là ông Sá-Lợi-Phất ; vua Long-Vương ở thành lưu-ly nay là ông Mục-Kiền-Liên, vua Long-Vương ở thành bằng vang nay là ông A-Nan, ông thần bề nay là ông Ly-Việt. Ông A-Nan làm vua Long-Vương thuở đó thiết đãi ta và khéo biết thời nghi cho đến ngày nay cũng muốn hầu ta cho đúng thời tiết. Ông A-Nan muốn được ba điều nguyện ấy là tùy theo ý muốn ».

Ngài A-Nan nghe Phật nói thế rất hoan hỷ liền từ tòa đứng vậy quỳ thẳng chắp tay bạch Phật rằng : « Lậy Đức Thế-Tôn ! con xin tận hình thọ là thị-giả ».

Mọi người trong hội nghe Phật nói đều cảm niệm ơn lớn của Phật ; ai nấy chuyên tâm khắc chí, suy nghĩ phép Tứ-đế sau có người chứng quả Tu-Đà-Hoàn, Tư-Đà-Hàm, A-Na-Hàm cho đến quả A-La-Hán : cũng có người trồng nhân duyên Tích-Chí-Phật ; cũng có người phát ý vô thượng chính chân đạo, có người trụ ngôi bất thoái ; tất cả đều hoan hỷ tin theo vâng làm tạ lễ lui ra.

thuvienhuequang.vn

HIỀN-NGU NHÂN-DUYÊN KINH

QUYỂN THỨ CHÍN

Hán dịch : SA MÔN TUỆ GIÁC

Việt dịch : THÍCH TRUNG QUÁN

A-NAN TỐNG TRÌ

PHẨM BỐN MƯƠI

Chính tôi được nghe : một thời đức Phật ở nước Xá-Vệ tại vườn Cấp Cô Độc cây của Kỳ Đà. Bấy giờ các vị tỳ-khiêu đều sinh lòng ngờ không rõ ông A Nan đời quá khứ làm hạnh gì mà nay được tổng trì ? nghe Phật nói không quên một câu, các vị đều đến bạch phật rằng :

« Kính lạy đức Thế Tôn ! ông A Nan trước làm phúc

thuvienhuequang.vn

gì mà được vô-lượng-tổng-trì như vậy, kính xin chỉ bảo cho chúng con được rõ » ?

Phật nói : « các ông muốn biết phúc đức của Tổng-trì hãy để ý nghe cho kỹ, đây cũng là một đời quá khứ kiếp A-Tăng-Kỳ có một vị tỷ-khiêu nuôi một giới Sa-di, chăm dạy tụng kinh, ngày ngày thời khoá Sa-di tụng niệm đầy đủ thì ông rất vui vẻ ! nếu trễ hoặc thiếu xót không đủ thì mắng trách.

Như thế ông Sa-di lúc nào cũng buồn ! vì được ăn thì mất tụng, được tụng thì mất ăn, hôm nào đi khất-thực về sớm, thì tụng kinh đủ khoá, một hôm khất thực về muộn tụng kinh trễ khoá bị mắng ! buồn rầu vừa đi vừa khóc !

Ông Trưởng giả thấy khóc tới trước hỏi :

« Tại sao ông khóc » ?

Đáp ; « Thưa Trưởng giả ! thầy tôi nghiêm khắc quá ! ngày ngày bắt tôi tụng kinh định hạn theo đúng thời khoá ; nếu hôm nào tụng đủ thời khoá thì ngài hoan hỷ ! nếu thiếu khoá thì bẳn gắt ! hôm nào khất thực về sớm thì tụng được đầy đủ, hôm nào về muộn thì thiếu, ngài bẳn gắt quá chừng vì thế mà tôi khóc ».

Trưởng giả nói : « Vậy từ hôm nay trở đi ông đến nhà tôi, tôi xin cúng dàng đầy đủ. để khỏi lo, cứ việc chuyên tâm tụng kinh tu học »!

Từ đó được sự cúng dàng của Trưởng giả ông Sa-di chuyên tâm tụng kinh tu học, thời khoá lễ niệm hoàn toàn ca hai thầy trò đều vui vẻ !

thuvienhuequang.vn

Phật bảo các vị tỷ-khiêu rằng : « ông thày của Sa-di thuở đó, chính là đức phập Định-Quang, còn ông Sa-di là ta, Trưởng giả cúng dàng cơm hàng ngày, nay là ông A-Nan Đấy là do đời quá khứ ông làm hạnh cúng dàng người tụng kinh, nên nay được phúc báo tổng-trì không quên lời nói của ta ».

Các vị tỷ-khiêu nghe phật nói thế, đều hoan hỷ tuân theo, cung kính vâng làm cúi đầu tạ lễ lui ra.

thuvienhuequang.vn

ƯU - BÀ - TƯ

PHẨM BỐN MỐT

Chính tôi nghe được : một thời Phật ở nước Xá-Vệ tại vườn Cấp-Cô-Độc cây của Kỳ-Đà.

Bấy giờ nước La-duyệt-Kỳ có hai anh em người lái buôn, cùng ở một nơi. Người anh hỏi con gái ông Trưởng giả, nhưng cô ấy hãy còn nhỏ tuổi, nên ông chưa cho cưới. Khi đó người anh ra nước ngoài buôn bán. Cô nàng đã lớn, chờ đợi mãi không thấy về. Ông Trưởng giả bèn bảo người em rằng :

« Anh của chú đi xa, chắc chết rồi nên không thấy về, vậy ta gả con gái ta cho chú, chú nhận không ?».

Đáp : Ủa ! làm sao lại có sự như vậy ? Anh tôi hãy còn tôi không bao giờ chịu làm những việc kỳ quặc như thế ».

thuvienhuequang.vn

Ông Trưởng giả luôn luôn thúc đẩy phải lấy con gái. ông, nhưng anh vẫn kiên chí không theo.

Ông bất đắc dĩ phải mạo ra một lá thơ cho người lái buôn mang lại, ý nói : « người anh của chú chết rồi ».

Sau khi bắt được thư, mở xem hay tin anh chết đương phiền não buồn rầu ! thì ông Trưởng giả đến hỏi :

« Anh chú chết rồi, bây giờ con gái ta chú định sao? nếu không để ta tính kế khác ». Bị ông thúc đẩy quá, nên anh phải nhận lời.

Trai, gái hai người kết duyên với nhau, chẳng bao lâu cô vợ đã có mang.

Bỗng nhiên được tin anh ở nước ngoài về, người em sợ ! trốn sang nước Xá-Vệ.

Sau khi chạy trốn, thì các bạn thân của người anh lại khám nghiệm, té ra cô vợ ấy đã đánh đoạ thai từ lâu.

Vừa tới chốn phật, thấy phật anh thẹn hổ : cúi đấu lễ dưới chân phật và xin phập xuất gia. Phật biết có thể độ được nên ngài nhận lời cho làm Sa môn cải tên là Ưu-Bà-Tư, từ đó anh kính giử giới luật, chăm chỉ tu hành chẳng bao được chứng quả A-la-Hán, đủ thần thông trí tuệ.

Người anh về nhà biết em đả lấy vợ của mình, nổi giận hầm hầm, đi tìm để giết, tìm mãi không thấy hay tin người ta nói ; « em mình đã sang nước Xá-Vệ ». Căm hờn, bỏ ra năm trăm lượng vàng thuê người giết em.

thuvienhuequang.vn

Khi đó có người đến nhận khoán đi lấy đầu, ông đưa đủ năm trăm lạng vàng và cúng đi một thể, hai người đến nước Xá Vệ, tới nơi thấy Ưu-Bà-Tư đương tọa thiền, người ấy tự phát sinh tâm từ bi mà nghĩ như vầy: « ta nỡ nào giết ông tỷ khiêu kia, ông có thù oán gì? nhưng nếu ta không giết thì sao được lấy số vàng này »? bèn gương cung ngắm thẳng vị tỷ khiêu bắn soành một tiếng, cái tên ấy trúng phải người anh, người anh la dữ dội oán hận bực bội mà chết!

Sau khi chết thân hồn phải đoạ làm con rắn độc, sinh ở hố kế cổng khu vực ấy, chờ thời cơ để cắn chết báo thù, không may bò ngan gưỡng cổng bị cánh cổng chẹt chết; chết! nhưng lòng uất hận chưa nguôi, lại nguyện làm con trùng nhỏ, ở trong nhà vị tỷ khiêu, chờ lúc ngồi thiền, nhảy xuống giữa đỉnh đầu nhả độc đốt chết!

Ngài Sa lợi Phất thấy căn do như vậy đến bạch Phật rằng:

« Kính lậy đức Thế Tôn! vị tỷ khiêu kia tại duyên gì hiện nay đã đắc đạo còn bị trùng độc đốt chết, kính xin chỉ giáo, để chúng con được thừa thỉnh »?

Phật nói: « Sá lợi Phất ông muốn biết hãy nghe cho kỹ: đây cũng một đời trong kiếp quá khứ, có vị tích chi phật xuất hiện ở trong sơn lâm tu đạo cho toại chí một hôm Có người đi săn, đặc các phương kế để bắt cầm thú. Ông tích chi phật vì thương nên khiến cho những người ấy không bắt được một con nào, anh rất tức giận dùng tên độc bắn vị Tích Chi Phật.

thuvienhuequang.vn

Ngài thương anh muốn cho anh cải hối, liền hiện phép thần túc : bay trên hư không, khi ẩn khi hiện biến hiện rất nhiều pháp thuật. Người đi săn thấy thế phát tâm kính ngưỡng, sợ tội tránh mình, thành tâm tạ lỗi, cầu xin sám-hối !

Ngài cũng hoan hỷ cho sàm hối. Sám hối xong trúng độc chết, chết đoạ địa ngục, khi hết tội địa ngục, trong năm trăm kiếp thường bị trúng độc mà chết, cho đến ngày nay được đạo A-la-Hán còn bị độc trùng cắn chết, bởi anh phát ý ác, rồi lại biết ăn năn sám hối và phát nguyện đời sau được gặp thánh sư, với được phép thần túc, vì thế nên nay được gặp ta và được đạo quả.

Phật nói xong, ngài Xá-Lợi-Phất và tất cả mọi người trong đại hội đều hoan hỷ vâng theo cúi đầu làm lễ mà lui.

thuvienhuequang.vn

CON NGỘ SÁT CHA

PHẨM BỐN MƯƠI HAI

Chính tôi nghe được : Một thời Phật ở nước Xá-Vệ vườn Cấp-cô Độc cây của Kỳ Đà. Bấy giờ có một lão ông vợ chết sớm, nhà nghèo hai cha con ở với nhau. Tự giác ngộ thấy cõi đời vô thường ý niệm muốn xuất gia, liền đi đến chốn Phật cầu xin nhập đạo cả hai cha con.

Phật cũng thương lòng cho nhập đạo và cho người cha được làm tỷ-khiêu, con làm Sa-di.

Hàng ngày cha con vào làng khất thực, tối về chùa nghỉ. Hôm ấy cha con đến một thôn xa khất thực, gần tối mới về, cha già đi chậm, con sợ thú dữ, nắm lấy tay cha vừa đỡ vừa đẩy đi cho mau, vì giữ không vững, nên cha té nhào xuống đất chết liền ! con về một mình. Các tỷ-khiêu hỏi :

thuvienhuequang.vn

« Sớm ngày hai cha con cùng đi sao lại về có một mình ? »

Đáp : « Bạch chư đại đức ! hôm nay đi khất thực xa quá, đường tối sợ ác thú hổ lang, cón đẩy cha con đi cho mau, không may té ngã chết giữa đường, con hãi quá chạy về một mình ».

Các vị mắng : « Chú đại ác, giết cha ! giết sư ! » các vị lên bạch Phật...

Phật nói : « Thày nó tuy chết nhưng nó không có ý ác»

Phật lại hỏi :

« Con giết cha con phải không ? »

« Dạ, Lậy đúc Thế Tôn ! con chỉ có đẩy cha con đi cho mau chứ không có ý ác, mà thành ra con giết cha con, »

Phật nói : « Con nói phải đấy ! ta biết tâm con không ác, đời quá khứ cũng như thế, vì đời ấy cha con giết con nhưng cũng không có ý ác ». Các tỷ-khiêu nghe Phật nói liền bạch rằng :

« Lậy đức Thế Tôn ! đời quá khứ cha con ông tỷ-khiêu già này tại nhân duyên gì mà sát hại lẫn nhau như vậy ? »

Phật nói . « Các ông lắng tai nghe, đó cũng một thời trong kiếp quá khứ đã lâu lắm, có hai cha con cùng ở một nơi, người cha bị bệnh, nằm ngủ, có nhiều ruồi nhặng bám bậu làm sức não ! cha bảo con ngồi đuổi ruồi, để được an giấc ngủ, cho khỏi mỏi mệt, người con đuổi luôn luôn mà ruồi cũng bay lại liền liền giận quá, cầm một cây gậy

thuvienhuequang.vn

rất lớn, chờ ruồi đến thì đập, ruồi bay đến đậu vào tán nhiều quá, dơ gậy đập giữa tán, người cha, vỡ tán mầu chảy ra đẫm đụa chết luôn, thì lúc đó cũng không phải cố ác ý.

Các ông nên biết : Người cha lúc đó chính Sa di đấy, người con cầm gậy đập ruồi bấy giờ chính là cha Sa di đó. Bởi lúc ấy gậy đánh chết cha, nhưng không có ý ác, hôm nay trả báo chứ không cố sát ».

Từ đó giới Sa di chăm chỉ tu học sau được chứng quả A-la-Hán

Các vị tỷ khiêu nghe phật nói nhân duyên quả báo như vậy, ai ai cũng một lòng tin tỏ hoan hỷ vâng theo cúi đầu tạ lễ lui ra.

thuvienhuequang.vn

TU - ĐẠT LÀM TINH - XÁ

PHẨM BỐN MƯƠI BA

Chính tôi nghe được : một thời Phật ở thành Vương-Xá tại vườn trúc. Bấy giờ có một quan Đại thần tên là Tu Đạt ở nước Xá vệ nhà giầu sang lại chăm bố thí cho kẻ nghèo khốn, cô cùng, già khổ, thời bó người ta gọi ông là Cấp cô Độc.

Ông sinh được bảy người con trai đã lớn, và cưi vợ cho sáu cậu, cậu thứ bảy tướng mạo oai nghi ra vẻ một người vĩ nhân, ông yêu cậu hơn các cậu kia, ông định kén một người con gái xinh đẹp đức hạnh đoan trang và nhà thế phiệt, cho cậu, rồi nhờ một người Bà la Môn đi tìm hộ.

Ông Bà la Môn nhận lời đi đến thành Vương xá, thành ấy có ông quan Đại thần tên là Hộ Di nhà giầu biết tín kính ngôi tam bảo. Bà la Môn vào nhà ông quan này xin món ăn.

Luật nước nếu ai đến xin thì con gái phải đem của ra cho.

thuvienhuequang.vn

Ông Hộ-Di có một người con gái rất xinh, mang món ăn ra cho. Bà la Môn thấy cô xiuh đẹp vui vẻ hỏi :

« Cô đã có ai hỏi chưa » ?

Đáp : «Chưa» !

—Cha cô có nhà không ?

Cha tôi hôm nay ở nhà.

— Cô vào nói : tôi muốn gặp ông để nói câu truyện.

Cô vào trong nhà nói : « thưa cha ! ngoài có người khất thực muốn gặp cha nói chuyện gì ».

Ông bèn đi ra, hai người gặp nhau hỏi han hòa nhã vui vẻ ! Bà-la-Môn hỏi :

« Phụ tướng có biết ông Tu-Đạt làm quan đại thần ở nước Xá vệ không » ?

Đáp : « Chưa gặp ông lần nào, nhưng có biết tiếng. »

— « Thưa Phụ tướng ! ông này giàu nhất nước Xá vệ ông có người con trai út, học hành giỏi sau này có thể làm nên to, nhận lời ông ấy đi kén vợ cho cậu, đã đi nhiều nơi nhưng chưa tìm được người nào có thể hợp ý, tình cờ hôm nay vào đây, thấy con gái của ngài là một người đoan chinh hơn đời. Vậy tôi xin cô cho con ông Tu Đạt thì ngài có hoan hỷ không » ?

Đap . « được lắm ! tưởng nhà ai, chứ nhà ông ấy thì tôi rất bằng lòng » :

Ba la Môn tư biệt ra về, ra khỏi thành gặp một người

thuvienhuequang.vn

khách buôn về nước Xá xệ ông bèn viết thơ gởi cho ông Tu Đạt.

Tu Đạt bắc được thơ, vào xin phép vua đi cưới vợ cho con được nhà vua chấp thuật, ông về sắm sửa lễ vật, chở rất nhiều châu báo sang thành Vương xá, vừa đi đường vừa chẩn tế nho những người nghèo. Khi tới nơi Hộ di ra đón tiếp chào mừng vui vẻ đưa vào nhà an nghỉ.

Tu Đạt quan sát thấy nhiều người tấp nập sửa sang vảy nước thơm bày giường giải chiếu gối đệm trang nghiêm, nấu các món ăn thượng hảo hạng, Tu Đạt hỏi :

« Nhà Phụ tướng ngày mai mời vua quan đại thần hay có việc chi mà làm nhiều cỗ bàn như thế » ?

Đáp . « thưa không phải ! ngày mai nhà tôi thỉnh phật và chư tăng đến cúng dàng ».

Ông Tu Đạt được nghe thấy danh hiệu phật và tăng ngạc nhiên, hình như mình được một điềm hay ! vui vẻ hỏi

« Thưa Phụ tướng ! phật là thế nào xin nói cho chúng tôi được rõ » ?

Đáp : Ồ ! ông không biết hay sao ? Phật là con vua Tịnh Phạm, tên là Tất đạt Đa. lúc thơ sinh có ba mươi hai vạn ông thần xuống thị vệ và có nhiều thuỵ ứng đi bảy bước trong bốn phương giơ một tay lên trời một tay chỉ xuống đất nói :

thuvienhuequang.vn

« Thiêu thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn » ! thân sắc vàng có ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đen. ở tại gia thì làm vua Kim luân cai trị bốn thiên hạ, vì thấy chúng sinh có bốn tướng : sinh, già, bệnh, chết nên ngài xuất gia tu đạo khổ hạnh trong sáu năm, được « nhất thiết trí » hết kết sử thành phật, hàng phục được mười tám ức vạn thiên ma ngoại đạo, hiệu là «Năng nhân» có thật lực, vô úy, thập bát bất cộng, quanh mình chói sáng, soi suốt ba cõi nên gọi à «Phật».

Tu Đạt hỏi : «Thế là nào tăng ?

Đáp ; « Phật thành đạo rồi, ông vua cõi trời Phạm thiên xuống ân cần thỉnh mời thuyết pháp, phật đến nước Ba La Nại vườn Lộc uyển thuyết pháp « tứ chân đế » cho năm người nghe, sau năm người được hết lậu nghiệp thành sáu phép thần thông, tứ như ý tức, thất giác, bát đạo thành Sa môn, trên hư không có tám vạn người cõi trời được chứng quả Tu đà hoàn và có vô lượng người cõi trời pháp tâm vô thượng chính chân đạo. Sau độ cho anh em Ông Uất bệ Ca Diếp ngàn người, cũng được hết lậu nghiệm như năm người nói trên. Thứ ba độ ông Sá Lợi Phất, ông Mục Kiền Liên và đồ chúng của các ông năm trăm người điều được ứng chân, tất cả cũng được phép thần túc tự tại hai tát phúc điền cho hết thảy chúng sinh, nên gọi là «Tăng».

Tu Đạt nghe nói một việc quý hóa ! vui mừng hớn hở cảm niệm tin kính mong cho chóng sáng đến yết kiến Phật. Vì tòng thành khoản có thân cảm ứng lúc ấy giữa đêm ông

thuvienhuequang.vn

tự thấy bóng hình minh tỏa soi khắp mặt đất ; lòng hoan hỷ khôn xiết ! đi sang nước La duyện Kỳ, đi khỏi thành gặp ngôi Thiên Từ bước vào làm lễ quên mất tâm niệm Phật lại tối om, sợ mãnh ác quỷ định trở về thành chờ sáng mới đi. Ông có người bạn thân chết được sinh lên cõi tứ thiên vương thấy ông hối hận trở về liền xuống đứng ở hư không bảo rằng :

« Cư Xĩ ! ông chớ hối hối nữa ! đi yết kiến phật được phút vô biên, vì được một trăm cỗ xe châu bảo không bằng cất chân một bước đi yết kiến đức Thế Tôn còn được lợi ích gấp muôn ngàn ; Cư Xĩ, ông đi, đi chớ hối, vi như kiếp nay được một trăm con voi chở châu bảo, cũng không bằng rời chân một bước đi yết kiến đức Thế Tôn, còn được lợi ích hơn khôn kể ; ông Cư Xĩ, ông nên đi, chớ hối nữa chính như ông có được châu bảo đầy cõi Diêm Phù Đề chăng nữa cũng không bằng được lợi rời chân một bước đến chốn đức Thế Tôn, còn gấp muôn vàn ; Cư Xĩ, ông nên đi chớ hối nữa, vi nay ông được châu bo đầy bốn thiên hạ cũng không bằng được lợi cất chân một bước chốn đức Thế Tôn còn gấp trăm ngàn muôn như thế ».

Tu Đạt nghe nói, hoan hỷ cảm niệm đức Thế Tôn ! tự nhiên u ám băng tiêu, ánh bình minh tỏa soi trên đại địa như ban ngày, ông lên đường thẳng tới chốn đức Thế Tôn.

Lúc đó Phật biết ông Tu Đạt lại, ngài ra ngoài đề kinh thành, ông Tu Đạt ở đằng xa ngó thấy đức Thế Tôn Tôn sáng như núi vàng, tướng hão uy dung nghiêm nhiên

thuvienhuequang.vn

rỡ, gấp muôn phần ông Tu Đạt hoan tâm không tả xiết. đi thẳng tới nơi hỏi :

« Thưa ngài đức Thế Tôn ở nơi nào làm ơn chỉ hộ ? »

Phật nói : « ông hãy ngồi tạm chơi ». Ông trời cõi Tịnh Cư đẳng xa ngó thấy ông Tu Đạt gặp đức Thế Tôn mà không phép lễ bái cúng dàng, bèn hóa ra bốn người đi tới cúi đầu lễ tiếp dưới chân hồ qùy hỏi han, và nhiễu về bên hữu ba vòng rồi lui đứng một bên

Ông Tu Đạt thấy ngạc nhiên, cũng đứng vậy cũng kính lễ bái hỏi han, rồi nhiễu về bèn hữa ba vòng lui đứng một bên.

Khi đó đức Thế Tôn thuyết pháp « Tử diệu đế » «khổ» «không» và «vo thường» cho nghe, ông nghe xong rất hoan hỷ được nhiễm thánh pháp thành ngôi Tu đà Hoàn cũng ví như lục bạch điệp được nhuộm các màu. Ông liền quỳ gôi chắp tay hỏi phật :

Lạy đức Thế Tôn ! trong thành Xá vệ những bạn nghe pháp dễ nhiễm như con có được nhiều không » ?

Phật nói : « Trong thành Xá vệ đối với sự nghe phép chỏng hiểu biết giác ngộ, không được một người thứ hai như Khanh chỉ phần nhiều kẻ tà tin, kho được một người hiểu thánh giáo ».

Kính lậy đức Thế Tôn : con nguyện xin Thế Tôn khuất thần rời gót ngọc phú lâm tới nước Xá vệ kiến cho chúng sinh bỏ tà quy chính ?

thuvienhuequang.vn

Phật nói : « phép của người xuất gia phải riêng biệt với người thế tục, ở đấy đã làm gì có Tinh xá mà ta đến ».

— Lậy đức Thế Tôn ! con về để Tinh xá, xin Thế-Tôn nhận lời cho ?

Phật nhận lời một cách lặng yên.

Ông đứng dậy lễ tạ phật lui ra, về nhà lo cưới vợ cho con xong đâu đấy, lại sang nước La duyệt Kỳ bạch phật :

« Lậy đức Thế Tôn ! con về bản quốc lập Tinh xá, nhưng không biết phương pháp làm thế nào ? kinh xin cho một vị đệ tử sang chỉ bảo cách thức » ?

Đức phật thầm nghĩ : « nước Xá vệ nguyên những kẻ Bà la Môn tin theo tà giáo, sai người khác đi thì cũng khó hàng phục nổi, chỉ có ông Sá Lợi Phất trước là dòng phái Bà la Môn, cũng có chút đỉnh thông minh và phép thần túc sai đi có lẽ đắc lực », phật bèn sai ông Sá lợi Phất đi cùng với ông Tu Đạt. Tu Đạt hỏi :

« Đức Thế Tôn đi bộ mỗi ngày được mấy dặm » ?

Đáp : « Phật đi mỗi ngày được nữa do tuần ! cũng đi bằng vua Chuyển luân thánh Vương vậy ».

Ông Tu Đạt bắt đầu từ thành Vương Xá cứ cách hai mươi dặn thì làm một khách xá (nhà để khách trọ), cho đến nước Xá vệ. Khi tới nhà hai người an nghỉ vài ngày cho mạnh sức, rồi đi tìm một khu đất bình thản rộng rãi mát mẻ để tìm làm Tinh xá, tìm mãi không được chỗ vừa ý,

thuvienhuequang.vn

Duy có cái vườn của ông Thái tử Kỳ Đà bằng phẳng rộng rãi mát mẻ, cây cối tốt tươi không xa và đắc xứ sở. Ngài Xá Lợi Phất bảo ông Tu Đại rằng:

Chỉ có khoảng vườn này làm Tinh xá thì hợp nghi lắm: nếu làm ở xa thì chư tăng đi khất thực khó, gần nơi thành thị, thì huyên náo bị phế bỏ sự hành đạo »

Tu Đạt nghe nói hoan hỷ đến luôn nói với thái tử rằng:

« Thưa thái tử, tôi muốn mua tại thái tử khu vườn để làm Tinh xá cúng Phật ngài có bằng lòng không » ?

Thái tử cười nói. « tôi không có thiếu thốn gì mà phải bán, để lúc thư nhàn ra hóng mát cho tiêu dao ý chí »!

Tu Đạt ân cần nói đến hai ba lần. Bắc đắc dĩ thái tử nói một giá rất đắt cho ông không mua nổi, để ông về cho yên truyện, « nếu ông muốn mua thì đem vàng lát khắp mặt đất không hở một chỗ nào thì tôi bán ».

Tu Đạt nói : « Dạ ! Thái tử lấy từng ấy tôi cũng xin trả». Thái tử cười nói : tôi nói đùa vậy chứ bán làm sao được ».

Tu Đạt nói : « Ngài làm Thái tử không nên nói dối. Nói dối sau nầy ngài trị dân làm sao ? » Vì nói sai nên ông định kiện. Ông Trời cõi Tịnh Cư sợ các quan vì Thái tử mà làm sự thiên lệch nên ông hiện thân xuống nói với Thái tử rằng:

Phép làm thái tử không nên nói dối, ngài đã hứa, thì

thuvienhuequang.vn

không nên sai lời. »

Nghe lời Trịnh cư nói Thái tử nhận bán. Tu Đạt vui mừng ! lập tức sai gia nhân đưa voi chở vàng đến, chỉ trong tám mươi khoảnh khắc đã lát vàng khắp mặc đất chỉ còn một đám gốc cây chưa lát xong, Tu Đạt thầm nghĩ «gốc cây này chẳng đám bao nhiêu ta cứ lát hết ».

Thái tử thầm nghĩ : « Phật hẳn có đức lớn, nên ông này mới kinh của như vậy » liền ngăn lại nói :

Thôi ! ông đừng lo lấy vàng thêm nữa, vườn là thuộc của ông, còn cây tôi xin dâng phật để linh xá ».

Thấy Thái tử pháp tâm mộ Tu Đạt mừng rỡ và bảo gia nhân thôi không lát gốc cây ấy nữa, rồi trở về nhà đặt công tát xây cất Tinh xá.

Bọn Lục sư nghe biết đến tâu với vua :

« Tâu Bệ hạ ! Trưởng giả Tu Đạt mua rừng kỳ hoàn định làm Tinh xá cho Sa môn cồ Đàm về giảng đạo, vậy xin Bệ hạ cho chúng tôi đấu pháp thuật, nếu Sa môn thắng thi làm cho, nếu chúng tôi thắng thi không cho lâm, hiện nay đồ chúng của Cồ Đàm ở thành Vương xá chúng tôi ở tại đây ».

Vua nghe nói, liền triệu Tu Đạt vào hỏi .

« Tu Đạt ! Lục Sư nói Khanh mua rừng kỳ hoàn làm Tinh xá cho Sa môn Cồ Đàm, chúng xin ta dấu pháp thuật với đệ tử của Sa Môn nếu thắng được chúng thi cho làm Tinh xá, nếu thua thi không được làm, Khanh nghĩ sao » ?

thuvienhuequang.vn

Tu Đạt xin khất vua, trở về nhà vừa lo vừa buồn mất hết vui! sáng sớm ngày mai ngày Sá lợi Phất mặc áo cầm bát đến nhà ông Tu Đạt thấy ông có vẻ buồn! liền hỏi:

« Hôm nay tại sao ông có vẻ buồn » ?

Đáp : « Thưa Tôn giả ! việc làm Tinh xá không biết có thành không! vì thế mà tôi buồn » !

Sá lợi Phất nói : « có sự chi mà ông sợ không thành »?

— Thưa Tôn giả ! bọn lục sư lên trưng cầu vua để đấu pháp thuật với Tôn giả, nếu thắng thì cho làm, nếu thua chúng, thì không được làm, Bọn chúng xuất gia tu học đã lâu năm, pháp thuật khó người địch nổi, tôi không biết pháp thuật của Tôn giả có chống lại được không? Nên từ qua đến nay tôi tư lự mãi! »

Sá lợi Phất nói : « Ông cứ yên chí, dầu cho bọn chúng nhiều như tre gỗ khắp mặt đất cũng không thể làm động được trên một cái lông chân của tôi ; muốn đấu thì đấu tôi có hẹp chi ».

Tu Đạt nghe nói, hoan hỷ tắm rửa sạch sẽ mặc áo chỉnh tề đến tâu vua : « Tâu bệ hạ ! Hạ thần về hỏi đệ tử của Sa môn bằng lòng đấu xin Bệ hạ thông cáo »

Nhà vua liền thông cáo cho Lục sư biết. Lục sư hay tin chúng tuyêtn ruyền cho quốc dận : sau bảy ngày nữa tháng sẽ đấu với Sa môn ở ngoài thành nơi mỗ. Nước Sá-vệ có mười tám ức người. Luật đánh trốn hội hộp của nước ấy : nếu nhân dân nghe thấy đánh trống đồng thi số mười hai ức người lại họp ; nếu nghe thấy đánh trống bạc thi mười bốn

thuvienhuequang.vn

ức người lại họp ; nếu nghe thấy đánh trống vàng thì lại họp tất cả. Tới ngài thấy bảy họ đánh trống vàng, nhân dân lại họp đông đủ nhà vui ra lệnh cho dân sửa sang nơi thi tràng bảy toà chỉnh đốn treo cờ đựng biểu ngữ ; vua và dân ra trước trên dưới ngồi yên tĩnh, Lục sư đồ chúng có ba ức người kéo đến sau, thứ tự ngồi để đợi Sa-môn đệ tử. Ông Tu Đạt cũng bầy một toà cao đẹp cung ngài Sá-Lợi-Phất. Giữa lúc ngài đương nhập định dưới gốc cây ; sáu căn vắng lặng, du chơi các thiền định thông đạt không có chướng ngại thầm nghĩ rằng : « Đại Hội này chúng tập thói tà đã lâu, kiêu ngạo tự cao tự đại, cũng như loài cỏ rác : ta biết lấy đức gì để hàng phục, thầm nghĩ thế rồi. dùng tam đức và lập thệ rằng : « Nếu tôi trong vô số kiếp từ hiếu với phụ mẫu kính trọng Sa-môn, Bà La-Môn, xin cho tôi mới tới hội thì tất cả đại chúng đều phải đứng dậy tác lễ ».

Bấy giờ bọn Lục-Sư thấy chúng đã đến đông đủ mà Ông Sá-Lợi-Phất chưa đến bèn tâu vua rằng : « Tâu Bệ Hạ, Sa-Môn đệ tử tự biết không có tài, đánh bạo nói đấu, giờ đây thấy dân chúng đến đông chắc sợ không lại ».

Vua lại gọi ông Tu-Đạt hỏi: « Đệ Tử của thày Khanh nhận lời đấu tại sao giờ chưa thấy tới ? »

Ông Tu-Đạt đi tìm đến chỗ ngài Sá Lợi-Phất quỳ bạch rằng : « Bạch Đại Đức ! vua quan dân chúng và bọn Lục Sư đã tới đông, xin thỉnh Đại Đức tới hội ».

Ngài Sá-Lợi-Phất liền xuất định chỉnh y phục, tấm ni sư đoàn vắt vai bên tả, đi ung dung đĩnh đạc như loài sư tử

thuvienhuequang.vn

vương đến chỗ đại chúng. Chúng nhân và bọn Lục Sư thấy hình dung và pháp phục của ngài khác đời, thốt nhiên đứng dậy lễ ngài như giã gạo, chẳng khác chi một cơn gió mạnh thổi trên làn cỏ lau, ngài Sá Lợi Phất thăng toà ngồi nghiêm nhiên như núi Tu Di. Bọn Lục Sư có một người tên là Lao Độ Sai giỏi pháp thuật nhứt, trước mặt đại chúng đọc chú hoá ra một cây to lớn che rợp cả đại hội; cành lá xanh tươi hoa quả tốt đẹp; mọi người đều hoan hô thần biến của Lao-Độ Sai tài!

Ngài Sá lợi Phất dùng thần lực hoá thành cơn gió lốc đập gẫy tan nát cây ấy như bụi vi trần, chúng nhân đều hoan hô thần thông của ngày Sá lợi Phất giỏi, Lao Độ Sai kém!

Lai-Độ-Sai đọc chú hoá ra một cái ao, bốn bề thuần bằng thất bảo, trong ao có rất nhiều hoa, đại hội đều hoan hô thần biến của Lao Độ Sai!

Ngài Sá lợi Phật hoá ra một con bạch tượng sáu ngà trên mỗi ngà có bẩy ao sen; trên mỗi hoa có bảy người ngọc nữ, bạch trưởng từ từ đi đến ao hoá của Lai Độ Sat buông vòi hút hết nước. Đại chúng đều vỗ tai hoan hô thần thông ngoài Sá lợi Phất giỏi; Lao Độ Sai thua!

La-Độ Sai lại hoá ra một quả núi trang nghiêm bằng thất bảo; suối nước chẩy, cây cối, hoa quả tốt tươi; chúng nhân đều hoan hô thần biến của Lao-Độ-Sai khá.

Ngài Sá-lợi-Phất bèn hoá ra những vị Kim-Cương lực sĩ đứng xa cầm chày kim cương chỉ, tự nhiên núi ấy tan

thuvienhuequang.vn

bay như bụi rần ; dân chứng đều vỗ tay hoan hô ngài Sá-lợi Phất tải ; Lao Độ Sai kém.

Lao Độ Sai hoá ra một con rồng mười đầu bay trong không gian làm mưa những thứ châu bảo xuống và làm sấm chớp vang vội đại chúng đều kinh sợ hoan hô thần thông Lao Độ Sai giỏi !

Ngài Sái lợi Phất liền hoá ra một con chim Kim Thuý điểu vương lấy chân cào nát, bỏ mồm nuốt tửng, dân chúng vỗ tay hoan hô ngài Sá lợi Phất thắng. Lao Độ Sai bại !

Lao độ Sai hoá ra một con trâu, thân thể to lớn, bén tốt khoẻ mạnh, chân to móng sắc, quỳ với đất kệu rống rồi chồn nhẩy lại trước mặt ngài Sá lợi Phất !

Ngài Sá lợi Phất liền hoá ra con sư tử lấy châu móc nát trâu và ăn hết. Đại chúng vỗ tay hoan hô ngài Sá-lợi Phất thắng ! Lao Độ Sai bại !

Lao độ Sai biến thân thành con quỷ Dạ xoa cho lớn, trên đầu lửa cháy hừng hừng; mắt đỏ như huyết, bồn răng khoé dài nhọn như sắc ; mồm và mắt phun lữa, chồm nhẩy rất ghe sợ.

Ngài Sá lợi Phất tự hoá ra làm ông Tỳ Sa Môn Vương Dạ-xao sợ hãi chạy trốn, thì bốn bên lửa cháy vây như thành, hết lối tẩu thoát chỉ có bên ngài Sá lợi Phất mát mẻ. Đến đây Lao độ Sai chịu khuất phục, năm thể gieo xuống đất cầu xin tha mệnh, vì nhục quá nên lửa ở tâm phát ra cháy

thuvienhuequang.vn

thiêu mất thân. Bấy giờ tất cả mọi người trong đại hội đều vỗ tay kêu như sấm vui mừng hoan hô ngài Sá lợi Phất đại thắng !

Ngài liền bay lên hư không, hiện ra bốn oai nghi đi, đứng, nằm ngồi, trên mình phun nước ; dưới mình phun lửa ; ẩn bên Đông, hiện bên tây, nhô bển tây, lặn bên đông ẩn bên Bắc, nhô bên Nàm, lặn bên Nam. nhô bên Bắc, hoặc hiện thân to lớn chật hư không rồi thu hình lại rất nhỏ, hoặc phân ra trăm ugàn muôn ức thân, song lại hợp nhất ; đương ở trên hư không hốt nhiên tại ; đi trên mặt đất đi như đi ở dưới nước, hoặc đi trên mặt nước cũng như đi trên đất, hiện biến thế rồi thu thần túc về ngồi ở bản toà.

Vua quan dân chúng thấy phép thần túc như vậy ai nấy đều tắc lưỡi khen ngợi vui mừng không xiết ! Ngài bèn thuyết pháp : nói về phúc đời trước làm hạnh gì ? nhân duyên gi ? thì mọi người đều được chứng đạo hoặc cũng có người được quả tu đà hoàn, tư đà hàm cho đến quả a-la-hán. Còn ba ức đồ chúng của Lục sư quay đầu theo ngài xin làm đệ tử xuất gia học đạo. Công việc đã xong, mọi người đều giải tán.

Ông Tu Đạt và ngài Sá lợi Phất trở về chỗ làm Tinh-xá mỗi người cầm một đầu giây để đo ; ông ngó thấy mỉm cười, liền hỏi : « Tôn giả cười gi ? »

Đáp : « Ông vừa mới cầm giây đi một vòng vườn này thì cung điện ở trên sáu cõi trời dục đã làm xong ».

thuvienhuequang.vn

Ngài cho ông mượn đạo nhãn coi thử, ông coi thấy các cung điện trên sáu cõi trời dục trang nghiêm đẹp đẽ, bèn hỏi : « Bạch Tôn giả ! Trong sáu cõi trời này thì cõi nào vui hơn nhất ? »

Đáp : — « Ba cõi dưới đam hoang về sắc dục nhiều đến cõi thứ tư, những người này ít dục biết đủ, thường có những bồ tát nhứt sinh Bổ xứ sinh tới ; tiếng thuyết pháp không dứt lúc nào. Trên có hai cõi nữa thì kiêu mạn, dật lạc, buông giông lu bù.

Tu-Đạt nói : « Chính tôi đời tương lai sẽ sinh vào cỏi, đệ tử ấy. » Nói xong thì các cung điện kia đều diệt mà ch còn ngó thấy cung điện đệ tử yên nhiên không biến độngỉ hai người lại kéo giây đo. Ông lại ngó thấy ngài có sắc buồn kêu hỏi : « Tôn giả tại sao buồn ? »

Đáp : « Ông có ngó thấy các con kiến ở trong đám đất này không ? »

— Dạ ! Ngó thấy

— « Đoi quá khứ cũng ở khu đất này, ông làm Tinh-xá khu đất này cúng phật, những con kiến ấy cũng sinh ở đây Thời đức phật Tỳ-sá-Phù, ông cũng làm Tinh xá ở khu đất này cúng phật thi những con kiến ấy cũng sinh ở đó. Thời đức phật Câu-lưu-Tôn, ông cũng làm Tinh xá ở khu đất này cúng phật, những con kiến ấy nó cũng ở đây. Thời đức phật Câu na Hàm Màu Ni, ông cũng làm Tinh-

thuvienhuequang.vn

Xá ở khu đất cúng phật, thì những con kiến ấy nó cũng sinh ở đó. Thời dức phật Ca-Diếp ông cũng làm tịnh-xá ở khu đất này cúng Phật, thì những con kiến ấy cũng sinh ở đây, cho đến nay đã chín mươi mốt kiếp phải làm mối thân kiến không được giải thoát. Ông nên biết sinh tử lâu dài như thế, cốt phải tu phúc làm thiết yếu!»

Tu-Đạt nghe xong đau thương sợ hãi không tả xiết! đo đất xong bắt đầu xây dựng. Tinh Xá, ông làm riêng một tư thất cúng phật thuần gỗ chiêm đàn, nơi biệt cư hai mươi khu nhà gồm có một ngàn hai trăm vị để hiện lệnh riêng, làm xong định ngày đi thỉnh phật, ông thầm nghĩ rằng: « dầu sao mình cũng là một kẻ hạ thần của nhà vua nếu ta tự đo thỉnh phật mà không tâu, sợ có sự chướng ngại, hoặc vua tức giận thì không hay, bèn lên tâu vua rằng :

Tâu bệ hạ! hạ thần làm Tinh xá để thỉnh phật về giảng đạo cho dân nước được ân chiên pháp hoá, xin bệ hạ sai Sứ sang thỉnh phật »!

Nhà vua nghe nói rất hợp ý của mình! liền sai người sang thành vương sá thỉnh phật và chư tăng. Sứ sang đến nơi vào lễ phật bạch rằng :

« Kính lậy đức Thế Tôn! Chúa con và Hạ thần Tu-Đạt cho con tới đây thỉnh Thế Tôn hạ cố phú lâm sang nước Xá vệ tuyên dương chính pháp, cho quần sinh được chiêm ân đức hoá »! đức phật hứa lời thỉnh, Sứ giả lễ tạ lui ra.

Đức Thế Tôn sau khi hứa lời thỉnh ngài phóng đại quanh minh ở đỉnh đầu ra làm chất động cả thiên địa, đi sang nước Xá vệ có rất nhiều đệ tử theo hầu, hễ gặp nhà

thuvienhuequang.vn

ách xà thì đức phật và đồ chúng lại vào nghĩ chân, trong túc đi đường ngài cũng tiếp độ cho rất nhiều người. dẫn dần đi đến nước Xá-vệ. Quốc vương đại thần và nhân dân mang hương hoa ra biên giới đón đức Thế-Tôn đông như hội. Tới nơi mọi người đều cung kính lễ bái, thỉnh phật đến nơi rộng rải mát mẽ.

Phật liền phóng đại quang minh chiếu khắp ba ngàn thế giới lớn, ngón chân bấm xuống đất, làm chuyển động quả địa cầu, các đồ âm nhạc trong thành không đánh tự kêu vang dội, nhờ đức hóa của Phật kẻ mù được sáng tỏ, kẻ điếc được nghe rõ, kẻ câm ngọng được nói năng, kẻ còng gù được ngay thẳng, nói tóm lại tất cả dân nước đều hết bệnh tật đau khổ ! nhân dân lớn nhỏ trai gái trẻ già đều vui mừng hớn hở chen nhau đến lễ phật.

Mười tám ức người đến đông đủ, đức phật tùy theo căn khí thuyết pháp cũng như ông thày thuốc, tùy theo bệnh nhân mà cho thuốc, những người có túc duyên nghe pháp đều chứng đạo : có người được chứng quả Th Đà Hoàn, Tư Đà Hàm, A-Na-Hàm, cho đến quả A-la-Hán, cũng có người trồng nhân duyên Tích-chi-Phật, có người phát ý vô thượng chiuh chân đạo, ai ai cũng hoan hỷ tuân hành.

Khi đó phật bảo ông A-Nan rằng : « Cái vườn này là của ông Tu-Đạt mua, cây cỗ thụ là của thái tử Kỳ-Đà, hai người chung sức làm Tinh-Xá, vậy đề : « Cây của thái tử Kỳ Đà vườn của ông Cấp-Cô-Độc » lưu truyền cho hậu thế ».

Ngài A Nan và bốn chúng đệ-tử nghe phật nói thế, đều vâng dạ ! xin làm theo như lời đã chỉ giáo tất cả đều cúi đầu tạ lễ lui ra.

thuvienhuequang.vn

LẶC-NA-SÀ-GIA

PHẨM BỐN MƯƠI TƯ

Chính tôi được nghe : một thời Phật ở nước Ca-Tỳ La Vệ tại Tinh-xá Ni-Câu-Lu-Đà, Bấy giờ các nhà họ Thích và dân chúng thấy đức Thế-Tôn có quang minh thần biến tuyên dương giáo hoá, đường đường chính chính, không ai bì kịp. Họ lại khen bọn ông Kiều-trần-Như năm người, đời trước có duyên tốt gì ? mà đức phật mới xuất thế, trống pháp vừa đánh, bọn ông đã được nghe, nước cam tổ mới mưa đã được tắm gội trước, và thoát hết mọi cấu uế tâm thể sáng láng, trong thành ngoài ấp dân chúng tùng phục tôn kính !

Nghe biết các tỳ-khiêu đều bạch phật rằng :

« Lậy đức Thế-Tôn ! Nhân dân họ đương tán tụng Thế Tôn ! và khen bọn ông Kiều-trần-Như tiền thế có phúc lành gì mà được độ trước »?

thuvienhuequang.vn

Phật nói: « chẳng những đời nay ta độ cho năm người này được giải thoát trước đâu? kiếp xưa đã quá lâu ta lấy thân làm thuyền để cứu bọn ông khỏi chết đuối, giờ đây thành phật nên ta độ cho trước ».

Nghe phật nói các tỳ-khiêu lại bạch rằng:

« Lậy đức Thế Tôn! chẳng hay đời trước phật cứu bọn ông ấy khỏi chết đuối việc đó thế nào? kính xin chỉ dạy cho chúng con được rõ »?

— Các ông muốn nghe hãy lắng tai ta nói cho hay!

— Dạ! chúng con xin đón nghe.

— Các ông nên biết! đây cũng một thời thuộc quá khứ đã lâu lắm, cũng châu Diêm-phù-Đề này có một nước gọi là Ba-la-Nại, vua nước ấy gọi là Phạm-la Đạt. Người khách buôn tên là Lặc-Na-Sà Gia, một hôm đi chơi tới khu rừng thấy người than khóc thảm thiết! dùng giây buộc cổ vào một thân cây sắp tự tử! ông tới nơi hỏi:

« Anh tại sao thế? thân người khó được, mạnh sống mỏng meo suy biến luôn luôn nay còn mai thác! thôi! anh hãy cởi giây ra, đừng chết chi cho uổng »!

Đáp: « Thưa ông! tôi nghèo túng bạc phúc cùng cực lắm! công nợ nhiều! hết phương kế sống! chủ nợ lại đòi hỏi sỉ nhục thậm tệ nhà cửa ruộng nương họ tịch thu, và bóc lột hết cả, tuy ông có tâm can dán như thế, nhưng sống không chỗ dung thân, tôi định bỏ mạng ở đây cho hết khổ! ông nói. « Anh cứ cởi giây ra công nợ nhiều ít tôi xin trả hộ ».

thuvienhuequang.vn

Thấy ông nói nói thế. anh rất vui mừng ! cởi giây ! rồi theo ông đến giữa chợ để gặp các chủ nợ và hứa sẽ trả. Họ được tin đến đòi rất đông.

Ông xuất tiền trả giúp, trả đến nỗi hết cả tiền bạc mà cũng chưa hết nợ. Vợ con đói rách phải đi ăn xin để độ nhật ròng thân quyến thuộc làng xóm đều hiềm ghét ! là kẻ cuồng ti phá hoại gia nghiệp !

Đương lúc ấy có bọn khách buôn mời ông vào bể, ông nói :

« Tôi là một người hướng đạo cho các bạn lý ra tôi phải muathuyền h» các bạn đi, song hồi này hết tiền thi các bạn inh sao ? »

Đáp : « Chúng tôi có năm trăm người xin bỏ tiền để mua thuyền », họ góp nhau lại được rất nhiều vàng đưa cho ông, ông bỏ ra một ngàn lạng mua thuyền, một ngàn lạng chi về lương thực, một ngàn lạng sắm các đồ dùng trên thuyền còn bao nhiêu cấp đỡ cho vợ con anh nhà nghèo nó trên. Mua được chiến thuyền đầy khỏe bảy lần ván, dùng bảy giây buộc neo trên bờ, rồi phát lệnh cho các khách buôn đến để sửa soạn nhập hải, khi đến đông đủ ông lớn tiếng nói

« Ai không mến tiếc thương yêu cha mẹ và thân mạnh cho đến quốc giới thì đi, vì vào bể rất nhiều nguy hiểm tai nạn ! nào sóng to gió lớn, cá lớn ác quỷ không tả hết ! nói xong cởi một giây neo, bảy ngày cắt hết bảy giây. Thuyền bắt đầu đi, đi ra giữa biển mộng mênh một trời một nước, bỗng nhiên gặp cơn gió lớn sóng to làm cho nghiêng ngửa

thuvienhuequang.vn

chực đắm, mọi người kinh sợ người dùng phao, dùng gỗ ván người nhảy xuống biển, trong số đó có năm người thưa với ông rằng :

« Chúng tôi theo ông tới đây, giờ chết đã sắp đến mong ông cứu chúng tôi ! »

Đáp : « Tôi nghe biển cả không bao giờ chứa tử thi, vậy các ông nắm lấy tôi, tôi tự sát thân tôi cứu các ông đem công đức này cần thành phật sau được thành tôi sẽ lấy thuyền vô thượng chinh pháp chở các ông sang qua bể lớn sinh tử trước ». Liền lấy dao đâm cổ chết ! sau khi chết ông Hải Thần dùng gió thổi giạt vào bờ, bọn này được thoát chết trở về nước.

Phật nói : « Tỷ khiêu các ông nên biết, ông Lặc na Sà Gia thuở đó chính là ta đấy, còn năm người bám vào ta được thoát chết ngụp ở biển chính là họn ông Kiều trần Như năm người, tới nay ta thành phật thì bọn ông được nghe pháp đầu tiên và đắc đạo trước là vì ta đã hứa ».

Nghe lời phật nói các tỷ khiêu đều tán thán công đức của phật thâm diệu khôn cùng, và chăm chỉ tu tiến hoan hỷ vâng theo cúi đầu tạ lễ mà lui.

thuvienhuequang.vn

CÀ CA TÝ-LÊ TRĂM ĐẦU

PHẨM BỐN MƯƠI NHĂM

Chính tôi được nghe : một thời Phật ở nước Ma Kiệt tại vườn trúc. Bấy giờ đức Thế Tôn và các tỷ khiêu sang nước Tỳ xá Ly tới con sông Lê Việt. Trên bờ sông có năm trăm người chăn trâu, và năm trăm người đánh cá, họ có ba thứ lưới, một thứ hai trăm người kéo, một thứ ba trăm người kéo, một thứ năm trăm người kéo. Đức Như Lai và các tỷ khiêu ngồi nghỉ cách đấy cũng không xa, thấy năm trăm người hò nhau kéo hết sức nhưng không nổi, rồi họ gọi bọn người chăn trâu lại kéo giùm, một lát kéo lên được con cá rất lớn đủ một trăm đầu giống như đầu thú : đầu đầu ngựa, đầu lạc đà, đầu hổ, đầu chó sói, đầu lợn đầu chó, đầu khỉ, đầu vượn, đầu heo, đầu lý vân vân.. thấy lạ xúm nhau lại xem.

Phật bảo gài A-Nan rằng : « ông thử lại coi bọn họ, họ

thuvienhuequang.vn

xúm nhau xem gì đông thế » ? ngài vâng lời đi, coi thấy con cá lớn có trăm đầu thú, trở về bạch phật như thế. Phật và các vị thấy vậy cũng lại xem. Phật hỏi rằng :

« Người có phải là là Ca-Tỳ-lê không ?

— Thưa phải !

— Ngươi ở đâu ?

« Thưa ! ở địa ngục A-tỳ ! » Ngài A-Nam và đại chúng không rõ tại sao bèn bạch Phật rằng :

« Lậy đức Thế Tôn ! ngài gọi con cá này là Ca-Tỳ-Lê nhân duyên tại sao, xin nói cho chúng tôi được rỏ ».

Phật nói : A-Nam để ý nghe ! trước đây thời đức Phật Ca-Diếp có người Bà-la Môn sinh được cậu con trai đặc tên là Ca-Tỳ-Lê (tàu dịch : Hoàng-Đầu) thông minh tài trí, đối với hàng trí thức học giỏi nhất, nhưng không bằng các vị Sa Môn. Cha anh khi chết ân cần dặn anh chớ đàm luận giảng thuyết với các vị Sa-Môn của đức Phật Ca-Diếp, vì các vị trí-tuệ rộng sâu, không thể sao bì kịp. Sau khi cha chết mẹ anh hỏi rằng :

« Con vốn là người cao minh học vấn, đời nay có ai hơn được không ? »

Đáp : « Thưa mẹ ! các vị Sa-Môn hơn con nhiều lắm !»

— Hơn thế nào ?

— Thưa mẹ nếu con có nghi chỗ nào đến hỏi thì các vị giảng diễn rỏ ràng dễ hiểu, nếu các vị hỏi lại con thì con không đáp nổi, bởi vậy nên con biết kém ».

thuvienhuequang.vn

— Vậy sao con không lại học tập pháp đó ?

— Thưa mẹ ! nếu học pháp ấy thì phải làm Sa-Môn ? còn là kẻ bạch y làm sao được học.

Mẹ nói : « Con giả làm Sa-môn, học tập giỏi rồi trở tại về nhà với mẹ có gì hại gì ?

Anh theo lời mẹ dạy giả làm Sa-Môn xin đến học tập một thời gian đã quán thông tam tạng. Về nhà mẹ hỏi :

« Con học đã giỏi hơn chưa » ?

— Thưa mẹ học vấn con giỏi hơn nhưng toạ thiền thì con kém !

— Tại sao con không biết ?

— Thưa mẹ ! con hỏi các vị thì các vị phân biện rành rẽ, các vị hỏi con thì con không biết gì, vì thế mà con kém.

— Từ nay trở đi, con đàm luận nếu thua thì con lại mắng sỉ nhục !

— Thưa mẹ ! các vị Sa-môn xuất gia học đạo có tội lỗi gì mà mẹ bảo con mắng ?

— « Ấy ! con mắng thì con thắng ». Nghe lời mẹ dạy Ca-tỳ-Lê không trái ý, từ sau trở đi hễ đàm luận lý thuyết gì thua thì mắng liền, ngươi là kẻ ngu không biết gì ? như loài súc sinh, hiểu biết cái gì ? rồi lại đem tỷ các vị như đầu con thú này, con thú khác luôn luôn như thế.

Phật nói : « A-Nan ! ông nên biết Ca-tỳ-Lê vì thế phải chịu quả báo làm con cá trăm đầu » ông lại hỏi :

« Lậy đức Thế Tôn ! Ca-tỳ-Lê bao giờ được thoát thân cá »

thuvienhuequang.vn

— « A-Nan ! trong đời hiền kiếp, ngàn đức phật đã quá khứ đi rồi nhưng cũng chưa được thoát ».

Khi đó ngài A-Nan và đại chúng nghe phật nói ai nấy đều rùng mình rởn gáy bi thương giao cảm, đồng thanh nói:

« Tất cả chúng sinh thân, miệng và ý nghĩ hành động phải nên cẩn thận ! »

Thấy phật và đại chúng hỏi đáp như vậy, các người đánh cá và người chăn trâu đều chắp tay bái phật xin xuất gia tu nhạm hạnh Phật nhận lời và nói:

« Thiên lai tỷ-khiêu ». Tự nhiên râu tóc những người ấy rụng hết, áo cà xa thấy mặt mình, thành các vị Sa-Môn Phật lại thuyết pháp cho nghe, họ lậu nghiệp thành ngôi A-la-Hán. Vì đại chúng Phật lại giảng thêm về : « Tứ-Diệu-Đế », trong đó cũng có người chứng sơ quả cho đến tứ-quả; cũng nhiều người phát ý đại-đạo.

Bốn chúng nghe phật nói xong ai ai cũng hoan hỷ vâng, àm cúi đầu tạ lễ mà lui.

thuvienhuequang.vn

TỊNH - CƯ - THIÊN

PHẨM BỐN MƯỜI SÁU

Chính tôi được nghe : Một thời Phật ở nước Xá-Vệ tại vườn Cấp-cô-Độc cây của Kỳ-Đà. Bấy giờ ông trời ở cõi Tịnh-Cư xuống châu Diêm phù Đề đến chỗ phật làm lễ thỉnh cúng dàng tắm gội. Phật lặng yên nhận lời.

Ông trở về sửa soạn trai nghi, và các vật dụng tắm gội nào ôn thất, nước pha vừa không nóng không lạnh, dầu bôi cỏ kỵ đầy đủ, rồi lên bạch phật :

« Lậy đức Thế Tôn ! trai thời đã đến cúi xin chứng giám.

Khi đó đức Thế Tôn ! và tăng chúng tắm gội xong xuôi chỉnh y phục ra trai đàng thụ cơm rồi, trở về bản toà.

Ngài A-Nan từ toà đứng lên quỳ thẳng chắp tai bạch phật rằng :

thuvienhuequang.vn

« Lậy đức Thế Tôn ! người ở cõi thiên này trước làm công đức gì mà hình dáng tốt đẹp, uy đức đoan nghiêm, quang minh chói sáng như quả núi bảo ? Kính xin chỉ giáo để chúng con được rõ :

Phật nói : « A-Nan ! lắng tai nghe ta sẽ nói cho hay ».

« Dạ ! con xin chú ý nghe. »

— Đây ! cũng thời đức phật Tỳ-bà-Thi thuộc quá khứ người này đời ấy cũng là con một nhà nghèo, thường đi làm mướn để nuôi thân, nghe thấy đức phật Tỳ-bà-Thi nói đức cúng dàng tắm gội, vui mừng và thiết kế để cúng dàng Cố gắng đi làm mướn được chút gạo tiền ; mua các thứ hành dùng tắm, và các nóm ăn, xếp đặt xong đi thỉnh phật và tăng về cúng dàng, do phúc ấy lúc mạnh chung được sinh cõi trời Tịnh-Cư và có quang minh.

« A-Nan ! người này chẳng những hôm nay thỉnh phật và tăng đâu ? thời đức phật Thi-Khi cũng xuống thế gian cúng dàng, cho đến thời đức phật Ca-Diếp cũng cúng dàng như vậy ; người này chẳng những cúng dàng bảy đức phật mà chỉ đời sau này còn cúng dàng ngàn đức phật đời hiền kiếp cũng như ngày hôm nay ».

Khi đến đức phật bèn thụ ký cho ông đời mai sau đủ trăm kiếp A-tăng-Kỳ sẽ được thành phật, tên là Tịnh-thân đầy đủ mười hiệu, hoá độ chúng sinh không có hạng lượng Ngài A-Nan và tứ chúng, nghe phật nói ai nấy đều vui mừng không tả xiết ! đồng thanh nói :

thuvienhuequang.vn

« Đức Như-Lai ra đời rất có lợi ích, như ông này cũng dàng ít mà được phúc báo lớn ».

Phật khen : « hay lắm ! hay lắm ! ông nói rất phải » ! Nhân thế phật Lại thuyết pháp cho đại hội nghe, nghe xong có người được chứng đạo quả. hoặc ngồi vãng lai hay ngồi bất hoàn và cũng có người phát ý đại đạo, ai nấy đều hoan hỷ tin theo vâng làm cúi đầu tạ lễ mà lui.

QUYỂN CHÍN HẾT

KINH HIỀN-NGU TỚI ĐÂY LÀ TRỌN BỘ

thuvienhuequang.vn

Sách ebook này dùng để phục vụ đối tượng sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh... và những độc giả chưa có điều kiện mua sách.

Vui lòng không sử dụng file vào mục đích thương mại.

Nếu có khả năng, mời quý độc giả đặt sách giấy để ủng hộ công tác của thư viện.

Chân thành cảm ơn!

THƯ VIỆN HUỆ QUANG
116 Hòa Bình, Hòa Thạnh, Tân Phú, TP. HCM
Website: thuvienhuequang.vn